

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 1****CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH****BÀI 1: CÁC THỂ HỆ TRONG GIA ĐÌNH - TIẾT 1****Thời gian thực hiện: 35 phút****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT****1. Năng lực đặc thù**

- Kể được các thành viên trong gia đình nhiều thế hệ; sắp xếp được các thành viên trong gia đình bạn Hoa từ người nhiều tuổi đến người ít tuổi.
- Nhận biết được trong một gia đình có thể có hai, ba hoặc nhiều thế hệ cùng chung sống; nêu được những người cùng thế hệ trong gia đình.
- Vẽ, viết hoặc dán ảnh để thể hiện các thành viên trong gia đình vào sơ đồ hai thế hệ hoặc ba thế hệ; giới thiệu được sơ đồ các thế hệ trong gia đình mình.

**2. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Chủ động quan sát tranh SGK, tự kể về gia đình mình, tự lựa chọn sơ đồ phù hợp và hoàn thành nhiệm vụ vẽ, viết hoặc dán ảnh các thành viên trong gia đình.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết thảo luận nhóm đôi, nhóm bốn khi quan sát tranh và sơ đồ; lắng nghe, tôn trọng lời giới thiệu về gia đình của bạn, không so sánh hay trêu chọc hoàn cảnh gia đình khác nhau.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn sơ đồ hai thế hệ hoặc ba thế hệ phù hợp với gia đình mình; bước đầu nêu được cách thể hiện sự quan tâm, kính trọng với ông bà, cha mẹ, anh chị em trong gia đình.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: Yêu thương, kính trọng ông bà, cha mẹ; biết chia sẻ niềm vui khi giới thiệu về gia đình mình và lắng nghe bạn giới thiệu về gia đình bạn.
- Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn ảnh gia đình, hoàn thành sơ đồ được giao và biết thực hiện những việc làm nhỏ phù hợp để thể hiện tình cảm với người thân.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia quan sát, thảo luận, trình bày; cẩn thận khi vẽ, viết hoặc dán ảnh vào sơ đồ gia đình.

**4. Tích hợp**

- Giáo dục quyền con người: HS nhận biết mỗi thành viên trong gia đình đều có quyền được yêu thương, được lắng nghe và được tôn trọng; khi bạn giới thiệu về gia đình, HS biết lắng nghe, không chê bai, không so sánh hoàn cảnh gia đình của bạn.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.A2.1: HS nhận biết một số thiết bị thông minh có ứng dụng AI như robot hút bụi, loa thông minh có thể hỗ trợ các thế hệ trong nhà tiện nghi hơn; tuy nhiên thiết bị chỉ hỗ trợ một số việc, con người vẫn cần trực tiếp yêu thương, trò chuyện, quan tâm và chăm sóc nhau.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi/máy chiếu, tranh SGK trang 6-7, ảnh/sơ đồ gia đình hai thế hệ và ba thế hệ, hình ảnh/video ngắn về robot hút bụi hoặc loa thông minh trong gia đình.
- HS: SGK, vở, bút màu, ảnh chụp gia đình hoặc giấy vẽ để hoàn thành sơ đồ các thế hệ trong gia đình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                          | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                          |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|
| <b>A. KHỞI ĐỘNG (3 phút)</b><br><b>Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú, gợi nhớ hiểu biết ban đầu của HS về các thành viên trong gia đình và dẫn dắt vào bài học.</b> |                                                                 |
| - GV tổ chức cho HS hát bài “Cả nhà thương nhau” hoặc nghe một đoạn ngắn của bài hát.                                                                            | - HS hát, vận động nhẹ và tạo tâm thế vui vẻ trước khi vào bài. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                       | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                        |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV hỏi: Trong bài hát có những ai trong gia đình? Tình cảm của các thành viên trong gia đình được thể hiện như thế nào?                                                                                                                                                     | - HS trả lời: Có ba, mẹ, con; mọi người yêu thương nhau, cùng quan tâm và chăm sóc nhau.                                                                                      |
| - GV hỏi tiếp: Trong gia đình em, ai là người nhiều tuổi nhất? Ai là người ít tuổi nhất? Em thường gọi các thành viên trong gia đình bằng những cách xưng hô nào?                                                                                                             | - HS chia sẻ theo thực tế gia đình: ông/bà/bố/mẹ là người nhiều tuổi; em bé là người ít tuổi; nêu cách gọi lễ phép trong gia đình.                                            |
| - GV nhận xét, tuyên dương, dẫn dắt: Trong một gia đình có thể có nhiều người ở các độ tuổi khác nhau. Bài học hôm nay giúp các em tìm hiểu về các thế hệ trong gia đình.                                                                                                     | - HS lắng nghe, mở vở và ghi tên bài.                                                                                                                                         |
| <b>B. KHÁM PHÁ (18 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS nhận biết được các thành viên trong gia đình bạn Hoa, hiểu thế hệ là những người ngang hàng trong gia đình và nhận biết gia đình hai thế hệ, ba thế hệ.</b>                                                                   |                                                                                                                                                                               |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình 1 SGK trang 6, thảo luận nhóm đôi và trả lời: Gia đình Hoa có những ai? Hãy nêu các thành viên trong gia đình Hoa từ người nhiều tuổi đến người ít tuổi.<br> | - HS quan sát hình, thảo luận nhóm đôi và nêu: Gia đình Hoa có ông, bà, bố, mẹ, Hoa và em trai; từ người nhiều tuổi đến người ít tuổi là ông/bà, bố/mẹ, Hoa, em trai của Hoa. |
| - GV hỏi: Gia đình Hoa có mấy người? Trong gia đình Hoa, ai nhiều tuổi nhất? Ai ít tuổi nhất?                                                                                                                                                                                 | - HS trả lời: Gia đình Hoa có 6 người; ông, bà là người nhiều tuổi nhất; em trai của Hoa là người ít tuổi nhất.                                                               |
| - GV mời đại diện 2-3 nhóm chia sẻ, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.                                                                                                                                                                                                          | - Đại diện nhóm trình bày; nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung nếu cần.                                                                                                    |
| - GV chốt: Gia đình Hoa có ông bà, bố mẹ, Hoa và em trai cùng chung sống. Các thành viên trong gia đình có độ tuổi khác nhau và có cách xưng hô phù hợp.                                                                                                                      | - HS lắng nghe, ghi nhớ cách xác định các thành viên trong gia đình.                                                                                                          |
| - GV yêu cầu HS quan sát sơ đồ các thế hệ trong gia đình Hoa ở SGK trang 7. GV nêu câu dẫn: Những người ngang hàng trên sơ đồ là cùng một thế hệ.                                                                                                                             | - HS quan sát sơ đồ, chú ý vị trí các thành viên được sắp xếp theo từng hàng.                                                                                                 |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                                                                       |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  <p>Sơ đồ các thế hệ trong gia đình Hoa. Ở trên cùng là Ông và Bà. Dưới họ là Mẹ và Bố. Ở dưới cùng là Hoa và Em của Hoa. Các thành viên được kết nối bằng các hình trái tim và đường kẻ.</p>                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                              |
| <p>- GV hỏi: Trên sơ đồ, những ai ngang hàng nhau? Mỗi hàng thể hiện điều gì?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>- HS trả lời: Ông và bà ngang hàng; bố và mẹ ngang hàng; Hoa và em của Hoa ngang hàng. Mỗi hàng là một thế hệ.</p>                                                                                                                        |
| <p>- GV giải thích: Thế hệ là nhóm những người cùng một lứa hoặc cùng một vị trí trong gia đình. Trong gia đình Hoa có thế hệ ông bà, thế hệ bố mẹ và thế hệ con.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <p>- HS lắng nghe, nhắc lại: Gia đình Hoa có 3 thế hệ cùng chung sống.</p>                                                                                                                                                                   |
| <p>- GV hỏi: Gia đình hai thế hệ thường có những ai? Gia đình ba thế hệ thường có những ai?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p>- HS trả lời: Gia đình hai thế hệ thường có bố mẹ và con; gia đình ba thế hệ thường có ông bà, bố mẹ và con cháu.</p>                                                                                                                     |
| <p><b>- Tích hợp giáo dục quyền con người:</b> Khi tìm hiểu gia đình bạn Hoa và nghe bạn giới thiệu về gia đình, GV nhắc HS mỗi gia đình có số thành viên, số thế hệ khác nhau; mỗi bạn đều có quyền được nói về gia đình mình và được lắng nghe bằng thái độ tôn trọng. HS không so sánh gia đình bạn với gia đình mình, không chê bai cách xưng hô hay hoàn cảnh sống của bạn. Việc lắng nghe bạn cũng là cách thể hiện sự tôn trọng quyền được bày tỏ ý kiến của bạn trong lớp học.</p> | <p>- HS lắng nghe, nêu cách thể hiện sự tôn trọng khi bạn giới thiệu về gia đình: nhìn bạn khi bạn nói, không cắt lời, không trêu chọc, không hỏi những câu làm bạn khó xử, biết nói lời động viên hoặc cảm ơn sau khi nghe bạn chia sẻ.</p> |
| <p><b>C. THỰC HÀNH (11 phút)</b><br/> <b>Mục tiêu:</b> HS lựa chọn sơ đồ phù hợp, vẽ, viết hoặc dán ảnh các thành viên trong gia đình mình và giới thiệu được các thế hệ trong gia đình.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                              |
| <p>- GV giới thiệu hai sơ đồ gợi ý trong SGK trang 7; yêu cầu HS quan sát và chọn sơ đồ phù hợp với gia đình mình.</p> <p>1. Hãy vẽ, dán ảnh hoặc viết tên từng thành viên trong gia đình em theo sơ đồ gợi ý dưới đây.</p>  <p>Hai sơ đồ gợi ý để vẽ gia đình. Sơ đồ bên trái có ba vị trí: một ở trên, hai ở dưới. Sơ đồ bên phải có bốn vị trí: một ở trên, hai ở giữa, và một ở dưới.</p>           | <p>- HS quan sát hai sơ đồ, xác định gia đình mình phù hợp với sơ đồ hai thế hệ hoặc ba thế hệ.</p>                                                                                                                                          |
| <p>- GV giao nhiệm vụ: Em hãy vẽ, viết tên hoặc dán ảnh từng thành viên trong gia đình vào sơ</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>- HS làm việc cá nhân: vẽ, viết tên hoặc dán ảnh; xếp ông bà, bố mẹ, con cháu vào đúng vị</p>                                                                                                                                             |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                                                   |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| đồ đã chọn; ghi đúng vị trí các thế hệ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | trí trên sơ đồ.                                                                                                                                                                                                          |
| - GV quan sát, hỗ trợ HS còn lúng túng bằng câu hỏi gợi ý: Gia đình em có mấy người? Ai là thế hệ ông bà? Ai là thế hệ bố mẹ? Ai là thế hệ con?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS dựa vào câu hỏi gợi ý để hoàn thành sơ đồ; sửa lại nếu đặt sai vị trí các thế hệ.                                                                                                                                   |
| - GV tổ chức cho HS giới thiệu sơ đồ trong nhóm 4 theo các ý: Gia đình em có mấy thế hệ? Mỗi thế hệ gồm những ai? Em thường làm gì để thể hiện tình cảm với người thân?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - HS giới thiệu trong nhóm 4; các bạn trong nhóm lắng nghe, đặt câu hỏi nhẹ nhàng và nhận xét tích cực.                                                                                                                  |
| - GV mời 2-3 HS trình bày trước lớp; nhận xét, tuyên dương sản phẩm rõ ràng, đúng vị trí các thế hệ và có lời giới thiệu tự tin.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS trình bày trước lớp; HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung bằng lời nói lịch sự.                                                                                                                                     |
| - <b>Tích hợp AI - YCCĐ 2.A2.1:</b> GV cho HS xem hình ảnh/video ngắn về robot hút bụi hoặc loa thông minh trong gia đình và nêu tình huống: “Nếu nhà em có robot hút bụi giúp lau dọn sàn nhà hoặc loa thông minh nhắc giờ uống thuốc cho ông bà, thiết bị đó đã hỗ trợ gia đình như thế nào?”. GV diễn giải để HS hiểu AI/thiết bị thông minh có thể giúp một số việc lặp lại, giúp ông bà, bố mẹ đỡ vất vả hơn, nhưng thiết bị không thể thay con người nói lời yêu thương, hỏi han, ôm bà, nhường ghế cho ông hay giúp mẹ việc vừa sức. Vì vậy, khi có thiết bị thông minh, các em vẫn phải trực tiếp quan tâm, trò chuyện và chăm sóc người thân. | - HS quan sát, thảo luận nhanh và nêu: Robot hút bụi giúp quét/lau sàn; loa thông minh có thể nhắc giờ, bật nhạc, tìm thông tin; nhưng em vẫn cần hỏi thăm ông bà, phụ giúp bố mẹ, chơi với em và lễ phép với người lớn. |
| <b>D. VẬN DỤNG (3 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> củng cố kiến thức về các thế hệ trong gia đình và định hướng HS chia sẻ sơ đồ với người thân.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                          |
| - GV hỏi: Hôm nay em biết thêm điều gì về các thế hệ trong gia đình? Gia đình hai thế hệ và ba thế hệ khác nhau như thế nào?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS trả lời: Gia đình hai thế hệ có bố mẹ và con; gia đình ba thế hệ có ông bà, bố mẹ và con cháu; mỗi thế hệ có vị trí khác nhau trong gia đình.                                                                       |
| - GV dặn HS hoàn thiện sơ đồ các thế hệ trong gia đình, mang về chia sẻ với người thân và hỏi thêm cách xưng hô trong gia đình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ vận dụng sau bài học.                                                                                                                                                                   |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

.....

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 1****CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH****BÀI 1: CÁC THỂ HỆ TRONG GIA ĐÌNH - TIẾT 2****Thời gian thực hiện: 35 phút****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT****1. Năng lực đặc thù**

- Nêu được sự cần thiết của việc yêu thương, quan tâm, chăm sóc và chia sẻ giữa các thế hệ trong gia đình.
- Nhận xét được một số việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc trong tranh và trong đời sống hằng ngày.
- Nói được cách ứng xử phù hợp trong một số tình huống gia đình; kể được việc bản thân đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân.

**2. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Chủ động quan sát tranh, tự suy nghĩ cách nói và việc làm phù hợp trong tình huống mẹ về muộn, ông nhờ đọc báo; biết tự liên hệ việc em đã làm ở gia đình.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi nhóm đôi, nhóm bốn, đóng vai xử lý tình huống bằng lời nói lễ phép; biết lắng nghe ý kiến của bạn và góp ý bằng thái độ tôn trọng.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp khi người thân cần được giúp đỡ, khi bản thân muốn bày tỏ nhu cầu; biết kết hợp sự hỗ trợ của thiết bị thông minh với sự chăm sóc trực tiếp của con người.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: Biết yêu thương, kính trọng ông bà, cha mẹ; quan tâm tới em nhỏ, anh chị em và các thành viên trong gia đình bằng lời nói, việc làm cụ thể.
- Trách nhiệm: Có ý thức chia sẻ công việc nhà vừa sức, biết xin lỗi, cảm ơn, hỏi han người thân; thực hiện bốn phận của trẻ em trong gia đình.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia thảo luận, đóng vai, kể việc làm của bản thân và thực hiện nhiệm vụ vận dụng sau bài học.

**4. Tích hợp**

- Giáo dục quyền con người: HS hiểu mình có quyền được bày tỏ ý kiến, được lắng nghe trong gia đình và trong học tập; đồng thời có bốn phận quan tâm, kính trọng, yêu thương, giúp đỡ ông bà, cha mẹ và các thành viên khác bằng những việc làm nhỏ phù hợp với khả năng.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.A2.1: HS nhận biết robot hút bụi, loa thông minh hoặc thiết bị nhắc việc trong gia đình có thể hỗ trợ người lớn tuổi và các thế hệ trong nhà tiện nghi hơn; HS biết thiết bị thông minh không thay thế tình cảm, lời hỏi han và sự chăm sóc trực tiếp của con người.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, ti vi/máy chiếu, tranh SGK trang 8-9, thẻ tình huống, hình ảnh/video ngắn về robot hút bụi hoặc loa thông minh hỗ trợ sinh hoạt gia đình.
- HS: SGK, vở, bút, một số ý tưởng/việc làm đã thực hiện để quan tâm, chăm sóc người thân.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                      | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                              |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>A. KHỞI ĐỘNG (3 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> Gợi nhớ kiến thức tiết trước về các thế hệ trong gia đình, tạo hứng thú để HS tìm hiểu việc yêu thương, quan tâm, chăm sóc giữa các thế hệ. |                                                                                     |
| - GV tổ chức trò chơi “Truyền điện”: Một HS nêu tên một thành viên trong gia đình; HS tiếp theo nêu người đó thuộc thế hệ nào và mời bạn khác tiếp tục.                                      | - HS tham gia trò chơi; nêu đúng thế hệ ông bà, bố mẹ hoặc con cháu trong gia đình. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                             |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV nhận xét, kết nối: Các thế hệ trong gia đình không chỉ cùng chung sống mà còn cần yêu thương, quan tâm, chăm sóc và chia sẻ công việc với nhau.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS lắng nghe, chuẩn bị vào nội dung tiết 2.                                                                                                                                                      |
| <b>B. KHÁM PHÁ (15 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS nhận biết những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc giữa các thế hệ và hiểu vì sao mọi người trong gia đình cần yêu thương, chia sẻ với nhau.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                    |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình SGK trang 8, thảo luận nhóm đôi và trả lời: Những ai có trong tranh? Mọi người đang làm gì? Việc làm nào thể hiện sự quan tâm, chăm sóc giữa các thế hệ?<br>                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS quan sát tranh, thảo luận và nêu: Có ông bà, bố mẹ, con cháu; mọi người cùng chuẩn bị bữa ăn, hỏi han, giúp đỡ nhau; đó là những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc trong gia đình.      |
| - GV hỏi: Vì sao mọi người trong gia đình cần yêu thương, chia sẻ với nhau?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS trả lời: Vì gia đình là nơi mọi người cùng chung sống; khi yêu thương, chia sẻ thì ông bà, bố mẹ, con cháu đều vui hơn, đỡ vất vả hơn và gia đình hạnh phúc hơn.                              |
| - GV mời đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung thêm việc làm thể hiện sự quan tâm ở gia đình mình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - Đại diện nhóm trình bày; HS khác nhận xét, bổ sung: rót nước cho ông bà, phụ mẹ dọn bàn, chơi với em, hỏi thăm khi người thân mệt.                                                               |
| <b>- Tích hợp giáo dục quyền con người:</b> GV diễn giải: Trong gia đình, trẻ em có quyền được yêu thương, được chăm sóc, được bày tỏ ý kiến và được người lớn lắng nghe. Tuy nhiên, đi cùng quyền là bổn phận. HS cần biết kính trọng, lễ phép với ông bà, cha mẹ; biết quan tâm tới người thân bằng những việc vừa sức như chào hỏi, hỏi thăm, phụ dọn bữa ăn, lấy nước, nhường chỗ ngồi, chơi an toàn với em nhỏ. Khi muốn nói điều gì, các em cần nói nhẹ nhàng, rõ ràng; khi người thân góp ý, cần lắng nghe để điều chỉnh. | - HS nêu ví dụ: Em có quyền nói với bố mẹ khi em mệt, em buồn hoặc cần giúp đỡ; em có bổn phận chào hỏi, vâng lời, giúp việc vừa sức, chăm sóc em nhỏ và không nói trống không với ông bà, cha mẹ. |
| <b>C. THỰC HÀNH (14 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS lựa chọn lời nói, việc làm phù hợp trong các tình huống gia đình; biết kết hợp sự hỗ trợ của thiết bị thông minh với sự quan tâm trực tiếp của con người.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                    |
| - GV nêu yêu cầu: Quan sát tình huống 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS quan sát tranh, suy nghĩ và nêu cách ứng                                                                                                                                                      |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                                                        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>SGK trang 8. Mẹ đi làm về muộn, em bé nói “Mẹ ơi, con đói!”, mẹ xin lỗi vì về muộn. Nếu em là bạn trong tranh, em sẽ nói và làm gì?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>xử: Em sẽ chào mẹ, nói nhẹ nhàng “Mẹ ơi, mẹ có mệt không ạ?”, phụ mẹ cất đồ, lấy nước, cùng anh/chị giúp mẹ chuẩn bị bữa ăn hoặc dỗ em nhỏ.</p>                                                                            |
| <p>- GV tổ chức cho HS đóng vai theo nhóm 3: mẹ, con nhỏ, anh/chị. Nhắc HS dùng lời nói lễ phép, không trách móc mẹ khi mẹ về muộn.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <p>- HS đóng vai theo nhóm; thể hiện lời nói lễ phép, biết thông cảm với mẹ và giúp việc phù hợp.</p>                                                                                                                         |
| <p>- GV yêu cầu HS quan sát tình huống 2 SGK trang 9. Ông muốn Nam đọc báo cho ông nghe, bạn lại rủ Nam đi chơi. Nếu em là Nam, em sẽ nói và làm gì?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>- HS quan sát tranh, nêu cách xử lý: Em sẽ nói với bạn “Mình đọc báo cho ông nghe một lát rồi ra chơi sau nhé” hoặc xin phép ông nếu cần; ưu tiên giúp ông bằng việc phù hợp.</p>                                          |
| <p>- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4, chọn cách ứng xử phù hợp nhất và giải thích vì sao.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>- HS thảo luận nhóm 4; đại diện nhóm trình bày: Cần kính trọng, quan tâm ông; có thể hẹn bạn chơi sau, không bỏ mặc ông khi ông cần giúp.</p>                                                                              |
| <p><b>- Tích hợp AI - YCCĐ 2.A2.1:</b> GV nêu tình huống mở rộng: “Nếu trong nhà có loa thông minh nhắc giờ uống thuốc cho ông, hoặc robot hút bụi giúp dọn nhà, em có cần quan tâm ông bà, bố mẹ nữa không?”. GV hướng dẫn HS hiểu thiết bị thông minh có thể nhắc việc, hỗ trợ dọn dẹp, giúp người lớn tuổi thuận tiện hơn; nhưng thiết bị không thể thay Nam đọc báo cho ông bằng giọng nói yêu thương, không thể thay em hỏi thăm mẹ khi mẹ mệt, không thể thay tình cảm của con cháu với ông bà, cha mẹ. Vì vậy, AI chỉ là công cụ hỗ trợ, còn con người vẫn phải trực</p> | <p>- HS trả lời: Dù có loa thông minh hay robot hút bụi, em vẫn cần hỏi thăm ông bà, đọc báo hoặc kể chuyện cho ông bà nghe, phụ mẹ việc vừa sức, nói lời cảm ơn và xin lỗi đúng lúc; không ỷ lại hoàn toàn vào thiết bị.</p> |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                            | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| tiếp quan tâm, chăm sóc và chia sẻ công việc gia đình.                                                                                                                                             |                                                                                                                                                           |
| - GV yêu cầu HS kể trong nhóm đôi: Em đã từng làm việc gì để quan tâm, chăm sóc người thân? Em thích việc làm nào nhất? Vì sao?                                                                    | - HS kể theo nhóm đôi: lấy nước cho bà, phụ mẹ nhặt rau, chơi với em, hỏi thăm bố mẹ sau giờ làm, đọc truyện cho em nghe; nêu lí do em thích việc làm đó. |
| <b>D. VẬN DỤNG (3 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS củng cố nội dung bài học và cam kết thực hiện việc làm phù hợp để yêu thương, chăm sóc người thân.</b>                                              |                                                                                                                                                           |
| - GV cho HS quan sát phần ghi nhớ SGK trang 9 và yêu cầu HS đọc thầm, sau đó nêu lại ý chính bằng lời của mình.  | - HS đọc thầm và nêu: Mỗi gia đình thường có các thế hệ cùng chung sống. Mọi người luôn yêu thương, chăm sóc và chia sẻ công việc nhà với nhau.           |
| - GV hỏi: Sau bài học, em sẽ làm một việc gì cụ thể để thể hiện sự quan tâm với người thân trong hôm nay?                                                                                          | - HS nêu việc làm cụ thể: chào hỏi ông bà, giúp mẹ dọn bàn ăn, lấy nước cho bố mẹ, chơi với em, hỏi thăm người thân khi mệt.                              |
| - GV nhận xét giờ học, tuyên dương HS tích cực; dặn HS thực hiện một việc quan tâm, chăm sóc người thân và chia sẻ lại ở tiết học sau.                                                             | - HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ vận dụng.                                                                                                                |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

### KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 2

#### CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

#### BÀI 2: NGHỀ NGHIỆP CỦA NGƯỜI LỚN TRONG GIA ĐÌNH - TIẾT 1

Thời gian thực hiện: 35 phút

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

##### 1. Năng lực đặc thù

- Đặt được câu hỏi để tìm hiểu thông tin về tên công việc, nghề nghiệp của người lớn trong gia đình.
- Nêu được ý nghĩa của những công việc, nghề nghiệp đó đối với gia đình và xã hội.
- Quan sát tranh SGK, kể được một số nghề nghiệp gần gũi như ngư dân, bộ đội hải quân, công nhân may, thợ đan nón, nông dân, người bán hàng; hoàn thành được phiếu học tập theo gợi ý.

##### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động nhớ lại nghề nghiệp của người thân, tự hoàn thành phiếu học tập và tự điều chỉnh câu trả lời sau khi nghe bạn, nghe GV góp ý.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết đóng vai phóng viên, đặt câu hỏi lịch sự; thảo luận nhóm đôi, nhóm bốn khi quan sát tranh nghề nghiệp; lắng nghe và tôn trọng câu trả lời của bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn câu hỏi phù hợp để tìm hiểu nghề nghiệp; biết liên hệ công nghệ, thiết bị số có thể hỗ trợ con người làm việc hiệu quả và an toàn hơn.

### 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Tích cực quan sát tranh, trả lời câu hỏi, hoàn thành phiếu học tập; có ý thức tìm hiểu thêm về công việc của người lớn trong gia đình.
- Nhân ái: Biết quan tâm, biết nói lời cảm ơn và thể hiện sự trân trọng đối với công việc của ông bà, cha mẹ, người thân và những người lao động xung quanh.
- Trách nhiệm: Có ý thức chia sẻ việc làm phù hợp trong gia đình; biết trân trọng mọi nghề nghiệp chân chính và không phân biệt nghề nghiệp.

### 4. Tích hợp

- **Tích hợp năng lực số 5.2.CB1a:** HS nhận ra được công cụ số đơn giản và giải pháp công nghệ có thể hỗ trợ nhu cầu công việc; biết rằng robot nông nghiệp, máy bay phun thuốc, máy may công nghiệp, thiết bị liên lạc trên biển là thành quả lao động của con người, giúp công việc hiệu quả và an toàn hơn nhưng vẫn cần con người điều khiển, kiểm tra và sử dụng đúng mục đích.
- **Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:** HS trân trọng giá trị lao động, hiểu mọi nghề nghiệp chân chính đều có ích cho gia đình và xã hội; biết thể hiện lòng biết ơn người lao động, không phân biệt nghề nghiệp.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy tính, tivi/máy chiếu, tranh SGK trang 10-11, phiếu học tập, ảnh/video ngắn về một số nghề nghiệp và công nghệ hỗ trợ nghề nghiệp như robot nông nghiệp, máy bay phun thuốc, máy may công nghiệp.
- HS: SGK, VBT, vở, bút, một số tranh/ảnh hoặc thông tin đơn giản về công việc, nghề nghiệp của người thân trong gia đình.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                           | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                          |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> Tạo tâm thế hứng thú; gợi kết nối giữa trải nghiệm của HS về nghề nghiệp của người lớn với nội dung bài học mới. |                                                                                                                 |
| - GV tổ chức trò chơi “Phóng viên nhỏ tuổi”.                                                                                                                      | - HS lắng nghe tên trò chơi và chuẩn bị tham gia.                                                               |
| - GV mời một HS đóng vai phóng viên, cầm micro giả và phỏng vấn nhanh các bạn về nghề nghiệp của người lớn trong gia đình.                                        | - Một HS đóng vai phóng viên; các HS khác chuẩn bị trả lời phỏng vấn.                                           |
| - GV nêu mẫu câu hỏi: “Bố/mẹ/ông/bà của bạn làm công việc gì?”.                                                                                                   | - HS trả lời: Bố/mẹ/ông/bà em làm công nhân, giáo viên, nông dân, bán hàng, bác sĩ, tài xế...                   |
| - GV nêu tiếp câu hỏi: “Công việc đó giúp ích gì cho gia đình hoặc mọi người?”.                                                                                   | - HS trả lời theo hiểu biết: Công việc đó tạo thu nhập, tạo sản phẩm, giúp đỡ mọi người hoặc phục vụ cuộc sống. |
| - GV nhận xét cách hỏi, cách trả lời của HS.                                                                                                                      | - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm để nói rõ ràng, lễ phép hơn.                                                    |
| - GV dẫn dắt vào bài: “Mỗi người lớn trong gia đình có công việc, nghề nghiệp khác nhau. Hôm nay các em sẽ tìm hiểu về                                            | - HS lắng nghe và mở SGK theo yêu cầu.                                                                          |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                     | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                           |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
| những nghề nghiệp đó.”                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                  |
| - GV ghi tên bài lên bảng.                                                                                                                                                                                                  | - HS nhắc lại tên bài và ghi vào vở.                                                             |
| <b>2. KHÁM PHÁ (20 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS đặt được câu hỏi tìm hiểu nghề nghiệp của người thân; quan sát tranh, kể tên một số nghề nghiệp và nêu lợi ích của nghề nghiệp đối với gia đình, xã hội.                |                                                                                                  |
| <b>Hoạt động 1: Kể về công việc hoặc nghề nghiệp của người thân.</b>                                                                                                                                                        | HS xác định nhiệm vụ tìm hiểu công việc hoặc nghề nghiệp của người thân.                         |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình 1 trong SGK và đọc câu gợi ý: “Tìm hiểu về công việc hoặc nghề nghiệp của người lớn trong gia đình em.”<br> | - HS quan sát hình 1 trong SGK và đọc thầm câu gợi ý.                                            |
| - GV hỏi: Các bạn trong tranh đang làm gì?                                                                                                                                                                                  | - HS trả lời: Các bạn đang trò chuyện, hỏi nhau về nghề nghiệp của bố mẹ/người thân.             |
| - GV hỏi: Bạn trong tranh đã hỏi bạn mình điều gì?                                                                                                                                                                          | - HS trả lời: Bạn hỏi: “Mẹ bạn làm nghề gì?” hoặc “Bố mình làm nghề...”.                         |
| - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, lần lượt hỏi bạn: “Người thân của bạn làm nghề gì?”.                                                                                                                                    | - HS thảo luận nhóm đôi; một bạn hỏi, một bạn trả lời rồi đổi vai.                               |
| - GV yêu cầu HS hỏi tiếp: “Nghề đó làm ở đâu?”.                                                                                                                                                                             | - HS trả lời: Nghề đó làm ở trường học, bệnh viện, công ty, ruộng vườn, cửa hàng, công trường... |
| - GV yêu cầu HS hỏi tiếp: “Nghề đó mang lại lợi ích gì?”.                                                                                                                                                                   | - HS trả lời: Nghề đó tạo ra thu nhập, sản phẩm hoặc dịch vụ giúp ích cho gia đình và xã hội.    |
| - GV phát phiếu nhỏ hoặc yêu cầu HS ghi nhanh vào vở hai ý: tên công việc/ngề nghiệp của người thân và lợi ích của công việc/ngề nghiệp đó.                                                                                 | - HS ghi thông tin ngắn gọn vào phiếu/vở.                                                        |
| - GV gợi ý: Nghề nghiệp có thể tạo ra thu nhập để nuôi sống gia đình, tạo ra sản phẩm, dịch vụ hoặc sự giúp đỡ cho xã hội.                                                                                                  | - HS lắng nghe và bổ sung vào câu trả lời của mình nếu cần.                                      |
| - GV mời một số HS giới thiệu trước lớp.                                                                                                                                                                                    | - Một số HS giới thiệu: Bố em làm thợ xây, mẹ em bán hàng, cô em là y tá, ông em làm nông...     |
| - GV khuyến khích HS dùng tranh/ảnh đã sưu tầm nếu có.                                                                                                                                                                      | - HS kết hợp tranh/ảnh để giới thiệu nghề nghiệp của người thân.                                 |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                 | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                      |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV nhận xét, tuyên dương HS biết đặt câu hỏi và trình bày rõ ràng.                                                                                                    | - HS lắng nghe, sửa cách nói nếu còn thiếu ý.                                               |
| <b>Hoạt động 2: Kể về công việc hoặc nghề nghiệp trong tranh SGK.</b>                                                                                                   | HS chuyển sang nhiệm vụ quan sát tranh và kể tên nghề nghiệp trong SGK.                     |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình 2, hình 3 trong SGK.<br>th sau.                                                                                                           | - HS quan sát hình 2, hình 3 trong SGK.                                                     |
|       |                                                                                             |
| - GV hỏi: Người trong hình 2 làm nghề gì?                                                                                                                               | - HS trả lời: Người trong hình 2 là ngư dân.                                                |
| - GV hỏi: Ngư dân thường làm việc ở đâu?                                                                                                                                | - HS trả lời: Ngư dân thường làm việc trên sông, biển, ao hồ hoặc vùng đánh bắt thủy sản.   |
| - GV hỏi: Nghề ngư dân mang lại lợi ích gì?                                                                                                                             | - HS trả lời: Nghề ngư dân đánh bắt cá, tôm, hải sản để cung cấp thức ăn và tạo thu nhập.   |
| - GV hỏi: Người trong hình 3 làm nghề gì?                                                                                                                               | - HS trả lời: Người trong hình 3 là bộ đội hải quân.                                        |
| - GV hỏi: Bộ đội hải quân làm nhiệm vụ gì?                                                                                                                              | - HS trả lời: Bộ đội hải quân làm nhiệm vụ canh giữ, bảo vệ biển đảo của Tổ quốc.           |
| - GV yêu cầu HS quan sát tiếp hình 4, 5, 6, 7 trong SGK.                                                                                                                | - HS quan sát các hình 4, 5, 6, 7 trong SGK.                                                |
|   |                                                                                             |
|   |                                                                                             |
| - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm bốn, kể tên nghề nghiệp trong từng hình.                                                                                                 | - HS thảo luận nhóm bốn và thống nhất tên nghề nghiệp trong từng hình.                      |
| - GV mời đại diện nhóm trình bày hình 4.                                                                                                                                | - HS trình bày: Hình 4 là công nhân may, làm ra quần áo, sản phẩm may mặc.                  |
| - GV mời đại diện nhóm trình bày hình 5.                                                                                                                                | - HS trình bày: Hình 5 là thợ đan nón, làm ra nón để che nắng, che mưa.                     |
| - GV mời đại diện nhóm trình bày hình 6.                                                                                                                                | - HS trình bày: Hình 6 là nông dân, trồng lúa, trồng cây, tạo ra lương thực, thực phẩm.     |
| - GV mời đại diện nhóm trình bày hình 7.                                                                                                                                | - HS trình bày: Hình 7 là người bán hàng, bán rau củ, trái cây hoặc hàng hóa cho mọi người. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                              | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                            |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV hỏi: Những công việc trên có điểm gì giống nhau?                                                                                                                                | - HS trả lời: Các công việc đều có ích, tạo ra sản phẩm, thu nhập hoặc phục vụ nhu cầu cuộc sống.                 |
| - GV chốt: Mỗi người đều có công việc hoặc nghề nghiệp riêng; mọi nghề nghiệp chân chính đều đáng quý.                                                                               | - HS lắng nghe và ghi nhớ.                                                                                        |
| - GV nêu câu dẫn tích hợp: “Trong một số nghề nghiệp, con người còn sử dụng công cụ số và công nghệ để làm việc hiệu quả hơn.”                                                       | - HS lắng nghe và chuẩn bị quan sát ví dụ công nghệ hỗ trợ nghề nghiệp.                                           |
| - Tích hợp năng lực số 5.2.CB1a: GV trình chiếu hoặc mô tả video ngắn về robot nông nghiệp, máy bay phun thuốc, máy may công nghiệp hoặc máy quét mã khi bán hàng.                   | - HS quan sát video/hình ảnh minh họa và nêu tên một số công cụ số, giải pháp công nghệ hỗ trợ công việc.         |
| - GV hỏi: Nhờ có công nghệ, người lao động làm việc thuận lợi hơn như thế nào?                                                                                                       | - HS trả lời: Công nghệ giúp con người làm việc nhanh hơn, an toàn hơn, chính xác hơn và bớt vất vả hơn.          |
| - GV hỏi: Công nghệ có tự làm thay con người hoàn toàn không?                                                                                                                        | - HS trả lời: Không. Con người vẫn cần điều khiển, kiểm tra, sử dụng đúng cách và chịu trách nhiệm với công việc. |
| - GV diễn giải: Công nghệ và thiết bị số là thành quả lao động, giúp con người làm việc hiệu quả hơn nhưng phải được sử dụng đúng mục đích, an toàn và có sự kiểm tra của con người. | - HS lắng nghe, ghi nhớ cách sử dụng công nghệ phù hợp trong lao động.                                            |
| - GV yêu cầu HS hoàn thành Phiếu học tập theo gợi ý SGK.<br>                                      | - HS quan sát mẫu phiếu học tập trong SGK.                                                                        |
| - GV hướng dẫn HS ghi dòng “Tên công việc hoặc nghề nghiệp”.                                                                                                                         | - HS ghi tên một nghề đã quan sát hoặc nghề của người thân.                                                       |
| - GV hướng dẫn HS ghi dòng “Nơi làm việc”.                                                                                                                                           | - HS ghi nơi làm việc phù hợp: ngoài biển, bệnh viện, trường học, ruộng đồng, cửa hàng, nhà máy...                |
| - GV hướng dẫn HS trả lời dòng “Công việc hoặc nghề nghiệp có mang lại thu nhập không?”.                                                                                             | - HS trả lời: Có/không, tùy công việc được chọn; đa số nghề nghiệp có thu nhập.                                   |
| - GV hướng dẫn HS ghi dòng “Lợi ích của công việc hoặc nghề nghiệp”.                                                                                                                 | - HS ghi lợi ích: tạo sản phẩm, giúp mọi người, bảo vệ Tổ quốc, chăm sóc sức khỏe, cung cấp hàng hóa...           |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                         | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV tổ chức cho HS đối chéo phiếu để kiểm tra thông tin.                                                                                                                       | - HS đối phiếu với bạn, đọc và góp ý nhẹ nhàng.                                                                  |
| - GV mời một số HS chia sẻ phiếu học tập trước lớp.                                                                                                                             | - HS chia sẻ nội dung phiếu; HS khác nhận xét, bổ sung.                                                          |
| - GV nhận xét và chốt kiến thức của hoạt động.                                                                                                                                  | - HS lắng nghe và sửa phiếu nếu cần.                                                                             |
| <b>3. THỰC HÀNH (8 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS củng cố kiến thức đã khám phá, nêu được một số nghề có thu nhập khác và bày tỏ lòng biết ơn với nghề nghiệp của người thân.</b> |                                                                                                                  |
| - GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi: Kể tên một số công việc hoặc nghề nghiệp có thu nhập khác mà em biết.                                                                        | - HS thảo luận cặp đôi và nêu: bác sĩ, giáo viên, tài xế, đầu bếp, công an, thợ xây, thợ điện, người bán hàng... |
| - GV mời đại diện cặp chia sẻ trước lớp.                                                                                                                                        | - Đại diện cặp chia sẻ; HS khác bổ sung nghề nghiệp khác.                                                        |
| - GV hỏi thêm: Nghề bác sĩ mang lại lợi ích gì?                                                                                                                                 | - HS trả lời: Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho mọi người.                                      |
| - GV hỏi thêm: Nghề bộ đội hải quân mang lại lợi ích gì?                                                                                                                        | - HS trả lời: Bộ đội hải quân bảo vệ biển đảo, giữ bình yên cho đất nước.                                        |
| - GV hỏi thêm: Nghề nông dân mang lại lợi ích gì?                                                                                                                               | - HS trả lời: Nông dân trồng lúa, trồng rau, tạo ra lương thực, thực phẩm.                                       |
| - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: Nói về nghề nghiệp của một người lớn trong gia đình em.                                                                                       | - HS suy nghĩ và chuẩn bị nói về nghề nghiệp của người thân.                                                     |
| - GV gợi ý HS nói theo ba ý: tên nghề nghiệp, nơi làm việc, lợi ích của nghề nghiệp.                                                                                            | - HS nói theo gợi ý: Mẹ em là..., làm việc ở..., công việc giúp...                                               |
| - GV yêu cầu HS viết 2-3 câu thể hiện lòng biết ơn hoặc suy nghĩ của mình về nghề nghiệp của người thân.                                                                        | - HS viết 2-3 câu vào vở.                                                                                        |
| - GV mời 1-2 HS đọc câu viết của mình.                                                                                                                                          | - HS đọc câu viết; HS khác lắng nghe, nhận xét lịch sự.                                                          |
| - GV nhận xét, biểu dương HS biết trân trọng nghề nghiệp của người thân.                                                                                                        | - HS lắng nghe, ghi nhớ.                                                                                         |
| <b>4. ĐỊNH HƯỚNG TIẾT HỌC SAU (4 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS ghi nhớ nội dung chính và chuẩn bị cho tiết học tiếp theo.</b>                                                    |                                                                                                                  |
| - GV hỏi: Qua tiết học hôm nay, em kể được những nghề nghiệp hoặc công việc nào?                                                                                                | - HS kể: ngư dân, bộ đội hải quân, công nhân may, thợ đan nón, nông dân, người bán hàng, bác sĩ, giáo viên...    |
| - GV hỏi: Vì sao chúng ta cần trân trọng mọi nghề nghiệp chân chính?                                                                                                            | - HS trả lời: Vì nghề nghiệp tạo ra thu nhập, sản phẩm, dịch vụ và lợi ích cho gia đình, xã hội.                 |
| - Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức,                                                                                                                                         | - HS lắng nghe, nêu việc làm: nói lời cảm ơn, lễ phép                                                            |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                          | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
| lối sống: GV nhắc HS cần biết nói lời cảm ơn, kính trọng người lao động, không chê bai hay so sánh nghề nghiệp của gia đình bạn. | với người lao động, trân trọng công việc của cha mẹ, người thân.          |
| - GV dẫn HS chuẩn bị sách/truyện cũ còn dùng tốt để góp vào “Tủ sách ủng hộ vùng khó khăn” ở tiết sau.                           | - HS ghi nhớ nhiệm vụ chuẩn bị sách/truyện cũ sạch đẹp, phù hợp lứa tuổi. |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

### KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 2

#### CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

#### BÀI 2: NGHỀ NGHIỆP CỦA NGƯỜI LỚN TRONG GIA ĐÌNH - TIẾT 2

Thời gian thực hiện: 35 phút

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

##### 1. Năng lực đặc thù

- Thu thập và nói được một số thông tin về những công việc, nghề có thu nhập và những công việc tình nguyện không nhận lương.
- Biết chia sẻ với bạn bè, người thân về nghề nghiệp yêu thích sau này; hiểu ý nghĩa của các công việc từ thiện, tình nguyện đối với cộng đồng.
- Thiết kế và sử dụng được sổ tay thông tin công việc, nghề nghiệp để giới thiệu về công việc, nghề nghiệp của người thân theo định hướng STEM.

##### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động tìm hiểu thông tin nghề nghiệp, tự lựa chọn nghề yêu thích và tự hoàn thiện sản phẩm sổ tay theo tiêu chí.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phân công nhiệm vụ trong nhóm khi làm sổ tay nghề nghiệp; biết góp ý sản phẩm của bạn bằng lời nói lịch sự.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn vật liệu, hình dạng, cách trình bày sổ tay; biết dùng AI/công cụ tìm kiếm bằng giọng nói dưới sự hướng dẫn để tìm hiểu thông tin nghề nghiệp và kiểm tra lại thông tin trước khi chia sẻ.

##### 3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, chia sẻ với người khó khăn qua hoạt động xây dựng “Tủ sách ủng hộ vùng khó khăn”.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia làm sổ tay, hoàn thành sản phẩm nhóm và mạnh dạn giới thiệu sản phẩm.
- Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn sách, truyện khi mượn; biết trân trọng nghề nghiệp, công việc thiện nguyện và sử dụng công cụ số an toàn.

##### 4. Tích hợp

- Bài học STEM - Nghề nghiệp của bản thân: Thiết kế và sử dụng sổ tay thông tin công việc, nghề nghiệp để giới thiệu được về công việc, nghề nghiệp của người thân.
- Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS trân trọng giá trị lao động, biết mọi nghề nghiệp chân chính đều có ích; biết chia sẻ với người khó khăn qua hoạt động xây dựng “Tủ sách ủng hộ vùng khó khăn”.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.1: HS biết AI/công cụ tìm kiếm giọng nói có thể hỗ trợ thu thập thông tin nghề nghiệp nhưng chỉ dùng dưới sự hướng dẫn của GV/người lớn, không nhập thông tin riêng tư và cần kiểm tra lại thông tin trước khi chia sẻ.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh SGK trang 12-13, mẫu sổ tay nghề nghiệp, giấy A4/giấy màu, bút màu, hồ dán, kéo an toàn, phiếu đánh giá sản phẩm, thiết bị trình chiếu.

- HS: SGK, vở, bút, giấy màu, tranh/ảnh hoặc thông tin nghề nghiệp của người thân, sách/truyện cũ để tham gia hoạt động “Tủ sách ủng hộ vùng khó khăn”.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                   | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (4 phút)</b><br><b>Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS, khơi gợi hiểu biết về nghề nghiệp và định hướng vào hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp, công việc tình nguyện.</b>                                          |                                                                                       |
| - GV tổ chức trò chơi “Đoán nghề”.                                                                                                                                                                                        | - HS lắng nghe tên trò chơi và sẵn sàng tham gia.                                     |
| - GV nêu đặc điểm: Người mặc áo blouse trắng chăm sóc người bệnh là nghề gì?                                                                                                                                              | - HS trả lời: Đó là bác sĩ hoặc y tá.                                                 |
| - GV nêu đặc điểm: Người điều khiển máy bay là nghề gì?                                                                                                                                                                   | - HS trả lời: Đó là phi công.                                                         |
| - GV nêu đặc điểm: Người nấu món ăn ngon trong nhà hàng là nghề gì?                                                                                                                                                       | - HS trả lời: Đó là đầu bếp.                                                          |
| - GV cho HS hát/vận động theo bài “Lớn lên em muốn làm gì” hoặc nghe một đoạn ngắn.                                                                                                                                       | - HS hát/vận động theo nhạc.                                                          |
| - GV hỏi: Trong bài hát có những nghề nào?                                                                                                                                                                                | - HS trả lời: Có nông dân, thợ xây, kĩ sư, lái tàu...                                 |
| - GV hỏi: Em muốn làm nghề gì sau này?                                                                                                                                                                                    | - HS bày tỏ nghề mình yêu thích.                                                      |
| - GV nhận xét, kết nối: Bên cạnh nghề có thu nhập còn có những công việc tình nguyện không nhận lương nhưng rất có ích cho cộng đồng.                                                                                     | - HS lắng nghe và chuẩn bị vào hoạt động tiếp theo.                                   |
| <b>2. LUYỆN TẬP - VẬN DỤNG (25 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS phân biệt được công việc có thu nhập và công việc tình nguyện; chia sẻ nghề nghiệp yêu thích; thiết kế sổ tay thông tin nghề nghiệp theo định hướng STEM.</b> |                                                                                       |
| <b>Hoạt động 1: Tìm hiểu công việc tình nguyện không nhận lương.</b>                                                                                                                                                      | HS xác định nhiệm vụ quan sát tranh và tìm dấu hiệu của công việc tình nguyện.        |
| - GV yêu cầu HS quan sát ba hình trong SGK về các công việc tình nguyện không nhận lương.<br>                                          | - HS quan sát ba hình trong SGK.                                                      |
| - GV hỏi: Thông tin nào trong hình 1 cho em biết đó là công việc tình nguyện?                                                                                                                                             | - HS trả lời: Áo của các bạn có chữ “Thanh niên tình nguyện”, các bạn đang dọn đường. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                            | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                               |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV hỏi: Thông tin nào trong hình 2 cho em biết đó là công việc tình nguyện?                                                                                                      | - HS trả lời: Có bảng “Khám bệnh miễn phí”, bác sĩ đang khám bệnh cho người dân.                                                     |
| - GV hỏi: Thông tin nào trong hình 3 cho em biết đó là công việc tình nguyện?                                                                                                      | - HS trả lời: Có bảng “Lớp học tình thương”, cô giáo đang dạy các bạn nhỏ.                                                           |
| - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: Những công việc trên mang lại lợi ích gì cho mọi người và xã hội?                                                                              | - HS thảo luận: dọn đường giúp đường sạch đẹp; khám bệnh miễn phí giúp người khó khăn; lớp học tình thương giúp trẻ em được học tập. |
| - GV mời đại diện nhóm trình bày.                                                                                                                                                  | - Đại diện nhóm trình bày; nhóm khác nhận xét, bổ sung.                                                                              |
| - GV hỏi mở rộng: Em biết công việc tình nguyện nào khác?                                                                                                                          | - HS nêu: quyên góp sách vở, nhặt rác, trồng cây, giúp đỡ bạn khó khăn, ủng hộ đồng bào vùng thiên tai...                            |
| - GV chốt: Công việc tình nguyện không nhận lương nhưng mang lại giá trị tốt đẹp cho cộng đồng.                                                                                    | - HS lắng nghe, ghi nhớ ý nghĩa của công việc tình nguyện.                                                                           |
| - GV yêu cầu HS quan sát tranh “Lớn lên, em thích làm nghề gì? Vì sao em muốn làm nghề đó?”.<br> | - HS quan sát tranh và đọc câu hỏi gợi ý.                                                                                            |
| - GV cho HS chia sẻ theo cặp về nghề mơ ước.                                                                                                                                       | - HS chia sẻ với bạn: Em thích làm giáo viên/bác sĩ/công an/nông dân/kỹ sư...                                                        |
| - GV yêu cầu HS nêu lí do chọn nghề.                                                                                                                                               | - HS nêu lí do: vì muốn giúp mọi người, chăm sóc sức khỏe, dạy học, bảo vệ mọi người, làm ra lương thực...                           |
| - GV yêu cầu HS nói việc cần làm từ bây giờ để thực hiện ước mơ.                                                                                                                   | - HS trả lời: Em cần chăm học, rèn sức khỏe, biết giúp đỡ người khác và kiên trì học tập.                                            |
| - GV mời một số HS trình bày trước lớp.                                                                                                                                            | - HS trình bày trước lớp; HS khác lắng nghe, không chê cười ước mơ của bạn.                                                          |
| - GV nêu câu dẫn tích hợp AI: “Khi muốn tìm hiểu thêm về một nghề nghiệp, chúng ta có thể nhờ công cụ số hoặc AI hỗ trợ dưới sự hướng dẫn của người lớn.”                          | - HS lắng nghe và nêu hiểu biết ban đầu về công cụ tìm kiếm/AI.                                                                      |
| - Tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.1: GV dùng tài khoản/thiết bị của giáo viên để minh họa câu hỏi an toàn: “Nghề bác sĩ làm những việc gì?”.                                               | - HS quan sát GV thao tác mẫu hoặc nghe GV đọc thông tin tìm được.                                                                   |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                       | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV tiếp tục minh họa câu hỏi: “Nghề nông dân cần dụng cụ nào?”.                                                                                                                                             | - HS nêu thông tin phù hợp: nông dân cần cuốc, xẻng, máy cày, hạt giống, dụng cụ tưới cây...                         |
| - GV tiếp tục minh họa câu hỏi: “Nghề kĩ sư xây dựng giúp ích gì cho xã hội?”.                                                                                                                                | - HS nêu thông tin phù hợp: kĩ sư xây dựng thiết kế, xây dựng công trình, giúp có nhà ở, cầu đường, trường học...    |
| - GV nhấn mạnh: AI chỉ hỗ trợ tìm thông tin, HS không tự ý nhập tên, địa chỉ, số điện thoại, nghề nghiệp cụ thể của người thân lên công cụ.                                                                   | - HS nhắc lại quy tắc: không nhập thông tin riêng tư, chỉ dùng dưới sự hướng dẫn của GV hoặc người lớn.              |
| - GV nhấn mạnh: Thông tin AI đưa ra cần được kiểm tra lại với GV, sách, tranh ảnh hoặc người lớn.                                                                                                             | - HS ghi nhớ: không chép nguyên thông tin từ AI, cần kiểm tra và nói lại bằng lời của mình.                          |
| - GV chuyển sang hoạt động xây dựng kế hoạch “Tủ sách ủng hộ vùng khó khăn”.                                                                                                                                  | - HS quan sát tranh các bạn sắp xếp sách vào tủ sách.                                                                |
| <p>2. Cùng bạn xây dựng và thực hiện kế hoạch “Tủ sách ủng hộ vùng khó khăn”<br/>Vì sao em muốn thực hiện kế hoạch đó?</p>  |                                                                                                                      |
| - GV hỏi: Vì sao em muốn thực hiện kế hoạch đó?                                                                                                                                                               | - HS trả lời: Vì muốn giúp các bạn vùng khó khăn có thêm sách đọc, học thêm điều bổ ích.                             |
| - GV hỏi: Sách/truyện cũ cần đảm bảo điều kiện gì trước khi ủng hộ?                                                                                                                                           | - HS trả lời: Sách cần còn dùng tốt, sạch, không rách nát, nội dung phù hợp lứa tuổi.                                |
| - Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: GV diễn giải rằng chia sẻ sách là việc làm nhỏ nhưng thể hiện lòng nhân ái, biết quan tâm đến bạn khó khăn và trân trọng giá trị học tập.                   | - HS lắng nghe và nêu việc làm có thể thực hiện: chọn sách tốt, lau sạch, ghi lời chúc, xếp vào tủ sách.             |
| - GV nhắc HS biết chia sẻ là trách nhiệm phù hợp với khả năng của học sinh lớp 2.                                                                                                                             | - HS tự liên hệ: Em có thể góp sách, truyện hoặc giúp sắp xếp tủ sách.                                               |
| <b>Hoạt động 2: Bài học STEM - Thiết kế sổ tay thông tin công việc, nghề nghiệp.</b>                                                                                                                          | HS xác định nhiệm vụ thiết kế sổ tay nghề nghiệp.                                                                    |
| - GV cho HS quan sát một mẫu sổ tay nghề nghiệp.                                                                                                                                                              | - HS quan sát mẫu sổ tay.                                                                                            |
| - GV hỏi: Sổ tay gồm những bộ phận nào?                                                                                                                                                                       | - HS trả lời: Sổ tay có bìa, gáy hoặc chỗ ghim, các trang sổ.                                                        |
| - GV hỏi: Mỗi trang sổ cần ghi thông tin gì?                                                                                                                                                                  | - HS trả lời: Mỗi trang cần ghi tên nghề, người làm nghề, nơi làm việc, lợi ích của nghề, hình vẽ hoặc ảnh minh họa. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                     | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV đưa tiêu chí sản phẩm: có bìa, có trang thông tin, nội dung đúng, trình bày rõ ràng, sản phẩm chắc chắn và đẹp.                                                        | - HS lắng nghe tiêu chí sản phẩm.                                                                   |
| - GV chia nhóm 4, yêu cầu HS thảo luận ý tưởng làm sổ tay.                                                                                                                  | - HS thảo luận nhóm 4 về hình dạng, vật liệu, cách trang trí và nội dung sổ tay.                    |
| - Tích hợp STEM: GV hướng dẫn quy trình thiết kế đơn giản gồm xác định nhiệm vụ, nêu ý tưởng, lựa chọn vật liệu, làm sản phẩm, kiểm tra, điều chỉnh và giới thiệu sản phẩm. | - HS nghe quy trình và hiểu các bước cần thực hiện khi làm sổ tay.                                  |
| - GV nhấn mạnh mục đích của sổ tay là giúp HS thu thập, sắp xếp và trình bày thông tin nghề nghiệp của người thân một cách rõ ràng.                                         | - HS xác định nội dung sẽ ghi trong sổ tay, không chỉ trang trí cho đẹp.                            |
| - GV yêu cầu nhóm phân công nhiệm vụ: bạn cắt/gấp giấy, bạn viết tên nghề, bạn vẽ/dán hình, bạn kiểm tra tiêu chí.                                                          | - HS phân công nhiệm vụ trong nhóm.                                                                 |
| - GV nhắc: Nếu thông tin chưa chắc chắn, HS cần hỏi lại người thân hoặc GV, không tự ghi thông tin sai.                                                                     | - HS ghi nhớ cách kiểm tra thông tin trước khi ghi vào sổ tay.                                      |
| - GV phát vật liệu/phiếu học tập, nhắc HS giữ an toàn khi dùng kéo và dùng hồ vừa đủ.                                                                                       | - HS nhận vật liệu và thực hiện an toàn theo hướng dẫn.                                             |
| - GV quan sát các nhóm làm sản phẩm.                                                                                                                                        | - HS phối hợp làm sổ tay: gấp giấy, trang trí bìa, ghi thông tin nghề nghiệp, vẽ/dán hình minh họa. |
| - GV hỗ trợ nhóm còn lúng túng về cách gấp, cách trình bày hoặc cách ghi thông tin.                                                                                         | - HS điều chỉnh sản phẩm theo góp ý của GV.                                                         |
| - GV yêu cầu nhóm tự kiểm tra sản phẩm theo tiêu chí.                                                                                                                       | - HS kiểm tra: đủ bìa chưa, đủ trang chưa, thông tin rõ chưa, sản phẩm chắc chắn chưa.              |
| - GV tổ chức cho các nhóm trưng bày và giới thiệu sản phẩm.                                                                                                                 | - Đại diện nhóm giới thiệu tên sổ tay, nghề nghiệp được giới thiệu và điều nhóm học được.           |
| - GV hướng dẫn HS tham quan sản phẩm của nhóm bạn và nhận xét lịch sự.                                                                                                      | - HS tham quan, nêu điểm em thích và góp ý nhẹ nhàng nếu sản phẩm còn thiếu.                        |
| - GV nhận xét, khen ngợi nhóm có sản phẩm đủ tiêu chí và trình bày tự tin.                                                                                                  | - HS lắng nghe, tự đánh giá và rút kinh nghiệm cho lần thực hành sau.                               |
| <b>3. Củng cố - Dặn dò (6 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS khắc sâu ý nghĩa nghề nghiệp, công việc tình nguyện và biết vận dụng vào đời sống.                               |                                                                                                     |
| - GV yêu cầu HS quan sát phần ghi nhớ trong SGK.                                                                                                                            | - HS quan sát phần ghi nhớ trong SGK.                                                               |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                          |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  <p>Nghề nghiệp tạo ra thu nhập để đảm bảo cuộc sống và của cải, vật chất cho gia đình và xã hội. Có nhiều công việc tình nguyện không nhận lương mang đến giá trị tốt đẹp cho cuộc sống.</p> <p>"Lao động là vinh quang"<br/>(Hồ Chí Minh)</p> |                                                                                                                                                                                                 |
| - GV mời HS đọc nội dung chính của bài.                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS đọc: Nghề nghiệp tạo ra thu nhập để đảm bảo cuộc sống và của cải, vật chất cho gia đình và xã hội; có nhiều công việc tình nguyện không nhận lương mang đến giá trị tốt đẹp cho cuộc sống. |
| - GV hỏi: Nghề nghiệp có ý nghĩa gì đối với gia đình và xã hội?                                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS trả lời: Nghề nghiệp giúp gia đình có thu nhập, tạo ra của cải, sản phẩm, dịch vụ cho xã hội.                                                                                              |
| - GV hỏi: Công việc tình nguyện có giá trị gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - HS trả lời: Công việc tình nguyện giúp đỡ người khác, làm cuộc sống tốt đẹp hơn.                                                                                                              |
| - GV hỏi: Em cần làm gì để thể hiện sự trân trọng đối với nghề nghiệp của người thân?                                                                                                                                                                                                                                            | - HS trả lời: Em biết cảm ơn, lễ phép, không chê bai nghề nghiệp, cố gắng học tập và giúp việc vừa sức.                                                                                         |
| - GV dặn HS về nhà hỏi thêm người thân về nghề nghiệp của một người trong gia đình và hoàn thiện sổ tay nếu chưa xong.                                                                                                                                                                                                           | - HS ghi nhớ nhiệm vụ về nhà.                                                                                                                                                                   |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

#### KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 3

##### CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

##### BÀI 3: PHÒNG TRÁNH NGỘ ĐỘC KHI Ở NHÀ - TIẾT 1

Thời gian thực hiện: 35 phút

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

##### 1. Năng lực đặc thù

- Kể được tên một số thức ăn, đồ uống, thuốc, hóa chất và đồ dùng trong gia đình nếu không được cất giữ, bảo quản cẩn thận có thể gây ngộ độc.
- Thu thập được thông tin từ tranh SGK, thảo luận với bạn để nêu một số lí do gây ngộ độc qua đường ăn uống như ăn thức ăn ôi thiu, mốc hỏng, uống thuốc không đúng cách, dùng thực phẩm quá hạn.
- Đề xuất được một số việc làm đơn giản để phòng tránh ngộ độc khi ở nhà và biết nhắc người thân cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống, thuốc, hóa chất đúng nơi quy định.

##### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động quan sát tranh, tự nhớ lại tình huống thực tế ở gia đình, tự ghi vào phiếu nhóm những đồ ăn, đồ uống, đồ dùng có nguy cơ gây ngộ độc.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi nhóm đôi, nhóm bốn; lắng nghe ý kiến của bạn khi nhận diện thực phẩm ôi thiu, đồ dùng dễ gây nhầm lẫn và cùng thống nhất cách phòng tránh.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vận dụng kiến thức để nhận biết dấu hiệu thức ăn, đồ uống không an toàn; bước đầu biết đề xuất cách bảo quản phù hợp và nêu lí do vì sao cần báo người lớn khi có nguy cơ ngộ độc.

### 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Tích cực tham gia quan sát, thảo luận, thuyết trình và hoàn thành nhiệm vụ học tập về phòng tránh ngộ độc khi ở nhà.
- Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng; biết không tự ý ăn thức ăn lạ, không uống thuốc khi chưa có người lớn hướng dẫn, biết nhắc người thân bảo quản thực phẩm cẩn thận.
- Nhân ái: Biết quan tâm, nhắc nhở em nhỏ và người thân không sử dụng thức ăn, đồ uống, thuốc, hóa chất không an toàn.

### 4. Tích hợp

- Giáo dục quyền con người: HS được giáo dục về quyền được sống, quyền được chăm sóc sức khỏe và quyền được sử dụng thực phẩm an toàn. Đồng thời, HS hiểu rõ bổn phận giữ gìn vệ sinh ăn uống, không sử dụng thực phẩm hỏng, không dùng thuốc tùy tiện để bảo đảm sức khỏe cho bản thân và cộng đồng.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.C3.1: HS tìm hiểu cách AI có thể hỗ trợ phân loại thức ăn tươi/hỏng dựa trên hình ảnh để phòng tránh ngộ độc; biết kết quả AI chỉ là gợi ý ban đầu, con người vẫn phải quan sát, ngửi, kiểm tra hạn sử dụng và hỏi người lớn trước khi sử dụng thực phẩm.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

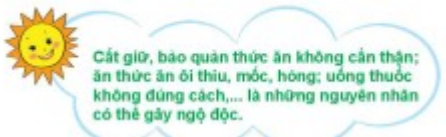
- GV: Máy tính, ti vi/máy chiếu; tranh SGK trang 14, 15; hình ảnh/video ngắn về thức ăn, đồ uống, thuốc, hóa chất được cất giữ không đúng cách; thẻ thông tin về thực phẩm tươi/hỏng; phiếu nhóm.
- HS: SGK, VBT, vở, bút; tranh/ảnh sưu tầm về thức ăn, đồ uống hoặc đồ dùng trong gia đình có thể gây ngộ độc nếu bảo quản không cẩn thận.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                           | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (4 phút)</b><br><b>Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập, khơi gợi hiểu biết ban đầu của HS về ngộ độc và kết nối vào bài học mới.</b>                                                                                   |                                                                                                                                     |
| - GV cho HS quan sát hình bạn nhỏ có biểu hiện nôn/đau bụng và hỏi: Em đã từng thấy ai bị ngộ độc chưa? Người đó có biểu hiện như thế nào?<br> | - HS quan sát hình, nêu hiểu biết ban đầu: đau bụng, buồn nôn, nôn, mệt, phải đi khám hoặc báo người lớn.                           |
| - GV hỏi tiếp: Theo em, vì sao bạn nhỏ trong hình có thể bị như vậy?                                                                                                                                                              | - HS trả lời theo trải nghiệm: có thể ăn thức ăn ôi thiu, uống nước không đảm bảo, ăn nhầm đồ hỏng hoặc uống thuốc không đúng cách. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                         | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                        |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV nhận xét, dẫn dắt: Để bảo vệ sức khỏe, các em cần biết lí do gây ngộ độc và cách phòng tránh khi ở nhà.                                                                                                    | - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài học và chuẩn bị vào hoạt động khám phá.                                                                                      |
| <b>2. KHÁM PHÁ (21 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS nhận biết lí do gây ngộ độc qua đường ăn uống; kể được một số thức ăn, đồ uống, đồ dùng có thể gây ngộ độc nếu cất giữ, bảo quản không cẩn thận.</b>            |                                                                                                                                                               |
| <b>Hoạt động 1: Tìm hiểu lí do gây ngộ độc qua đường ăn uống</b>                                                                                                                                                | - HS lắng nghe tên hoạt động và xác định nhiệm vụ quan sát tranh, trao đổi để tìm lí do gây ngộ độc.                                                          |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình 1 trong SGK trang 14 và hỏi: Trong tranh, bác sĩ và các bạn nhỏ đang trao đổi về vấn đề gì?<br> | - HS quan sát tranh và trả lời: Bác sĩ và các bạn đang trao đổi về lí do nhiều người bị ngộ độc qua đường ăn uống.                                            |
| - GV hỏi: Bạn nhỏ trong tranh nêu những lí do nào khiến nhiều người bị ngộ độc qua đường ăn uống?                                                                                                               | - HS nêu: Do ăn phải thức ăn bị ruối, muối đậu vào; do uống thuốc không đúng cách; do ăn thức ăn quá hạn sử dụng.                                             |
| - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4: Ngoài các lí do trong tranh, em còn biết những lí do nào khác có thể gây ngộ độc?                                                                                         | - HS thảo luận nhóm 4 và nêu thêm: ăn thức ăn ôi thiu, đồ hộp hết hạn, hoa quả bị thối, uống nước bẩn, dùng nhầm hóa chất với nước uống, ăn đồ chưa rửa sạch. |
| - GV mời đại diện 2-3 nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.                                                                                                                                               | - Đại diện nhóm trình bày; nhóm khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến.                                                                                   |
| - GV chốt: Có nhiều nguyên nhân gây ngộ độc qua đường ăn uống như ăn thức ăn ôi thiu, mốc hỏng, thức ăn hoặc đồ uống quá hạn sử dụng, uống thuốc không đúng chỉ dẫn, nhầm hóa chất với đồ ăn hoặc đồ uống.      | - HS lắng nghe, ghi nhớ các nguyên nhân gây ngộ độc và tự liên hệ với việc ăn uống hằng ngày.                                                                 |
| - Tích hợp giáo dục quyền con người: GV nêu câu dẫn: “Mỗi bạn nhỏ đều có quyền được sống khỏe mạnh, được chăm sóc sức                                                                                           | - HS lắng nghe, nêu lại quyền được sử dụng thực phẩm an toàn và bổn phận giữ vệ sinh ăn uống. HS cam kết: không                                               |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                            |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| khỏe và được sử dụng thực phẩm an toàn. Vì vậy, khi nhìn thấy thức ăn có dấu hiệu hỏng, thuốc để không đúng chỗ hoặc đồ uống không rõ nguồn gốc, các em không tự ý sử dụng mà cần báo ngay với người lớn.” GV diễn giải thêm: Quyền được chăm sóc sức khỏe đi cùng với bổn phận tự bảo vệ mình; HS cần rửa tay trước khi ăn, ăn chín uống sôi, không dùng thực phẩm quá hạn, không uống thuốc khi chưa được cha mẹ hoặc bác sĩ hướng dẫn. Khi biết nhắc người thân cất giữ thực phẩm an toàn, HS đang góp phần bảo vệ sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng. | ăn thức ăn ôi thiu, không tự ý uống thuốc, biết báo người lớn khi phát hiện thực phẩm hoặc đồ dùng có nguy cơ gây ngộ độc.                                                        |
| <b>Hoạt động 2: Nhận biết thức ăn, đồ uống, đồ dùng không an toàn</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS chuyển sang nhiệm vụ quan sát tranh, nhận biết dấu hiệu thực phẩm, đồ uống, đồ dùng không an toàn.                                                                           |
| <p>- GV yêu cầu HS quan sát các hình 2, 3, 4, 5, 6, 7 trong SGK trang 15 và nêu: Tên một số thức ăn, đồ uống, đồ dùng nếu không được cất giữ, bảo quản cẩn thận có thể gây ngộ độc.</p> <p>2. Quan sát các hình dưới đây và cho biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tên một số thức ăn, đồ uống, đồ dùng... không được cất giữ, bảo quản cẩn thận có thể gây ngộ độc.</li> <li>Dấu hiệu nào cho em biết thức ăn, đồ uống bị hỏng, ôi thiu?</li> </ul>               | <p>- HS quan sát tranh và nêu: hoa quả bị hỏng, bánh mì bị mốc, nước rửa bát để gần dầu ăn, thức ăn bị ruồi đậu, thuốc để lẫn với kẹo, thức ăn có mùi thiu.</p>                   |
| - GV hỏi: Dấu hiệu nào cho em biết thức ăn, đồ uống bị hỏng, ôi thiu?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS trả lời: có mùi lạ, mùi thiu; bị mốc; đổi màu; thối, héo úa; có ruồi đậu; quá hạn sử dụng hoặc bao bì rách, bẩn.                                                             |
| - GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi: Chọn một hình trong SGK và nói rõ vì sao đồ vật/thức ăn đó có thể gây ngộ độc.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - HS làm việc nhóm đôi, chọn hình và giải thích: bánh mì mốc không nên ăn; thuốc không phải kẹo; nước rửa bát dễ gây nhầm nếu để cạnh dầu ăn; thức ăn có ruồi đậu dễ mất vệ sinh. |
| - GV mời một số nhóm chia sẻ trước lớp; GV nhận xét, chỉnh cách diễn đạt cho HS.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS chia sẻ; HS khác nhận xét, bổ sung và thống nhất cách nhận biết đồ ăn, đồ                                                                                                    |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | uống không an toàn.                                                                                                                                                                                                  |
| - GV mở rộng: Ngoài những ví dụ trong SGK, em hãy kể thêm tên một số đồ dùng, thức ăn, đồ uống nếu không được cất giữ, bảo quản cẩn thận có thể gây ngộ độc.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS nêu: đồ hộp hết hạn, sữa để ngoài nắng, thịt cá ôi thiu, rau quả dập nát, thuốc bảo vệ thực vật để gần thức ăn, nước tẩy rửa để trong chai nước ngọt.                                                           |
| - GV hỏi: Việc sử dụng những thức ăn, đồ uống, đồ dùng đó có thể gây ra tác hại gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - HS nêu: gây đau bụng, tiêu chảy, nôn, mệt, ngộ độc thực phẩm, phải đi bệnh viện, thậm chí nguy hiểm đến tính mạng.                                                                                                 |
| - Tích hợp AI - YCCĐ 2.C3.1: GV nêu tình huống: “Nếu cô có hai bức ảnh: một quả tươi và một quả bị héo, mốc, AI có thể được dạy để nhận biết hình nào có nguy cơ không an toàn.” GV giới thiệu đơn giản về ứng dụng phân loại ảnh như Teachable Machine: máy có thể học từ nhiều hình ảnh mẫu để gợi ý quả tươi/quả héo hoặc thức ăn có dấu hiệu hỏng. GV nhấn mạnh: AI chỉ hỗ trợ quan sát ban đầu, không thay thế mắt nhìn, mũi ngửi, việc đọc hạn sử dụng và hỏi người lớn. Nếu AI đoán một món ăn “có thể dùng được” nhưng em thấy mốc, có mùi lạ hoặc đã quá hạn, em vẫn không được ăn và phải báo người lớn. | - HS quan sát ví dụ GV minh họa, nêu được: AI có thể hỗ trợ phân loại hình ảnh thức ăn tươi/hỏng, nhưng HS phải tự kiểm tra bằng dấu hiệu đã học như màu sắc, mùi, hạn sử dụng và phải hỏi người lớn trước khi dùng. |
| - GV kết luận hoạt động: Cất giữ, bảo quản thức ăn không cẩn thận; ăn thức ăn ôi thiu, mốc hỏng; uống thuốc không đúng cách là những nguyên nhân có thể gây ngộ độc.<br><br>                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS lắng nghe và ghi nhớ nội dung chính của hoạt động.                                                                                                                                                              |
| <b>3. THỰC HÀNH (7 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS củng cố kiến thức bằng cách thảo luận, thuyết trình về đồ ăn, đồ uống, đồ dùng có thể gây ngộ độc và đề xuất cách cất giữ, bảo quản an toàn.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                      |
| - GV chia lớp thành các nhóm 4 và phát phiếu nhóm: Tên đồ ăn/thức uống/đồ dùng; đang để ở đâu; có nguy cơ gì; đề xuất cách cất giữ, bảo quản.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS nhận phiếu nhóm, phân công nhiệm vụ: bạn ghi tên, bạn nêu nguy cơ, bạn đề xuất cách cất giữ, bạn chuẩn bị trình bày.                                                                                            |
| - GV nêu ví dụ mẫu: Thuốc cảm cúm để trên kệ ti vi có thể gây nhầm lẫn, cần cất trong tủ thuốc gia đình và để xa tầm tay trẻ em.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - HS quan sát ví dụ mẫu và tiếp tục hoàn thành phiếu nhóm với các trường hợp khác như sữa, thức ăn thừa, nước rửa bát, rau quả.                                                                                      |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                            | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                          |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV tổ chức cho 2-3 nhóm thi thuyết trình ngắn trước lớp.                                                                         | - Đại diện nhóm trình bày; các nhóm khác nhận xét, bổ sung cách bảo quản an toàn hơn.                                           |
| - GV nhận xét, khen nhóm nêu được nguy cơ rõ và đề xuất cách phòng tránh phù hợp.                                                  | - HS lắng nghe, sửa phiếu nếu cần và ghi nhớ các cách phòng tránh.                                                              |
| <b>4. VẬN DỤNG - DẶN DÒ (3 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS liên hệ thực tế gia đình và ghi nhớ nhiệm vụ chuẩn bị cho tiết sau.</b>    |                                                                                                                                 |
| - GV hỏi: Ở gia đình em, em đã từng thấy đồ ăn, thức uống hoặc đồ dùng nào được cất giữ chưa cẩn thận có thể gây ngộ độc?          | - HS liên hệ thực tế và chia sẻ: thức ăn không đậy nắp, thuốc để gần kẹo, chai nước rửa bát để gần dầu ăn, sữa để ngoài nắng.   |
| - GV hỏi: Em đã làm hoặc nhìn thấy bố mẹ làm gì để bảo quản đồ ăn, thức uống an toàn?                                              | - HS nêu: đậy nắp, bọc kín, cất trong tủ lạnh, để thuốc trong tủ thuốc, để hóa chất xa thức ăn, đọc hạn sử dụng trước khi dùng. |
| - GV dặn HS chuẩn bị tranh vẽ hoặc ý tưởng tuyên truyền cách cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống để phòng tránh ngộ độc ở tiết sau. | - HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ và nhắc lại việc cần thực hiện ở nhà.                                                          |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

### KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 3

#### CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

#### BÀI 3: PHÒNG TRÁNH NGỘ ĐỘC KHI Ở NHÀ - TIẾT 2

Thời gian thực hiện: 35 phút

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

##### 1. Năng lực đặc thù

- Biết cách xử lý một số tình huống đơn giản khi bản thân hoặc người nhà có dấu hiệu ngộ độc: báo ngay cho người lớn, gọi hỗ trợ y tế khi cần, không tự ý cho uống thuốc hoặc xử lý theo lời truyền miệng.
- Nêu được một số cách cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống, thuốc, hóa chất và biết đọc một số thông tin quan trọng trên hàng hóa như ngày sản xuất, hạn sử dụng, cách bảo quản.
- Biết tuyên truyền, nhắc nhở người thân thực hiện biện pháp phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống bằng tranh, lời nói hoặc thông điệp ngắn.

##### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động vận dụng kiến thức tiết 1 để nhận biết cách bảo quản an toàn, tự đọc thông tin trên nhãn sản phẩm và tự nhắc mình hỏi người lớn khi chưa chắc chắn.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi cặp đôi, nhóm bốn khi quan sát tranh; biết đóng vai xử lý tình huống; biết trình bày thông điệp tuyên truyền rõ ràng, lịch sự.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách xử lý phù hợp khi gặp tình huống đau bụng, nghi ngờ độc; biết chọn nguồn thông tin đáng tin cậy về thực phẩm, thuốc và cách phòng tránh ngộ độc.

### 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Nghiêm túc quan sát, thực hành đọc thông tin trên sản phẩm, hoàn thành nhiệm vụ nhóm và tích cực tham gia tuyên truyền phòng tránh ngộ độc.

- Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ sức khỏe bản thân, gia đình; biết không dùng thực phẩm quá hạn, biết báo người lớn khi thấy dấu hiệu nguy cơ, biết giữ gìn vệ sinh an toàn thực phẩm ở nhà.

- Nhân ái: Biết quan tâm, hỗ trợ em nhỏ và người thân khi gặp dấu hiệu đau bụng, mệt, nghi ngờ độc; biết nhắc nhở bằng lời nói nhẹ nhàng, phù hợp.

### 4. Tích hợp

- Giáo dục quyền con người: HS nhận biết quyền được chăm sóc sức khỏe, được người lớn hỗ trợ khi gặp nguy cơ ngộ độc; biết bổn phận tự bảo vệ mình, báo ngay với người lớn và không che giấu khi bản thân hoặc người nhà có dấu hiệu không an toàn.

- Tích hợp năng lực số 1.2.CB1a: HS phát hiện được độ tin cậy và độ chính xác của nguồn dữ liệu, thông tin và nội dung số đơn giản; biết thông tin về thực phẩm, thuốc hoặc cách xử lý khi có nguy cơ ngộ độc cần lấy từ nguồn tin cậy như GV, cha mẹ, bác sĩ, Bộ Y tế, nhãn sản phẩm rõ ràng và phải báo người lớn.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy tính, ti vi/máy chiếu; tranh SGK trang 16, 17; một số bao bì thực phẩm có ghi ngày sản xuất, hạn sử dụng, cách bảo quản; thẻ thông tin đúng/sai về phòng tránh ngộ độc; phiếu nhóm.

- HS: SGK, VBT, vở, bút; tranh/thông điệp tuyên truyền cách cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống đã chuẩn bị.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                              | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                          |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (4 phút)</b><br><b>Mục tiêu: Tạo hứng thú, ôn lại kiến thức tiết 1 và kết nối với nội dung cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống, đồ dùng an toàn.</b>                  |                                                                                                                                 |
| - GV nêu tình huống: Mẹ và An đi siêu thị, An thấy thịt, cá, tôm được bọc lại và để trong tủ đông lạnh. An hỏi: “Mẹ ơi, vì sao người ta lại bọc thịt, cá, tôm và bỏ vào tủ lạnh ạ?”. | - HS suy nghĩ và trả lời: Vì để giữ thực phẩm tươi, sạch, không bị hỏng, tránh ruồi muỗi và vi khuẩn, giúp phòng tránh ngộ độc. |
| - GV hỏi: Ở nhà, gia đình em thường bảo quản thức ăn thừa, sữa chua hoặc rau quả bằng cách nào?                                                                                      | - HS nêu: đậy nắp, bọc kín, cất vào tủ lạnh, để nơi sạch, khô, thoáng, rửa sạch trước khi ăn.                                   |
| - GV nhận xét, dẫn dắt: Tiết học hôm nay giúp các em biết cách bảo quản an toàn và xử lý khi gặp tình huống có nguy cơ ngộ độc.                                                      | - HS lắng nghe và chuẩn bị vào bài học.                                                                                         |
| <b>2. KHÁM PHÁ (16 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS biết cách cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống, đồ dùng an toàn và biết đọc thông tin cơ bản trên hàng hóa để phòng tránh ngộ độc.</b> |                                                                                                                                 |
| <b>Hoạt động 1: Cách bảo quản đồ ăn, đồ uống, đồ dùng an toàn</b>                                                                                                                    | - HS xác định nhiệm vụ: quan sát tranh, nói việc làm của từng thành viên và                                                     |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | cách bảo quản an toàn.                                                                                                                                                                    |
| <p>- GV yêu cầu HS quan sát hình gia đình Minh trong SGK trang 16 và hỏi: Các thành viên trong gia đình Minh đang làm gì sau bữa ăn?</p> <p> Quan sát hình dưới đây và cho biết:<br/>1. Cách cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống và đồ dùng trong gia đình Minh.</p>  | <p>- HS quan sát tranh và trả lời: Bố cất thức ăn thừa vào hộp/tô có nắp và để tủ lạnh; mẹ rửa bát, úp bát cho khô; bạn nhỏ hỏi chỗ cất sữa chua; Minh để chai dầu ăn trên kệ gia vị.</p> |
| <p>- GV hỏi: Việc làm nào trong tranh thể hiện cách cất giữ đồ ăn, đồ uống, đồ dùng đúng cách?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>- HS trả lời: Đậy/cất thức ăn thừa vào tủ lạnh, rửa bát và úp khô, cất sữa chua trong ngăn mát, để dầu ăn đúng kệ gia vị là những việc làm đúng.</p>                                   |
| <p>- GV hỏi: Vì sao phải để dầu ăn vào đúng kệ gia vị, không để lẫn với nước rửa bát hoặc hóa chất?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>- HS trả lời: Vì để tránh nhầm lẫn, không uống hoặc dùng nhầm hóa chất, phòng tránh ngộ độc.</p>                                                                                       |
| <p>- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4: Nêu thêm một số cách cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống, đồ dùng để phòng tránh ngộ độc mà em biết.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <p>- HS thảo luận nhóm 4 và nêu: đậy kín thức ăn, cất tủ lạnh, không để thuốc chung với kẹo, để hóa chất xa thức ăn, đọc hạn sử dụng, bỏ thức ăn ôi thiu, rửa tay trước khi ăn.</p>       |
| <p>- GV mời đại diện nhóm chia sẻ; GV nhận xét và chốt: Một cách quan trọng để phòng tránh ngộ độc là cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống, thuốc và hóa chất đúng cách.</p>                                                                                                                                                                                                                                                             | <p>- Đại diện nhóm chia sẻ; HS khác bổ sung và ghi nhớ kết luận.</p>                                                                                                                      |
| <p><b>Hoạt động 2: Đọc thông tin trên hàng hóa</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>- HS chuyển sang nhiệm vụ đọc thông tin trên bao bì sản phẩm để nhận biết thực phẩm an toàn.</p>                                                                                       |
| <p>- GV yêu cầu HS quan sát hình các sản phẩm trong SGK trang 16 và hỏi: Trên bao bì sữa, thịt, bánh có những thông tin nào cần chú ý?</p> <p> <b>VỚI CUỘC SỐNG</b><br/>1. Quan sát hình và chia sẻ cách nhận biết về thức ăn, đồ uống... an toàn.</p>           | <p>- HS quan sát hình và trả lời: Có ngày sản xuất, hạn sử dụng, cách bảo quản, nơi bảo quản, tình trạng bao bì.</p>                                                                      |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                                                                                                               |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV hỏi: Vì sao cần đọc thông tin trên bao bì trước khi ăn hoặc mua thực phẩm?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - HS trả lời: Để biết sản phẩm còn hạn hay hết hạn, cần bảo quản như thế nào, có dùng được an toàn hay không.                                                                                                                                                                        |
| - GV nêu tình huống: Nếu một hộp sữa đã quá hạn sử dụng hoặc bao bì bị phồng, rách, em có nên uống không? Vì sao?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS trả lời: Không nên uống vì có thể bị hỏng, mất an toàn, gây đau bụng hoặc ngộ độc; cần báo người lớn.                                                                                                                                                                           |
| - Tích hợp năng lực số 1.2.CB1a: GV nêu câu dẫn: “Không phải thông tin nào các em nhìn thấy trên mạng cũng đúng. Khi cần biết thực phẩm có an toàn không, thuốc dùng thế nào hoặc xử lý ra sao khi nghi ngộ độc, chúng ta phải chọn nguồn đáng tin cậy.” GV cho HS xem hai thẻ thông tin giả định: một thẻ có nguồn rõ ràng từ GV/bác sĩ/Bộ Y tế hoặc nhãn sản phẩm; một thẻ không ghi nguồn, khuyên làm theo mẹo lạ. GV hướng dẫn HS so sánh: thẻ nào có nguồn rõ, thông tin chính xác, phù hợp với bài học; thẻ nào cần tránh. GV nhấn mạnh: HS lớp 2 không tự tìm và làm theo hướng dẫn trên mạng; khi có nguy cơ ngộ độc phải báo ngay với người lớn, GV, bác sĩ hoặc gọi cấp cứu khi cần. | - HS quan sát hai thẻ thông tin, chọn thẻ có nguồn đáng tin cậy, giải thích: thông tin có nguồn rõ ràng, phù hợp với lời dạy của GV, cha mẹ, bác sĩ và nhãn sản phẩm thì đáng tin hơn. HS nhắc lại quy tắc: không tự làm theo mẹo lạ trên mạng; khi nghi ngộ độc phải báo người lớn. |
| <b>3. THỰC HÀNH (8 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS luyện xử lý tình huống đơn giản khi bản thân hoặc người nhà có dấu hiệu ngộ độc và thực hành tuyên truyền phòng tránh ngộ độc.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>Hoạt động 3: Đóng vai xử lý tình huống</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS xác định nhiệm vụ: quan sát tranh, thảo luận và đóng vai cách xử lý phù hợp.                                                                                                                                                                                                    |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình tình huống trong SGK trang 17: Em bé kêu đau bụng, chị đang nghĩ đến việc báo bố hoặc gọi 115. GV hỏi: Nếu em là bạn trong tranh, em sẽ nói và làm gì?<br><small>1 sẽ làm gì trong tình huống sau?</small>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS quan sát tranh và trả lời: Em sẽ hỏi em bé đau thế nào, trấn an em, báo ngay với bố mẹ/người lớn, không tự ý cho em uống thuốc, nếu nặng thì nhờ người lớn gọi 115.                                                                                                             |
| - GV tổ chức cho HS đóng vai theo nhóm 4: một bạn làm em bé, một bạn làm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS đóng vai theo nhóm, thể hiện lời nói phù hợp: “Em ngồi yên nhé, chị gọi                                                                                                                                                                                                         |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| anh/chị, một bạn làm bố/mẹ, một bạn nhận xét cách xử lí.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | bố/mẹ ngay”, “Bố ơi, em đau bụng sau khi ăn dưa, bố xem giúp em ạ”.                                                                                     |
| - GV mời 1-2 nhóm trình bày trước lớp và nhắc HS: Khi nghi ngờ độc, cần báo người lớn, giữ bình tĩnh, không tự uống thuốc, không giấu triệu chứng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS trình bày đóng vai; HS khác nhận xét và ghi nhớ cách xử lí an toàn.                                                                                |
| - Tích hợp giáo dục quyền con người: GV diễn giải: Khi có dấu hiệu đau bụng, buồn nôn hoặc nghi ngờ độc, trẻ em có quyền được chăm sóc sức khỏe và được người lớn hỗ trợ kịp thời. Vì vậy, các em cần mạnh dạn nói thật với cha mẹ, thầy cô hoặc người lớn đáng tin cậy về những gì mình đã ăn, uống, chạm vào; không sợ bị la mà che giấu. Đồng thời, các em có bổn phận hợp tác với người lớn, không tự ý uống thuốc, không làm theo lời mách bảo chưa rõ đúng sai, giúp bảo vệ sức khỏe và an toàn cho bản thân. | - HS lắng nghe, nhắc lại: khi nghi ngờ độc cần báo người lớn, nói thật điều đã ăn/uống, không tự ý uống thuốc, không che giấu triệu chứng.              |
| <b>4. VẬN DỤNG - Củng cố (7 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS biết vận dụng kiến thức để tuyên truyền cách cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống và đồ dùng an toàn trong gia đình.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                         |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình tuyên truyền trong SGK trang 17 và đọc lời chốt của Mặt Trời.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS quan sát hình và đọc: “Ăn chín, uống sôi”; cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ dùng cẩn thận, đúng cách và sử dụng thuốc theo đúng hướng dẫn của bác sĩ. |
| - GV tổ chức cho HS giới thiệu tranh vẽ hoặc thông điệp đã chuẩn bị về cách phòng tránh ngộ độc khi ở nhà.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS giới thiệu tranh/thông điệp: đây kín thức ăn, bỏ đồ ăn ôi thiu, không uống thuốc tùy tiện, để hóa chất xa thực phẩm, đọc hạn sử dụng.              |
| - GV yêu cầu HS viết hoặc nói một câu tuyên truyền ngắn để nhắc người thân phòng tránh ngộ độc.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS nói/viết: “Cả nhà hãy ăn chín, uống sôi”; “Không dùng thực phẩm quá hạn”; “Thuốc phải để trong tủ thuốc và xa tầm tay trẻ em”.                     |
| - GV hệ thống nội dung bài học: nguyên nhân gây ngộ độc, dấu hiệu thực phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS cùng GV nhắc lại kiến thức chính và nêu một việc mình sẽ thực hiện ở                                                                               |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                  | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| không an toàn, cách bảo quản và cách xử lí khi nghi ngờ độc.                                                             | nhà.                                                 |
| - GV dẫn HS thực hiện việc cất giữ, bảo quản đồ dùng, thức ăn, đồ uống đúng cách và chia sẻ với bố mẹ những điều đã học. | - HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ và thực hiện ở nhà. |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

### KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 4

#### CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

#### BÀI 4: GIỮ SẠCH NHÀ Ở - TIẾT 1

Thời gian thực hiện: 35 phút

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

##### 1. Năng lực đặc thù

- Nêu được một số việc làm để giữ sạch nhà ở như lau bàn, quét nhà, lau sàn, rửa cốc chén, cọ rửa nhà vệ sinh và sắp xếp đồ dùng gọn gàng.
- Giải thích được vì sao phải giữ sạch nhà ở; biết nhà ở sạch sẽ giúp bảo vệ sức khỏe, tạo cảm giác thoải mái và làm cho các thành viên trong gia đình vui vẻ hơn.
- Sắp xếp được trình tự đơn giản của một số việc nhà phù hợp với lứa tuổi như quét nhà, rửa cốc chén; biết lựa chọn việc làm vừa sức để tham gia giữ vệ sinh nhà ở.

##### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động quan sát tranh, tự liên hệ việc bản thân đã làm ở nhà và mạnh dạn nêu cách giữ vệ sinh nhà ở phù hợp với khả năng của mình.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi nhóm đôi, nhóm bốn về việc giữ sạch nhà ở; lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn bằng lời nói lịch sự.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách xử lí phù hợp khi thấy nhà cửa bừa bộn, biết sắp xếp trình tự việc làm để dọn dẹp hiệu quả và an toàn.

##### 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động học tập, có ý thức luyện tập thói quen dọn dẹp nhà cửa hằng ngày.
- Trách nhiệm: Biết giữ gìn nhà ở sạch sẽ, không xả rác bừa bãi, chủ động làm những việc nhỏ vừa sức để giúp gia đình.
- Nhân ái: Biết chia sẻ công việc nhà với ông bà, cha mẹ, anh chị em; trân trọng công sức của người thân khi chăm sóc nhà cửa.

##### 4. Tích hợp

- Tích hợp AI - YCCĐ 2.A2.2: HS hiểu rằng một số thiết bị thông minh/AI như robot hút bụi, robot lau nhà, máy rửa bát có thể hỗ trợ con người làm việc nhà, giúp giảm bớt sức lao động. Tuy nhiên, HS cần hiểu AI chỉ là công cụ hỗ trợ; con người vẫn phải biết tự dọn dẹp, kiểm tra kết quả và dùng thời gian được tiết kiệm để quan tâm, trò chuyện, sinh hoạt cùng người thân.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh SGK trang 18, 19; hình ảnh một số thiết bị hỗ trợ dọn dẹp nhà ở như robot hút bụi, máy lau nhà thông minh; phiếu học tập.
- HS: SGK, vở, bút chì; tranh/ảnh hoặc trải nghiệm về việc em đã làm để giữ vệ sinh nhà ở.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                         | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. HĐ KHỞI ĐỘNG (3 phút)</b><br><b>Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập, khơi gợi trải nghiệm của HS về những việc thường làm để giữ vệ sinh nhà ở.</b>                                                                                                                                            |                                                                                                         |
| - GV cho HS nghe và vận động theo bài hát “Bé quét nhà”.                                                                                                                                                                                                                                        | - HS hát, vận động theo nhạc và tạo tâm thế vui vẻ trước khi học.                                       |
| - GV hỏi: Bạn nhỏ trong bài hát đã làm gì để giúp gia đình?                                                                                                                                                                                                                                     | - HS trả lời: Bạn nhỏ quét nhà, quét sân hoặc giúp người thân dọn dẹp nhà cửa.                          |
| - GV hỏi: Ở nhà, em đã từng làm việc gì để giữ vệ sinh nhà ở?                                                                                                                                                                                                                                   | - HS nêu việc đã làm: quét nhà, lau bàn, xếp đồ chơi, bỏ rác đúng nơi, phụ rửa cốc chén, lau kệ sách... |
| - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài: “Hôm nay, chúng ta cùng tìm hiểu bài Giữ sạch nhà ở”.                                                                                                                                                                                            | - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài và ghi bài vào vở.                                                     |
| <b>2. HĐ KHÁM PHÁ (15 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS nhận biết các việc làm giữ sạch nhà ở qua tranh SGK; nêu được tác dụng của các việc làm đó và hiểu vai trò hỗ trợ của thiết bị AI trong việc nhà.</b>                                                                                        |                                                                                                         |
| - GV yêu cầu HS quan sát tranh SGK trang 18 và cho biết: Các bạn trong các hình dưới đây đang làm gì?<br> <p>1. Các bạn trong các hình dưới đây đang làm gì?<br/>2. Việc làm của các bạn có tác dụng gì?</p> | - HS quan sát tranh, chuẩn bị trả lời từng hình theo yêu cầu của GV.                                    |
| - GV hỏi: Trong hình 1, bạn nhỏ đang làm gì?                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS trả lời: Bạn nhỏ đang lau bàn/lau đồ vật trong phòng khách để đồ dùng sạch hơn.                    |
| - GV hỏi: Trong hình 2, mọi người đang làm gì?                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS trả lời: Người lớn đang cọ rửa bồn cầu, bạn nhỏ đang lau tường/gạch trong nhà vệ sinh.             |
| - GV hỏi: Trong hình 3, bạn nhỏ đang làm gì?                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS trả lời: Bạn nhỏ đang quét sân/quét nhà, gom lá rụng và rác để nhà cửa sạch sẽ.                    |
| - GV hỏi: Trong hình 4, hai mẹ con đang                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS trả lời: Mẹ và bạn nhỏ đang rửa                                                                    |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                   |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| làm gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | cốc chén, sắp xếp đồ dùng trong bếp cho sạch sẽ, gọn gàng.                                                                                                                               |
| - GV hỏi: Những việc làm trên có tác dụng gì đối với nhà ở và sức khỏe của gia đình?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS trả lời: Những việc làm đó giúp nhà ở sạch sẽ, gọn gàng, hạn chế bụi bẩn, vi khuẩn, mùi hôi; giúp mọi người sống thoải mái và khỏe mạnh hơn.                                        |
| - GV cho HS thảo luận nhóm đôi: Vì sao cần giữ sạch nhà ở?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS thảo luận nhóm đôi, nêu ý kiến: Vì nhà sạch thì mát, gọn gàng, ít ruồi muỗi, ít bệnh tật; mọi người trong gia đình cảm thấy vui vẻ hơn.                                             |
| - <b>Tích hợp AI - YCCĐ 2.A2.2:</b> GV giới thiệu một số thiết bị thông minh như robot hút bụi, robot lau nhà, máy rửa bát. GV nhấn mạnh: Những thiết bị này có thể nhận diện bụi bẩn, tự di chuyển hoặc hỗ trợ con người làm một số việc lặp lại trong nhà, nhờ đó giảm bớt sức lao động cho ông bà, cha mẹ. Tuy vậy, thiết bị thông minh không thay thế hoàn toàn con người; chúng ta vẫn cần biết tự làm việc vừa sức, kiểm tra xem nhà đã sạch chưa, dùng thiết bị đúng mục đích và không nghịch phá thiết bị. | - HS lắng nghe, quan sát ví dụ thiết bị thông minh và nêu được: AI/robot có thể hỗ trợ dọn dẹp nhưng con người vẫn phải biết giữ gìn nhà ở, biết kiểm tra và cùng gia đình làm việc nhà. |
| - GV hỏi: Nếu gia đình em có robot dọn nhà giúp tiết kiệm thời gian, em sẽ dùng thời gian rảnh đó để làm gì cùng bố mẹ, ông bà?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS chia sẻ: Em sẽ trò chuyện với ông bà, đọc sách cùng bố mẹ, phụ mẹ chuẩn bị bữa ăn, chơi cùng em nhỏ, cùng cả nhà chăm sóc cây hoặc sắp xếp đồ dùng.                                 |
| - GV chốt: Thiết bị thông minh giúp việc nhà nhẹ hơn, nhưng thói quen giữ nhà sạch, biết yêu thương và chia sẻ công việc với gia đình mới là điều quan trọng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS lắng nghe và ghi nhớ nội dung bài học.                                                                                                                                              |
| <b>3. HĐ LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH (14 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS luyện tập nêu việc nên làm, sắp xếp trình tự một số việc nhà và liên hệ với việc đã làm để giữ vệ sinh nhà ở.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                          |
| - GV yêu cầu HS quan sát tranh SGK trang 19 và nêu: Những việc nào nên làm để giữ vệ sinh nhà ở? Em đã làm được việc nào?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS quan sát tranh, trao đổi với bạn bên cạnh và nêu việc nên làm/việc em đã từng làm.                                                                                                  |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                             | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                               |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                    |                                                                                                                                                      |
| - GV mời 2-3 HS chia sẻ trước lớp về việc em đã làm để giữ vệ sinh nhà ở.                                                           | - HS chia sẻ: Em đã quét nhà, xếp đồ chơi, lau bàn học, bỏ rác vào thùng, phụ mẹ úp cốc chén...                                                      |
| - GV yêu cầu HS quan sát các hình “Quét nhà” và sắp xếp theo đúng trình tự.                                                         | - HS trả lời: Trình tự quét nhà là quét gom rác lại, hót rác vào ki hốt rồi đổ rác vào thùng rác; có thể sắp xếp theo thứ tự 2 - 3 - 1.              |
| - GV hỏi: Khi quét nhà, em cần chú ý điều gì để an toàn và giữ vệ sinh?                                                             | - HS trả lời: Cần đeo khẩu trang nếu nhiều bụi, quét nhẹ nhàng, không vung chổi vào bạn, hót rác gọn và bỏ vào thùng đúng nơi quy định.              |
| - GV yêu cầu HS quan sát các hình “Rửa cốc chén” và sắp xếp theo đúng trình tự.                                                     | - HS trả lời: Cần rửa sạch bằng nước/rửa bằng nước rửa bát, tráng lại bằng nước sạch, lau hoặc úp cho khô; có thể sắp xếp theo thứ tự 4 - 3 - 1 - 2. |
| - GV hỏi: Vì sao sau khi rửa cốc chén cần úp hoặc lau cho khô?                                                                      | - HS trả lời: Vì cốc chén khô ráo sẽ sạch hơn, hạn chế vi khuẩn, không bị mùi và dùng an toàn hơn.                                                   |
| - GV chiếu/đưa hình chót của Mặt Trời và mời HS đọc nội dung ghi nhớ.                                                               | - HS đọc: “Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm. Hãy cùng bố mẹ dọn dẹp nhà cửa nhé!”                                                                 |
|                                                  |                                                                                                                                                      |
| - GV nhận xét, tuyên dương những HS biết làm việc nhà vừa sức và biết trình bày rõ ràng.                                            | - HS lắng nghe, tự nhận xét việc mình đã làm và việc sẽ cố gắng làm thêm ở nhà.                                                                      |
| <b>4. HĐ VẬN DỤNG (3 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS biết vận dụng bài học vào thực tế gia đình bằng một việc làm cụ thể, vừa sức. |                                                                                                                                                      |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                    | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                 |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV hỏi: Sau bài học hôm nay, em chọn một việc gì để thực hiện ở nhà nhằm giữ sạch nhà ở?                 | - HS nêu việc sẽ làm: quét nhà, lau bàn học, xếp giày dép, cất đồ chơi, bỏ rác đúng nơi, phụ người lớn rửa cốc chén... |
| - GV dặn HS về nhà thực hiện một việc phù hợp, quan sát kết quả sau khi dọn dẹp và chia sẻ với người thân. | - HS ghi nhớ nhiệm vụ, chuẩn bị cho tiết học sau.                                                                      |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 4****CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH****BÀI 4: GIỮ SẠCH NHÀ Ở - TIẾT 2****Thời gian thực hiện: 35 phút****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT****1. Năng lực đặc thù**

- Nêu được một số cách sắp xếp, cất giữ đồ dùng trong gia đình để nhà ở gọn gàng, sạch sẽ.
- Làm được hộp đựng đồ dùng từ vật liệu đã qua sử dụng theo các bước đơn giản; biết trình bày lí do sử dụng lại vật liệu để góp phần giữ sạch nhà ở và giảm rác thải.
- Vận dụng ước lượng nguyên liệu tự nhiên để pha chế nước lau bàn đơn giản, an toàn; biết trưng bày, giới thiệu sản phẩm và thực hành sử dụng sản phẩm để vệ sinh bàn học/bàn nhóm.

**2. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Chủ động chuẩn bị vật liệu, thực hiện từng bước làm sản phẩm, tự kiểm tra sản phẩm theo tiêu chí đã thông nhất.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công nhiệm vụ trong nhóm, trao đổi ý tưởng trang trí hộp đựng đồ dùng hoặc pha chế nước lau bàn, lắng nghe góp ý khi trưng bày sản phẩm.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tận dụng vật liệu đã qua sử dụng để tạo sản phẩm mới; biết lựa chọn nguyên liệu tự nhiên, ước lượng lượng dùng phù hợp để làm sản phẩm phục vụ vệ sinh nhà ở.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Tích cực thực hành, hoàn thành sản phẩm nhóm, giữ gìn vệ sinh trong quá trình làm việc.
- Trách nhiệm: Có ý thức tiết kiệm, giảm rác thải, không vứt bỏ hộp giấy bừa bãi; biết dọn dẹp khu vực học tập sau khi thực hành.
- Yêu thiên nhiên, bảo vệ môi trường: Biết ưu tiên sử dụng vật liệu tái chế, nguyên liệu tự nhiên an toàn và hình thành thói quen giữ nhà ở sạch đẹp.

**4. Tích hợp**

- Bài học STEM - Giữ vệ sinh nhà ở: Tích hợp Mĩ thuật; HS vận dụng ước lượng nguyên liệu để pha chế nước lau bàn, thực hành tạo sản phẩm và sử dụng sản phẩm để giữ sạch nhà ở. HS biết lựa chọn nguyên liệu tự nhiên, mô tả màu/mùi/tác dụng sản phẩm và trình bày sản phẩm trước nhóm/lớp.
- Giáo dục bảo vệ môi trường: HS tái sử dụng hộp giấy đã qua sử dụng để làm hộp đựng đồ dùng; hình thành thói quen tiết kiệm, giảm rác thải và cùng gia đình giữ nhà ở sạch sẽ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh SGK trang 20, 21; hộp giấy đã qua sử dụng, băng dán, kéo, giấy màu, bút màu; chậu/cốc đựng sản phẩm, nước sạch; một số nguyên liệu tự nhiên như chanh, sả, vỏ cam/bưởi, quế, bạc hà.
- HS: SGK, vở, bút; hộp giấy đã qua sử dụng, giấy màu, bút màu; nguyên liệu tự nhiên theo nhóm nếu được phân công.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                  | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. HĐ KHỞI ĐỘNG (3 phút)</b><br><b>Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập, kết nối việc giữ sạch nhà ở với ý tưởng tái sử dụng vật liệu và tạo sản phẩm vệ sinh đơn giản.</b> |                                                                                                         |
| - GV tổ chức trò chơi “Hộp bí mật”: lần lượt đưa ra hộp giấy cũ, giấy màu, băng dán, chanh, sả và yêu cầu HS đoán hôm nay sẽ làm gì.                                     | - HS quan sát đồ vật, đoán: làm hộp đựng đồ dùng, làm sản phẩm giữ vệ sinh nhà ở hoặc pha nước lau bàn. |
| - GV hỏi: Vì sao một chiếc hộp giấy đã                                                                                                                                   | - HS trả lời: Vì có thể dùng lại để đựng                                                                |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                              | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                            |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| qua sử dụng vẫn có thể có ích?                                                                                                                                                                                                                                                                       | đồ, trang trí thành hộp đẹp, giảm rác thải và giúp nhà gọn gàng.                                                                                  |
| - GV dẫn dắt vào bài: Tiết học hôm nay các em tiếp tục học bài Giữ sạch nhà ở và thực hành tạo sản phẩm giúp nhà ở sạch, gọn hơn.                                                                                                                                                                    | - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài và chuẩn bị đồ dùng học tập.                                                                                     |
| <b>2. HĐ KHÁM PHÁ (10 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS quan sát tình huống, nhận xét căn phòng chưa sạch gọn và xác định vật liệu có thể tái sử dụng để làm hộp đựng đồ dùng.</b>                                                                                                                        |                                                                                                                                                   |
| - GV yêu cầu HS quan sát tình huống SGK trang 20: Cuối tuần, Hoa đến nhà Minh chơi và nhìn thấy cảnh tượng như hình dưới đây.<br> <p>1. Nếu nhận xét của em về căn phòng trên.<br/>2. Nếu là Hoa, em sẽ nói gì?</p> | - HS quan sát tranh, nhận xét chung về căn phòng của bạn Minh.                                                                                    |
| - GV hỏi: Em có nhận xét gì về căn phòng trên?                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS trả lời: Căn phòng còn bừa bộn, đồ dùng chưa được cất gọn, có rác/vật dụng rơi trên sàn, một số vị trí chưa sạch đẹp.                        |
| - GV hỏi: Nếu là Hoa, em sẽ nói gì với Minh?                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS trả lời: Mình cùng dọn phòng nhé; bạn nên cất đồ chơi vào hộp, lau chỗ bẩn, bỏ rác đúng nơi để phòng sạch hơn.                               |
| - GV yêu cầu HS quan sát phần “Làm hộp đựng đồ dùng từ vật liệu đã qua sử dụng” trong SGK và nêu cần chuẩn bị những gì.<br> <p>1. Chuẩn bị: Hộp giấy đã qua sử dụng, băng dán, keo dán, giấy màu, bút màu,...</p> | - HS quan sát và nêu: Cần hộp giấy đã qua sử dụng, băng dán, keo dán/keo dán, giấy màu, bút màu...                                                |
| <b>- Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường:</b><br>GV giải thích: Khi biết tận dụng hộp giấy đã qua sử dụng để làm hộp đựng đồ dùng, chúng ta không vứt bỏ vật liệu còn dùng được, góp phần giảm rác thải. Hộp đựng giúp đồ chơi, bút màu, sách vở được cất                                            | - HS lắng nghe, nêu được lợi ích của việc tái sử dụng hộp giấy: tiết kiệm, giảm rác, làm nhà gọn gàng, giúp em có thói quen cất đồ dùng đúng nơi. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                          |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| đúng chỗ, căn phòng gọn gàng hơn. Đây là việc nhỏ nhưng thể hiện ý thức tiết kiệm, yêu quý ngôi nhà của mình và bảo vệ môi trường xung quanh.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                 |
| <b>3. HĐ THỰC HÀNH (18 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS thực hiện làm hộp đựng đồ dùng từ vật liệu đã qua sử dụng và tham gia hoạt động STEM pha chế nước lau bàn bằng nguyên liệu tự nhiên.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                 |
| - GV yêu cầu HS quan sát các bước làm hộp đựng đồ dùng trong SGK trang 21.<br>2. Các bước thực hiện:<br>• Cắt nắp hộp giấy thành hộp như hình vẽ bên dưới.<br>• Dán giấy màu quanh hộp.<br>• Vẽ và trang trí xung quanh hộp theo ý tưởng của em.                                                                                                                                                                                                                     | - HS quan sát hình và nêu lại các bước thực hiện theo hiểu biết của mình.                                                                                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                 |
| - GV hướng dẫn bước 1: Cắt nắp hộp giấy thành hộp theo hình vẽ, chú ý dùng kéo an toàn và không đưa kéo lên cao.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS thực hiện theo nhóm/cá nhân dưới sự hướng dẫn của GV, dùng kéo cẩn thận và nhờ GV hỗ trợ khi cần.                                                                                          |
| - GV hướng dẫn bước 2: Dán giấy màu quanh hộp để hộp chắc hơn và đẹp hơn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS dán giấy màu quanh hộp, miết nhẹ để giấy bám chắc, giữ bàn học gọn trong quá trình làm.                                                                                                    |
| - GV hướng dẫn bước 3: Vẽ và trang trí xung quanh hộp theo ý tưởng của em.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS vẽ hoa, lá, hình ngôi nhà, tên nhóm hoặc họa tiết yêu thích để trang trí hộp.                                                                                                              |
| - GV yêu cầu HS kiểm tra sản phẩm: Hộp có đứng vững không? Có đựng được bút hoặc đồ dùng nhỏ không? Trang trí có gọn đẹp không?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS kiểm tra sản phẩm, điều chỉnh nếu hộp còn lỏng, giấy dán chưa chắc hoặc trang trí chưa hoàn thành.                                                                                         |
| <b>- Tích hợp STEM - Giữ vệ sinh nhà ở:</b><br>GV nêu nhiệm vụ tiếp theo: Nhóm em đề xuất cách pha một cốc nước lau bàn đơn giản từ nguyên liệu tự nhiên. HS cần biết ước lượng nguyên liệu vừa đủ, chẳng hạn 100 ml nước sạch và chọn ít nhất 2 nguyên liệu như chanh, sả, vỏ cam/bưởi, quế hoặc bạc hà. GV nhấn mạnh tiêu chí: nguyên liệu dễ tìm, có mùi dễ chịu, an toàn khi sử dụng dưới sự hướng dẫn của người lớn, có thể hỗ trợ làm sạch và khử mùi bàn học. | <b>- HS xác định nhiệm vụ STEM:</b> lựa chọn nguyên liệu, ước lượng lượng dùng, thảo luận cách làm nước lau bàn và nêu được sản phẩm cần an toàn, có mùi tự nhiên, dùng để hỗ trợ giữ bàn sạch. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV cho HS thảo luận nhóm 4: Nhóm em chọn nguyên liệu gì? Vì sao chọn nguyên liệu đó?                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS thảo luận, chọn nguyên liệu: chanh giúp thơm và sạch; sả/vỏ cam giúp khử mùi; bạc hà tạo mùi mát; quế có mùi thơm dễ chịu.                     |
| - GV hướng dẫn cách làm: Rửa sạch nguyên liệu, cắt nhỏ hoặc vò nhẹ, cho vào cốc/chậu nhỏ, thêm nước sạch, khuấy đều và quan sát màu, mùi của sản phẩm.                                                                                                                                                                                                                      | - HS thực hành theo hướng dẫn, phân công bạn lấy nước, bạn cho nguyên liệu, bạn khuấy, bạn ghi nhận xét về màu và mùi.                              |
| - GV nhắc HS quy tắc an toàn: Không ném sản phẩm, không bôi lên mắt/mặt, không đổ tràn ra bàn, sau khi làm phải rửa tay và dọn sạch khu vực thực hành.                                                                                                                                                                                                                      | - HS thực hiện đúng quy tắc an toàn, giữ trật tự và dọn vệ sinh sau khi thực hành.                                                                  |
| - GV yêu cầu các nhóm giới thiệu sản phẩm: Tên sản phẩm, nguyên liệu, mùi hương, tác dụng và cách sử dụng để lau bàn.                                                                                                                                                                                                                                                       | - Đại diện nhóm giới thiệu: Nước lau bàn của nhóm em làm từ..., có mùi..., dùng để lau bàn học/bàn ăn; cần dùng vừa phải và có người lớn hướng dẫn. |
| <b>4. HĐ VẬN DỤNG (4 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS biết chia sẻ lí do tái sử dụng vật liệu đã qua sử dụng và cam kết làm việc phù hợp để giữ sạch nhà ở.</b>                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                     |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình chốt SGK trang 21 và nói với bạn lí do vì sao sử dụng hộp đựng từ vật liệu đã qua sử dụng cũng góp phần giữ sạch nhà ở.<br><small>3. Hãy nói với bạn lí do vì sao sử dụng hộp đựng từ vật liệu đã qua sử dụng cũng là góp phần giữ sạch nhà ở.</small><br> | - HS quan sát hình, trao đổi với bạn và nêu lí do: Hộp giúp cất đồ gọn, phòng sạch hơn, giảm rác thải, tiết kiệm vật liệu và làm đẹp góc học tập.   |
| - GV mời HS đọc lời chốt của Mặt Trời: “Giữ gìn nhà ở sạch sẽ là yêu quý ngôi nhà của mình. Em hãy làm những việc phù hợp với mình nhé!”.                                                                                                                                                                                                                                   | - HS đọc lời chốt, ghi nhớ việc giữ sạch nhà ở là thể hiện tình yêu với gia đình và ngôi nhà của mình.                                              |
| - GV hỏi: Về nhà, em sẽ dùng hộp đựng đồ vào việc gì và sẽ làm thêm việc gì để giữ sạch nhà ở?                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS trả lời: Em dùng hộp để đựng bút, đồ chơi, thẻ học tập; em sẽ lau bàn, xếp sách vở, bỏ rác đúng nơi hoặc phụ người lớn dọn nhà.                |
| - GV nhận xét tiết học, tuyên dương nhóm hợp tác tốt, dặn HS sử dụng sản phẩm đúng cách và chia sẻ với người thân.                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ và thu dọn đồ dùng học tập.                                                                                        |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 5

### CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

#### BÀI 5: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH - TIẾT 1

Thời gian thực hiện: 35 phút

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

#### 1. Năng lực đặc thù

- Hệ thống được một số nội dung đã học trong chủ đề Gia đình: các thế hệ trong gia đình, nghề nghiệp của người lớn, phòng tránh ngộ độc khi ở nhà và giữ sạch nhà ở.
- Kể được những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương giữa các thành viên trong gia đình.
- Biết liên hệ bản thân để nêu việc đã làm hoặc sẽ làm nhằm thể hiện tình yêu thương, sự kính trọng đối với ông bà, cha mẹ và người thân.

#### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động nhớ lại kiến thức đã học, tự hoàn thành nhiệm vụ trên sơ đồ ôn tập và mạnh dạn chia sẻ việc làm của bản thân trong gia đình.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết thảo luận nhóm bốn để hoàn thành sơ đồ chủ đề Gia đình; biết lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn khi trình bày.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách trình bày sơ đồ, nêu việc làm phù hợp để quan tâm, chăm sóc người thân trong tình huống thực tế.

#### 3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết yêu thương, quan tâm, chia sẻ với ông bà, cha mẹ, anh chị em và các thành viên trong gia đình.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia các hoạt động ôn tập, hoàn thành nhiệm vụ nhóm và nhiệm vụ cá nhân.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm vừa sức để giữ gìn hạnh phúc gia đình, biết kính trọng ông bà, cha mẹ.

#### 4. Tích hợp

- Quyền con người: HS nhận biết trẻ em có quyền được yêu thương, chăm sóc, được sống trong gia đình an toàn; đồng thời hiểu bản thân kính trọng ông bà, cha mẹ, biết quan tâm, chia sẻ và giúp đỡ người thân bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh SGK trang 22; sơ đồ ôn tập chủ đề Gia đình khổ lớn; phiếu học tập; máy tính, máy chiếu.
- HS: SGK, VBT, tranh/ảnh gia đình hoặc sản phẩm đã chuẩn bị về gia đình.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                        | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3-5 phút)</b><br><b>Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, giúp HS nhớ lại các bài đã học trong chủ đề Gia đình.</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                         |
| - GV tổ chức trò chơi “Bánh xe chủ đề Gia đình”. GV lần lượt nêu các từ khóa: thế hệ, nghề nghiệp, ngộ độc, nhà ở sạch; yêu cầu HS nói tên bài học hoặc nội dung đã học liên quan đến từ khóa. | - HS tham gia trò chơi, nói nhanh tên bài học hoặc nội dung đã học: Các thế hệ trong gia đình; Nghề nghiệp của người lớn trong gia đình; Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà; Giữ sạch nhà ở. |
| - GV hỏi: Qua các bài đã học, em thấy chủ đề Gia đình giúp chúng ta biết thêm điều gì?                                                                                                         | - HS trả lời: Biết yêu thương người thân, biết việc làm của người lớn, biết phòng tránh ngộ độc và biết giữ nhà ở sạch sẽ.                                                              |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                        |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài: Hôm nay chúng ta cùng ôn tập chủ đề Gia đình để ghi nhớ và vận dụng tốt hơn trong cuộc sống hằng ngày.                                                                                                                                                                        | - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài và ghi vở.                                                                                                                                                   |
| <b>2. THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP (24-26 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS hệ thống kiến thức đã học; nhận biết quyền được yêu thương, chăm sóc và bồn phận kính trọng, quan tâm người thân trong gia đình.</b>                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                               |
| <b>Hoạt động 1: Sơ đồ về chủ đề Gia đình</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS lắng nghe tên hoạt động, chuẩn bị làm việc nhóm.                                                                                                                                         |
| - GV yêu cầu HS quan sát sơ đồ trong SGK trang 22 và nêu: Sơ đồ có những nhánh nội dung nào?<br>                                                                                                                                           | - HS quan sát sơ đồ và nêu: Chủ đề Gia đình gồm các nhánh như các thế hệ, nghề nghiệp, phòng tránh ngộ độc, giữ sạch nhà ở.                                                                   |
| - GV chia lớp thành các nhóm 4, phát sơ đồ khổ A3, yêu cầu các nhóm hoàn thành các ô còn thiếu bằng từ ngữ hoặc hình vẽ ngắn gọn.                                                                                                                                                                                            | - HS làm việc nhóm 4; nhóm trưởng phân công bạn viết, bạn nhắc nội dung, bạn kiểm tra và bạn chuẩn bị trình bày.                                                                              |
| - GV gợi ý: Ở nhánh “Các thế hệ”, các em có thể điền ông bà, bố mẹ, con cháu; ở nhánh “Nghề nghiệp”, có thể điền bác sĩ, nông dân, công nhân, bộ đội, người bán hàng; ở nhánh “Phòng tránh ngộ độc”, có thể điền bảo quản thức ăn, đồ uống, thuốc; ở nhánh “Giữ sạch nhà ở”, có thể điền quét nhà, lau bàn, bỏ rác đúng nơi. | - HS trao đổi, thống nhất nội dung và hoàn thành sơ đồ theo gợi ý; HS có thể bổ sung ví dụ gần gũi với gia đình mình.                                                                         |
| - GV mời đại diện một số nhóm lên thuyết trình sản phẩm; yêu cầu nhóm khác lắng nghe, bổ sung ý kiến nếu còn thiếu.                                                                                                                                                                                                          | - Đại diện nhóm trình bày sơ đồ; nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung nội dung còn thiếu.                                                                                                  |
| - GV nhận xét, hoàn thiện sơ đồ chung trên bảng và chốt: Gia đình là tổ ấm yêu thương; mỗi thành viên cần quan tâm, chăm sóc, chia sẻ công việc và bảo vệ sức khỏe cho nhau.                                                                                                                                                 | - HS lắng nghe, đối chiếu với sơ đồ của nhóm và sửa, bổ sung nếu cần.                                                                                                                         |
| <b>Tích hợp Quyền con người:</b> GV đặt câu hỏi: Trong gia đình, trẻ em có quyền được hưởng điều gì từ ông bà, cha mẹ? Ngược lại, các em cần có bồn phận gì với gia đình? GV diễn giải: Mỗi trẻ em đều có                                                                                                                    | - HS thảo luận và trả lời: Trẻ em có quyền được yêu thương, chăm sóc, học tập, vui chơi, được lắng nghe. HS có bồn phận kính trọng, vâng lời, quan tâm, giúp đỡ ông bà, cha mẹ và người thân. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>quyền được sống trong gia đình yêu thương, được chăm sóc, nuôi dưỡng, được lắng nghe và bảo vệ. Quyền đó đi cùng bổn phận: các em cần kính trọng ông bà, cha mẹ, nói lời lễ phép, biết giúp việc vừa sức, quan tâm khi người thân mệt, không làm điều khiến người thân lo lắng. Khi các em biết thể hiện tình yêu thương bằng việc nhỏ hằng ngày như rót nước cho ông bà, phụ mẹ dọn bàn ăn, nhắc em cất đồ chơi, gia đình sẽ trở nên ấm áp và an toàn hơn.</p> |                                                                                                                                                                       |
| <p><b>Hoạt động 2: Những việc làm thể hiện sự quan tâm đến người thân</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <p>- HS chuyển sang hoạt động 2, quan sát tranh SGK.</p>                                                                                                              |
| <p>- GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3 trong SGK trang 22 và nêu nội dung từng hình.</p>  <p>2. Kể những việc làm thể hiện sự quan tâm đến bà của gia đình Hoa trong các hình dưới đây.</p>                                                                                                                                                                                | <p>- HS quan sát tranh và nêu nội dung: Hình 1 bạn nhỏ đưa khăn cho mẹ; hình 2 bố mẹ tặng quà cho bà; hình 3 cả nhà chúc sức khỏe bà.</p>                             |
| <p>- GV hỏi: Hành động nào của Hoa và em trai Hoa thể hiện sự quan tâm, yêu thương dành cho bà?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>- HS trả lời: Hoa làm thiệp chúc mừng bà; em trai âu yếm, gần gũi với bà; cả hai thể hiện tình yêu thương với bà.</p>                                              |
| <p>- GV hỏi: Bố mẹ Hoa đã làm gì nhân ngày sinh nhật bà?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>- HS trả lời: Bố mẹ Hoa chuẩn bị quà, tổ chức sinh nhật và cùng các con chúc bà mạnh khỏe.</p>                                                                     |
| <p>- GV hỏi: Những việc làm của mọi người trong tranh thể hiện điều gì?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <p>- HS trả lời: Thể hiện sự quan tâm, chăm sóc, biết ơn và yêu thương bà, làm cho bà vui và gia đình thêm gắn bó.</p>                                                |
| <p>- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi: Kể một việc em đã làm hoặc sẽ làm để thể hiện sự quan tâm đối với ông bà, cha mẹ, anh chị em.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p>- HS thảo luận cặp đôi và chia sẻ: nhổ tóc bạc cho ông, đọc truyện cho bà nghe, lấy nước cho mẹ, cùng bố mẹ dọn nhà, chơi với em, hỏi thăm khi người thân mệt.</p> |
| <p>- GV nhận xét, tuyên dương những việc làm phù hợp; nhắc HS cần thể hiện tình yêu thương bằng hành động nhỏ, lời nói lễ phép và thái độ chân thành.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ và tự chọn một việc làm cụ thể sẽ thực hiện ở nhà.</p>                                                                                     |
| <p><b>3. VẬN DỤNG (4-5 phút)</b><br/> <b>Mục tiêu: HS củng cố nội dung đã học và cam kết thực hiện việc làm thể hiện tình yêu thương trong gia đình.</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                       |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                              |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV hỏi: Hôm nay em đã ôn lại những nội dung nào trong chủ đề Gia đình?                                                                               | - HS nêu: Các thể hệ trong gia đình, nghề nghiệp của người lớn, phòng tránh ngộ độc, giữ sạch nhà ở và việc quan tâm người thân.                    |
| - GV yêu cầu mỗi HS nói một câu cam kết bắt đầu bằng: “Em sẽ... để thể hiện tình yêu thương với gia đình.”                                             | - HS nói câu cam kết: Em sẽ phụ mẹ dọn bàn ăn; em sẽ hỏi thăm ông bà; em sẽ cất đồ dùng gọn gàng; em sẽ không ăn thức ăn lạ khi chưa hỏi người lớn. |
| - GV nhận xét tiết học và dặn HS về nhà thực hiện một việc đã cam kết, tiết sau tiếp tục ôn tập cách tự bảo vệ, giữ vệ sinh và hợp tác trong gia đình. | - HS lắng nghe và ghi nhớ nhiệm vụ.                                                                                                                 |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 5****CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH****BÀI 5: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH - TIẾT 2****Thời gian thực hiện: 35 phút****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT****1. Năng lực đặc thù**

- Củng cố được cách phòng tránh ngộ độc khi ở nhà và cách giữ sạch nhà ở thông qua trò chơi, quan sát tranh và liên hệ thực tế gia đình.
- Biết sắp xếp thức ăn, đồ uống, đồ dùng, thuốc đúng nơi, đúng cách để bảo đảm vệ sinh và an toàn cho các thành viên trong gia đình.
- Biết chia sẻ một số việc làm để tự bảo vệ, giữ vệ sinh và hợp tác với người thân trong gia đình; bước đầu nêu ý tưởng thiết bị thông minh giúp gắn kết gia đình.

**2. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Chủ động nhận biết đồ dùng, thức ăn, đồ uống cần cất giữ đúng nơi; biết tự nhắc mình tránh xa thực phẩm, thuốc hoặc hóa chất không an toàn.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết tham gia trò chơi theo đội, trao đổi cặp đôi về cách bảo quản đồ dùng trong gia đình và trình bày ý tưởng trước lớp.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn nơi bảo quản phù hợp, nêu cách xử lý khi thấy đồ ăn hỏng hoặc đồ dùng nguy hiểm; sáng tạo ý tưởng robot/thiết bị thông minh nhắc nhở yêu thương.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: Biết quan tâm đến sức khỏe của người thân, nhắc nhở nhau ăn uống an toàn và giữ gìn nhà cửa sạch sẽ.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia trò chơi, hoạt động nhóm, thực hành sắp xếp và giữ vệ sinh nhà ở.
- Trách nhiệm: Có ý thức bảo quản thức ăn, đồ uống, thuốc, hóa chất đúng nơi; biết hợp tác với gia đình để giữ môi trường sống an toàn, sạch đẹp.

**4. Tích hợp**

- **Kĩ năng sống:** Rèn kĩ năng tự bảo vệ, giữ vệ sinh và hợp tác trong gia đình; HS biết nhận diện thực phẩm không an toàn, biết nói không với đồ ăn bẩn, biết tham gia dọn dẹp, phân công việc nhà vừa sức và chia sẻ trách nhiệm với người thân.
- **Tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1:** HS hình thành ý tưởng về một thiết bị thông minh giúp gắn kết các thành viên trong gia đình, ví dụ “Robot nhắc nhở yêu thương” biết báo tin sinh nhật ông bà, nhắc cả nhà gọi điện hỏi thăm người thân hoặc nhắc các thành viên cùng dọn nhà. HS hiểu AI có thể hỗ trợ nhắc việc nhưng tình yêu thương, sự quan tâm và hành động chăm sóc vẫn do con người thực hiện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh SGK trang 23; hai bộ hình thức ăn, đồ uống, đồ dùng, thuốc; bảng phụ; phiếu học tập; máy tính, máy chiếu.
- HS: SGK, VBT, tranh/ảnh về việc cất giữ, bảo quản đồ ăn, đồ uống, đồ dùng trong gia đình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                   | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                         |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3-5 phút)</b><br><b>Mục tiêu: Tạo hứng thú, giúp HS nhớ lại kiến thức về an toàn, vệ sinh và tình yêu thương trong gia đình.</b>         |                                                |
| - GV tổ chức trò chơi “Giải đoán ô chữ”.<br>GV nêu câu hỏi: Người A gọi người B bằng bố, người B gọi người C cũng bằng bố. Vậy nhà người A có mấy thế hệ? | - HS giơ tay trả lời: Nhà người A có 3 thế hệ. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                   | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                             |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV nêu câu đố: Nghề gì cần đến đục, cưa, làm ra sản phẩm sớm trưa em cần?                                                                                                                                                                               | - HS trả lời: Nghề thợ mộc.                                                                                                                                        |
| - GV nêu câu đố: Ai nơi hải đảo, biên cương, diệt thù, giữ nước, coi thường hiểm nguy?                                                                                                                                                                    | - HS trả lời: Chú bộ đội.                                                                                                                                          |
| - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt: Tiết học hôm nay giúp các em tiếp tục ôn tập cách bảo vệ sức khỏe, giữ vệ sinh nhà ở và biết quan tâm người thân.                                                                                                  | - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài và chuẩn bị vào hoạt động thực hành.                                                                                              |
| <b>2. THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP (23-25 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS luyện tập kĩ năng tự bảo vệ, giữ vệ sinh, hợp tác trong gia đình và nêu ý tưởng AI giúp gắn kết gia đình.</b>                                                                              |                                                                                                                                                                    |
| <b>Hoạt động 1: Trò chơi “Sắp xếp thức ăn, đồ uống, đồ dùng đúng nơi - đúng chỗ”</b>                                                                                                                                                                      | - HS lắng nghe tên hoạt động, chuẩn bị tham gia trò chơi theo đội.                                                                                                 |
| <p>- GV yêu cầu HS quan sát tranh SGK trang 23: Chơi trò chơi sắp xếp thức ăn, đồ uống, đồ dùng vào đúng vị trí để đảm bảo vệ sinh và an toàn.</p>                      | - HS quan sát tranh, nhận biết các nhóm đồ dùng, thức ăn, đồ uống và nơi cất giữ phù hợp.                                                                          |
| - GV chia lớp thành hai đội, phát cho mỗi đội một bộ hình gồm rau củ, trái cây, sữa, thịt cá, thuốc, nước tẩy rửa, đồ dùng học tập; trên bảng có các vị trí: tủ lạnh, tủ thuốc, tủ bảo quản thực phẩm khô, kệ đồ dùng, nơi để hóa chất xa tầm tay trẻ em. | - HS nghe nhiệm vụ, nhận hình theo đội và phân công bạn lần lượt lên bảng sắp xếp.                                                                                 |
| - GV phổ biến luật chơi: Mỗi lượt một bạn lên dán hình vào vị trí phù hợp và nói ngắn gọn lí do; đội nào sắp xếp nhanh, đúng và giải thích rõ sẽ thắng cuộc.                                                                                              | - HS tham gia trò chơi: lần lượt lên dán hình; nói lí do như “Sữa để trong tủ lạnh”, “Thuốc để trong tủ thuốc”, “Nước tẩy rửa để xa thức ăn và xa tầm tay trẻ em”. |
| - GV nhận xét kết quả từng đội; hỏi: Vì sao thuốc, nước tẩy rửa không được để chung với thức ăn, đồ uống?                                                                                                                                                 | - HS trả lời: Vì dễ nhầm lẫn, có thể gây ngộ độc, nguy hiểm cho sức khỏe, nhất là với trẻ nhỏ.                                                                     |
| - GV chốt: Thức ăn, đồ uống, thuốc và hóa chất cần được cất giữ đúng nơi, đúng cách.                                                                                                                                                                      | - HS lắng nghe, ghi nhớ cách cất giữ, bảo quản an toàn.                                                                                                            |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                                                                                              |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Việc này giúp phòng tránh ngộ độc, giữ vệ sinh và bảo vệ sức khỏe cho cả gia đình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>Tích hợp Kỹ năng sống:</b> GV nhấn mạnh: Khi ở nhà, các em cần rèn kỹ năng tự bảo vệ bằng cách không tự ý ăn thức ăn lạ, không uống nước trong chai không rõ nhãn, không tự lấy thuốc uống khi chưa có người lớn hướng dẫn. Các em cũng cần giữ vệ sinh bằng việc rửa tay trước khi ăn, bỏ rác đúng nơi, lau dọn góc học tập, cất đồ dùng sau khi sử dụng. Khi cả gia đình cùng phân công việc nhỏ như quét nhà, lau bàn, xếp chén, tưới cây, mỗi người sẽ biết hợp tác và chia sẻ trách nhiệm; nhà ở sạch hơn, an toàn hơn và mọi người yêu thương nhau hơn. | - HS lắng nghe, nêu thêm ví dụ: Em không ăn thức ăn ôi thiu; em nhắc em nhỏ không uống nhầm nước tẩy rửa; em phụ bố mẹ lau bàn, bỏ rác đúng nơi và cất đồ dùng gọn gàng.                                                                                            |
| <b>Hoạt động 2: Liên hệ thực tế gia đình</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS chuyển sang hoạt động liên hệ thực tế.                                                                                                                                                                                                                         |
| - GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi: Gia đình em thường cất giữ, bảo quản thức ăn, đồ uống, thuốc, đồ dùng như thế nào?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS thảo luận cặp đôi: Nói cho bạn nghe cách gia đình bảo quản thức ăn trong tủ lạnh, đậy kín thức ăn, để thuốc trong tủ thuốc, để chất tẩy rửa ở nơi riêng.                                                                                                       |
| - GV mời 3-4 HS chia sẻ trước lớp; yêu cầu HS khác lắng nghe và nhận xét xem cách bảo quản đó đã an toàn chưa.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - HS chia sẻ; HS khác nhận xét, bổ sung: nên ghi nhãn rõ ràng, không để thuốc gần kẹo, không để dầu ăn gần nước rửa chén, không dùng thực phẩm quá hạn.                                                                                                             |
| - GV yêu cầu HS tự hoàn thành bài tập trong VBT về sắp xếp đồ dùng, thức ăn, đồ uống đúng nơi bảo quản.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS làm bài cá nhân trong VBT, sau đó đối vở kiểm tra với bạn.                                                                                                                                                                                                     |
| - GV nhận xét, tuyên dương HS biết liên hệ thực tế và có cách bảo quản an toàn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS lắng nghe và sửa bài nếu cần.                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>Hoạt động 3: Ý tưởng “Robot nhắc nhở yêu thương”</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS lắng nghe và chuẩn bị hoạt động sáng tạo.                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>Tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1:</b> GV nêu tình huống: Nếu có một robot hoặc thiết bị thông minh trong gia đình, em muốn thiết bị đó giúp gắn kết các thành viên như thế nào? GV gợi ý: Robot có thể nhắc ngày sinh nhật ông bà, nhắc cả nhà gọi điện hỏi thăm người thân ở xa, nhắc các thành viên cùng dọn nhà vào cuối tuần, nhắc nói lời cảm ơn sau bữa ăn. GV giải thích: AI có thể hỗ trợ nhắc việc, lưu lịch, phát lời nhắc hoặc báo hiệu, nhưng AI không thể thay                                                                                          | - HS lắng nghe, thảo luận nhóm 4 và nêu ý tưởng: Robot nhắc sinh nhật ông bà; robot nhắc cả nhà ăn cơm đúng giờ; robot nhắc em gọi điện cho người thân; robot nhắc mọi người cùng dọn nhà. HS hiểu robot chỉ nhắc, còn tình yêu thương phải do chính mình thể hiện. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                      | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| con người yêu thương nhau. Người thật vẫn cần nói lời hỏi thăm, ôm bà, giúp mẹ, chơi với em và tự giác làm việc nhà.                                                                                         |                                                                                                                                                  |
| - GV yêu cầu HS vẽ nhanh hoặc viết 2-3 câu về ý tưởng “Robot nhắc nhở yêu thương” vào giấy nháp/phiếu học tập.                                                                                               | - HS vẽ hoặc viết ý tưởng: tên robot, việc robot nhắc, việc em sẽ làm sau khi được nhắc.                                                         |
| - GV mời một số HS trình bày ý tưởng; khuyến khích HS nêu rõ thiết bị giúp gia đình gắn kết ra sao.                                                                                                          | - HS trình bày ý tưởng trước lớp; HS khác nhận xét, bổ sung bằng lời nói lịch sự.                                                                |
| <b>3. VẬN DỤNG (4-5 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS củng cố nội dung ôn tập và vận dụng vào cuộc sống gia đình.</b>                                                                                             |                                                                                                                                                  |
| - GV cho HS quan sát phần “Bây giờ, em có thể” trong SGK trang 23 và đọc thầm các nội dung đã đạt sau chủ đề Gia đình.<br> | - HS quan sát, đọc thầm và nêu: Em biết nói về gia đình, biết phòng tránh ngộ độc, biết giữ sạch nhà ở và chia sẻ lợi ích nghề nghiệp yêu thích. |
| - GV yêu cầu HS tự đánh giá bằng cách giơ ngón tay: Em đã làm tốt điều nào? Em cần cố gắng điều nào?                                                                                                         | - HS tự đánh giá: đã biết giúp mẹ lau bàn, cần cố gắng cất đồ dùng đúng chỗ; đã biết không ăn thức ăn lạ, cần nhắc em nhỏ cùng thực hiện.        |
| - GV hệ thống bài: Chủ đề Gia đình giúp chúng ta biết yêu thương, tự bảo vệ, giữ vệ sinh, hợp tác và trân trọng nghề nghiệp của người thân.                                                                  | - HS lắng nghe và nhắc lại nội dung chính.                                                                                                       |
| - GV dặn HS: Về nhà thực hiện một việc làm cụ thể để quan tâm người thân và một việc làm để giữ nhà ở sạch, an toàn; chuẩn bị bài học tiếp theo về chủ đề Trường học.                                        | - HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ và chuẩn bị bài sau.                                                                                            |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

### KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 6

#### CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

#### BÀI 5: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH - TIẾT 3

Thời gian thực hiện: 35 phút

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

### 1. Năng lực đặc thù

- Chia sẻ được thông tin về nghề nghiệp của các thành viên trong gia đình và nêu được lợi ích của một số nghề nghiệp đối với gia đình, xã hội.
- Biết nói về nghề nghiệp mình yêu thích, bước đầu nêu được lí do yêu thích và lợi ích của nghề nghiệp đó.
- Vận dụng kiến thức đã học trong chủ đề Gia đình để tạo sản phẩm đơn giản thể hiện sự quan tâm, gắn kết giữa các thành viên trong gia đình.

### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động nhớ lại kiến thức đã học về nghề nghiệp, tự chuẩn bị tranh ảnh hoặc thông tin về nghề nghiệp của người thân để chia sẻ trước lớp.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi theo cặp đôi, lắng nghe bạn nói về nghề nghiệp trong gia đình và nhận xét bằng lời nói lịch sự, tôn trọng.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn ý tưởng phù hợp để vẽ hoặc mô tả thiết bị thông minh giúp gắn kết gia đình, thể hiện được sự quan tâm đến người thân.

### 3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết trân trọng công việc của người thân, yêu thương và quan tâm đến ông bà, cha mẹ, anh chị em trong gia đình.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia trao đổi, giới thiệu sản phẩm, hoàn thành nhiệm vụ cá nhân và nhiệm vụ nhóm.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện những việc làm vừa sức để giúp đỡ gia đình, giữ gìn sự gắn bó và hạnh phúc gia đình.

### 4. Tích hợp

- Tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1: HS hình thành ý tưởng về một thiết bị thông minh có thể hỗ trợ gắn kết các thành viên trong gia đình. HS hiểu AI/thiết bị thông minh chỉ là công cụ nhắc nhở, hỗ trợ; tình yêu thương, sự quan tâm và hành động trực tiếp của con người vẫn là điều quan trọng nhất trong gia đình.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh SGK trang 23; tranh/ảnh về một số nghề nghiệp, phiếu ý tưởng “Robot nhắc nhở yêu thương”, máy tính, máy chiếu.
- HS: SGK, VBT, tranh/ảnh mô phỏng hoặc thông tin về nghề nghiệp của các thành viên trong gia đình; bút màu, giấy vẽ.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                    | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3-5 phút)</b><br><b>Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập, giúp HS nhớ lại nội dung về nghề nghiệp và chủ đề Gia đình đã học.</b>                                |                                                                                                                                                          |
| - GV tổ chức cho HS sắm vai trò chơi “Phóng viên nhỏ tuổi”. GV mời 1 HS làm phóng viên, đặt câu hỏi phỏng vấn bạn: “Bạn hãy kể một nghề nghiệp của người lớn mà bạn biết.” | - 1 HS đóng vai phóng viên; các HS khác trả lời phỏng vấn, kể tên một số nghề nghiệp như bác sĩ, giáo viên, nông dân, công nhân, bộ đội, người bán hàng. |
| - GV hỏi: Vì sao chúng ta cần tìm hiểu và trân trọng nghề nghiệp của người lớn trong gia đình?                                                                             | - HS trả lời: Vì mỗi nghề đều có ích, giúp gia đình có thu nhập, giúp xã hội phát triển và giúp chúng em hiểu hơn về công việc của người thân.           |
| - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt: Hôm nay các em tiếp tục ôn tập chủ đề Gia đình qua việc chia sẻ nghề nghiệp của người thân và sáng tạo ý tưởng giúp gia             | - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài và ghi vở.                                                                                                              |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                  | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                        |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| đình gắn kết hơn.                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                               |
| <b>2. VẬN DỤNG, THỰC HÀNH (24-26 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS chia sẻ được nghề nghiệp của người thân, nói được nghề nghiệp yêu thích và sáng tạo ý tưởng thiết bị thông minh giúp gắn kết gia đình.</b> |                                                                                                                                                               |
| <b>Hoạt động 1: Chia sẻ với bạn về nghề nghiệp của các thành viên trong gia đình</b>                                                                                                                     | - HS lắng nghe tên hoạt động, chuẩn bị tranh ảnh hoặc thông tin đã sưu tầm.                                                                                   |
| - GV yêu cầu HS trao đổi cặp đôi: Nói với bạn về nghề nghiệp hoặc công việc của một người lớn trong gia đình em theo gợi ý: Người đó là ai? Làm nghề gì? Công việc đó có ích lợi gì?                     | - HS trao đổi cặp đôi; mỗi HS nói về một người thân trong gia đình theo gợi ý của GV.                                                                         |
| - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp, khuyến khích HS kết hợp tranh ảnh đã chuẩn bị.                                                                                                                     | - Một số HS trình bày: Bố em là công nhân, làm ra sản phẩm cho mọi người; mẹ em là giáo viên, dạy học sinh; bà em bán hàng, cung cấp hàng hóa cho mọi người.  |
| - GV hỏi: Các nghề nghiệp của người lớn trong gia đình có điểm gì giống nhau?                                                                                                                            | - HS trả lời: Đều là lao động có ích, có thể tạo thu nhập, giúp nuôi sống gia đình và đóng góp cho xã hội.                                                    |
| - GV củng cố thêm: Có những công việc tình nguyện không nhận lương nhưng vẫn rất đáng quý. Em hãy kể tên một số công việc tình nguyện mà em biết.                                                        | - HS kể: dọn vệ sinh đường phố, trồng cây, quyên góp sách vở, giúp đỡ người khó khăn, tham gia cứu trợ khi có thiên tai.                                      |
| - GV nhận xét và chốt: Mỗi nghề nghiệp đều có giá trị riêng. Chúng ta cần biết ơn người lao động, trân trọng công việc của người thân và cố gắng học tập để sau này làm việc có ích.                     | - HS lắng nghe, ghi nhớ và thể hiện thái độ trân trọng nghề nghiệp của người thân.                                                                            |
| <b>Hoạt động 2: Chia sẻ với bạn về nghề nghiệp mình yêu thích</b>                                                                                                                                        | - HS chuyển sang hoạt động chia sẻ nghề nghiệp mơ ước.                                                                                                        |
| - GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi theo các câu hỏi: Em mơ ước sau này làm nghề gì? Vì sao em thích nghề đó? Nghề đó mang lại lợi ích gì cho mọi người?                                                    | - HS trao đổi cặp đôi, lần lượt nói về nghề nghiệp mình yêu thích và lí do yêu thích nghề đó.                                                                 |
| - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp, gợi ý HS nói thành câu đầy đủ, rõ ràng.                                                                                                                            | - HS chia sẻ: Em muốn làm bác sĩ vì muốn chữa bệnh cho mọi người; em muốn làm cô giáo vì muốn dạy học sinh; em muốn làm kĩ sư vì muốn xây nhà đẹp và an toàn. |
| - GV hỏi: Để thực hiện ước mơ nghề nghiệp, ngay từ bây giờ em cần làm gì?                                                                                                                                | - HS trả lời: Cần chăm học, rèn sức khỏe, biết giúp đỡ người khác, yêu lao động và học cách làm việc có trách nhiệm.                                          |
| - GV nhận xét, khen ngợi những ước mơ                                                                                                                                                                    | - HS lắng nghe, vỗ tay động viên bạn và                                                                                                                       |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| đẹp và nhắc HS tôn trọng ước mơ của bạn, không chê cười nghề nghiệp bạn yêu thích.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | ghi nhớ cần tôn trọng ước mơ nghề nghiệp của nhau.                                                                                                         |
| <b>Hoạt động 3: Sáng tạo ý tưởng “Robot nhắc nhở yêu thương”</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>• Làm được một số việc thể hiện sự quan tâm, chăm sóc đối với các thể hệ trong gia đình.</li> <li>• Nói được nghề nghiệp của người lớn trong gia đình và nghề nghiệp em yêu thích.</li> <li>• Biết cách phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống và giữ gìn vệ sinh nhà ở.</li> </ul>                                                                                                                                                                                  | - HS chuẩn bị giấy vẽ, bút màu và lắng nghe nhiệm vụ sáng tạo.                                                                                             |
| <b>Tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1:</b> GV nêu tình huống: Nếu trong gia đình có một thiết bị thông minh biết nhắc ngày sinh nhật của ông bà, nhắc con gọi điện hỏi thăm bố mẹ khi đi xa hoặc nhắc cả nhà cùng ăn cơm đúng giờ, thiết bị đó có thể giúp gia đình gắn kết hơn. Tuy nhiên, GV nhấn mạnh: AI chỉ có thể nhắc nhở bằng âm thanh, hình ảnh hoặc thông báo; còn lời chúc, cái ôm, sự quan tâm, việc giúp đỡ người thân phải do chính con người thực hiện bằng tình cảm thật. Vì vậy, khi nghĩ ra “Robot nhắc nhở yêu thương”, các em cần chú ý thiết bị giúp gia đình nhớ quan tâm nhau, chứ không thay thế tình yêu thương của mình dành cho người thân. | - HS lắng nghe, hiểu rằng AI/thiết bị thông minh có thể hỗ trợ nhắc nhở nhưng không thay thế được tình cảm, lời nói và hành động yêu thương của con người. |
| - GV giao nhiệm vụ: Mỗi nhóm hãy vẽ hoặc mô tả ý tưởng “Robot nhắc nhở yêu thương”. Robot cần có tên, chức năng và một việc cụ thể giúp gia đình gắn kết hơn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS làm việc nhóm 4, thảo luận tên robot, chức năng và cách robot nhắc nhở các thành viên quan tâm nhau.                                                  |
| - GV gợi ý: Robot có thể nhắc ngày sinh nhật ông bà, nhắc em chào bố mẹ khi về nhà, nhắc cả nhà cùng dọn bàn ăn, nhắc hỏi thăm người thân khi bị ốm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS lựa chọn ý tưởng, vẽ robot hoặc viết mô tả ngắn vào phiếu nhóm.                                                                                       |
| - GV mời đại diện nhóm trình bày sản phẩm; yêu cầu nhóm khác nhận xét theo tiêu chí: ý tưởng có giúp gia đình gắn kết không, lời nhắc có lịch sự và phù hợp không.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - Đại diện nhóm trình bày; nhóm khác nhận xét, góp ý để robot có lời nhắc phù hợp, ấm áp và dễ thực hiện.                                                  |
| - GV nhận xét, tuyên dương và chốt: Công nghệ thông minh có thể hỗ trợ cuộc sống, nhưng gia đình hạnh phúc cần nhất là tình yêu thương, sự quan tâm, lời nói lễ phép và việc làm cụ thể của mỗi người.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS lắng nghe, ghi nhớ và nêu một việc bản thân sẽ làm để gắn kết gia đình.                                                                               |
| <b>3. Củng cố, Dặn dò (3-4 phút)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                            |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                          |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Mục tiêu: HS hệ thống nội dung bài học và vận dụng vào cuộc sống gia đình.</b>                      |                                                                                                                                 |
| - GV hỏi: Hôm nay em đã chia sẻ được những nội dung nào?                                               | - HS trả lời: Chia sẻ nghề nghiệp của người thân, nghề nghiệp mình yêu thích và ý tưởng robot nhắc nhở yêu thương.              |
| - GV yêu cầu HS nói một việc em sẽ làm trong tuần này để thể hiện sự quan tâm với gia đình.            | - HS nêu: Em sẽ hỏi thăm ông bà; phụ mẹ dọn bàn; giúp em cất đồ chơi; chúc mừng sinh nhật người thân; nói lời cảm ơn với bố mẹ. |
| - GV nhận xét tiết học, dặn HS thực hiện việc đã cam kết và chuẩn bị cho bài học về chủ đề Trường học. | - HS lắng nghe và ghi nhớ nhiệm vụ.                                                                                             |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 6****CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC****BÀI 6: CHÀO ĐÓN NGÀY KHAI GIẢNG - TIẾT 1****Thời gian thực hiện: 35 phút****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT****1. Năng lực đặc thù**

- Kể được một số hoạt động diễn ra trong ngày khai giảng và nói được ý nghĩa của ngày khai giảng đối với học sinh, thầy cô và nhà trường.
- Nhận xét được sự tham gia của các bạn trong ngày khai giảng và chia sẻ được cảm nhận của bản thân về ngày khai giảng ở trường em.
- Biết thể hiện tình yêu trường lớp, thầy cô, bạn bè và tích cực tham gia các hoạt động phù hợp trong ngày khai giảng.

**2. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Chủ động quan sát tranh, nhớ lại trải nghiệm ngày khai giảng của bản thân và mạnh dạn chia sẻ trước lớp.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi theo cặp đôi, nhóm 4; lắng nghe bạn kể về ngày khai giảng và nhận xét bằng lời nói lịch sự.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết nêu cách tham gia ngày khai giảng an toàn, vui vẻ, biết đề xuất lời chúc hoặc hình ảnh phù hợp để chào mừng năm học mới.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: Biết quan tâm, hỗ trợ bạn bè, đặc biệt là các bạn còn rụt rè hoặc bạn khuyết tật để cùng tham gia ngày khai giảng vui vẻ.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động học tập, quan sát tranh, thảo luận và hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trách nhiệm: Có ý thức giữ trật tự, nghiêm túc khi chào cờ, tham gia hoạt động khai giảng đúng quy định và giữ gìn hình ảnh đẹp của lớp, của trường.

**4. Tích hợp**

- Quyền con người: HS nhận biết quyền được học tập, vui chơi, bày tỏ ý kiến và tham gia các hoạt động ở trường một cách bình đẳng; biết quan tâm, hỗ trợ bạn khuyết tật hoặc bạn còn rụt rè cùng tham gia ngày khai giảng.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.1: HS biết AI/tìm kiếm thông minh có thể hỗ trợ tìm hình ảnh, bài hát hoặc lời chúc về ngày khai giảng; HS cần chọn nội dung phù hợp, an toàn, không sao chép máy móc và không chia sẻ thông tin cá nhân khi sử dụng môi trường số dưới sự hướng dẫn của giáo viên, người lớn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh SGK trang 24, 25; hình ảnh/video về lễ khai giảng của nhà trường; máy tính, máy chiếu; phiếu thảo luận nhóm.
- HS: SGK, VBT, tranh/ảnh hoặc kỉ niệm đáng nhớ về ngày khai giảng (nếu có).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                        | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                               |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3-5 phút)</b><br><b>Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, gợi nhớ trải nghiệm ngày khai giảng và kết nối vào chủ đề Trường học.</b> |                                                                                      |
| - GV đưa tranh chủ đề Trường học và giới thiệu: Từ hôm nay, chúng ta cùng tìm hiểu những hoạt động gần gũi ở trường học.                       | - HS quan sát tranh, lắng nghe và chuẩn bị chia sẻ hiểu biết của mình về trường học. |
| - GV tổ chức cho HS giải câu đố: “Ngày gì tháng 9 mùng 5, học sinh náo nức, tung tăng đến trường?”                                             | - HS trả lời: Ngày khai giảng.                                                       |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                             | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV hỏi: Ngày khai giảng thường diễn ra khi nào? Em nhớ nhất hoạt động nào trong ngày đó?                                                                                                                                                          | - HS trả lời: Ngày khai giảng thường diễn ra đầu năm học mới; HS nêu hoạt động nhớ nhất như chào cờ, nghe trống trường, văn nghệ, gặp bạn bè, thầy cô.                                                |
| - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài: Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu các hoạt động và ý nghĩa của ngày khai giảng.                                                                                                                                             | - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài và ghi vở.                                                                                                                                                           |
| <b>2. KHÁM PHÁ (15-17 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS quan sát tranh, kể được hoạt động trong lễ khai giảng, nêu ý nghĩa ngày khai giảng và nhận biết quyền tham gia hoạt động ở trường bình đẳng.</b>                                                 |                                                                                                                                                                                                       |
| <b>Hoạt động 1: Các hoạt động diễn ra trong lễ khai giảng</b><br>- GV yêu cầu HS quan sát hình 1 trong SGK trang 24 và giới thiệu: Đây là hình ảnh lễ khai giảng của trường bạn Minh và Hoa. Em hãy cho biết trong tranh đang diễn ra hoạt động gì. | - HS lắng nghe tên hoạt động, mở SGK quan sát tranh.<br>- HS quan sát hình 1 và trả lời: Cô giáo/nhà trường đang tổ chức lễ chào cờ, các bạn HS đứng nghiêm trang, có cô phát biểu trước toàn trường. |
|                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                       |
| - GV hỏi: Khi tham gia lễ chào cờ trong ngày khai giảng, các bạn cần có thái độ như thế nào?                                                                                                                                                        | - HS trả lời: Cần đứng nghiêm trang, hát Quốc ca, giữ trật tự, lắng nghe thầy cô và không nói chuyện riêng.                                                                                           |
| - GV yêu cầu HS quan sát các hình 2, 3, 4, 5 trong SGK trang 25 và trao đổi cặp đôi: Kể các hoạt động diễn ra trong ngày khai giảng.                                                                                                                | - HS quan sát tranh, trao đổi cặp đôi và nêu: Thầy cô đón HS lớp 1; cô hiệu trưởng đánh trống khai giảng; đại diện HS phát biểu; các bạn HS biểu diễn văn nghệ.                                       |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                                      |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                             |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời đại diện một số cặp chia sẻ trước lớp; yêu cầu HS khác nhận xét, bổ sung hoạt động còn thiếu.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện cặp trình bày; HS khác nhận xét, bổ sung các hoạt động như đón học sinh mới, chào cờ, đánh trống khai giảng, phát biểu, múa hát.</li> </ul>               |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỏi: Trong ngày khai giảng, các bạn trong tranh có cảm xúc như thế nào?</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời: Các bạn háo hức, vui vẻ, tự hào; các em lớp 1 có thể còn ngỡ ngàng nhưng được thầy cô và anh chị chào đón.</li> </ul>                                  |
| <p><b>Tích hợp Quyền con người:</b> GV gợi mở: Trong ngày khai giảng, mọi học sinh đều có quyền được đến trường, được học tập, được vui chơi và tham gia các hoạt động của nhà trường. Nếu trong lớp có bạn rụt rè, bạn mới chuyển đến hoặc bạn khuyết tật, chúng ta cần chào đón, giúp bạn xếp hàng, cùng bạn tham gia trò chơi, không trêu chọc, không bỏ bạn lại phía sau. Khi biết lắng nghe và tôn trọng cảm xúc của bạn, lớp học sẽ trở thành nơi an toàn, thân thiện và bình đẳng với mọi học sinh.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe, nêu cách hỗ trợ bạn: rủ bạn cùng tham gia, nhường đường cho bạn, giúp bạn xếp hàng, động viên bạn khi bạn còn rụt rè, không chê cười bạn.</li> </ul> |
| <p><b>Hoạt động 2: Ý nghĩa của ngày khai giảng</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chuyển sang tìm hiểu ý nghĩa của ngày khai giảng.</li> </ul>                                                                                                    |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỏi: Theo em, ngày khai giảng có ý nghĩa gì đối với học sinh?</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời: Ngày khai giảng là ngày bắt đầu năm học mới, giúp chúng em gặp lại thầy cô, bạn bè và có thêm động lực học tập.</li> </ul>                             |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỏi: Vì sao tiếng trống khai giảng lại làm các bạn cảm thấy háo hức?</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời: Vì tiếng trống báo hiệu năm học mới bắt đầu, nhắc chúng em cố gắng học tập và tham gia tốt các hoạt động ở trường.</li> </ul>                          |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chốt: Ngày khai giảng là mốc đánh</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe và ghi nhớ ý nghĩa của</li> </ul>                                                                                                                     |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                        |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| dầu năm học mới bắt đầu; đó là ngày vui của học sinh, thầy cô và nhà trường.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | ngày khai giảng.                                                                                                                                                                              |
| <b>3. THỰC HÀNH (8-10 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS kể lại buổi khai giảng ở trường em, chia sẻ cảm xúc, mong muốn và biết tôn trọng ý kiến của bạn.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                               |
| <b>Hoạt động 3: Kể về buổi khai giảng ở trường em</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS chuẩn bị kể về buổi khai giảng đã tham gia.                                                                                                                                              |
| - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 theo gợi ý: Trường em có những hoạt động nào trong ngày khai giảng? Em đã tham gia hoạt động nào? Em có cảm xúc gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS thảo luận nhóm 4, kể lại các hoạt động như chào cờ, nghe đánh trống, xem văn nghệ, đón HS lớp 1, chụp ảnh cùng lớp; nêu cảm xúc vui, hồi hộp, tự hào.                                    |
| - GV mời đại diện nhóm chia sẻ trước lớp, khuyến khích HS kết hợp tranh/ảnh hoặc kỉ niệm đã chuẩn bị.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - Đại diện nhóm chia sẻ; nhóm khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung bằng lời nói lịch sự.                                                                                                       |
| - GV hỏi thêm: Em mong muốn điều gì trong ngày khai giảng hoặc trong năm học mới?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS nêu mong muốn: được học tập tốt, có nhiều bạn mới, tham gia văn nghệ, giúp đỡ bạn, lớp học vui vẻ và đoàn kết.                                                                           |
| - GV nhận xét, khen ngợi HS biết chia sẻ cảm xúc và biết lắng nghe bạn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS lắng nghe, vỗ tay động viên bạn.                                                                                                                                                         |
| <b>4. VẬN DỤNG (4-5 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS biết sử dụng gợi ý từ công cụ số/AI dưới sự hướng dẫn để chọn lời chúc khai giảng phù hợp, an toàn.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                               |
| <b>Tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.1:</b> GV giới thiệu: Khi muốn tìm một bài hát, hình ảnh hoặc lời chúc về ngày khai giảng, giáo viên hoặc người lớn có thể dùng công cụ tìm kiếm thông minh/AI để gợi ý nhanh. Tuy nhiên, không phải gợi ý nào cũng phù hợp với học sinh lớp 2. Các em cần biết chọn nội dung trong sáng, lịch sự, đúng chủ đề; không tự ý bấm vào đường link lạ, không nhập họ tên, địa chỉ, số điện thoại, hình ảnh riêng tư của mình lên mạng. GV minh họa 2 lời chúc: một lời chúc phù hợp, một lời chúc dài và khó hiểu; yêu cầu HS chọn lời chúc phù hợp để tặng bạn nhân ngày khai giảng. | - HS lắng nghe, nhận biết AI/tìm kiếm thông minh có thể gợi ý nội dung nhưng cần chọn lọc. HS chọn lời chúc ngắn gọn, lịch sự, phù hợp: “Chúc bạn năm học mới vui vẻ, chăm ngoan và học tốt.” |
| - GV yêu cầu HS nói một lời chúc khai giảng dành cho bạn bên cạnh.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS nói lời chúc: Chúc bạn năm học mới vui vẻ; chúc bạn học tốt; chúc lớp mình đoàn kết và chăm ngoan.                                                                                       |
| - GV cho HS quan sát lời chốt trong SGK và nhắc: Sau tiếng trống khai giảng, các em bắt đầu năm học mới với niềm vui, sự cố gắng và tình yêu trường lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS quan sát, lắng nghe và nhắc lại: Ngày khai giảng thật là vui. Sau tiếng trống khai giảng, các em bắt đầu năm học mới.                                                                    |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|
|                                                       |                                          |
| - GV nhận xét giờ học; dẫn HS kể cho người thân nghe về ngày khai giảng và vẽ tranh hoạt động em yêu thích nhất trong ngày khai giảng. | - HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ về nhà. |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

### KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 7

#### CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC

#### BÀI 6: CHÀO ĐÓN NGÀY KHAI GIẢNG - TIẾT 2

Thời gian thực hiện: 35 phút

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

##### 1. Năng lực đặc thù

- Kể được một số hoạt động ngoài lễ khai giảng và nêu được ý nghĩa của các hoạt động đó đối với học sinh, thầy cô và nhà trường.
- Nhận xét được sự tham gia của các bạn trong ngày khai giảng; biết chia sẻ cảm nhận, mong muốn của bản thân về ngày khai giảng.
- Tích cực tham gia các hoạt động trong ngày khai giảng; biết yêu quý trường lớp, thầy cô, bạn bè và hỗ trợ bạn cùng tham gia hoạt động.

##### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động nhớ lại hoạt động khai giảng ở trường mình, mạnh dạn nêu cảm xúc và mong muốn cá nhân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết thảo luận nhóm, lắng nghe ý kiến bạn, trình bày kết quả quan sát tranh về hoạt động ngày khai giảng.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn lời chúc, việc làm phù hợp để góp phần làm ngày khai giảng vui tươi, an toàn và ý nghĩa.

##### 3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, hỗ trợ các em lớp 1, bạn có hoàn cảnh khó khăn hoặc bạn cần giúp đỡ trong ngày khai giảng.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động của lớp, của trường; hoàn thành nhiệm vụ thảo luận, chia sẻ và vẽ tranh.
- Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp, tham gia hoạt động đúng nề nếp, tôn trọng thầy cô và bạn bè.

##### 4. Tích hợp

- Giáo dục quyền con người: HS nhận biết quyền được bày tỏ ý kiến, quyền được học tập, vui chơi và tham gia các hoạt động ở trường bình đẳng; biết tôn trọng, lắng nghe mong muốn của bạn.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.1: HS biết AI/công cụ tìm kiếm thông minh có thể gợi ý hình ảnh, bài hát, lời chúc về ngày khai giảng; HS cần lựa chọn nội dung phù hợp, dùng lời của mình và không chia sẻ thông tin cá nhân.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy tính, máy chiếu, hình SGK trang 26, 27; tranh ảnh hoặc video về hoạt động ngày khai giảng; một vài lời chúc khai giảng phù hợp với HS lớp 2.
- HS: SGK, VBT, tranh vẽ hoặc kỉ niệm về hoạt động em yêu thích trong ngày khai giảng.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                     | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                     |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3-4 phút)</b><br><b>Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập và kết nối với trải nghiệm của HS về ngày khai giảng.</b>                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                            |
| - GV cho cả lớp hát và vận động theo bài hát về trường học                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS hát, vận động theo nhịp bài hát                                                                                                                       |
| - GV hỏi: Khi nghe bài hát, em nhớ đến hoạt động nào ở trường?                                                                                                                                                                                                                                              | - HS trả lời: Em nhớ lễ khai giảng, chào cờ, văn nghệ, gặp thầy cô và bạn bè.                                                                              |
| - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài học.                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học mới.                                                                                                                  |
| <b>2. KHÁM PHÁ (12-14 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS quan sát tranh, kể được các hoạt động ngoài lễ khai giảng và nhận xét sự tham gia của các bạn.</b>                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                            |
| <b>HD1: Quan sát tranh - tìm hiểu hoạt động ngoài lễ khai giảng</b>                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                            |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình SGK trang 26, 27 và thảo luận nhóm 4<br> <p>1. Các bạn trong hình đã tham gia những hoạt động nào ngoài lễ khai giảng?<br/>           2. Em có nhận xét gì về sự tham gia của các bạn?</p> | - HS quan sát tranh, thảo luận nhóm 4                                                                                                                      |
| - GV hỏi: Ngoài lễ khai giảng, các bạn lớp Minh và Hoa đã tham gia những hoạt động nào?                                                                                                                                                                                                                     | - HS trả lời: Các bạn dọn vệ sinh trường lớp, đưa các em lớp 1 về lớp, tặng quà cho các bạn có hoàn cảnh khó khăn, vẽ tranh về hoạt động khai giảng.       |
| - GV hỏi: Những việc làm đó có ý nghĩa gì đối với trường học và các bạn học sinh?                                                                                                                                                                                                                           | - HS trả lời: Dọn vệ sinh giúp trường lớp sạch đẹp; đưa em lớp 1 về lớp giúp các em bớt bỡ ngỡ; tặng quà thể hiện sự yêu thương, chia sẻ với bạn khó khăn. |
| - GV mời đại diện các nhóm trình bày                                                                                                                                                                                                                                                                        | - Đại diện nhóm trình bày                                                                                                                                  |
| - GV yêu cầu nhóm khác lắng nghe và bổ sung.                                                                                                                                                                                                                                                                | - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến bằng lời nói lịch sự.                                                                                             |
| <b>HD2: Nhận xét sự tham gia của học sinh</b>                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                            |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV yêu cầu HS quan sát lại tranh và nêu nhận xét</p>                                                                                                                                                                                       | <p>- HS quan sát lại tranh và chuẩn bị nêu nhận xét.</p>                                                                                 |
| <p>- GV hỏi: Các bạn tham gia hoạt động với thái độ như thế nào?</p>                                                                                                                                                                                                                                                             | <p>- HS nêu: Các bạn tham gia hào hứng, tự giác, vui vẻ, biết giúp đỡ nhau và cùng làm việc có ích cho trường lớp.</p>                   |
| <p>- GV chốt: Ngày khai giảng không chỉ có phần lễ mà còn có nhiều hoạt động ý nghĩa giúp các em gắn bó với trường lớp, thầy cô và bạn bè.</p>                                                                                                                                                                                   | <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ ý nghĩa của các hoạt động trong ngày khai giảng.</p>                                                          |
| <p><b>3. THỰC HÀNH (8-10 phút)</b><br/> <b>Mục tiêu:</b> HS liên hệ được hoạt động khai giảng của trường mình và chia sẻ cảm nhận cá nhân.<br/> <b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS biết AI/công cụ tìm kiếm thông minh chỉ hỗ trợ gợi ý lời chúc, bài hát; HS cần chọn lọc, sửa bằng lời của mình và không nhập thông tin cá nhân.</p> |                                                                                                                                          |
| <p>- GV tổ chức cho HS trao đổi cặp đôi: Kể với bạn những hoạt động em đã tham gia trong ngày khai giảng ở trường em.</p>                                                                                                                                                                                                        | <p>- HS trao đổi cặp đôi: Em tham gia chào cờ, hát Quốc ca, xem văn nghệ, đón học sinh lớp 1, dọn vệ sinh lớp học, chụp ảnh kỉ niệm.</p> |
| <p>- GV hỏi: Em thích hoạt động nào nhất?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <p>- HS chia sẻ: Em thích hoạt động văn nghệ, đón học sinh lớp 1 hoặc nghe tiếng trống khai giảng.</p>                                   |
| <p>- GV hỏi: Vì sao?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <p>- HS giải thích: Vì hoạt động đó vui, có ý nghĩa, giúp em gắn bó với trường lớp hoặc được giúp đỡ các em nhỏ.</p>                     |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Tích hợp: Tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.1: GV nêu tình huống cô dùng công cụ tìm kiếm thông minh để tìm một bài hát hoặc lời chúc khai giảng. GV cho HS nhận xét lời chúc nào phù hợp với bạn bè lớp 2, lời chúc nào cần sửa lại cho gần gũi hơn. GV nhấn mạnh AI chỉ gợi ý, còn HS phải chọn lọc, nói bằng lời của mình, không sao chép máy móc và không nhập tên, số điện thoại, địa chỉ cá nhân khi tìm kiếm. | - HS nhận xét lời chúc, chọn câu phù hợp và sửa thành lời nói của mình; HS ghi nhớ quy tắc sử dụng công cụ tìm kiếm thông minh an toàn.                              |
| <b>4. VẬN DỤNG (8-10 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS biết bày tỏ mong muốn về ngày khai giảng và thực hiện quyền được bày tỏ ý kiến một cách phù hợp.<br><b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS nhận biết quyền được bày tỏ ý kiến; biết nói mong muốn rõ ràng, lịch sự và lắng nghe, tôn trọng mong muốn của bạn.                                                                                                    |                                                                                                                                                                      |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình chốt<br>                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS quan sát                                                                                                                                                        |
| - GV hỏi: Bạn Minh đang làm gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS trả lời: Bạn Minh đang vẽ tranh về cô Hiệu trưởng đánh trống khai giảng                                                                                         |
| - GV hỏi: Bạn ấy nhớ hoạt động nào trong ngày khai giảng?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS trả lời: Đó là hoạt động bạn ấy ấn tượng.                                                                                                                       |
| - GV mời HS nói mong muốn của em về ngày khai giảng sau này.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS nêu mong muốn: Em muốn có nhiều tiết mục văn nghệ; muốn được đón các em lớp 1; muốn trường có khu vực chụp ảnh; muốn mọi bạn đều được tham gia vui vẻ, an toàn. |
| - Tích hợp: Giáo dục quyền con người: GV diễn giải rằng khi HS nói mong muốn về ngày khai giảng, các em đang thực hiện quyền được bày tỏ ý kiến. Mỗi ý kiến đều cần được lắng nghe, kể cả ý kiến của bạn còn rụt rè hoặc bạn khuyết tật. GV nhắc HS khi bày tỏ cần nói rõ ràng, lịch sự; khi nghe bạn nói cần tôn trọng, không chen ngang, không cười chê.                                                   | - HS lắng nghe, nêu lại: Em có quyền nói mong muốn của mình; em cần lắng nghe bạn, tôn trọng cảm xúc của bạn và biết giúp bạn cùng tham gia hoạt động.               |
| - GV gọi HS đọc lời chốt của Mặt Trời và nhận xét tiết học.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS đọc lời chốt: Ngày khai giảng thật là vui. Sau tiếng trống khai giảng, các em bắt đầu năm học mới.                                                              |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....  
.....  
.....  
.....

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 7****CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC****BÀI 7: NGÀY HỘI ĐỌC SÁCH CỦA CHÚNG EM - TIẾT 1****Thời gian thực hiện: 35 phút****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT****1. Năng lực đặc thù**

- Kể được một số hoạt động diễn ra trong ngày hội đọc sách và nêu được ý nghĩa của ngày hội đọc sách ở trường.
- Nhận xét được sự tham gia của các bạn trong ngày hội đọc sách; biết chia sẻ cảm nhận của bản thân khi tham gia hoạt động đọc sách.
- Biết yêu quý, giữ gìn sách; bước đầu hình thành thói quen đọc sách và chia sẻ sách hay với bạn.

**2. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Chủ động kể tên sách đã đọc, nêu hiểu biết về ngày hội đọc sách và tự hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết thảo luận nhóm, trao đổi với bạn về hoạt động đọc sách và lắng nghe ý kiến của bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách giới thiệu sách hoặc hoạt động đọc sách phù hợp với bản thân và lớp học.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động đọc sách, tìm hiểu sách và hoàn thành nhiệm vụ thảo luận.
- Nhân ái: Biết chia sẻ sách hay, khuyến khích bạn cùng đọc sách và tôn trọng sở thích đọc của bạn.
- Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn sách, sắp xếp sách gọn gàng, không làm rách hoặc vẽ bậy vào sách.

**4. Tích hợp**

- Tích hợp năng lực số 1.1.CB1a: HS xác định được nhu cầu thông tin, biết tìm kiếm tên sách hoặc chủ đề yêu thích bằng từ khóa đơn giản trên thư viện điện tử/kho sách thiếu nhi số dưới sự hướng dẫn của GV.
- Giáo dục văn hóa đọc và quyền tiếp cận thông tin: HS yêu quý sách, biết chia sẻ sách hay, nhận biết đọc sách giúp mở rộng hiểu biết và mọi học sinh đều có quyền được tiếp cận nguồn sách phù hợp, lành mạnh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, máy chiếu, hình SGK trang 28, 29; tranh ảnh/video về ngày hội đọc sách của trường; một giao diện thư viện điện tử hoặc danh mục sách mẫu.
- HS: SGK, VBT, một cuốn sách hoặc tên cuốn sách em đã đọc.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                        | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                             |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3-4 phút)</b><br><b>Mục tiêu: Khởi gợi hứng thú đọc sách và kết nối với nội dung bài học.</b> |                                                                                                                    |
| - GV tổ chức cho HS nối tiếp kể tên một cuốn sách em đã đọc hoặc một câu chuyện em nhớ nhất.                   | - HS nối tiếp kể: truyện cổ tích, truyện thiếu nhi, sách về động vật, sách khoa học, truyện Dế Mèn phiêu lưu kí... |
| - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới.                                                                            | - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học.                                                                              |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                           | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>2. KHÁM PHÁ (15-17 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS quan sát tranh, nhận biết hoạt động trong ngày hội đọc sách và nêu ý nghĩa của ngày hội đọc sách.<br><b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS nhận biết quyền tiếp cận sách, truyện, thông tin phù hợp; biết giữ gìn sách và chia sẻ sách hay với bạn. |                                                                                                                                                       |
| <b>HD1: Quan sát tranh - chia sẻ về ngày hội đọc sách</b>                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                       |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình SGK trang 28, 29 và thảo luận nhóm 4<br>                                                                                                                                          | - HS quan sát tranh, thảo luận                                                                                                                        |
| - GV hỏi: Ngày hội đọc sách ở trường Minh và Hoa đã diễn ra những hoạt động nào?                                                                                                                                                                                                                  | - HS trả lời: Kể chuyện theo sách, trưng bày sách, giới thiệu sách mới, đọc sách tại bàn tròn, nghe bạn giới thiệu sách, quyên góp sách cho thư viện. |
| - GV hỏi: Những hoạt động đó giúp các bạn học sinh điều gì?                                                                                                                                                                                                                                       | - HS trả lời: Giúp các bạn biết thêm nhiều cuốn sách mới, học được điều hay, mạnh dạn giới thiệu sách, biết chia sẻ sách với bạn.                     |
| <b>HD2: Tìm hiểu ý nghĩa của ngày hội đọc sách</b>                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                       |
| - GV tổ chức cho HS làm việc cặp đôi                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS trao đổi cặp đôi                                                                                                                                 |
| - GV hỏi: Vì sao nhà trường tổ chức ngày hội đọc sách?                                                                                                                                                                                                                                            | - HS trả lời: Vì ngày hội đọc sách giúp học sinh yêu sách hơn, biết đọc sách thường xuyên, biết giữ gìn sách và học thêm kiến thức mới.               |
| - GV hỏi: Ngoài học sinh, còn có những ai tham gia ngày hội đọc sách?                                                                                                                                                                                                                             | - HS trả lời: Có thầy cô, phụ huynh hoặc các bạn trong trường                                                                                         |
| - GV hỏi: Điều đó có ý nghĩa gì?                                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS trả lời: Điều đó cho thấy đọc sách là hoạt động bổ ích cho mọi người.                                                                            |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                            |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Tích hợp: Giáo dục văn hóa đọc và quyền tiếp cận thông tin: GV diễn giải rằng sách là nguồn tri thức phù hợp giúp học sinh học tập, vui chơi lành mạnh và phát triển hiểu biết. Mỗi học sinh đều có quyền được tiếp cận sách, truyện, thông tin an toàn, phù hợp với lứa tuổi; đồng thời có trách nhiệm giữ gìn sách, không xé sách, không viết bậy, biết chia sẻ sách hay để bạn khác cũng có cơ hội đọc. | - HS nêu việc làm thể hiện văn hóa đọc: đọc sách nhẹ nhàng, giữ sách sạch, mượn trả đúng nơi, chia sẻ sách hay và không tranh giành sách với bạn. |
| <b>3. THỰC HÀNH (8-10 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS liên hệ ngày hội đọc sách ở trường mình và chia sẻ thái độ khi tham gia.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                   |
| - GV tổ chức cho HS thảo luận cặp đôi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS trao đổi cặp đôi theo yêu cầu của GV.                                                                                                        |
| - GV hỏi: Trường em có hoạt động đọc sách nào?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS trả lời: Trường em có giờ đọc sách tại thư viện, giới thiệu sách, quyên góp sách và mượn sách về nhà.                                        |
| - GV hỏi: Em đã tham gia ra sao?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS chia sẻ: Em đã đọc sách, giới thiệu sách với bạn, mượn và trả sách đúng nơi, giữ gìn sách sạch đẹp.                                          |
| - GV mời một số HS trình bày, cả lớp nhận xét.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS trình bày trước lớp; HS khác lắng nghe và động viên bạn.                                                                                     |
| <b>4. VẬN DỤNG (5-6 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS biết lựa chọn từ khóa đơn giản để tìm sách theo nhu cầu đọc của bản thân.</b><br><b>Mục tiêu tích hợp: HS biết xác định nhu cầu thông tin, dùng từ khóa ngắn để tìm sách trong nguồn số an toàn và không bấm đường link lạ.</b>                                                                                                                             |                                                                                                                                                   |
| - Tích hợp: Tích hợp năng lực số 1.1.CB1a: GV nêu tình huống: Nếu muốn tìm truyện cổ tích hoặc sách về động vật trong thư viện điện tử, em cần xác định mình muốn tìm gì, sau đó dùng từ khóa ngắn như “truyện cổ tích”, “sách động vật”, “truyện thiếu nhi”. GV nhắc HS chỉ tìm trong trang thư viện do GV/cha mẹ hướng dẫn, không bấm quảng cáo, không tải tệp lạ, không nhập thông tin cá nhân.           | - HS nêu từ khóa phù hợp với nhu cầu đọc của mình; HS nhắc lại quy tắc tìm kiếm sách an toàn trên môi trường số.                                  |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                           | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                 |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV yêu cầu HS đọc lời chót của Mặt Trời và nêu một việc em sẽ làm để đọc sách tốt hơn.</p>  | <p>- HS đọc lời chót và nêu: Em sẽ đọc sách hằng ngày, giữ sách sạch, giới thiệu sách hay cho bạn.</p> |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

### KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 8

#### CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC

#### BÀI 7: NGÀY HỘI ĐỌC SÁCH CỦA CHÚNG EM - TIẾT 2

Thời gian thực hiện: 35 phút

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

##### 1. Năng lực đặc thù

- Biết giới thiệu được cuốn sách yêu thích theo gợi ý: tên sách, tác giả, nhân vật hoặc nội dung yêu thích.
- Biết lập kế hoạch đọc sách trong tháng và chia sẻ kế hoạch với bạn, người thân.
- Có ý thức thực hiện kế hoạch đọc sách, yêu quý sách và tuyên truyền hoạt động đọc sách.

##### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động lựa chọn sách yêu thích, lập kế hoạch đọc sách phù hợp với bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết giới thiệu sách, lắng nghe bạn giới thiệu sách và trao đổi cảm nhận lịch sự.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn hình thức tuyên truyền đọc sách bằng tranh, thông điệp hoặc lời giới thiệu ngắn.

##### 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Kiên trì thực hiện kế hoạch đọc sách hằng tuần, tích cực tham gia chia sẻ sách.
- Nhân ái: Biết chia sẻ sách hay với bạn, tôn trọng sở thích đọc sách của người khác.
- Trách nhiệm: Biết giữ gìn sách, mượn trả đúng nơi quy định và thực hiện lời hứa đọc sách.

##### 4. Tích hợp

- Tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.1: HS nhận biết thư viện thông minh/công cụ gợi ý sách có thể hỗ trợ đề xuất sách theo sở thích nhưng cần kiểm tra nội dung, nguồn và hỏi người lớn khi cần.
- Giáo dục văn hóa đọc: HS biết lập kế hoạch đọc sách, chia sẻ sách hay, giữ gìn sách và tuyên truyền thói quen đọc sách trong lớp học, gia đình.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy tính, máy chiếu, hình SGK trang 30, 31; một vài cuốn sách thiếu nhi hoặc thẻ gợi ý sách.
- HS: SGK, VBT, cuốn sách em yêu thích hoặc tranh tuyên truyền việc đọc sách.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                      | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                              |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3-4 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> Tạo hứng thú giới thiệu sách và kết nối với hoạt động đọc sách ở tiết trước.                                                                                                                                                                              |                                                                                                     |
| - GV tổ chức cho HS giải câu đố về quyền sách hoặc kể tên nhân vật trong một cuốn sách quen thuộc.                                                                                                                                                                                                           | - HS trả lời câu đố, nêu tên nhân vật, tên truyện em biết.                                          |
| - GV dẫn dắt vào hoạt động giới thiệu sách và lập kế hoạch đọc sách.                                                                                                                                                                                                                                         | - HS lắng nghe, chuẩn bị sách hoặc ý tưởng giới thiệu sách.                                         |
| <b>2. THỰC HÀNH (14-16 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS biết giới thiệu cuốn sách yêu thích và chia sẻ cảm nhận về nội dung sách.<br><b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS nhận biết công cụ gợi ý sách/thư viện thông minh chỉ hỗ trợ chọn sách; HS cần kiểm tra nội dung phù hợp và tự quyết định cuốn sách sẽ đọc. |                                                                                                     |
| <b>HD1: Chia sẻ về cuốn sách Dế Mèn phiêu lưu kí</b>                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                     |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình SGK trang 30 và thảo luận nhóm 4<br><br>                                                                                                                                                    | - HS quan sát tranh và thảo luận nhóm 4.                                                            |
| - GV hỏi: Trong hình là hoạt động gì?                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS trả lời: Đây là hoạt động giới thiệu sách                                                      |
| - GV hỏi: Các bạn đang nói về cuốn sách nào?                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS trả lời: Bạn đang giới thiệu cuốn Dế Mèn phiêu lưu kí.                                         |
| - GV hỏi: Khi giới thiệu sách, em cần nói những thông tin nào?                                                                                                                                                                                                                                               | - HS trả lời: Cần nói tên sách, tác giả, nhân vật hoặc nội dung em thích, điều em học được từ sách. |
| <b>HD2: Giới thiệu cuốn sách em yêu thích</b>                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                     |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                                                                                   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV yêu cầu HS giới thiệu sách theo gợi ý: tên sách, tác giả, nhân vật/nội dung em thích, điều em học được.</p> <p>- Tích hợp: Tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.1: GV giới thiệu tình huống thư viện thông minh có thể gợi ý sách dựa trên sở thích đọc của học sinh, ví dụ thích động vật thì hệ thống gợi ý sách về thế giới động vật. GV nhấn mạnh HS cần tự kiểm tra tên sách, nội dung có phù hợp lứa tuổi hay không; không đọc nội dung lạ, không nhập thông tin cá nhân và cần hỏi GV/cha mẹ khi chưa chắc chắn. AI chỉ hỗ trợ gợi ý nhanh, quyết định chọn đọc vẫn thuộc về người đọc.</p> | <p>- HS giới thiệu trước nhóm hoặc trước lớp: Tên sách..., tác giả..., em thích..., em học được...</p> <p>- HS nêu: Em có thể xem gợi ý sách nhưng phải kiểm tra nội dung phù hợp, hỏi người lớn khi cần và tự chọn cuốn sách mình thật sự muốn đọc.</p> |
| <p><b>3. VẬN DỤNG (12-14 phút)</b><br/> <b>Mục tiêu:</b> HS lập kế hoạch đọc sách trong tháng và biết tuyên truyền hoạt động đọc sách.<br/> <b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS hình thành văn hóa đọc: biết lập kế hoạch, chia sẻ sách hay, giữ gìn sách và tuyên truyền thói quen đọc sách bằng thông điệp ngắn.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <p><b>HD3: Lập kế hoạch đọc sách trong tháng</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <p>- GV yêu cầu HS quan sát hình SGK trang 31 và hướng dẫn lập kế hoạch đọc sách theo từng tuần.</p> <p> 1. Hãy lập kế hoạch đọc sách trong tháng của em.<br/>2. Cùng bạn hoặc người thân thực hiện kế hoạch.</p>                                                                                                                                                                                                       | <p>- HS quan sát tranh, hoàn thành kế hoạch đọc sách: Tuần 1 đọc..., Tuần 2 đọc..., Tuần 3 đọc..., Tuần 4 đọc...</p>                                                                                                                                     |
| <p>- GV mời HS chia sẻ kế hoạch đọc sách với bạn bên cạnh và chỉnh sửa nếu kế hoạch chưa phù hợp.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <p>- HS chia sẻ kế hoạch, lắng nghe góp ý và điều chỉnh cho vừa sức.</p>                                                                                                                                                                                 |
| <p>- Tích hợp: Giáo dục văn hóa đọc: GV hướng dẫn HS tạo thông điệp tuyên truyền ngắn như “Mỗi ngày đọc một trang sách”, “Đọc sách để hiểu thêm thế giới”, “Giữ gìn sách là giữ gìn tri thức”. GV nhắc HS biết chia sẻ sách hay với bạn, không giữ sách chung quá lâu, mượn trả đúng nơi quy định, góp phần xây dựng lớp học có văn hóa đọc.</p>                                                                                                                                                                                                                                              | <p>- HS đọc hoặc viết một thông điệp tuyên truyền việc đọc sách; HS cam kết giữ gìn sách và thực hiện kế hoạch đọc sách.</p>                                                                                                                             |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV cho HS quan sát hình chốt, đọc lời Mặt Trời và dặn HS thực hiện kế hoạch đọc sách.</p>  <p>The illustration shows the entrance to 'TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁNH DƯƠNG'. A sign above the gate reads 'TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁNH DƯƠNG' and 'MÔN TIẾNG VIỆT'. A speech bubble from the sun says: 'Sách không chỉ là người bạn, người thầy, sách còn cho ta niềm vui và nhiều điều bổ ích.' Another speech bubble from a child says: 'Mình đã góp thêm hai cuốn sách cho thư viện đấy!'. The page number '31' is in the bottom right corner of the illustration.</p> | <p>- HS đọc lời chốt, giới thiệu tranh tuyên truyền đọc sách nếu có, lắng nghe dặn dò.</p> |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 8****CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC****BÀI 8: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG - TIẾT 1****Thời gian thực hiện: 35 phút****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT****1. Năng lực đặc thù**

- Nhận biết được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động ở trường.
- Biết lựa chọn hoạt động an toàn, hướng dẫn bạn vui chơi an toàn và phòng tránh rủi ro cho bản thân, người khác.
- Biết nêu việc nên làm, không nên làm khi tham gia hoạt động ở trường.

**2. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Chủ động nhớ lại tình huống nguy hiểm đã thấy ở trường và nêu được nguyên nhân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi nhóm, thống nhất ý kiến khi phân loại việc nên làm, không nên làm.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách phòng tránh tai nạn trong lớp, sân trường, hành lang, cầu thang.

**3. Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Có ý thức tuân thủ nội quy trường học, giữ an toàn cho bản thân và bạn bè.
- Nhân ái: Biết quan tâm, nhắc nhở bạn chơi an toàn, không xô đẩy hoặc trêu chọc bạn.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia quan sát, thảo luận và hoàn thành nhiệm vụ học tập.

**4. Tích hợp**

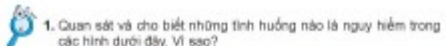
- Giáo dục an toàn giao thông - phòng tránh tai nạn: HS nhận biết tình huống nguy hiểm và thực hiện hành vi an toàn khi học tập, vui chơi trong trường học; biết đi đúng lối, không chạy nhảy, không xô đẩy.
- Tích hợp quyền con người: HS nhận biết quyền được vui chơi, học tập trong môi trường an toàn; biết hỗ trợ bạn khuyết tật hoặc bạn gặp khó khăn.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.2: HS hiểu thiết bị/camera thông minh có thể hỗ trợ cảnh báo nguy hiểm nhưng con người vẫn phải kiểm tra, quyết định và giúp đỡ bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, máy chiếu, hình SGK trang 32, 33; thẻ “Nên/Không nên”, hình chậu hoa an toàn.
- HS: SGK, VBT, một số ví dụ về hoạt động an toàn hoặc chưa an toàn ở trường.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                       | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                      |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3-4 phút)</b><br><b>Mục tiêu: Khơi gợi trải nghiệm của HS về những tình huống nguy hiểm khi tham gia hoạt động ở trường.</b> |                                                                                                             |
| - GV hỏi: Khi tham gia hoạt động ở trường, em đã từng thấy tình huống nào nguy hiểm?                                                          | - HS nêu: chạy ở hành lang, trượt cầu thang, xô đẩy khi xếp hàng, leo cây, nghịch ổ điện, chơi gần ao hồ... |
| - GV hỏi: Nguyên nhân là gì?                                                                                                                  | - HS trả lời: Do chạy nhảy, chen lấn, xô đẩy, leo trèo, nghịch điện hoặc chơi ở nơi không an toàn.          |
| - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài An toàn khi ở trường.                                                                                          | - HS lắng nghe, chuẩn bị quan sát tranh.                                                                    |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                      |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>2. KHÁM PHÁ (16-18 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS nhận biết tình huống nguy hiểm trong tranh, nêu nguyên nhân và cách phòng tránh.<br><b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS biết liên hệ quy tắc đi lại an toàn trong trường với phòng tránh tai nạn: đi đúng lối, không chen lấn, không chạy nhảy, biết quan sát khi đi chuyển.                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                             |
| <b>HD1: Quan sát tình huống nguy hiểm</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                             |
| - GV yêu cầu HS quan sát các hình SGK trang 32 và trả lời<br><br><br><br><br><br> | - HS quan sát tranh, thảo luận                                                                              |
| - GV hỏi: Những tình huống nào là nguy hiểm?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS trả lời: Chạy trong lớp, kéo ghế, leo cây, chơi gần gốc cây, xô đẩy bạn, không chú ý bạn khuyết tật... |
| - GV hỏi: Vì sao?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS trả lời: Dễ có thể gây ngã, va chạm hoặc làm bạn bị thương.                                            |
| - GV cho HS quan sát tiếp hình 5, 6 trang 33                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS quan sát tiếp hình 5, 6 trang 33 và chuẩn bị trả lời câu hỏi.                                          |
| <br>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                             |
| - GV hỏi: Những hoạt động này có nguy cơ gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS nêu: Chạy đùa, xô đẩy có thể ngã; chơi không đúng chỗ có thể va vào bạn hoặc đồ vật.                   |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                             |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- Tích hợp: Giáo dục an toàn giao thông - phòng tránh tai nạn: GV liên hệ việc đi lại trong sân trường, hành lang, cầu thang cũng giống như khi tham gia giao thông: cần đi đúng lối, không chen lấn, không chạy vượt, quan sát trước sau, xếp hàng khi di chuyển. HS hiểu rằng an toàn không chỉ là không bị ngã mà còn là không làm người khác bị nguy hiểm do hành vi của mình.</p> | <p>- HS nêu việc làm an toàn: đi bên phải ở cầu thang, không chạy ở hành lang, không xô đẩy, xếp hàng khi ra vào lớp, nhắc bạn đi chậm.</p>                        |
| <p><b>3. THỰC HÀNH (8-10 phút)</b><br/> <b>Mục tiêu:</b> HS gắn cánh hoa phù hợp vào nhóm việc nên làm và không nên làm khi tham gia hoạt động ở trường.<br/> <b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS nhận biết quyền được học tập, vui chơi trong môi trường an toàn; biết không bắt nạt, không bỏ rơi và hỗ trợ bạn yếu thế hoặc bạn khuyết tật.</p>                                               |                                                                                                                                                                    |
| <p>- GV tổ chức trò chơi “Gắn cánh hoa”:<br/>         HS ghi việc nên làm và không nên làm để giữ an toàn khi tham gia hoạt động ở trường.</p>                                                                                                                                                         | <p>- HS ghi: Nên đi chậm, xếp hàng, đeo khẩu trang khi dọn vệ sinh, báo cô khi nguy hiểm; Không nên chạy ở hành lang, leo trèo, xô đẩy, ném đồ vật.</p>            |
| <p>- Tích hợp: Tích hợp quyền con người: GV nhấn mạnh mỗi HS có quyền được học tập, vui chơi trong môi trường an toàn, không bị xô đẩy, bắt nạt, trêu chọc hoặc bỏ rơi khi tham gia hoạt động. Với bạn khuyết tật hoặc bạn còn chậm, cả lớp cần hỗ trợ bạn bằng cách nhường lối đi, rủ bạn cùng chơi trò phù hợp, không cười chê và không làm bạn bị nguy hiểm.</p>                       | <p>- HS nêu cách hỗ trợ bạn: nhường đường cho bạn đi xe lăn, không trêu chọc bạn, rủ bạn cùng tham gia hoạt động nhẹ nhàng, báo cô khi thấy bạn gặp nguy hiểm.</p> |
| <p><b>4. VẬN DỤNG (5-6 phút)</b><br/> <b>Mục tiêu:</b> HS liên hệ bản thân và biết cam kết thực hiện hành vi an toàn ở trường.<br/> <b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS hiểu camera/robot thông minh chỉ hỗ trợ phát hiện, cảnh báo nguy hiểm; con người phải kiểm tra, gọi người lớn và giúp bạn đúng cách.</p>                                                                                 |                                                                                                                                                                    |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                          |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV hỏi: Từ hôm nay, em sẽ thay đổi việc làm nào để an toàn hơn khi ở trường?                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - HS trả lời: Em không chạy ở hành lang, không leo trèo, không xô đẩy, biết nhắc bạn chơi đúng luật.                            |
| - Tích hợp: Tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.2: GV nêu tình huống giả định: Nếu camera thông minh hoặc robot báo có bạn bị ngã ở sân trường, thiết bị chỉ giúp phát hiện và báo hiệu. Người cần đến giúp bạn vẫn là thầy cô, nhân viên y tế và học sinh biết gọi người lớn. GV nhấn mạnh HS không nên phớt lờ cho thiết bị; con người phải kiểm tra, quyết định và hỗ trợ bạn an toàn. | - HS nêu: Nếu thấy bạn ngã, em sẽ gọi cô giáo hoặc nhân viên y tế, không đứng xem, không tự ý kéo bạn nếu chưa biết cách xử lý. |
| - GV nhận xét tiết học, dặn HS thực hiện nội quy an toàn ở trường.                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS lắng nghe và ghi nhớ nhiệm vụ.                                                                                             |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

### KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 9

#### CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC

#### BÀI 8: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG - TIẾT 2

Thời gian thực hiện: 35 phút

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

##### 1. Năng lực đặc thù

- Củng cố được một số việc nên làm và không nên làm để phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia hoạt động ở trường.
- Biết xử lý một số tình huống đơn giản khi thấy bạn có hành vi chưa an toàn; biết nhắc nhở bạn bằng lời nói phù hợp.
- Biết viết hoặc vẽ cam kết tuyên truyền thực hiện an toàn khi tham gia hoạt động ở trường.

##### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Tự giác tham gia trò chơi, nhớ lại kiến thức đã học và nêu được bài học an toàn cho bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết thảo luận nhóm, đóng vai xử lý tình huống, lắng nghe và góp ý cho nhóm bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phân tích tình huống, lựa chọn lời khuyên phù hợp và tạo thông điệp cam kết an toàn.

##### 3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, giúp đỡ bạn khi bạn gặp nguy hiểm hoặc có hành vi chưa an toàn.
- Trách nhiệm: Có ý thức tuân thủ nội quy trường học, bảo vệ mình và nhắc nhở bạn cùng thực hiện an toàn.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia trò chơi, đóng vai, viết cam kết và thực hiện lời cam kết trong sinh hoạt hằng ngày.

##### 4. Tích hợp

- Giáo dục kỹ năng sống: HS rèn kỹ năng nhận biết tình huống nguy hiểm, giao tiếp, từ chối, ứng phó và ra quyết định đúng đắn; biết bảo vệ bản thân, giúp đỡ bạn bè và hành động an toàn trong mọi hoạt động ở trường.
- Tích hợp quyền con người: HS nhận biết quyền được học tập, vui chơi trong môi trường an toàn; không xô đẩy, không bắt nạt, biết hỗ trợ bạn yếu thể hoặc bạn khuyết tật.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.2: HS hiểu thiết bị/camera AI có thể hỗ trợ cảnh báo nguy hiểm nhưng con người vẫn phải kiểm tra, xử lý và giúp đỡ kịp thời.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy tính, máy chiếu, hình SGK trang 34, 35; cánh hoa giấy, phiếu tình huống, giấy A4 làm cam kết an toàn.
- HS: SGK, VBT, bút màu, ý tưởng viết/vẽ cam kết thực hiện an toàn ở trường.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                            |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3-5 phút)</b><br><b>Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ và giúp HS nhận ra trò chơi cần được tổ chức an toàn.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                   |
| - GV hỏi: GV tổ chức trò chơi ngắn “Bịt mắt bắt dê” hoặc cho HS quan sát mô phỏng trò chơi, sau đó hỏi: Khi chơi, em cần chú ý điều gì để không bị ngã?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS Cần chơi ở nơi rộng, không có vật cản, không xô đẩy, nghe hiệu lệnh của GV, không chạy quá nhanh.                                                                                            |
| - GV dẫn dắt vào bài học: biết xử lý tình huống để bảo vệ mình và bạn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học.                                                                                                                                                             |
| <b>2. THỰC HÀNH (8-10 phút)</b><br><b>Mục tiêu: HS củng cố việc nên làm và không nên làm để phòng tránh nguy hiểm ở trường.</b><br><b>Mục tiêu tích hợp: HS hiểu thiết bị/camera AI chỉ hỗ trợ cảnh báo nguy hiểm; con người vẫn phải quan sát, kiểm tra và báo người lớn khi cần.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                   |
| - GV tổ chức trò chơi “Tìm những cánh hoa”: mỗi nhóm ghi việc nên làm và không nên làm khi vệ sinh sân trường, sau đó gắn vào chậu hoa phù hợp.<br><br> <p>2. Thảo luận và trả lời câu hỏi sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Em và các bạn thường tham gia những hoạt động nào ở trường?</li> <li>• Những tình huống nào có thể gây nguy hiểm cho bản thân và người khác?</li> <li>• Em cần làm gì để phòng tránh nguy hiểm khi tham gia các hoạt động ở trường?</li> </ul>  | - HS thảo luận, ghi vào cánh hoa: Nên đeo khẩu trang, đeo găng tay, quét rác đúng cách, báo cô khi thấy vật sắc nhọn; Không nên đùa nghịch, chạy nhảy, dùng chổi đánh bạn, nhặt kính vỡ bằng tay. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                             |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV yêu cầu HS giải thích vì sao việc em ghi là nên làm hoặc không nên làm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS giải thích: Đeo găng tay để bảo vệ tay; không nhặt kính vỡ vì dễ bị đứt tay; không đùa nghịch vì có thể làm bạn bị ngã.                                       |
| - Tích hợp: Tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.2: GV nêu tình huống giả định: Camera AI báo có bạn bị ngã hoặc đứng gần ổ điện. Camera chỉ phát hiện và báo động, nhưng con người mới là người kiểm tra tình huống, đến giúp bạn, gọi y tế hoặc nhắc bạn rời khỏi nơi nguy hiểm. HS hiểu cần tin tưởng công nghệ ở mức hợp lý, không ỷ lại vào máy móc và luôn hành động có trách nhiệm. | - HS trả lời: Nếu thiết bị báo nguy hiểm, em sẽ gọi cô giáo hoặc nhân viên nhà trường; em không đứng xem và không tự xử lý việc nguy hiểm khi chưa được hướng dẫn. |
| <b>3. VẬN DỤNG (17-19 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS biết xử lý tình huống nguy hiểm bằng lời nói và hành động phù hợp; rèn kĩ năng sống.<br><b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS rèn kĩ năng nhận biết nguy hiểm, từ chối, khuyên bạn, giữ khoảng cách an toàn và gọi người lớn khi gặp tình huống vượt quá khả năng xử lý.                                                        |                                                                                                                                                                    |
| <b>HD1: Xử lý tình huống bạn rủ vào bể bơi</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                    |
| - GV hỏi: GV yêu cầu HS quan sát tình huống 1 trong SGK trang 34: Bạn rủ vào bể bơi chơi. GV hỏi: Việc làm này có an toàn không?<br>                                                                                                                                                       | - HS Không an toàn vì không có người lớn, dễ trượt ngã, đuối nước hoặc gặp nguy hiểm.                                                                              |
| - GV hỏi: Vì sao?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS Không an toàn vì không có người lớn, dễ trượt ngã, đuối nước hoặc gặp nguy hiểm.                                                                              |
| - GV hỏi: GV giao nhiệm vụ nhóm 4: Nếu em là bạn trong tranh, em sẽ nói và làm gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS thảo luận: Em sẽ từ chối: “Không nên vào bể bơi khi không có cô hoặc người lớn.; Mình ra chỗ khác chơi nhé.” Sau đó báo cô nếu bạn vẫn muốn vào.              |
| <b>HD2: Xử lý tình huống nghịch thiết bị điện</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                    |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                        |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV hỏi: GV yêu cầu HS quan sát tình huống 2 trong SGK trang 35: Bạn định cắm dây điện để thử loa. GV hỏi: Điều gì có thể xảy ra?</p> <p> Gắn cánh hoa cho phù hợp về những điều nên và không nên khi tham gia một số hoạt động ở trường.</p>  | <p>- HS Bạn có thể bị điện giật, cháy chấp hoặc làm hỏng thiết bị.</p>                                                        |
| <p>- GV yêu cầu các nhóm đóng vai xử lý tình huống: khuyên bạn dừng lại và gọi người lớn.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <p>- HS đóng vai: “Bạn đừng cắm điện, nguy hiểm lắm. Mình gọi cô giáo đến giúp nhé.”</p>                                      |
| <p>- Tích hợp: Giáo dục kỹ năng sống: GV phân tích các bước ứng phó an toàn: nhận biết nguy hiểm, giữ khoảng cách, nói lời từ chối rõ ràng, khuyên bạn bằng giọng bình tĩnh, gọi người lớn khi cần. GV nhấn mạnh HS không tự xử lý việc vượt quá khả năng như điện, nước sâu, vật sắc nhọn; biết chọn quyết định an toàn là cách bảo vệ bản thân và bạn bè.</p>                                                      | <p>- HS nhắc lại các bước: nhận biết nguy hiểm, không làm theo, khuyên bạn dừng lại, gọi cô giáo hoặc người lớn đến giúp.</p> |
| <p><b>4. Củng cố - Dặn dò (5-6 phút)</b><br/> <b>Mục tiêu:</b> HS viết/vẽ cam kết thực hiện an toàn khi tham gia hoạt động ở trường.<br/> <b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS nhận biết quyền được học tập, vui chơi trong môi trường an toàn; biết từ chối tình huống không an toàn và báo người lớn để bảo vệ mình, bảo vệ bạn.</p>                                                                                       |                                                                                                                               |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                        |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV yêu cầu HS quan sát hình chốt SGK trang 35 và viết hoặc vẽ một điều em cam kết để bảo đảm an toàn ở trường.</p>  <p>34</p>                                                                                                                                                      | <p>- HS quan sát hình chốt và viết/vẽ cam kết: Không nghịch nước ở nhà vệ sinh; không chạy ở hành lang; không nghịch ổ điện; không xô đẩy bạn; báo cô khi thấy nguy hiểm.</p> |
| <p>- Tích hợp: Tích hợp quyền con người: GV diễn giải rằng mọi HS có quyền được học tập và vui chơi trong môi trường an toàn, không bị rủ rê làm việc nguy hiểm, không bị xô đẩy, bắt nạt hay ép tham gia trò chơi không phù hợp. Khi thấy bạn gặp nguy cơ, HS có trách nhiệm báo người lớn và hỗ trợ bạn đúng cách để quyền được an toàn của mỗi người được bảo vệ.</p> | <p>- HS nêu: Em không rủ bạn làm việc nguy hiểm; nếu bạn rủ em làm điều không an toàn, em có quyền từ chối và báo cô giáo.</p>                                                |
| <p>- GV mời một số HS đọc cam kết, sau đó nhận xét tiết học.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <p>- HS đọc cam kết trước lớp, lắng nghe nhận xét và ghi nhớ thực hiện trong sinh hoạt hằng ngày.</p>                                                                         |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 9****CHỦ ĐỀ 2: TRƯỜNG HỌC****BÀI 9: GIỮ VỆ SINH TRƯỜNG HỌC****TIẾT 1: GIỮ VỆ SINH TRƯỜNG HỌC**

Thời gian thực hiện: 35 phút

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT****1. Năng lực đặc thù**

- Thực hiện được việc giữ vệ sinh khi tham gia một số hoạt động ở trường như: chăm sóc bồn hoa, nhặt rác, lau bảng, sắp xếp bàn ghế, trực nhật.
- Biết chia sẻ cảm nghĩ của bản thân sau khi tham gia các hoạt động giữ vệ sinh, làm đẹp trường lớp; biết nói việc nên làm và không nên làm để trường lớp sạch đẹp.
- Tuyên truyền và vận động bạn bè cùng tham gia các hoạt động giữ vệ sinh, làm đẹp trường lớp bằng lời nói, tranh cổ động hoặc hành động cụ thể.

**2. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Hoàn thành nhiệm vụ học tập cá nhân; có ý thức tự giác trong việc giữ gìn vệ sinh lớp học, sân trường.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe hướng dẫn của giáo viên, chia sẻ ý kiến và cùng thảo luận, phối hợp với các bạn trong nhóm khi tham gia hoạt động giữ vệ sinh.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vận dụng kiến thức đã học để đề xuất cách giữ vệ sinh trường lớp, góp phần xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Tích cực tham gia vào các hoạt động làm sạch, làm đẹp trường lớp bằng những việc làm vừa sức.
- Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ môi trường học tập chung, nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện giữ vệ sinh đúng nơi, đúng cách.
- Yêu nước: Biết yêu quý, trân trọng ngôi trường - nơi gắn bó, học tập và rèn luyện; thể hiện tình yêu trường lớp qua hành động cụ thể.

**4. Tích hợp**

- Giáo dục bảo vệ môi trường: HS tham gia vệ sinh sân trường, trồng và chăm sóc cây; góp phần thực hiện dự án “Làm xanh trường lớp”, xây dựng ngôi trường xanh - sạch - đẹp.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1: HS đề xuất ý tưởng dùng máy thông minh để nhắc nhở các bạn bỏ rác đúng nơi quy định; hiểu AI chỉ hỗ trợ nhắc nhở, còn con người vẫn phải tự giác hành động đúng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC****1. Giáo viên**

- Hình trong SGK phóng to; tranh/video ghi lại một số hoạt động làm đẹp trường lớp, nếu có.
- Máy tính, máy chiếu; nhạc bài hát “Em yêu cây xanh” - sáng tác: Hoàng Văn Yến.
- Thẻ cánh hoa, hình chậu hoa hoặc bảng phụ để tổ chức trò chơi phân loại việc nên làm và không nên làm.

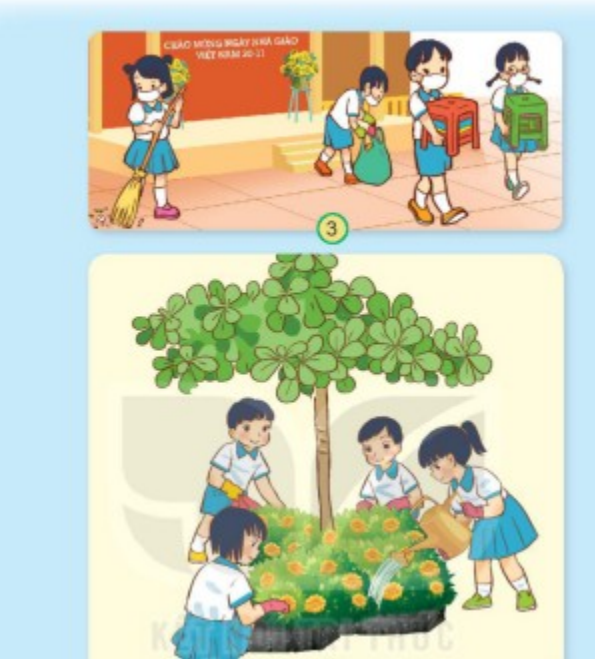
**2. Học sinh**

- Sách học sinh, vở bài tập.
- Tranh vẽ, ảnh chụp hoặc lời kể về những việc làm giữ vệ sinh trường lớp.
- Một số ý tưởng nhỏ để tuyên truyền giữ vệ sinh trường học, bảo vệ cây xanh và bỏ rác đúng nơi quy định.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                 | Hoạt động của học sinh |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| <b>1. Khởi động (2 - 3 phút)</b><br>Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới. |                        |

|                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                    |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- Cho HS quan sát hình sân trường sau tiết sinh hoạt dưới cờ (hoặc 1 video clip sân trường sau 1 buổi HĐTT).</p>  | <p>- HS quan sát hình sân trường sau tiết sinh hoạt dưới cờ.</p>                                                   |
| <p>- Cho HS chia sẻ:<br/>- Em thấy khung cảnh sân trường như thế nào?</p>                                                                                                                             | <p>- HS chia sẻ: Khung cảnh sân trường rất bừa bộn, ghế và giấy rác ngổn ngang.</p>                                |
| <p>- Nhìn hình ảnh đó, em có suy nghĩ gì?</p>                                                                                                                                                         | <p>- HS nêu suy nghĩ: Em thấy sân trường chưa sạch; mọi người cần cùng nhau dọn dẹp, bỏ rác đúng nơi quy định.</p> |
| <p>- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài học mới.</p>                                                                                                                                                        | <p>- HS chú ý lắng nghe, ghi tên bài vào vở.</p>                                                                   |
| <p>- GV kết luận: Trường học là nơi chúng ta học tập, vui chơi; vì vậy mỗi học sinh cần có ý thức giữ vệ sinh, làm cho trường lớp luôn sạch đẹp.</p>                                                  | <p>- HS lắng nghe và chuẩn bị vào hoạt động tiếp theo.</p>                                                         |
| <p><b>2. Khám phá (10 - 12 phút)</b><br/>Mục tiêu: HS nhận biết những việc làm, hành vi làm mất vệ sinh trường lớp; nêu được việc nên làm trong từng tình huống.</p>                                  |                                                                                                                    |
| <p><b>HĐ1. Những việc làm, hành vi làm mất vệ sinh trường lớp</b><br/>- GV chiếu hình cho HS quan sát.</p>         | <p>- HS quan sát hình trong SGK và chuẩn bị trả lời câu hỏi.</p>                                                   |

|                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi:</li> <li>- Các bạn trong hình đang làm gì?</li> </ul>                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc cá nhân, nêu nội dung từng hình: Hình 1: Hai bạn HS chạy đuổi nhau trên nền hành lang còn ướt. Hình 2: Một bạn ném cốc giấy xuống sân trường. Hình 3: Các bạn đang dọn ghế, quét dọn sân trường sau buổi lễ. Hình 4: Các bạn đang chăm sóc bồn hoa, cây cảnh trong trường.</li> </ul> |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những việc làm nào của các bạn mà em không đồng tình? Vì sao?</li> </ul>                                                                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời: Em không đồng tình với việc ở hình 1 và hình 2 vì chạy trên nền ướt dễ trượt ngã, ném rác bừa bãi làm sân trường mất vệ sinh.</li> </ul>                                                                                                                                              |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỏi thêm: Nếu là em, em sẽ làm gì trong từng tình huống mà em không đồng tình?</li> </ul>                                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu cách xử lí: Em sẽ nhắc bạn đi cẩn thận khi nền ướt; nhắc bạn nhặt rác bỏ vào thùng; nếu bạn chưa nghe, em báo với thầy cô hoặc trực nhật lớp.</li> </ul>                                                                                                                                   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời HS nhận xét, bổ sung ý kiến cho bạn.</li> </ul>                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhận xét, bổ sung: Cần đi nhẹ nhàng ở hành lang, không chạy nhảy; thấy rác thì nhặt bỏ đúng nơi quy định.</li> </ul>                                                                                                                                                                           |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV kết luận: Trường học là nơi các em được tham gia hoạt động học tập và vui chơi. Vì vậy, thực hiện được việc giữ gìn trường học, lớp học sạch đẹp chính là thể hiện tình yêu đối với trường lớp của mình.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe, ghi nhớ những việc làm nên tránh và những việc cần thực hiện để giữ trường lớp sạch đẹp.</li> </ul>                                                                                                                                                                                 |
| <p><b>3. Thực hành (8 - 10 phút)</b></p> <p>Mục tiêu: củng cố và hoàn thiện kiến thức, kĩ năng đã khám phá được.</p> <p><b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS biết tham gia giữ vệ sinh sân trường, chăm sóc cây xanh, góp phần xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp.</p> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <p><b>HD2. Những việc nên làm và không nên làm</b></p>                                                                                                                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe tên trò chơi, ổn định nhóm và</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                  |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                       |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>để giữ trường lớp sạch đẹp</b><br>- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Tìm những cánh hoa”.                                                                                                                                                                                                                               | chuẩn bị tham gia.                                                                                                                                                                    |
| - Chuẩn bị: GV chuẩn bị 2 hình chậu hoa về hoạt động giữ vệ sinh, làm sạch đẹp trường lớp để HS gắn cánh hoa về những việc nên làm và những việc không nên làm (số lượng cánh hoa có thể nhiều hơn).                                                                                                                        | - HS quan sát hình chậu hoa, nhận biết mỗi cánh hoa sẽ ghi một việc nên làm hoặc không nên làm để giữ vệ sinh trường lớp.                                                             |
| - Dán hình chậu hoa lên bảng.                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS theo dõi vị trí chậu hoa của từng đội trên bảng.                                                                                                                                 |
| - Phân công chậu hoa cho mỗi nhóm.                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS nhận nhiệm vụ theo nhóm, cử bạn viết và bạn gắn cánh hoa.                                                                                                                        |
| - GV phổ biến cách chơi:<br>- Chia lớp thành 2 đội.                                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS chia thành 2 đội theo hướng dẫn của GV.                                                                                                                                          |
| - Phát cho mỗi đội chơi một bộ cánh hoa.                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - Mỗi đội nhận cánh hoa, đọc nhanh nội dung cần ghi.                                                                                                                                  |
| - Khi GV phát lệnh “Bắt đầu”, thành viên của mỗi đội thảo luận và ghi những việc nên làm, không nên làm vào các cánh hoa, sau đó nhanh chóng lên gắn vào bông hoa của nhóm mình.                                                                                                                                            | - HS thảo luận, ghi vào cánh hoa: nên quét lớp, nhặt rác, lau bảng, tưới cây, chăm sóc bồn hoa; không nên vứt rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa, chạy trên nền ướt, viết bậy lên bàn ghế. |
| - Đội nào dán đúng và nhanh hơn là đội thắng cuộc.                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS nắm luật chơi, cổ vũ bạn nhưng giữ trật tự, không chen lấn.                                                                                                                      |
| - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi.                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS tích cực tham gia trò chơi, lần lượt gắn cánh hoa vào đúng chậu hoa.                                                                                                             |
| - GV tổng kết trò chơi, tuyên dương.                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS theo dõi kết quả, bình chọn đội thực hiện nhanh và đúng.                                                                                                                         |
| - GV tổ chức cho HS nhắc lại những việc nên làm và không nên làm để giữ vệ sinh, làm sạch đẹp trường lớp.                                                                                                                                                                                                                   | - HS nhắc lại: Nên bỏ rác đúng nơi quy định, quét lớp, lau bàn ghế, chăm sóc cây; không nên xả rác, vẽ bậy, bẻ cây, hái hoa, làm đổ nước ở hành lang.                                 |
| - GV tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường: Khi các em biết nhặt rác, bỏ rác đúng nơi quy định, chăm sóc cây và bồn hoa, sân trường sẽ sạch hơn, cây xanh phát triển tốt hơn. Những việc nhỏ nhưng làm thường xuyên sẽ góp phần xây dựng ngôi trường xanh - sạch - đẹp, nơi mọi người học tập và vui chơi an toàn, thoải mái. | - HS lắng nghe, liên hệ việc bản thân có thể làm hằng ngày: nhặt rác, không bẻ cành, tưới cây đúng lúc, nhắc bạn giữ vệ sinh chung.                                                   |
| - GV chốt kiến thức: Giữ gìn trường lớp sạch đẹp là trách nhiệm của mỗi HS.                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS lắng nghe và ghi nhớ trách nhiệm giữ gìn vệ sinh trường lớp.                                                                                                                     |
| <b>4. Vận dụng (5 - 7 phút)</b><br>Mục tiêu: HS biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                       |

**Mục tiêu tích hợp:** HS đề xuất được ý tưởng dùng máy thông minh để nhắc nhở bạn bỏ rác đúng nơi quy định nhưng hiểu con người vẫn phải tự giác giữ vệ sinh.

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                         |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>HD3. Chia sẻ những việc em đã làm góp phần làm sạch đẹp trường lớp</b></p> <p>- GV cho HS kể những việc mình đã làm để giữ vệ sinh trường học và chia sẻ với bạn bè, người thân.</p>                                                                                                                                                                                   | <p>- HS chia sẻ cặp đôi, hoàn thành BT2 - VBT - T24; kể việc đã làm như trực nhật, lau bảng, xếp bàn ghế, nhặt rác, chăm sóc cây, bỏ rác đúng thùng.</p>                                                                                |
| <p>- GV khuyến khích HS chia sẻ cảm nhận của mình.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>- HS chia sẻ trước lớp: Em thấy vui vì lớp sạch hơn; em thấy tự hào vì mình góp phần làm đẹp trường lớp; em muốn nhắc bạn cùng giữ vệ sinh.</p>                                                                                      |
| <p>- GV tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1: Nếu trường có một “thùng rác biết nói” dùng AI để nhận biết khi bạn bỏ rác đúng nơi, thùng rác có thể phát lời khen hoặc nhắc nhở nhẹ nhàng khi bạn bỏ sai chỗ. Tuy nhiên, AI chỉ là công cụ hỗ trợ; quan trọng nhất vẫn là ý thức của mỗi học sinh: thấy rác thì nhặt, có rác thì bỏ đúng thùng, biết nhắc bạn bằng lời nói lịch sự.</p> | <p>- HS nêu ý tưởng: Thùng rác thông minh có thể nói “Cảm ơn bạn đã bỏ rác đúng chỗ”; có thể nhắc “Bạn ơi, hãy bỏ rác vào đúng thùng nhé!”. HS hiểu rằng dù có thiết bị thông minh hay không, mỗi bạn vẫn phải tự giác giữ vệ sinh.</p> |
| <p>- Cho HS đọc lời chót của Mặt Trời để khắc sâu kiến thức.</p> <p>chia sẻ với người thân về việc tham gia vệ sinh trường học của em.</p> <div data-bbox="204 1106 632 1267">  </div>                                                                                                    | <p>- HS đọc lời chót của Mặt Trời: “Trồng thêm hay chăm sóc một cây xanh cũng là góp phần giữ sạch trường lớp của mình đấy!”</p>                                                                                                        |
| <p>- GV kết luận: Mỗi việc làm nhỏ như nhặt rác, lau bàn, chăm sóc cây, bỏ rác đúng nơi quy định đều góp phần làm cho trường lớp sạch đẹp hơn. Các em hãy thực hiện thường xuyên và chia sẻ với người thân để cùng lan tỏa thói quen tốt.</p>                                                                                                                                | <p>- HS lắng nghe, cam kết thực hiện việc giữ vệ sinh trường lớp mỗi ngày.</p>                                                                                                                                                          |
| <p><b>5. Định hướng tiết học sau (2 - 3 phút)</b></p> <p>Mục tiêu: Ghi nhớ, khắc sâu nội dung và chuẩn bị cho tiết học sau.</p>                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                         |
| <p>- Nhận xét giờ học.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>- HS lắng nghe, tự nhận xét mức độ tham gia của bản thân trong tiết học.</p>                                                                                                                                                         |
| <p>- GV cho cả lớp nghe/hát và vận động theo nhạc bài hát “Em yêu cây xanh” - sáng tác: Hoàng Văn Yến.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>- HS hát, vận động theo nhịp bài hát.</p>                                                                                                                                                                                            |
| <p>- Dẫn dò HS chuẩn bị cây xanh để thực hiện dự án “Làm xanh trường lớp” ở tiết sau.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ và chuẩn bị cây xanh hoặc dụng cụ phù hợp theo điều kiện gia đình.</p>                                                                                                                              |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 10

### CHỦ ĐỀ 2: TRƯỜNG HỌC

#### BÀI 9: GIỮ VỆ SINH TRƯỜNG HỌC - TIẾT 2

Thời gian thực hiện: 35 phút

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

##### 1. Năng lực đặc thù

- Thực hiện được việc giữ vệ sinh khi tham gia một số hoạt động ở trường; biết lựa chọn và sử dụng đồ dùng vệ sinh phù hợp, an toàn.
- Chia sẻ được cảm nghĩ của bản thân sau khi tham gia các hoạt động giữ vệ sinh, làm đẹp trường lớp; nhận xét được sự tham gia của các bạn bằng lời nói phù hợp.
- Tuyên truyền để các bạn cùng tham gia các hoạt động giữ vệ sinh, làm đẹp trường lớp; biết lập kế hoạch và phối hợp thực hiện dự án “Làm xanh trường lớp”.

##### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động chuẩn bị đồ dùng, thực hiện nhiệm vụ được phân công và tự đánh giá việc làm của bản thân sau hoạt động vệ sinh trường lớp.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe hướng dẫn, trao đổi trong tổ, phân công nhiệm vụ, phối hợp với bạn khi vệ sinh sân trường và thực hiện dự án.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách làm phù hợp để giữ trường lớp sạch đẹp; đề xuất ý tưởng sử dụng thiết bị thông minh để nhắc nhở bỏ rác đúng nơi quy định.

##### 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Tích cực, nghiêm túc tham gia quét sân, chăm sóc cây, bồn hoa và hoàn thành nhiệm vụ của nhóm.
- Trách nhiệm: Có ý thức giữ vệ sinh, bảo vệ cảnh quan, sử dụng dụng cụ an toàn và nhắc nhở bạn cùng thực hiện.
- Yêu nước: Biết yêu quý ngôi trường - ngôi nhà thứ hai của mình; thể hiện tình yêu trường lớp bằng những việc làm cụ thể để xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp.

##### 4. Tích hợp

- Giáo dục bảo vệ môi trường: HS tham gia vệ sinh sân trường, trồng và chăm sóc cây; góp phần thực hiện dự án “Làm xanh trường lớp”, xây dựng ngôi trường xanh - sạch - đẹp.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1: HS đề xuất ý tưởng dùng máy thông minh để nhắc nhở các bạn bỏ rác đúng nơi quy định; hiểu AI chỉ hỗ trợ nhận diện và nhắc nhở, con người vẫn phải tự giác hành động và kiểm tra.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Nhạc bài hát Em yêu trường em và bài Em yêu cây xanh; máy tính, máy chiếu; hình SGK trang 38, 39; các đồ dùng, vật dụng cần thiết cho buổi vệ sinh; một số cây hoa, cây cảnh; phiếu lập kế hoạch dự án.
- HS: Các đồ dùng, vật dụng cần thiết cho buổi vệ sinh; một số cây hoa, cây cảnh để thực hiện dự án “Làm xanh trường lớp”; tranh vẽ với chủ đề “Ngôi trường mơ ước của em”.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                  |
|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3-5 phút)</b>                                                         |                                         |
| <b>Mục tiêu:</b> Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học. |                                         |
| - GV cho cả lớp nghe/hát và vận động theo nhạc bài hát “Em yêu trường em”.             | - HS hát, vận động theo nhịp bài hát.   |
| - GV hỏi: Bài hát nhắc đến những hình                                                  | - HS trả lời: Bài hát nhắc đến thầy cô, |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                       | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                      |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| ảnh nào của trường học?                                                                                                                                                                                                                                                                                       | bạn bè, hàng cây, lớp học và những hoạt động vui tươi ở trường.                                                                                             |
| - GV hỏi: Em cần làm gì để ngôi trường luôn sạch đẹp và đáng yêu?                                                                                                                                                                                                                                             | - HS trả lời: Em cần bỏ rác đúng nơi, quét dọn, chăm sóc cây xanh, giữ bàn ghế sạch và nhắc bạn cùng thực hiện.                                             |
| - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài học mới.                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS chú ý lắng nghe, chuẩn bị tham gia các hoạt động của bài học.                                                                                          |
| - GV kết luận: Mỗi học sinh đều có thể góp phần làm cho trường học sạch đẹp bằng những việc làm nhỏ, phù hợp với khả năng của mình.                                                                                                                                                                           | - HS lắng nghe, ghi nhớ và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.                                                                                                     |
| <b>2. THỰC HÀNH (8-10 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> củng cố và hoàn thiện những kiến thức, kỹ năng đã khám phá được; thực hiện đúng nhiệm vụ vệ sinh trường lớp.<br><b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS biết giữ vệ sinh, chăm sóc cây xanh và thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường học đường bằng hành động cụ thể. |                                                                                                                                                             |
| <b>HĐ1. GIỮ SẠCH TRƯỜNG LỚP</b>                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                             |
| - GV tổ chức cho HS tham gia một buổi tổng vệ sinh sân trường dưới sự hướng dẫn của GV (ở tiết học này, chủ yếu hướng dẫn cách tổ chức, cách làm cụ thể cho buổi tổng vệ sinh vào một buổi trong tuần).<br>                | - HS tham gia một buổi tổng vệ sinh sân trường dưới sự hướng dẫn của GV.                                                                                    |
| - GV tổ chức cho HS làm việc theo tổ.                                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS làm việc theo tổ học tập, lắng nghe tổ trưởng và phối hợp với các bạn.                                                                                 |
| - GV hướng dẫn HS chuẩn bị các đồ dùng, vật dụng cần thiết cho buổi vệ sinh.                                                                                                                                                                                                                                  | - HS chuẩn bị các đồ dùng, vật dụng cần thiết cho buổi vệ sinh: bình tưới cây, khăn lau, chổi, xẻng, găng tay, khẩu trang,...                               |
| - GV hỏi: Khi sử dụng chổi, xẻng, găng tay và bình tưới cây, các em cần chú ý điều gì để bảo đảm an toàn?                                                                                                                                                                                                     | - HS trả lời: Cần sử dụng đúng công dụng, không đùa nghịch với dụng cụ, đeo găng tay và khẩu trang, giữ khoảng cách khi quét, báo GV nếu thấy vật sắc nhọn. |
| - GV phân công nhiệm vụ cho từng tổ.                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS nhận nhiệm vụ: Tổ 1, 2 quét sân trường; Tổ 3, 4 chăm sóc cây và bồn hoa,...                                                                            |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                      |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV yêu cầu từng tổ nhắc lại nhiệm vụ và thống nhất người phụ trách từng phần việc.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - Đại diện từng tổ nhắc lại nhiệm vụ; các thành viên thống nhất người quét, người gom rác, người tưới cây và người kiểm tra khu vực.                                        |
| - GV quan sát, hướng dẫn HS thực hiện đúng thao tác; nhắc HS phân loại rác, bỏ rác đúng nơi và không giẫm lên cây, hoa.<br>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS thực hiện nhiệm vụ; biết gom rác, bỏ rác đúng nơi, giữ an toàn và bảo vệ cây, bồn hoa.                                                                                 |
| - GV nhận xét về buổi tổng vệ sinh, khuyến khích và động viên tinh thần HS.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS chú ý lắng nghe, tự nhận xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của bản thân và tổ.                                                                                            |
| - GV mở rộng: Hãy nêu cảm nghĩ của mình sau khi tham gia buổi tổng vệ sinh và nhận xét về sự tham gia của các bạn trong buổi tổng vệ sinh.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS chia sẻ cảm nghĩ của mình sau khi tham gia buổi tổng vệ sinh; nhận xét bạn tích cực, biết hợp tác, sử dụng dụng cụ đúng cách và hoàn thành nhiệm vụ.                   |
| - <b>Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường:</b> GV nhấn mạnh rằng việc quét sân, thu gom rác, chăm sóc cây và bồn hoa không chỉ làm cho trường lớp sạch đẹp mà còn tạo môi trường học tập trong lành, hạn chế bụi bẩn và giúp cây xanh phát triển. Mỗi em cần thực hiện việc được phân công bằng thái độ tự giác, không làm qua loa, biết tiết kiệm nước khi tưới cây, không bẻ cành hái hoa và biết nhắc bạn bỏ rác đúng nơi. Những hành động nhỏ được thực hiện thường xuyên sẽ góp phần xây dựng ngôi trường xanh - sạch - đẹp và hình thành trách nhiệm bảo vệ môi trường chung. | - HS lắng nghe, nêu lại những việc cần thực hiện: bỏ rác đúng nơi, tiết kiệm nước, chăm sóc cây, không phá hoại cảnh quan và chủ động nhắc bạn cùng giữ vệ sinh trường học. |
| - GV kết luận: Các em cần nghiêm túc, tích cực và hào hứng tham gia các hoạt động làm sạch đẹp trường lớp; mỗi tổ phải phối hợp, thực hiện đúng nhiệm vụ và bảo đảm an toàn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS lắng nghe, ghi nhớ và cam kết tiếp tục giữ vệ sinh trường lớp hằng ngày.                                                                                               |
| <b>3. VẬN DỤNG (15-17 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS biết vận dụng kiến thức đã học để lập kế hoạch, phối hợp thực hiện dự án “Làm xanh trường lớp”.<br><b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS hình thành ý tưởng dùng thiết bị thông minh/AI để nhận                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                             |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                                                              |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>điện rác và nhắc nhở bỏ rác đúng nơi; biết kiểm tra và không phụ thuộc hoàn toàn vào máy.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                     |
| <p><b>HĐ2. DỰ ÁN “LÀM XANH TRƯỜNG LỚP”</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                     |
| <p>- GV giới thiệu dự án “Làm xanh trường lớp” (ở tiết này, chủ yếu lập kế hoạch chi tiết: phân công nhiệm vụ, tiến trình thực hiện, còn quá trình thực hiện và kết quả dự án được báo cáo tiết ôn tập chủ đề).</p> <p> Thực hiện Dự án “Làm xanh trường lớp”</p> <p>Bước 1: Mỗi nhóm tự chuẩn bị một cây xanh mang đến lớp.</p> <p>Bước 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trồng cây ở “Công trình măng non” của lớp mình.</li> <li>• Tưới nước và chăm sóc cây hằng ngày.</li> </ul> <p>Bước 3: Các nhóm chia sẻ kết quả sau khi thực hiện Dự án trong bài Ôn tập chủ đề.</p> <p></p> | <p>- HS nghe GV giới thiệu mục đích, nội dung và cách thực hiện dự án.</p>                                                                                                                                          |
| <p>- GV yêu cầu HS quan sát hình và nêu các bước thực hiện Dự án “Làm xanh trường lớp”.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p>- HS quan sát hình và nêu: Mỗi nhóm chuẩn bị một cây xanh; trồng cây ở “Công trình măng non”; tưới nước, chăm sóc cây hằng ngày; chia sẻ kết quả trong bài ôn tập chủ đề.</p>                                    |
| <p>- GV tổ chức cho HS chia nhóm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng nhóm để thực hiện dự án.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <p>- HS chia nhóm để thực hiện dự án. Mỗi nhóm cử ra một đội trưởng để điều hành hoạt động.</p>                                                                                                                     |
| <p>- GV yêu cầu các nhóm thảo luận kế hoạch chi tiết: chọn cây, chuẩn bị dụng cụ, vị trí trồng, người trồng, người tưới và lịch chăm sóc.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>- Các nhóm thảo luận kế hoạch chi tiết: phân công nhiệm vụ, tiến trình thực hiện, sau đó nhóm trưởng sẽ trình bày trước lớp.</p>                                                                                 |
| <p>- GV mời từng nhóm trình bày kế hoạch; yêu cầu các nhóm khác lắng nghe và góp ý.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>- Đại diện nhóm trình bày; các bạn khác bổ sung ý kiến cho hoàn thiện kế hoạch của nhóm bạn.</p>                                                                                                                 |
| <p>- GV hỏi: Trong quá trình chăm sóc cây, nhóm cần làm gì khi một bạn quên nhiệm vụ hoặc cây có dấu hiệu héo?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>- HS trả lời: Nhóm cần nhắc bạn nhẹ nhàng, phân công người hỗ trợ, kiểm tra độ ẩm của đất, tưới nước phù hợp và báo GV nếu cây có dấu hiệu bất thường.</p>                                                       |
| <p><b>- Tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1:</b> GV gợi ý ý tưởng “Thùng rác biết nói”: một thiết bị thông minh có camera/cảm biến nhận diện khi có người đến gần, phát lời nhắc “Hãy bỏ rác đúng nơi!” hoặc lời khen “Cảm ơn bạn đã giữ trường sạch đẹp!”. GV cho HS</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <p>- HS thảo luận, đề xuất tên và chức năng của “Thùng rác biết nói”; nêu được rằng AI chỉ hỗ trợ nhắc nhở, còn học sinh phải tự giác bỏ rác đúng nơi, kiểm tra loại rác và báo người lớn khi thiết bị gặp lỗi.</p> |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                             | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| thảo luận: máy có thể hỗ trợ nhận diện và nhắc nhở, nhưng máy có thể nhầm loại rác hoặc không hoạt động khi mất điện; vì vậy con người phải kiểm tra, phân loại rác đúng cách và tự giác thực hiện. HS có thể vẽ thùng rác thông minh, đặt tên, viết lời nhắc và nêu cách sử dụng an toàn, lịch sự. |                                                                                                                                                                                     |
| - GV tổ chức cho các nhóm sẽ báo cáo kết quả và chia sẻ cảm nghĩ sau khi thực hiện dự án trong bài ôn tập chủ đề.                                                                                                                                                                                   | - HS ghi nhớ thời gian báo cáo, cách chuẩn bị hình ảnh hoặc sản phẩm minh chứng và nội dung chia sẻ của nhóm.                                                                       |
| - GV nhận xét, tuyên dương.                                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS lắng nghe, tiếp thu góp ý và điều chỉnh kế hoạch nếu cần.                                                                                                                      |
| - GV kết luận: Các em cần tích cực và cùng nhau hợp tác để thực hiện dự án “Làm xanh trường lớp” có hiệu quả; công nghệ chỉ hỗ trợ, còn sự tự giác và trách nhiệm của mỗi người quyết định kết quả dự án.                                                                                           | - HS lắng nghe, ghi nhớ và thống nhất thực hiện đúng kế hoạch của nhóm.                                                                                                             |
| <b>4. TỔNG KẾT (4-5 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS khắc sâu ý nghĩa của việc giữ vệ sinh, bảo vệ cảnh quan và biết tuyên truyền tình yêu trường lớp.                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                     |
| - GV mời HS đọc và chia sẻ với bạn suy nghĩ của mình về lời chốt của Mặt Trời.                                                                                                                                   | - HS đọc và chia sẻ lời chốt của Mặt Trời: “Trường học là ngôi nhà thứ hai của em. Giữ gìn vệ sinh, bảo vệ cảnh quan chính là cách thể hiện tình yêu đối với trường, lớp của mình.” |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình chốt và đưa ra một số câu hỏi gợi ý.                                                                                                                                                                                                                                  | - HS quan sát hình chốt, chuẩn bị trả lời từng câu hỏi.                                                                                                                             |
| - GV hỏi: Hình mô tả điều gì?                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS trả lời: Hình mô tả bạn nhỏ giới thiệu bức tranh ngôi trường xanh, sạch, đẹp và nói đây là ngôi nhà thứ hai của mình.                                                          |
| - GV hỏi: Thông điệp thể hiện trong hình chốt là gì?                                                                                                                                                                                                                                                | - HS trả lời: Cần yêu quý trường lớp, giữ vệ sinh, chăm sóc cây xanh và bảo vệ cảnh quan trường học.                                                                                |
| - GV mở rộng: Mời các em cùng tham gia vẽ tranh với chủ đề “Ngôi trường mơ ước của em” và sáng tác một khẩu hiệu để tuyên truyền tới các bạn khác.                                                                                                                                                  | - HS hoàn thiện và giới thiệu tranh đã chuẩn bị trước (nếu có); nêu khẩu hiệu như “Trường sạch - lớp xanh - học tập an lành”.                                                       |
| - GV hướng dẫn HS thực hiện ở nhà và giới thiệu vào tiết sau.                                                                                                                                                                                                                                       | - HS ghi nhớ yêu cầu, chuẩn bị hoàn thiện tranh và lời giới thiệu sản phẩm.                                                                                                         |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                    | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                              |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV kết luận: Giữ gìn vệ sinh, chăm sóc cây xanh và tuyên truyền cho bạn cùng thực hiện chính là cách thiết thực để thể hiện tình yêu đối với trường lớp. | - HS lắng nghe, nhắc lại thông điệp và cam kết thực hiện.                                           |
| <b>5. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP (2-3 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> Ghi nhớ, khắc sâu nội dung đã học và chuẩn bị cho bài ôn tập chủ đề.                           |                                                                                                     |
| - GV nhận xét giờ học.                                                                                                                                     | - HS lắng nghe, tự đánh giá mức độ tham gia của bản thân.                                           |
| - GV cho cả lớp nghe/hát và vận động theo nhạc bài hát “Em yêu cây xanh” - sáng tác: Hoàng Văn Yến.                                                        | - HS hát và vận động theo nhịp bài hát.                                                             |
| - GV nhắc nhở HS: Tiếp tục hoàn thiện bức tranh.                                                                                                           | - HS lắng nghe và thực hiện hoàn thiện tranh ở nhà.                                                 |
| - GV nhắc nhở HS: Tiếp tục thực hiện và báo cáo kết quả dự án vào tiết học sau.                                                                            | - HS ghi nhớ nhiệm vụ của nhóm, tiếp tục chăm sóc cây và thu thập minh chứng.                       |
| - GV nhắc nhở HS: Thực hiện ôn lại các bài đã học trong chủ đề.                                                                                            | - HS ghi nhớ, ôn lại nội dung về ngày khai giảng, ngày hội đọc sách, an toàn và vệ sinh trường học. |
| - GV kết luận: Các em hãy biến những điều đã học thành việc làm hằng ngày để trường học luôn xanh, sạch, đẹp và an toàn.                                   | - HS lắng nghe và thực hiện.                                                                        |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 10****CHỦ ĐỀ 2: TRƯỜNG HỌC****BÀI 10: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ TRƯỜNG HỌC - TIẾT 1****Thời gian thực hiện: 35 phút****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT****1. Năng lực đặc thù**

- Hệ thống hóa được kiến thức đã học về trường học; kể và chia sẻ được một số hoạt động trong ngày khai giảng, ngày hội đọc sách, hoạt động giữ an toàn và vệ sinh trường học.
- Biết lựa chọn, trưng bày tranh ảnh về một sự kiện ở trường; giải thích được lí do lựa chọn và giới thiệu nội dung tranh ảnh bằng lời nói rõ ràng.
- Vận dụng kiến thức đã học để nhận xét, xử lí một số tình huống an toàn hoặc chưa an toàn ở trường; bước đầu nhận biết rủi ro khi sử dụng thiết bị điện tử.

**2. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Chủ động nhớ lại kiến thức, chuẩn bị tranh ảnh, hoàn thành nhiệm vụ cá nhân và tự điều chỉnh cách sử dụng thiết bị điện tử.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết thảo luận nhóm, phân công trưng bày, thuyết trình, đặt câu hỏi, nhận xét và bổ sung ý kiến cho bạn.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phân tích tình huống, lựa chọn cách xử lí phù hợp; biết nhận diện nguy cơ và đề xuất quy tắc sử dụng thiết bị điện tử an toàn.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: Biết quan tâm, hỗ trợ bạn khi tham gia hoạt động ở trường; lắng nghe và tôn trọng phần trình bày của bạn.
- Trung thực: Trình bày đúng nội dung tranh ảnh và sự kiện đã tham gia; không nhận sản phẩm của người khác là của mình.
- Trách nhiệm: Có ý thức giữ an toàn, vệ sinh trường học, bảo vệ thiết bị chung và báo thầy cô khi gặp nội dung hoặc tình huống không an toàn.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia trưng bày, thảo luận, xử lí tình huống và hoàn thành nhiệm vụ học tập.

**4. Tích hợp**

- Tích hợp năng lực số 4.1.CB1b: HS phân biệt được rủi ro và mối đe dọa đơn giản khi sử dụng thiết bị, nội dung trong môi trường số; nhận biết nguy cơ như sử dụng sai tư thế, tự ý mở nội dung lạ hoặc dùng thiết bị khi chưa được hướng dẫn; biết dừng thao tác và báo thầy cô/người lớn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi/máy chiếu; hình SGK trang 40; tranh ảnh một số sự kiện ở trường; tranh tình huống sử dụng thiết bị điện tử; phiếu thảo luận nhóm.
- HS: SGK, tranh ảnh đã sưu tầm về sự kiện ở trường, bút viết và giấy ghi chú.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                     | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                            |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (5 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> Tạo tâm thế hứng khởi cho học sinh trước khi bắt đầu tiết học; giúp HS nhớ lại nội dung chủ đề Trường học. |                                                                                                                                   |
| - GV cho HS kể tên các nội dung đã học về chủ đề trường học.                                                                                                | - HS nghe và nối tiếp kể: Chào đón ngày khai giảng; Ngày hội đọc sách của chúng em; An toàn khi ở trường; Giữ vệ sinh trường học. |
| - GV hỏi: Em ấn tượng nhất nội dung nào của chủ đề?                                                                                                         | - 4-5 HS chia sẻ nội dung mình ấn tượng và nêu lí do ngắn gọn.                                                                    |
| - GV nhận xét, khen ngợi, dẫn dắt vào bài                                                                                                                   | - HS mở vở ghi tên bài, sẵn sàng tham                                                                                             |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                 | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                      |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| ôn tập.                                                                                                                                                                 | gia hoạt động ôn tập.                                                                                                                       |
| - GV kết luận: Chủ đề Trường học giúp các em hiểu những hoạt động ý nghĩa, biết giữ an toàn, giữ vệ sinh và cùng xây dựng trường học thân thiện.                        | - HS lắng nghe, ghi nhớ nội dung cần ôn tập.                                                                                                |
| <b>2. THỰC HÀNH (25 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> Hệ thống hóa kiến thức đã học; chia sẻ thông tin về các hoạt động ở trường và vận dụng kiến thức để xử lý tình huống. |                                                                                                                                             |
| <b>HD1. TRƯNG BÀY TRANH ẢNH THEO TỔ</b>                                                                                                                                 |                                                                                                                                             |
| - GV gọi HS đọc nội dung mục 1 trang 40.<br>                                          | - 2 HS đọc nội dung mục 1 trang 40; cả lớp theo dõi trong SGK.                                                                              |
| - GV hướng dẫn HS lựa chọn: Triển lãm tranh, ảnh đã sưu tầm về sự kiện ở trường.                                                                                        | - HS theo dõi để nắm được nhiệm vụ; lựa chọn tranh, ảnh đã sưu tầm về sự kiện ở trường mà nhóm đã chọn.                                     |
| - GV hướng dẫn HS trao đổi và lí giải vì sao nhóm lại chọn sự kiện đó.                                                                                                  | - HS trao đổi và lí giải cùng các bạn trong nhóm vì sao lại chọn sự kiện đó.                                                                |
| - GV yêu cầu nhóm phân công người sắp xếp tranh, người viết tên sự kiện và người thuyết trình.                                                                          | - HS phân công nhiệm vụ, sắp xếp tranh ảnh theo chủ đề và chuẩn bị lời giới thiệu ngắn gọn.                                                 |
| - GV quan sát các nhóm hoạt động và có thể góp ý (nếu cần).                                                                                                             | - HS thực hiện nhiệm vụ; trao đổi với GV khi cần hỗ trợ, điều chỉnh cách sắp xếp và nội dung thuyết trình.                                  |
| - GV tổ chức cho HS tham quan sản phẩm học tập của từng nhóm.                                                                                                           | - HS tham quan sản phẩm học tập của từng nhóm, quan sát cách trưng bày và đọc tên sự kiện.                                                  |
| - GV gọi đại diện các nhóm lên thuyết trình.                                                                                                                            | - Đại diện 3 nhóm lên trình bày; giới thiệu tên sự kiện, hoạt động trong tranh và ý nghĩa của sự kiện.                                      |
| - GV xen kẽ đặt câu hỏi hoặc cho HS dưới lớp đặt câu hỏi cho bạn lí giải vì sao lại chọn sự kiện đó.                                                                    | - HS khác đặt câu hỏi, nhận xét, góp ý; đại diện nhóm trả lời và giải thích lí do lựa chọn.                                                 |
| - GV hỏi: Nhóm em chọn sự kiện nào? Vì sao?                                                                                                                             | - HS trả lời theo sản phẩm: Nhóm em chọn Ngày hội đọc sách vì có nhiều hoạt động bổ ích; hoặc chọn Ngày khai giảng vì đánh dấu năm học mới. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                      | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                               |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV hỏi: Qua sự kiện đó, em học được điều gì?                                                                                                                                               | - HS trả lời: Biết yêu trường lớp, yêu sách, hợp tác với bạn, giữ an toàn hoặc giữ vệ sinh trường học.                                               |
| - GV tổ chức cho HS bình chọn nhóm có nhiều tranh ảnh đẹp và thuyết minh rõ ràng.                                                                                                            | - HS bình chọn nhóm có nhiều tranh ảnh đẹp, nội dung đúng và thuyết minh rõ ràng.                                                                    |
| - GV nhận xét, khen ngợi.                                                                                                                                                                    | - HS lắng nghe, ghi nhận ưu điểm và góp ý để lần sau trưng bày tốt hơn.                                                                              |
| - GV kết luận: Mỗi sự kiện ở trường đều mang lại trải nghiệm và bài học bổ ích; khi trưng bày, các em cần lựa chọn tranh ảnh đúng nội dung, sắp xếp rõ ràng và giới thiệu bằng lời của mình. | - HS lắng nghe, ghi nhớ cách lựa chọn và chia sẻ thông tin về các sự kiện ở trường.                                                                  |
| <b>HĐ2. XỬ LÝ TÌNH HUỐNG</b>                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                      |
| - GV nêu mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học trong chủ đề để xử lý các tình huống trong cuộc sống.                                                                                        | - HS lắng nghe, xác định nhiệm vụ là quan sát, phân tích và đề xuất cách xử lý phù hợp.                                                              |
| - GV gọi HS đọc nội dung mục 2 trang 40.<br>                                                               | - HS đọc nội dung mục 2 trang 40; cả lớp quan sát hai tình huống trong SGK.                                                                          |
| - GV yêu cầu hoạt động nhóm bốn, thảo luận về hoạt động trong mỗi hình theo gợi ý.                                                                                                           | - HS hoạt động, thảo luận nhóm; phân công bạn mô tả hình, bạn nêu nguy cơ và bạn đề xuất cách xử lý.                                                 |
| - GV hỏi: Hoạt động nào nên làm? Vì sao?                                                                                                                                                     | - HS trả lời: Nên tham gia sinh hoạt dưới cờ nghiêm túc, bỏ rác đúng nơi, giữ vệ sinh; vì những việc đó giúp trường học nề nếp, sạch đẹp và an toàn. |
| - GV hỏi: Tình huống nào nguy hiểm không nên làm?                                                                                                                                            | - HS trả lời: Không nên chạy khi có vật cản trên sân, không trèo lan can hoặc ném đồ từ trên cao vì dễ bị ngã và gây nguy hiểm cho người khác.       |
| - GV hỏi: Nêu một số tình huống nguy hiểm ở trường mà em biết.                                                                                                                               | - HS nêu: Chạy trên cầu thang, xô đẩy, nghịch ổ điện, leo cây, trèo lan can, ném đồ vật, chơi gần nơi đang xây dựng.                                 |
| - GV hỏi: Hoạt động nào nên tích cực tham gia?                                                                                                                                               | - HS trả lời: Nên tích cực tham gia sinh hoạt tập thể, đọc sách, trồng cây, dọn vệ sinh, giúp đỡ bạn và các hoạt động an toàn do trường tổ chức.     |
| - GV yêu cầu: Đưa ra cách xử lý cho mỗi                                                                                                                                                      | - HS đề xuất: Nhắc bạn dừng hành vi                                                                                                                  |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| tình huống.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | nguy hiểm, dọn vật cản, gọi thầy cô hỗ trợ, không tự ý xử lý đồ điện hoặc vật sắc nhọn.                                                                               |
| - GV tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - 2-3 HS đại diện nhóm chia sẻ, trình bày cách xử lý tình huống của nhóm mình; nhóm khác bổ sung ý kiến.                                                              |
| - GV tổ chức cho HS bình chọn nhóm xử lý tình huống tốt nhất.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - Các nhóm bình chọn dựa trên tiêu chí: nhận diện đúng nguy hiểm, lời khuyên phù hợp và cách xử lý an toàn.                                                           |
| - GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS lắng nghe, sửa lại cách xử lý nếu còn thiếu và ghi nhớ bài học an toàn.                                                                                          |
| - GV kết luận: Khi gặp tình huống nguy hiểm, các em cần bình tĩnh, dừng hành vi không an toàn, nhắc bạn bằng lời nói phù hợp và báo ngay cho thầy cô hoặc người lớn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS nhắc lại các bước xử lý và cam kết thực hiện.                                                                                                                    |
| - <b>Tích hợp năng lực số 4.1.CB1b:</b> GV giới thiệu: Thiết bị điện tử giúp con người học tập, làm việc và sinh hoạt thuận tiện, nhưng có thể gây rủi ro nếu tự ý sử dụng, ngồi sai tư thế, mở đường link/nội dung lạ hoặc thao tác khi chưa được hướng dẫn. Khi gặp nội dung lạ, thiết bị báo lỗi, dây điện hở hoặc tình huống khiến em lo lắng, em cần dừng thao tác, không tự sửa, không cung cấp thông tin cá nhân và báo ngay cho thầy cô hoặc người lớn đáng tin cậy. | - HS lắng nghe, nêu lại quy tắc: sử dụng đúng mục đích, đúng thời gian, giữ khoảng cách phù hợp, không tự ý mở nội dung lạ, dừng lại và báo người lớn khi có nguy cơ. |
| <b>3. Củng cố, Dặn dò (3-4 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS hệ thống nội dung đã ôn tập và xác định việc cần thực hiện ở trường.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                       |
| - GV hỏi: Hôm nay em được ôn lại nội dung nào đã học?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS trả lời: Các sự kiện ở trường, cách xử lý tình huống an toàn và cách sử dụng thiết bị điện tử đúng mục đích, an toàn.                                            |
| - GV yêu cầu HS nêu một việc em sẽ thực hiện từ hôm nay để góp phần xây dựng trường học an toàn, sạch đẹp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - HS nêu: Không chạy trên cầu thang; bỏ rác đúng nơi; chăm sóc cây; dùng thiết bị theo hướng dẫn; báo GV khi gặp nội dung lạ.                                         |
| - GV nhận xét tiết học, dặn HS tiếp tục sưu tầm tranh ảnh và chuẩn bị báo cáo kết quả dự án “Làm xanh trường lớp”.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS lắng nghe, ghi nhớ và chuẩn bị cho tiết học sau.                                                                                                                 |
| - GV kết luận: Biết yêu trường lớp phải được thể hiện bằng việc giữ an toàn, giữ vệ sinh, hợp tác với bạn và sử dụng thiết bị điện tử có trách nhiệm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS lắng nghe, nhắc lại thông điệp và thực hiện trong sinh hoạt hằng ngày.                                                                                           |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 11

### CHỦ ĐỀ 2: TRƯỜNG HỌC

#### BÀI 10: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ TRƯỜNG HỌC - TIẾT 2

Thời gian thực hiện: 35 phút

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

#### 1. Năng lực đặc thù

- Hệ thống hóa được kiến thức đã học về trường học; nhận biết và xử lý được một số tình huống an toàn hoặc nguy hiểm khi tham gia hoạt động ở trường.
- Chia sẻ được thông tin về các hoạt động trong ngày khai giảng, ngày hội đọc sách, giữ an toàn, giữ vệ sinh và làm đẹp trường lớp.
- Báo cáo được kết quả bước đầu của dự án “Làm xanh trường lớp”; nêu được việc làm bảo vệ cảnh quan và cảm nghĩ của bản thân khi tham gia dự án.

#### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động nhớ lại kiến thức, hoàn thành bài tập, chuẩn bị nội dung báo cáo và tự đánh giá việc tham gia hoạt động của bản thân.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết thảo luận nhóm bốn, lắng nghe bạn, trình bày cách xử lý tình huống và phối hợp báo cáo kết quả dự án.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phân tích tình huống, lựa chọn cách ứng xử phù hợp; đề xuất cách chăm sóc cây và duy trì dự án hiệu quả.

#### 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Tích cực hoàn thành bài tập, tham gia thảo luận và thực hiện nhiệm vụ chăm sóc cây.
- Trách nhiệm: Có ý thức phòng tránh rủi ro, giữ vệ sinh, chăm sóc cây xanh và hoàn thành phần việc được phân công.
- Nhân ái: Biết quan tâm, nhắc nhở và hỗ trợ bạn khi tham gia các hoạt động ở trường.

#### 4. Tích hợp

- **Giáo dục bảo vệ môi trường:** HS báo cáo kết quả dự án “Làm xanh trường lớp”; biết giữ vệ sinh, chăm sóc cây và nhắc nhở bạn cùng bảo vệ cảnh quan trường học.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Video hoặc nhạc bài hát “Lý cây xanh”; máy tính, máy chiếu; hình SGK trang 40, 41; phiếu phân loại tình huống; bảng tiêu chí báo cáo dự án.
- HS: SGK, VBT; tranh, ảnh hoặc video minh chứng; chuẩn bị báo cáo dự án “Làm xanh trường lớp”.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                  | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                          |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3-5 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học. |                                                                                                                 |
| - GV cho cả lớp nghe/hát và vận động theo nhạc bài hát “Lý cây xanh”.                                                    | - HS hát, vận động theo nhịp bài hát.                                                                           |
| - GV hỏi: Bài hát nhắc đến hình ảnh nào?                                                                                 | - HS trả lời: Bài hát nhắc đến cây xanh, chim hót và niềm vui khi được sống trong môi trường có nhiều cây.      |
| - GV hỏi: Em đã làm gì để chăm sóc cây xanh ở trường?                                                                    | - HS trả lời theo thực tế: Em tưới cây, nhổ cỏ, không bẻ cành, không giẫm lên bồn hoa và nhắc bạn cùng giữ gìn. |
| - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài.                                                                                          | - HS chú ý, sẵn sàng ôn tập và báo cáo kết quả dự án.                                                           |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                               | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                       |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV kết luận: Cây xanh làm cho trường học trong lành, đẹp hơn; mỗi học sinh cần cùng nhau chăm sóc và bảo vệ cây.                                                                    | - HS lắng nghe, ghi nhớ nội dung kết nối vào bài học.                                                                        |
| <b>2. THỰC HÀNH (10-12 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> củng cố và hoàn thiện những kiến thức, kĩ năng đã khám phá được; biết xử lý và phân loại tình huống an toàn, nguy hiểm ở trường. |                                                                                                                              |
| <b>HĐ1. XỬ LÝ TÌNH HUỐNG</b>                                                                                                                                                          |                                                                                                                              |
| - GV yêu cầu HS quan sát các tình huống trong SGK trang 40.<br>                                      | - HS quan sát hai tình huống: một bạn chạy khi tham gia vệ sinh và các bạn trèo, với lấy đồ vật ở lan can.                   |
| - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm bốn: nêu tình huống và cách xử lý tình huống.                                                                                                       | - HS thảo luận nhóm, đưa ra cách xử lý tình huống phù hợp và hoàn thành BT6 - VBT - T27.                                     |
| - GV hỏi: Trong hình 2, bạn nhỏ đang làm gì?                                                                                                                                          | - HS trả lời: Bạn nhỏ đang chạy, có thể va vào dụng cụ vệ sinh hoặc làm bạn khác bị ngã.                                     |
| - GV hỏi: Nếu có mặt ở đó, em sẽ nói và làm gì?                                                                                                                                       | - HS trả lời: Em sẽ nhắc bạn dừng chạy, đi chậm, đặt dụng cụ gọn gàng và cùng mọi người vệ sinh an toàn.                     |
| - GV hỏi: Trong hình 3, các bạn đang làm gì?                                                                                                                                          | - HS trả lời: Các bạn đang trèo lên lan can và với lấy đồ vật, có nguy cơ ngã từ trên cao.                                   |
| - GV hỏi: Em sẽ khuyên các bạn như thế nào?                                                                                                                                           | - HS trả lời: Em sẽ khuyên các bạn không trèo lan can, không với đồ ở nơi cao; cần nhờ thầy cô hoặc người lớn hỗ trợ.        |
| - GV tổ chức cho các nhóm trình bày cách xử lý tình huống của nhóm mình.                                                                                                              | - Đại diện nhóm trình bày trước lớp; các nhóm khác nhận xét, bổ sung.                                                        |
| - GV nhận xét, tuyên dương những nhóm đưa ra cách xử lý phù hợp.                                                                                                                      | - HS chú ý lắng nghe, điều chỉnh cách xử lý nếu cần.                                                                         |
| - GV kết luận: Khi gặp tình huống nguy hiểm ở trường, các em cần bình tĩnh, dừng hành động không an toàn, nhắc bạn bằng lời nói phù hợp và báo thầy cô khi cần.                       | - HS lắng nghe, nhắc lại các bước xử lý an toàn.                                                                             |
| <b>HĐ2. PHÒNG TRÁNH RỦI RO KHI Ở TRƯỜNG</b>                                                                                                                                           |                                                                                                                              |
| - GV tổ chức cho HS làm BT7 - VBT - T28.                                                                                                                                              | - HS hoàn thành BT7 - VBT - T28; phân loại tình huống hoặc hoạt động an toàn và tình huống hoặc hoạt động nguy hiểm, rủi ro. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                  | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>các hình dưới đây. Vì sao?</p>                                      |                                                                                                                                                          |
| - GV hỏi: Trong các hình, hoạt động nào an toàn và nên thực hiện?                                                                                        | - HS trả lời: Chơi cờ cùng bạn, chăm sóc cây, tham gia trò chơi có tổ chức và làm việc đúng hướng dẫn là những hoạt động an toàn.                        |
| - GV hỏi: Hoạt động nào có thể gây nguy hiểm cho bản thân hoặc người khác?                                                                               | - HS trả lời: Chạy nhảy ở nơi trơn, kéo bạn, chơi gần gốc cây có vật cản, chen lấn hoặc đùa nghịch khi làm việc là những hoạt động có thể gây nguy hiểm. |
| - GV hỏi: Em cần làm gì để phòng tránh nguy hiểm khi tham gia các hoạt động ở trường?                                                                    | - HS trả lời: Em cần tuân thủ nội quy, nghe hướng dẫn, quan sát xung quanh, sử dụng đồ dùng đúng cách và không xô đẩy, chen lấn.                         |
| - GV tổ chức các nhóm báo cáo kết quả.                                                                                                                   | - Đại diện nhóm báo cáo kết quả; các nhóm khác nhận xét, bổ sung nếu có.                                                                                 |
| - GV nhận xét, động viên.                                                                                                                                | - HS lắng nghe, sửa lại những nội dung phân loại chưa phù hợp.                                                                                           |
| - GV khắc sâu kiến thức: Khi tham gia các hoạt động ở trường, nhớ giữ an toàn và phòng tránh nguy hiểm, rủi ro em nhé.                                   | - HS lắng nghe và ghi nhớ lời nhắc.                                                                                                                      |
| - GV kết luận: Hoạt động an toàn là hoạt động được thực hiện đúng quy định, đúng hướng dẫn và không gây nguy hiểm cho bản thân, bạn bè.                  | - HS nhắc lại tiêu chí nhận biết hoạt động an toàn.                                                                                                      |
| <b>3. VẬN DỤNG (10-12 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS biết vận dụng kiến thức để báo cáo kết quả dự án, chia sẻ cảm nghĩ và tiếp tục chăm sóc cây xanh. |                                                                                                                                                          |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                   |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS biết giữ vệ sinh, chăm sóc cây và nhắc nhở bạn cùng bảo vệ cảnh quan trường học thông qua dự án “Làm xanh trường lớp”.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                          |
| <b>HĐ3. DỰ ÁN “LÀM XANH TRƯỜNG LỚP”</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                          |
| <p>- GV tổ chức cho một số nhóm báo cáo kết quả dự án “Làm xanh trường lớp” theo các gợi ý trong SGK.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                               | <p>- Các nhóm chuẩn bị nội dung báo cáo, tranh, ảnh hoặc video minh chứng về quá trình thực hiện dự án.</p>                                                              |
| <p>- GV yêu cầu: Hãy nêu số lượng cây xanh nhóm mang đến để trang trí hoặc trồng ở vườn trường.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <p>- Đại diện nhóm nêu số lượng cây đã mang đến và vị trí trồng hoặc trang trí.</p>                                                                                      |
| <p>- GV yêu cầu: Hãy giới thiệu tên các loại cây các bạn mang đến.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>- HS giới thiệu tên cây: cây hoa, cây cảnh, cây lá màu hoặc cây phù hợp với điều kiện của trường.</p>                                                                 |
| <p>- GV hỏi: Nhóm đã thực hiện những hoạt động chăm sóc cây nào?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>- HS trả lời: Nhóm tưới nước, nhổ cỏ, xới đất nhẹ, lau lá, theo dõi sự phát triển và bảo vệ cây.</p>                                                                  |
| <p>- GV hỏi: Kết quả của dự án đến thời điểm này như thế nào?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <p>- HS trả lời: Cây sống, phát triển, khu vực trồng cây sạch hơn; một số cây cần tiếp tục theo dõi và chăm sóc.</p>                                                     |
| <p>- GV yêu cầu: Hãy nói cảm nhận của em khi tham gia dự án “Làm xanh trường lớp”.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>- HS chia sẻ: Em vui, tự hào, thấy mình có trách nhiệm hơn và muốn tiếp tục chăm sóc cây cùng các bạn.</p>                                                            |
| <p>- GV mời các nhóm khác nhận xét theo tiêu chí: nội dung đầy đủ, minh chứng rõ, phối hợp tốt và có kế hoạch tiếp tục chăm sóc cây.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>- HS lắng nghe, nhận xét lịch sự, nêu một điểm tốt và một góp ý cho nhóm bạn.</p>                                                                                     |
| <p><b>- Giáo dục bảo vệ môi trường:</b> GV nhấn mạnh rằng dự án không kết thúc sau phần báo cáo. Mỗi nhóm cần tiếp tục thực hiện lịch tưới cây, vệ sinh khu vực trồng, theo dõi tình trạng cây và báo giáo viên khi cây bị héo hoặc sâu bệnh. HS không bẻ cành, hái hoa, giẫm lên bồn cây; biết tiết kiệm nước khi tưới và nhắc bạn cùng bảo vệ cảnh quan. Qua việc chăm sóc cây đều đặn, các em góp phần tạo không gian học tập xanh, sạch, đẹp và hình thành trách</p> | <p>- HS lắng nghe, nêu lại việc nhóm sẽ tiếp tục thực hiện: chăm sóc cây theo lịch, tiết kiệm nước, giữ khu vực sạch, không phá hoại cây và nhắc bạn cùng thực hiện.</p> |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                         | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                    |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>nhiệm với môi trường chung.</b>                                                                                                              |                                                                                                                           |
| - GV nhận xét, khen ngợi.                                                                                                                       | - HS tiếp thu nhận xét, thống nhất điều chỉnh kế hoạch chăm sóc cây của nhóm.                                             |
| - GV kết luận: Dự án chỉ có ý nghĩa khi các em cùng hợp tác, chăm sóc cây thường xuyên và biến việc bảo vệ cảnh quan thành thói quen hằng ngày. | - HS lắng nghe, cam kết tiếp tục thực hiện dự án.                                                                         |
| <b>4. ĐỊNH HƯỚNG TIẾT HỌC SAU (2-3 phút)</b>                                                                                                    |                                                                                                                           |
| <b>Mục tiêu:</b> Ghi nhớ, khắc sâu nội dung và chuẩn bị cho tiết tổng kết chủ đề.                                                               |                                                                                                                           |
| - GV hỏi: Hôm nay em đã ôn lại những nội dung nào?                                                                                              | - HS trả lời: Em ôn cách xử lý tình huống nguy hiểm, cách phòng tránh rủi ro và cách báo cáo dự án “Làm xanh trường lớp”. |
| - GV hệ thống nội dung, nhận xét giờ học.                                                                                                       | - HS lắng nghe, tự đánh giá mức độ tham gia của bản thân.                                                                 |
| - GV nhắc nhở HS: Tiếp tục thực hiện dự án “Làm xanh trường lớp”.                                                                               | - HS ghi nhớ, tiếp tục chăm sóc cây theo nhiệm vụ của nhóm.                                                               |
| - GV nhắc nhở HS: Chuẩn bị tranh vẽ hoặc cắt, dán với chủ đề “Ngôi trường thứ hai” mà em mơ ước.                                                | - HS ghi nhớ, chuẩn bị tranh hoặc sản phẩm cắt, dán cho tiết sau.                                                         |
| - GV kết luận: Các em hãy thực hiện điều đã học bằng những việc làm an toàn, có trách nhiệm và thân thiện với môi trường.                       | - HS lắng nghe và thực hiện.                                                                                              |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 11****CHỦ ĐỀ 2: TRƯỜNG HỌC****BÀI 10: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ TRƯỜNG HỌC - TIẾT 3****Thời gian thực hiện: 35 phút****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT****1. Năng lực đặc thù**

- Hệ thống hóa được kiến thức đã học về trường học; chia sẻ được nội dung yêu thích và những việc bản thân đã thực hiện sau khi học chủ đề.
- Báo cáo, nhận xét được kết quả dự án “Làm xanh trường lớp”; biết duy trì hoạt động chăm sóc cây và bảo vệ cảnh quan.
- Phân loại được một số hình ảnh về hành vi an toàn, chưa an toàn ở trường; so sánh kết quả phân loại của bản thân với gợi ý của công cụ AI.

**2. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Chủ động chuẩn bị báo cáo, sản phẩm, tự đánh giá kết quả học tập và kiểm tra lại gợi ý của công cụ.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phối hợp báo cáo dự án, lắng nghe, đặt câu hỏi, nhận xét sản phẩm và trao đổi khi phân loại hình ảnh.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phân tích đặc điểm của hình ảnh, lựa chọn nhóm phân loại phù hợp, phát hiện và sửa gợi ý chưa chính xác.

**3. Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ cảnh quan, sử dụng thông tin và công cụ số đúng mục đích, kiểm tra kết quả trước khi tin và chia sẻ.
- Chăm chỉ: Tích cực hoàn thành báo cáo, sản phẩm và nhiệm vụ phân loại hình ảnh.
- Nhân ái: Biết tôn trọng ý kiến, sản phẩm của bạn; cùng hỗ trợ nhau xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp và an toàn.

**4. Tích hợp**

- Giáo dục bảo vệ môi trường: HS tiếp tục báo cáo và duy trì dự án “Làm xanh trường lớp”; biết chăm sóc cây, giữ vệ sinh và bảo vệ cảnh quan trường học.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.C3.1: HS so sánh khả năng phân loại và sắp xếp dữ liệu hình ảnh về trường học của AI với cách phân loại của con người; biết kiểm tra và sửa kết quả chưa phù hợp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Video hoặc nhạc bài hát “Em yêu cây xanh” - sáng tác Hoàng Văn Yến; máy tính, máy chiếu; hình SGK trang 32, 33, 41; bộ ảnh phân loại hành vi an toàn; thẻ “An toàn/Chưa an toàn”.
- HS: SGK, VBT; báo cáo dự án “Làm xanh trường lớp”; tranh vẽ hoặc cắt, dán chủ đề “Ngôi trường thứ hai” mà em mơ ước.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                  | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                      |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3-5 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học. |                                                                                                             |
| - GV cho cả lớp nghe/hát và vận động theo nhạc bài hát “Em yêu cây xanh” - sáng tác Hoàng Văn Yến.                       | - HS hát, vận động theo nhịp bài hát.                                                                       |
| - GV hỏi: Vì sao cây xanh cần được chăm sóc thường xuyên?                                                                | - HS trả lời: Vì cây cần nước, ánh sáng, đất sạch và sự chăm sóc để sống, phát triển và làm đẹp trường lớp. |
| - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài.                                                                                          | - HS chú ý, chuẩn bị báo cáo dự án và tổng kết chủ đề.                                                      |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                     | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV kết luận: Chăm sóc cây là việc làm cần được duy trì đều đặn, không chỉ thực hiện trong một buổi hoặc một tuần.                                                                                                                                                                         | - HS lắng nghe, ghi nhớ.                                                                                                                |
| <b>2. VẬN DỤNG (15-18 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS vận dụng kiến thức để báo cáo dự án, chia sẻ kết quả và tự đánh giá sau chủ đề.<br><b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS biết tiếp tục chăm sóc cây, giữ vệ sinh và bảo vệ cảnh quan trường học bằng những việc làm cụ thể.                   |                                                                                                                                         |
| <b>HD1. DỰ ÁN “LÀM XANH TRƯỜNG LỚP”</b>                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                         |
| - GV tiếp tục tổ chức cho các nhóm còn lại báo cáo kết quả dự án “Làm xanh trường lớp” theo gợi ý sau.<br>                                                                                                | - Các nhóm còn lại chuẩn bị báo cáo, tranh, ảnh, video hoặc sản phẩm thực tế về dự án.                                                  |
| - GV yêu cầu: Hãy nêu số lượng cây xanh nhóm mang đến để trang trí hoặc trồng ở vườn trường.                                                                                                                                                                                                | - Đại diện nhóm nêu số lượng cây và vị trí cây được trồng hoặc đặt trang trí.                                                           |
| - GV yêu cầu: Hãy giới thiệu tên các loại cây các bạn mang đến.                                                                                                                                                                                                                             | - HS giới thiệu tên, đặc điểm đơn giản và nhu cầu chăm sóc của từng loại cây.                                                           |
| - GV hỏi: Nhóm đã thực hiện những hoạt động chăm sóc cây nào?                                                                                                                                                                                                                               | - HS trả lời: Nhóm tưới nước, nhổ cỏ, làm sạch khu vực, theo dõi cây và phân công chăm sóc theo ngày.                                   |
| - GV hỏi: Kết quả của dự án như thế nào?                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS trả lời: Cây sống và phát triển; khu vực lớp hoặc vườn trường xanh, sạch hơn; nhóm đã hình thành lịch chăm sóc.                    |
| - GV yêu cầu: Hãy nói cảm nhận của em khi tham gia dự án “Làm xanh trường lớp”.                                                                                                                                                                                                             | - HS chia sẻ cảm nghĩ: vui, tự hào, biết hợp tác và có trách nhiệm hơn với trường lớp.                                                  |
| - GV mời HS nhận xét kết quả của nhóm bạn.                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS nhận xét theo tiêu chí: báo cáo rõ, minh chứng phù hợp, cây được chăm sóc tốt và nhóm phối hợp hiệu quả.                           |
| - <b>Giáo dục bảo vệ môi trường:</b> GV yêu cầu từng nhóm duy trì bảng phân công chăm sóc cây sau khi dự án được báo cáo. Các em cần quan sát độ ẩm của đất trước khi tưới, sử dụng lượng nước vừa đủ, nhổ cỏ và thu gom rác quanh bồn cây, không bẻ cành hoặc hái hoa. Khi thấy cây có dấu | - HS lắng nghe, thống nhất duy trì lịch chăm sóc cây, tiết kiệm nước, giữ khu vực sạch và báo giáo viên khi cây có dấu hiệu bất thường. |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                               |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| hiệu héo, sâu bệnh hoặc gãy cành, HS cần báo giáo viên và cùng tìm cách hỗ trợ phù hợp. Việc chăm sóc cây thường xuyên thể hiện tình yêu trường lớp, trách nhiệm với môi trường và sự hợp tác của tập thể.                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                      |
| - GV nhận xét, khen ngợi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - HS lắng nghe, tiếp thu góp ý và hoàn thiện phần báo cáo.                                                                           |
| - GV kết luận: Mỗi cây xanh được chăm sóc tốt là kết quả của sự kiên trì, hợp tác và trách nhiệm của cả nhóm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS lắng nghe, tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chăm sóc cây.                                                                            |
| <b>HĐ2. TỔNG KẾT CHỦ ĐỀ TRƯỜNG HỌC</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                      |
| - GV tổ chức cho HS đọc mục “Bây giờ, em có thể” SGK trang 41.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS đọc mục “Bây giờ, em có thể” và tự đối chiếu với việc mình đã thực hiện.                                                        |
|  <p><b>BÂY GIỜ, EM CÓ THỂ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kể được một số sự kiện ở trường và nói được cảm nhận của em khi tham gia sự kiện đó.</li> <li>Nhận biết được những tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động ở trường và biết cách phòng tránh.</li> <li>Thực hiện được việc giữ gìn vệ sinh trường học.</li> </ul> |                                                                                                                                      |
| - GV yêu cầu: Hãy chia sẻ với bạn nội dung em yêu thích nhất trong chủ đề này.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS chia sẻ cặp đôi, sau đó một số HS chia sẻ trước lớp về ngày khai giảng, ngày hội đọc sách, an toàn hoặc giữ vệ sinh trường học. |
| - GV hỏi: Hình vẽ ở phần cuối trang mô tả điều gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS trả lời: Bạn nhỏ đang giới thiệu hai cuốn sách đã đọc và hỏi các bạn về số sách đã đọc trong tháng.                             |
| - GV hỏi: Bạn trong hình muốn nhắc nhở các bạn điều gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS trả lời: Bạn muốn khuyến khích mọi người duy trì kế hoạch đọc sách và chia sẻ sách đã đọc.                                      |
| - GV hỏi: Em đã thực hiện kế hoạch đọc sách của mình như thế nào?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS trả lời theo thực tế: Em đã đọc sách theo tuần, ghi tên sách, chia sẻ nội dung và giữ gìn sách cẩn thận.                        |
| - GV mời HS giới thiệu tranh vẽ hoặc sản phẩm cắt, dán chủ đề “Ngôi trường thứ hai” mà em mơ ước.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS giới thiệu sản phẩm, nêu một đặc điểm của ngôi trường mơ ước và khẩu hiệu tuyên truyền.                                         |
| - GV nhận xét, tuyên dương.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS lắng nghe, trân trọng sản phẩm của bạn.                                                                                         |
| - GV kết luận: Trường học là ngôi nhà thứ hai; mỗi học sinh cần học tập chăm chỉ, vui chơi an toàn, yêu quý bạn bè và cùng giữ trường lớp xanh, sạch, đẹp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS lắng nghe, nhắc lại thông điệp của chủ đề.                                                                                      |
| <b>3. LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG VỚI AI (8-10 phút)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                      |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                        |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Mục tiêu:</b> HS phân loại hình ảnh về hành vi an toàn, chưa an toàn ở trường và giải thích được căn cứ phân loại.</p> <p><b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS so sánh kết quả phân loại hình ảnh của con người với gợi ý của AI; biết AI có thể hỗ trợ nhưng con người cần kiểm tra, giải thích và sửa kết quả chưa phù hợp.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                               |
| <b>HD3. TRÒ CHƠI “PHÂN LOẠI HÀNH VI AN TOÀN”</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                               |
| <p>- GV yêu cầu HS quan sát các hình minh họa trong SGK hoặc tranh GV chuẩn bị.</p> <p><small>các hình dưới đây. Vì sao?</small></p> <div style="display: flex; flex-wrap: wrap;">       </div> | <p>- HS quan sát từng hình, nhận diện hoạt động và các dấu hiệu an toàn hoặc nguy hiểm.</p>                                   |
| <p>- GV đặt câu hỏi: “Hãy quan sát và cho biết có điều gì không đúng ở mỗi hình?”</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>- HS nêu hành vi chưa phù hợp: kéo bạn, chạy nhảy ở nơi trơn, chơi gần vật cản, đùa nghịch hoặc chen lấn.</p>              |
| <p>- GV chia lớp thành nhóm 4, phát phiếu quan sát gồm 6 hình.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>- HS nhận phiếu, thảo luận nhóm 4 và xếp hình vào hai nhóm “An toàn” và “Chưa an toàn”.</p>                                |
| <p>- GV mời các nhóm báo cáo kết quả.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>- Đại diện nhóm trình bày kết quả; HS khác bổ sung hoặc nhận xét.</p>                                                      |
| <p>- GV gợi mở: “Theo em, hành động đó có thể gây hậu quả gì?”</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>- HS nêu hậu quả có thể xảy ra: ngã, va chạm, làm bạn bị thương, làm hỏng đồ dùng hoặc gây mất trật tự.</p>                |
| <p>- GV gợi mở: “Nếu là em, em sẽ làm gì để an toàn hơn?”</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <p>- HS nêu cách xử lý đúng: dừng hành động nguy hiểm, nhắc bạn nhẹ nhàng, thực hiện đúng nội quy và báo thầy cô khi cần.</p> |
| <p><b>- Tích hợp AI - YCCĐ 2.C3.1:</b> GV trình chiếu kết quả phân loại do một công cụ AI gợi ý. HS đối chiếu từng hình với kết quả</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>- HS đối chiếu kết quả, chỉ ra điểm giống và khác; giải thích căn cứ phân loại, phát hiện kết quả chưa phù hợp và</p>      |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                           |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| của nhóm mình và trả lời: AI dựa vào đặc điểm nào để xếp hình? Kết quả nào giống cách phân loại của con người? Có hình nào AI xếp chưa phù hợp không? GV nhấn mạnh rằng AI có thể nhận diện nhanh dựa trên hình ảnh, nhưng có thể nhầm khi hình thiếu rõ ràng hoặc không hiểu đầy đủ bối cảnh. Vì vậy, HS cần quan sát kỹ, dùng kiến thức về an toàn để kiểm tra, giải thích và sửa kết quả trước khi sử dụng hoặc chia sẻ. | sửa bằng hiểu biết của mình. HS nêu: AI chỉ hỗ trợ, con người phải kiểm tra và chịu trách nhiệm về quyết định cuối cùng.         |
| - GV tổ chức trò chơi: Mỗi nhóm bốc một thẻ hình, mô tả hành vi và nêu hai việc nên làm, hai việc không nên làm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS tham gia trò chơi, mô tả hình, nêu việc nên làm và không nên làm; các nhóm cổ vũ, bổ sung.                                  |
| - GV nhận xét, biểu dương nhóm nêu được nhiều ý đúng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS lắng nghe, tự đánh giá cách quan sát và phân loại của nhóm.                                                                 |
| - GV kết luận: AI có thể giúp phân loại hình ảnh nhanh, nhưng các em phải quan sát, kiểm tra và dùng kiến thức của mình để quyết định hành vi nào thực sự an toàn.                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS ghi nhớ, nhắc lại nguyên tắc: quan sát - kiểm tra - giải thích - quyết định.                                                |
| <b>4. Củng cố, Dặn dò (2-3 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> Ghi nhớ, khắc sâu nội dung đã học và chuẩn bị cho chủ đề tiếp theo.                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                  |
| - GV hỏi: Qua chủ đề Trường học, em đã biết và làm được những gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS nêu: Em biết tham gia sự kiện, đọc sách, phòng tránh nguy hiểm, giữ vệ sinh, chăm sóc cây và kiểm tra gợi ý của công cụ AI. |
| - GV nhận xét giờ học.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS lắng nghe, tự đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.                                                                          |
| - GV nhắc nhở HS tiếp tục thực hiện dự án “Làm xanh trường lớp”.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS ghi nhớ, tiếp tục chăm sóc cây và giữ vệ sinh khu vực được phân công.                                                       |
| - GV dặn HS chuẩn bị bài 11: Hoạt động mua bán hàng hóa.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS ghi nhớ, chuẩn bị SGK và tìm hiểu một số nơi mua bán hàng hóa ở địa phương.                                                 |
| - GV kết luận: Hãy cùng nhau xây dựng trường học an toàn, xanh, sạch, đẹp và sử dụng công nghệ một cách thông minh, có trách nhiệm.                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện.                                                                                            |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

#### KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 12

##### CHỦ ĐỀ 3: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

##### BÀI 11: HOẠT ĐỘNG MUA BÁN HÀNG HÓA - TIẾT 1

Thời gian thực hiện: 35 phút

## I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

### 1. Năng lực đặc thù

- Kể được tên một số hàng hoá cần thiết và nêu được vai trò của chúng trong cuộc sống hằng ngày của gia đình.
- Nêu được sự cần thiết của một số nhóm hàng hoá đối với ăn uống, học tập, đi lại, sinh hoạt và chăm sóc sức khỏe.
- Biết liên hệ thực tế, trình bày được những khó khăn có thể xảy ra khi gia đình thiếu các hàng hoá thiết yếu.

### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động quan sát tranh, liên hệ với cuộc sống gia đình và hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi trong nhóm, lắng nghe bạn và trình bày ý kiến rõ ràng về tên, vai trò của hàng hoá.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn hàng hoá cần thiết, đề xuất cách sử dụng tiết kiệm và phù hợp với nhu cầu của gia đình.

### 3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, chia sẻ với những người thiếu thốn hàng hoá thiết yếu.
- Chăm chỉ: Tích cực quan sát, thảo luận và hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- Trách nhiệm: Có ý thức sử dụng, bảo quản hàng hoá tiết kiệm, không lãng phí.

### 4. Tích hợp

- Giáo dục tài chính và tiêu dùng thông minh: HS biết lựa chọn hàng hoá cần thiết, mua và sử dụng vừa đủ, tránh lãng phí trong gia đình.
- Tích hợp năng lực số 2.3.CB1a: HS nhận diện thanh toán số bằng mã QR và mua hàng trực tuyến là những dịch vụ số đơn giản; biết chỉ quan sát, sử dụng dưới sự hướng dẫn của người lớn và không cung cấp thông tin cá nhân.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Hình SGK trang 42, 43; phiếu học tập; máy tính, máy chiếu (nếu có).
- HS: SGK, VBT; tranh, ảnh về một số hàng hoá cần thiết cho cuộc sống hằng ngày của gia đình (nếu có).

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                           | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                 |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3-4 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> Tạo tâm thế tích cực, huy động hiểu biết của HS về những đồ dùng, thực phẩm, đồ uống cần thiết trong gia đình. |                                                                                                                                                        |
| - GV yêu cầu HS kể tên một số đồ dùng, thực phẩm, đồ uống cần thiết cho cuộc sống hằng ngày của gia đình mình.                                                    | - HS nối tiếp nhau kể: gạo, rau, thịt, dầu ăn, nước uống, quần áo, sách vở, thuốc, quạt, bàn ghế,...                                                   |
| - GV mời một số HS nêu công dụng của một hàng hoá vừa kể.                                                                                                         | - HS nêu: gạo và thực phẩm dùng để ăn; quần áo dùng để mặc; sách vở dùng để học; thuốc dùng chăm sóc sức khỏe theo hướng dẫn của người lớn, bác sĩ,... |
| - GV nhận xét và dẫn dắt vào bài học.                                                                                                                             | - HS lắng nghe, mở SGK và ghi tên bài.                                                                                                                 |
| - GV kết luận: Trong cuộc sống hằng ngày, mỗi gia đình cần nhiều loại hàng hoá khác nhau để ăn uống, học tập, đi lại, sinh hoạt và chăm sóc sức khỏe.             | - HS lắng nghe, sẵn sàng tham gia bài học.                                                                                                             |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                              | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                           |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>2. KHÁM PHÁ (14-15 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS kể được tên các loại hàng hoá trong hình và nêu được sự cần thiết của những hàng hoá đó đối với mỗi gia đình.<br><b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS biết ưu tiên hàng hoá cần thiết, lựa chọn số lượng vừa đủ và sử dụng tiết kiệm, tránh lãng phí. |                                                                                                  |
| <b>HĐ1. QUAN SÁT HÌNH VÀ CHO BIẾT</b>                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                  |
| - GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3, 4, 5, 6 trong SGK trang 42, 43.<br>1. Tên các loại hàng hoá.<br>2. Sự cần thiết của những hàng hoá đó đối với mỗi gia đình.                                             | - HS quan sát đầy đủ các hình, nhận biết từng nhóm hàng hoá.                                     |
| - GV yêu cầu: Nêu tên các loại hàng hoá trong hình.                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS trả lời: thực phẩm; quạt, ti vi; mũ bảo hiểm; xe máy; thuốc; sách, vở, bút và đèn học.      |
| - GV hỏi: Những hàng hoá đó có cần thiết đối với mỗi gia đình không?                                                                                                                                                                                                                                 | - HS trả lời: Những hàng hoá đó cần thiết đối với cuộc sống của mỗi gia đình.                    |
| - GV hỏi: Vì sao những hàng hoá đó cần thiết đối với mỗi gia đình?                                                                                                                                                                                                                                   | - HS trả lời: Vì chúng phục vụ ăn uống, học tập, đi lại, sinh hoạt, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe. |
| - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm bốn, mỗi nhóm chọn một nhóm hàng hoá và nêu vai trò của nhóm hàng hoá đó.                                                                                                                                                                                             | - HS thảo luận nhóm bốn, phân công người ghi ý kiến và người trình bày.                          |
| - GV mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả.                                                                                                                                                                                                                                                          | - Đại diện nhóm trình bày; các nhóm khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung.                         |
| - GV nhận xét, chốt vai trò của từng nhóm hàng hoá.                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS lắng nghe, đối chiếu và hoàn thiện câu trả lời.                                             |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                        |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>- Tích hợp giáo dục tài chính và tiêu dùng thông minh:</b> GV hỏi: “Khi gia đình chỉ có một khoản tiền nhất định, em nên ưu tiên mua thực phẩm, thuốc hoặc đồ dùng học tập đang cần trước hay mua thêm món đồ chưa thật sự cần?” GV hướng dẫn HS xác định nhu cầu thiết yếu, mua số lượng vừa đủ, sử dụng hết công dụng và giữ gìn đồ dùng còn tốt. GV nhấn mạnh tiết kiệm là lựa chọn đúng thứ cần, không đòi mua theo sở thích nhất thời và không bỏ phí thức ăn, sách vở, quần áo hoặc đồ dùng còn sử dụng được.</p> | <p>- HS lựa chọn hàng hoá cần thiết trước; nêu được cách tiêu dùng thông minh: lập danh sách, mua vừa đủ, sử dụng tiết kiệm và bảo quản đồ dùng cẩn thận.</p> |
| <p>- GV kết luận HĐ1: Hàng hoá có vai trò quan trọng đối với cuộc sống; mỗi gia đình cần lựa chọn đúng nhu cầu, sử dụng tiết kiệm và trân trọng công sức làm ra hàng hoá.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ và nêu một việc sẽ làm để tránh lãng phí.</p>                                                                                      |
| <p><b>3. THỰC HÀNH (12-13 phút)</b><br/> <b>Mục tiêu:</b> HS kể được những hàng hoá cần thiết cho gia đình và nêu được khó khăn khi thiếu các hàng hoá đó.<br/> <b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS nhận diện được một số dịch vụ số đơn giản trong mua bán và biết chỉ sử dụng dưới sự hướng dẫn của người lớn.</p>                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                               |
| <p><b>HĐ2. KỂ TÊN NHỮNG HÀNG HOÁ CẦN THIẾT CHO GIA ĐÌNH</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                               |
| <p>- GV yêu cầu HS quan sát hình trong SGK trang 43.</p>  <p>1. Kể tên những hàng hoá cần thiết cho cuộc sống của gia đình em.<br/> 2. Nếu thiếu các hàng hoá đó, cuộc sống của em và gia đình sẽ như thế nào?</p>                                                                                                                                                                                                                         | <p>- HS quan sát hình hai bạn đang suy nghĩ về những hàng hoá cần thiết cho gia đình.</p>                                                                     |
| <p>- GV yêu cầu: Kể tên những hàng hoá cần thiết cho cuộc sống của gia đình em.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <p>- HS kể: thực phẩm, nước uống, quần áo, thuốc, sách vở, đồ dùng sinh hoạt, phương tiện đi lại,...</p>                                                      |
| <p>- GV hỏi: Nếu thiếu các hàng hoá đó, cuộc sống của em và gia đình sẽ như thế nào?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <p>- HS trả lời: Gia đình sẽ gặp khó khăn trong ăn uống, học tập, đi lại, sinh hoạt và chăm sóc sức khỏe.</p>                                                 |
| <p>- GV tổ chức cho HS trao đổi theo cặp và thống nhất câu trả lời.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>- HS trao đổi theo cặp, bổ sung ý kiến cho nhau.</p>                                                                                                       |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                              |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV mời một số cặp chia sẻ trước lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - Đại diện các cặp trình bày; HS khác nhận xét, bổ sung.                                                                                                                            |
| - <b>Tích hợp năng lực số 2.3.CB1a:</b> GV liên hệ ngay trong nội dung mua bán hàng hoá: ngoài việc mua trực tiếp ở chợ hoặc cửa hàng, người lớn có thể mua hàng trực tuyến hoặc quét mã QR để thanh toán. Đây là các dịch vụ số giúp việc mua bán thuận tiện hơn. GV nhắc HS lớp 2 không tự ý đặt hàng, quét mã, nhập mật khẩu, mã xác nhận, địa chỉ hoặc số điện thoại; khi cần quan sát hay tìm hiểu phải có cha mẹ, thầy cô hướng dẫn. | - HS nhận diện mua hàng trực tuyến và quét mã QR là dịch vụ số; nhắc lại quy tắc không tự ý thanh toán, không cung cấp thông tin cá nhân và phải báo người lớn khi gặp nội dung lạ. |
| - GV kết luận HĐ2: Mỗi gia đình cần nhiều loại hàng hoá khác nhau; khi tham gia mua bán trực tiếp hoặc trên môi trường số, cần lựa chọn đúng nhu cầu, bảo đảm an toàn và có người lớn hướng dẫn.                                                                                                                                                                                                                                           | - HS lắng nghe, ghi nhớ nội dung bài học.                                                                                                                                           |
| <b>4. ĐỊNH HƯỚNG TIẾT HỌC SAU (2-3 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS ghi nhớ nội dung bài và chuẩn bị cho tiết học tiếp theo.                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                     |
| - GV hỏi: Qua bài học hôm nay, em đã biết thêm điều gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS nhắc lại tên một số hàng hoá và vai trò của chúng đối với gia đình.                                                                                                            |
| - GV nhận xét tiết học, biểu dương HS tích cực.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS lắng nghe, tự đánh giá việc tham gia học tập.                                                                                                                                  |
| - GV nhắc HS sưu tầm tranh, ảnh về hoạt động mua bán ở siêu thị, chợ, cửa hàng hoặc chợ nổi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS ghi nhớ nhiệm vụ và chuẩn bị tranh, ảnh cho tiết sau.                                                                                                                          |
| - GV kết luận: Biết tên, công dụng và sự cần thiết của hàng hoá giúp chúng ta lựa chọn, sử dụng hàng hoá hợp lý hơn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS lắng nghe và ghi nhớ.                                                                                                                                                          |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

...

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 - TUẦN 12**  
**CHỦ ĐỀ 3: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG**  
**BÀI 11: HOẠT ĐỘNG MUA BÁN HÀNG HOÁ - TIẾT 2**  
**Thời gian thực hiện: 35 phút**

## I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

### 1. Năng lực đặc thù

- Trình bày được hoạt động mua bán hàng hoá thường diễn ra ở siêu thị, chợ, cửa hàng, chợ nổi và một số địa điểm khác.
- Nêu được những điểm khác nhau trong cách trưng bày, lựa chọn, mua và bán hàng hoá ở các địa điểm.
- Lập được danh sách đồ dùng học tập cần mua theo thứ tự ưu tiên và đề xuất được cách lựa chọn một loại hàng hoá.

### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Chủ động quan sát tranh, xác định nhu cầu mua sắm và hoàn thành danh sách đồ dùng học tập.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi theo cặp, nhóm bốn, lắng nghe và trình bày ý kiến về hoạt động mua bán.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết so sánh cách mua bán ở các địa điểm, lựa chọn hàng hoá phù hợp về nhu cầu, chất lượng và giá cả.

### 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Tích cực quan sát, thảo luận và hoàn thành nhiệm vụ.
- Trung thực: Biết trao đổi đúng về chất lượng, giá cả và công dụng của hàng hoá.
- Trách nhiệm: Có ý thức mua vừa đủ, giữ gìn đồ dùng học tập và sử dụng hàng hoá tiết kiệm.

### 4. Tích hợp

- Tích hợp năng lực số 2.3.CB1a: HS nhận diện thanh toán số, mua hàng trực tuyến là dịch vụ số đơn giản; biết sử dụng an toàn dưới sự hướng dẫn của người lớn.
- Giáo dục tài chính và tiêu dùng thông minh: HS biết lập danh sách, xác định thứ tự ưu tiên, chú ý nhu cầu, chất lượng, giá cả và tránh mua sắm lãng phí.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.A3.1: HS hiểu một số trang mua hàng có thể dùng AI ghi nhận lựa chọn để gợi ý sản phẩm; biết AI chỉ gợi ý, con người phải tự kiểm tra và quyết định.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Hình SGK trang 44, 45; phiếu lập danh sách mua đồ dùng học tập; máy tính, máy chiếu (nếu có).
- HS: SGK, VBT; tranh, ảnh về hoạt động mua bán ở một số địa điểm (nếu có).

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                        | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                       |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. KHỞI ĐỘNG (3-4 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> Ôn lại nội dung tiết 1 và tạo hứng thú tìm hiểu hoạt động mua bán hàng hoá. |                                                                              |
| - GV yêu cầu HS kể tên hai loại hàng hoá cần thiết đối với gia đình.                                                           | - HS kể tên hai loại hàng hoá và nêu ngắn gọn công dụng.                     |
| - GV hỏi: Gia đình em thường mua những hàng hoá đó ở đâu?                                                                      | - HS trả lời theo thực tế: chợ, cửa hàng, siêu thị, trung tâm thương mại,... |
| - GV nhận xét và dẫn dắt vào nội dung quan sát các địa điểm mua bán trong SGK.                                                 | - HS lắng nghe, mở SGK trang 44, 45.                                         |
| - GV kết luận: Hoạt động mua bán diễn ra ở nhiều địa điểm; mỗi nơi có cách trưng bày và mua bán khác nhau.                     | - HS lắng nghe, sẵn sàng khám phá bài học.                                   |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                      |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>2. KHÁM PHÁ (15-16 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS nêu được nơi diễn ra hoạt động mua bán, những điểm khác nhau trong cách trưng bày, mua, bán và lí do cần lựa chọn hàng hoá trước khi mua.<br><b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS nhận diện dịch vụ số đơn giản trong thanh toán, mua hàng và biết sử dụng an toàn dưới sự hướng dẫn của người lớn.                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                             |
| - GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3, 4 trong SGK trang 44, 45.<br>3. Vì sao cần lựa chọn hàng hoá trước khi mua? <div style="display: flex; justify-content: space-around;">     </div> | - HS quan sát hình siêu thị, chợ, cửa hàng bánh và chợ nổi.                                                                                 |
| - GV hỏi: Hoạt động mua bán hàng hoá thường diễn ra ở đâu?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS trả lời: Hoạt động mua bán diễn ra ở siêu thị, chợ, cửa hàng, chợ nổi và một số địa điểm khác.                                         |
| - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm bốn về cách trưng bày, mua, bán hàng hoá ở từng nơi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS thảo luận nhóm bốn, mỗi bạn quan sát một hình và nêu ý kiến.                                                                           |
| - GV hỏi: Hàng hoá ở siêu thị được trưng bày và mua bán như thế nào?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - HS trả lời: Hàng hoá được sắp xếp theo quầy, có giá niêm yết; người mua tự chọn và thanh toán tại quầy thu ngân.                          |
| - GV hỏi: Hàng hoá ở chợ được trưng bày và mua bán như thế nào?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS trả lời: Hàng hoá được bày ở các sạp, quầy, rổ hoặc thùng; người mua trao đổi trực tiếp với người bán và có thể hỏi giá.               |
| - GV hỏi: Hoạt động mua bán ở cửa hàng bánh và chợ nổi có đặc điểm gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS trả lời: Ở cửa hàng bánh, người mua hỏi loại bánh và mua tại quầy; ở chợ nổi, hàng hoá được xếp trên ghe, thuyền và mua bán trên sông. |
| - GV hỏi: Vì sao cần lựa chọn hàng hoá trước khi mua?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS trả lời: Cần lựa chọn để hàng hoá phù hợp nhu cầu, chất lượng, giá cả, sở thích và bảo đảm an toàn.                                    |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                               |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - Đại diện nhóm trình bày; các nhóm khác nhận xét, bổ sung.                                                                                          |
| - <b>Tích hợp năng lực số 2.3.CB1a:</b> GV liên hệ ngay trong hoạt động quan sát siêu thị và quây thu ngân: hiện nay người lớn có thể thanh toán bằng tiền mặt, thẻ hoặc quét mã QR; một số hàng hoá cũng được mua trực tuyến. Đây là các dịch vụ số giúp việc mua bán thuận tiện. GV nhắc HS không tự ý quét mã, nhập mật khẩu, mã xác nhận, địa chỉ hoặc số điện thoại; khi quan sát hoặc sử dụng phải có người lớn hướng dẫn. | - HS nhận diện thanh toán bằng mã QR và mua hàng trực tuyến là dịch vụ số; nhắc lại quy tắc không tự ý thanh toán, không cung cấp thông tin cá nhân. |
| - GV kết luận HĐ1: Hoạt động mua bán diễn ra ở nhiều nơi với cách trưng bày và thanh toán khác nhau; dù mua ở đâu cũng cần lựa chọn cẩn thận và thực hiện văn minh, an toàn.                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS lắng nghe, ghi nhớ và nêu một điểm khác nhau giữa chợ và siêu thị.                                                                              |
| <b>3. THỰC HÀNH (9-10 phút): LẬP KẾ HOẠCH MUA ĐỒ DÙNG HỌC TẬP</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS kể được đồ dùng học tập cần mua và lập được danh sách theo thứ tự ưu tiên.<br><b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS biết xác định nhu cầu, số lượng, nơi mua, ưu tiên món thật sự cần và sử dụng đồ dùng tiết kiệm.                                                                                                                              |                                                                                                                                                      |
| - GV nêu yêu cầu trong SGK: Chuẩn bị cho năm học mới, em cùng các bạn lập kế hoạch mua đồ dùng học tập.<br>                                                                                                                                                                                                                                   | - HS đọc yêu cầu, xác định nhiệm vụ cần kể tên và lập danh sách đồ dùng học tập.                                                                     |
| - GV yêu cầu: Hãy kể tên những đồ dùng học tập cần mua.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS kể: bút viết, vở, thước, tẩy, bút màu, giấy thủ công,...                                                                                        |
| - GV hỏi: Đồ dùng nào cần mua trước? Vì sao?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS trả lời: Mua trước đồ đã hết, hỏng hoặc thật sự cần cho việc học.                                                                               |
| - GV yêu cầu HS lập danh sách mua các loại đồ dùng theo thứ tự ưu tiên, ghi rõ tên đồ dùng, số lượng và nơi mua.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS làm việc cá nhân, hoàn thành bảng theo gợi ý trong SGK hoặc VBT.                                                                                |
| - GV yêu cầu HS đổi bài với bạn cùng bàn để góp ý.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS đổi bài, kiểm tra số lượng và thứ tự ưu tiên; góp ý món nào chưa cần mua hoặc có thể tiếp tục sử dụng.                                          |
| - GV mời một số HS trình bày danh sách của mình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS trình bày danh sách và giải thích lí do lựa chọn.                                                                                               |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>- Tích hợp giáo dục tài chính và tiêu dùng thông minh:</b> GV hướng dẫn HS trước khi mua cần kiểm tra đồ dùng đang có, xác định món thật sự cần, dự kiến số lượng và nơi mua. Đồ dùng còn tốt thì tiếp tục sử dụng; không mua nhiều món giống nhau chỉ vì hình thức đẹp. Khi lựa chọn cần chú ý chất lượng, giá cả phù hợp và khả năng của gia đình. Sau khi mua phải giữ gìn, dùng hết vỏ, đậy nắp bút, bảo quản thước và đồ dùng để tránh lãng phí.</p> | <p>- HS rà soát lại danh sách, bỏ món chưa cần, điều chỉnh số lượng hợp lý và nêu cách giữ gìn đồ dùng học tập.</p> |
| <p>- GV kết luận HĐ2: Lập danh sách theo thứ tự ưu tiên giúp mua đúng thứ cần, đúng số lượng, tiết kiệm tiền và tránh lãng phí.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <p>- HS ghi nhớ, hoàn thiện danh sách.</p>                                                                          |
| <p><b>4. VẬN DỤNG (6-7 phút): ĐỀ XUẤT CÁCH LỰA CHỌN KHI MUA MỘT LOẠI HÀNG HOÁ</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b> HS đề xuất được cách lựa chọn khi mua một loại hàng hoá và hiểu rằng gợi ý của AI chỉ có tính hỗ trợ.</p> <p><b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS biết AI có thể ghi nhận lựa chọn để gợi ý sản phẩm nhưng con người phải tự kiểm tra nhu cầu, chất lượng, giá cả và quyết định.</p>                                                                          |                                                                                                                     |
| <p>- GV yêu cầu: Em hãy đề xuất cách lựa chọn khi mua một loại hàng hoá.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>- HS chọn một loại hàng hoá và nêu cách lựa chọn phù hợp.</p>                                                    |
| <p>- GV hỏi: Khi mua rau, em cần lựa chọn như thế nào?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <p>- HS trả lời: Chọn rau tươi, không dập nát, không có mùi lạ, mua lượng vừa đủ và nhờ người lớn kiểm tra.</p>     |
| <p>- GV hỏi: Khi mua đồ dùng học tập, em cần lựa chọn như thế nào?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>- HS trả lời: Chọn đúng loại đang cần, chất lượng tốt, giá phù hợp, số lượng vừa đủ và có nơi bán rõ ràng.</p>   |
| <p>- GV yêu cầu HS đọc lời chốt của Mặt Trời và quan sát hình hai bạn trao đổi về hộp bút màu.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <p>- HS đọc lời chốt, quan sát và nêu: Khi mua hàng hoá cần lựa chọn cẩn thận.</p>                                  |
| <p>- GV hỏi: Vì sao bạn nhỏ thấy hộp bút màu rất ưng ý?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>- HS trả lời: Vì hộp bút màu phù hợp nhu cầu, có màu sắc cần dùng, chất lượng và giá cả phù hợp.</p>             |

| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH                                                                                                                                                       |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - <b>Tích hợp AI - YCCĐ 2.A3.1:</b> GV liên hệ trong chính hoạt động lựa chọn hàng hoá: khi người lớn xem hoặc chọn một món hàng trên trang mua sắm, hệ thống có thể dùng AI ghi nhận lựa chọn và hiển thị thêm các món “gợi ý cho bạn”. GV hỏi: “Có phải món nào được gợi ý cũng cần mua không?” và nhấn mạnh AI chỉ hỗ trợ gợi ý; người mua phải tự xem mình có thật sự cần không, kiểm tra giá, chất lượng, nơi bán và chỉ mua khi có người lớn quyết định. HS không nhập tên thật, địa chỉ, số điện thoại, mật khẩu hoặc thông tin thanh toán. | - HS trả lời: Không phải món nào AI gợi ý cũng cần mua; con người phải tự kiểm tra và quyết định. HS nhắc lại quy tắc không cung cấp thông tin cá nhân, không tự ý đặt hàng. |
| - GV kết luận HĐ3: Khi mua hàng hoá cần lựa chọn cẩn thận; công cụ số và AI chỉ hỗ trợ, còn con người phải làm chủ quyết định và mua đúng nhu cầu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS lắng nghe, ghi nhớ và nêu một tiêu chí lựa chọn hàng hoá.                                                                                                               |
| <b>5. Củng cố, Dặn dò (2-3 phút)</b><br><b>Mục tiêu:</b> HS khắc sâu nội dung bài và biết vận dụng khi tham gia mua sắm cùng người lớn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                              |
| - GV hỏi: Hoạt động mua bán thường diễn ra ở đâu?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS trả lời: Ở siêu thị, chợ, cửa hàng, chợ nổi và một số địa điểm khác.                                                                                                    |
| - GV hỏi: Trước khi mua hàng, em cần làm gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS trả lời: Xác định nhu cầu, lập danh sách, kiểm tra chất lượng, giá cả và mua vừa đủ.                                                                                    |
| - GV nhận xét tiết học, biểu dương HS.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS lắng nghe, tự đánh giá việc tham gia học tập.                                                                                                                           |
| - GV nhắc HS quan sát cách người thân lựa chọn hàng hoá khi đi mua sắm và chuẩn bị bài sau.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS ghi nhớ nhiệm vụ, thực hiện cùng người thân.                                                                                                                            |
| - GV kết luận: Mua bán văn minh là biết lựa chọn cẩn thận, sử dụng tiết kiệm, an toàn và tôn trọng người mua, người bán.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS lắng nghe và ghi nhớ.                                                                                                                                                   |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

#### Tự nhiên – xã hội

### CHỦ ĐỀ 3: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

#### BÀI 12. THỰC HÀNH MUA BÁN HÀNG HÓA (1 tiết)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

##### 1. Năng lực đặc thù

- Biết lựa chọn những hàng hóa cần thiết trong cuộc sống hằng ngày dựa trên nhu cầu và mục đích sử dụng.
- Biết cách mua bán hàng hóa ở các địa điểm khác nhau như cửa hàng, chợ, siêu thị, trung tâm thương mại.

- Thực hành lựa chọn hàng hóa phù hợp về giá cả, chất lượng và sự an toàn thông qua các tình huống giả định.
- Hiểu được vai trò, sự cần thiết của từng loại hàng hóa đối với đời sống con người.
- Có khả năng chi tiêu hợp lý, thực hành tiết kiệm; vận dụng kiến thức Toán học để so sánh và lựa chọn hàng hóa phù hợp.
- Biết thực hành mua bán và lựa chọn hàng hóa phục vụ bản thân và gia đình trong thực tế.

## 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: biết tự hoàn thành nhiệm vụ, chủ động quan sát và đưa ra lựa chọn phù hợp.
- Giao tiếp và hợp tác: biết chia sẻ ý kiến và hợp tác trong thảo luận nhóm.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết vận dụng kiến thức để xử lý các tình huống mua bán.
- Năng lực khoa học: biết phân tích – so sánh giá cả, chất lượng và lựa chọn đúng nhu cầu.

## 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- Trách nhiệm: biết chi tiêu hợp lý, quyết định mua bán đúng đắn và phù hợp.

## 4. Tích hợp

- Tích hợp năng lực số 5.2.CB1b: Nhận ra được các công cụ số đơn giản và các giải pháp công nghệ có thể có để giải quyết những nhu cầu đó. HS nhận biết công cụ số đơn giản có thể hỗ trợ xem giá, so sánh và lựa chọn hàng hóa theo nhu cầu; biết mua bán văn minh, tiết kiệm.
- Giáo dục tài chính và tiêu dùng thông minh: HS thực hành chi tiêu hợp lý, chú ý giá cả và chất lượng khi mua hàng hóa.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.A2.1: HS nhận biết các công cụ thông minh (quét mã vạch) hỗ trợ tính tiền nhanh và chính xác.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

### 1. GV:

- Chuẩn bị một số hàng hoá cho hoạt động thực hành của HS (bộ đồ chơi hoặc tranh ảnh, vật thật); thẻ mệnh giá tiền.
- Bảng giá giả định; hình ảnh máy tính tiền, máy quét mã vạch hoặc quầy thu ngân.
- Máy tính, máy chiếu.

### 2. HS:

- Một số đồ dùng học tập (sách, vở, bút chì, bút màu,...); một số đồ chơi: bộ đồ dùng gia đình (nồi, xoong, chảo, bát, đĩa, thìa, máy xay,...); trang phục (áo, mũ, giày, dép,...); thực phẩm (rau, củ cà rốt, cà chua, táo, ổi,...).
- SHS, VBT; các thẻ ghi tên hàng hoá hoặc giá tiền (nếu có).

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                      | Hoạt động của HS                                                                                                                |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. HĐ Khởi động (2-3p)</b><br><i>*Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.</i> |                                                                                                                                 |
| - GV yêu cầu HS:                                                                                                             | - HS chú ý lắng nghe yêu cầu.                                                                                                   |
| + Kể tên một số đồ dùng, thực phẩm, đồ uống cần thiết cho cuộc sống hằng ngày của gia đình mình.                             | - HS nối tiếp nhau kể: sách, vở, bút, gạo, rau, thịt, cá, sữa, nước uống,...                                                    |
| + Em và gia đình thường mua bán hàng hóa ở đâu?                                                                              | - HS trả lời: ở chợ, cửa hàng tạp hoá, siêu thị, trung tâm thương mại hoặc cửa hàng trực tuyến dưới sự hướng dẫn của người lớn. |
| - GV căn cứ vào đó để dẫn dắt vào bài.                                                                                       | - HS chú ý.                                                                                                                     |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Hoạt động của HS                                                                                                                          |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>2. HĐ Thực hành (10-12p)</b><br><i>*Mục tiêu: củng cố và hoàn thiện những kiến thức, kỹ năng đã khám phá được; biết lựa chọn hàng hóa theo nhu cầu, giá cả và chất lượng.</i><br><i>*Mục tiêu tích hợp: HS nhận biết công cụ số đơn giản hỗ trợ xem giá, so sánh và lựa chọn hàng hóa theo nhu cầu; biết chỉ tiêu hợp lý, mua bán văn minh, tiết kiệm; nhận biết máy quét mã vạch là công cụ thông minh hỗ trợ tính tiền nhanh và chính xác.</i> |                                                                                                                                           |
| <b>a. Trưng bày, mua bán hàng hóa.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                           |
| - GV phân chia địa điểm trưng bày hàng hóa cho từng nhóm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS nhận địa điểm trưng bày của nhóm mình.                                                                                               |
| - Hướng dẫn các nhóm trưng bày hàng hóa đã chuẩn bị, phân công người mua, người bán.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - HS trưng bày hàng hóa, thực hiện phân công vai trò của từng thành viên trong nhóm.                                                      |
| - GV yêu cầu từng nhóm thống nhất tên quầy hàng, sắp xếp hàng hóa theo từng loại và đặt bảng giá rõ ràng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS cùng nhóm đặt tên quầy, phân loại và sắp xếp hàng hóa gọn gàng, dễ quan sát.                                                         |
| - Giáo viên phát mệnh giá tiền, các nhóm nhận được những mệnh giá bằng nhau.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS nhận mệnh giá tiền.                                                                                                                  |
| - Tổ chức cho học sinh thực hành mua bán hàng hóa theo tình huống giả định.<br><div data-bbox="212 1003 794 1541" data-label="Image"> </div>                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS thực hành mua bán theo từng tình huống; người mua chào hỏi, hỏi giá, lựa chọn hàng; người bán giới thiệu hàng, báo giá và nhận tiền. |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                            | Hoạt động của HS                                                                                                    |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV cho HS quan sát thêm hình thức mua bán ở chợ và so sánh cách trưng bày với siêu thị.</p>  | <p>- HS quan sát, nêu điểm giống và khác nhau giữa quầy hàng ở chợ với quầy hàng ở siêu thị.</p>                    |
| <p>- GV luân phiên cho các nhóm đổi vai người mua, người bán để mọi HS đều được thực hành.</p>                                                                                     | <p>- HS đổi vai theo hiệu lệnh, tiếp tục thực hành mua và bán hàng hóa.</p>                                         |
| <p>- Lưu ý học sinh khi thực hành mua bán cần:</p>                                                                                                                                 | <p>- HS lắng nghe và thực hiện các lưu ý.</p>                                                                       |
| <p>+ Lựa chọn hàng hóa thiết yếu cho cuộc sống hằng ngày.</p>                                                                                                                      | <p>- HS ưu tiên lựa chọn thực phẩm, đồ dùng học tập hoặc vật dụng cần thiết, không mua theo sở thích nhất thời.</p> |
| <p>+ Chú ý giá cả và chất lượng của mỗi loại hàng hóa.</p>                                                                                                                         | <p>- HS xem giá, quan sát tình trạng hàng hóa, so sánh trước khi quyết định mua.</p>                                |
| <p>+ Các nhóm tập kết hàng hóa mua được, so sánh với nhóm bạn các loại hàng hóa đã mua về số lượng, loại hàng, mệnh giá tiền,...</p>                                               | <p>+ Các nhóm tập kết hàng, so sánh,...; nêu nhóm đã mua những gì, số tiền đã dùng và số tiền còn lại.</p>          |
| <p>- GV đưa ra tình huống: “Nhóm có 50 000 đồng, hãy chọn các hàng hóa cần thiết và không vượt quá số tiền đã có.”</p>                                                             | <p>- HS thảo luận, tính tổng giá, lựa chọn hàng phù hợp và giải thích lí do.</p>                                    |
| <p>- GV nhắc HS chỉ tiêu hợp lí, chỉ mua đồ cần thiết, không lãng phí và biết cân nhắc giữa giá cả với chất lượng.</p>                                                             | <p>- HS điều chỉnh lựa chọn nếu vượt số tiền; biết ưu tiên hàng hóa cần thiết, phù hợp chất lượng.</p>              |
| <p>=&gt; GV khắc sâu kiến thức: Hoạt động mua bán hàng hóa được diễn ra ở nhiều địa điểm khác nhau.</p>                                                                            | <p>- HS lắng nghe và ghi nhớ.</p>                                                                                   |
| <p>Ở mỗi địa điểm đó có cách trưng bày hàng hoá khác nhau và cách mua bán cũng khác nhau.</p>                                                                                      | <p>- HS nêu ví dụ: siêu thị có quầy, giá niêm yết; chợ có nhiều sạp hàng và người mua thường hỏi giá.</p>           |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                                         |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV giới thiệu cho HS các công cụ số đơn giản thường gặp trong hoạt động mua bán, chẳng hạn như: máy tính tiền, máy quét mã vạch, bảng hiển thị giá điện tử, ứng dụng tính tổng tiền, ví điện tử trên điện thoại.</p>  | <p>- HS quan sát và lắng nghe GV giới thiệu các công cụ số, nhận biết được vai trò cơ bản của từng công cụ trong hoạt động mua bán.</p>                                                                  |
| <p>- GV giải thích rõ chức năng của từng công cụ: máy quét giúp kiểm tra giá nhanh và chính xác; máy tính tiền tính tổng tiền và tiền thừa; ví điện tử hỗ trợ thanh toán không cần tiền mặt.</p>                                                                                                            | <p>- HS nêu ví dụ từ thực tế: như thấy bố mẹ quét mã QR để thanh toán, thấy siêu thị sử dụng máy quét để kiểm tra giá, thấy nhân viên dùng máy tính để tính tổng hóa đơn.</p>                            |
| <p>- GV cho HS quan sát cách quét mã vạch để tên và giá hàng hóa tự động hiện trên màn hình; nhấn mạnh đây là công cụ thông minh hỗ trợ tính tiền nhanh, chính xác.</p>                                                                                                                                     | <p>- HS nhận biết máy quét mã vạch là công cụ thông minh; nêu được lợi ích là giảm nhầm lẫn khi đọc giá và tính tổng tiền.</p>                                                                           |
| <p>- GV nhấn mạnh rằng đây là những giải pháp công nghệ quen thuộc giúp con người xử lý nhu cầu mua bán nhanh hơn, tiện lợi hơn và hạn chế sai sót, từ đó giúp HS nhận ra vai trò của công nghệ trong đời sống thực tiễn.</p>                                                                               | <p>- HS hiểu rằng việc sử dụng công nghệ giúp việc mua bán nhanh hơn, hiệu quả hơn và an toàn hơn; từ đó biết liên hệ giải pháp công nghệ với nhu cầu thực tế khi mua hàng trong đời sống hằng ngày.</p> |
| <p>- GV lưu ý: Khi xem giá hoặc mua hàng bằng thiết bị số, HS không tự ý cung cấp họ tên, địa chỉ, số điện thoại hay mật khẩu; chỉ thực hiện cùng người lớn.</p>                                                                                                                                            | <p>- HS nhắc lại quy tắc: không cung cấp thông tin cá nhân, không tự thanh toán hoặc bấm vào đường link lạ.</p>                                                                                          |
| <p><b>b. Thảo luận nhóm</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                          |
| <p>- Sau khi thực hành mua bán, giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận và trả lời các câu hỏi ở BT 1, 2, 3 – VBT – T31.</p>                                                                                                                                                                               | <p>- HS thảo luận trong nhóm về vai trò của mỗi hàng hóa thiết yếu trong cuộc sống hằng ngày; cách lựa chọn hàng hóa và giải thích được vì sao cần lựa chọn khi mua bán hàng hóa.</p>                    |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                           | Hoạt động của HS                                                                                                  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| + Em đã mua được những hàng hóa nào? Mua ở đâu?                                                                                                                                                                                                                                                   | - HS nêu cụ thể: em mua rau, quả ở chợ; mua vở, bút ở quầy đồ dùng học tập; hoặc mua thực phẩm tại siêu thị.      |
| + Những hàng hóa nào cần thiết cho bữa ăn hằng ngày của gia đình em?                                                                                                                                                                                                                              | - HS trả lời: gạo, rau, thịt, cá, trứng, sữa, gia vị,... tùy nhu cầu của gia đình.                                |
| + Nêu sự khác nhau trong cách bảo quản một số hàng hóa.                                                                                                                                                                                                                                           | - HS nêu: rau, thịt, cá cần bảo quản mát hoặc lạnh; gạo, sách vở cần để nơi khô ráo; đồ dễ vỡ cần xếp cẩn thận.   |
| + Khi mua hàng hóa em cần lưu ý điều gì? Vì sao?                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS trả lời: cần xem giá, chất lượng, hạn sử dụng, nguồn gốc và chọn đúng nhu cầu để bảo đảm an toàn, tiết kiệm. |
| - GV yêu cầu HS hoàn thành các bài tập theo nội dung vừa thảo luận.                                                                                                                                                                                                                               | - HS hoàn thành BT1, 2, 3 – VBT - T31.                                                                            |
| - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.                                                                                                                                                                                                                                                            | - Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.                                                                                |
| - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.                                                                                                                                                                                                                                                         | Các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu cần).                                                                        |
| - GV nhận xét, bổ sung (nếu có).                                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS lắng nghe và sửa hoặc bổ sung câu trả lời.                                                                   |
| <b>Tổng kết:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                   |
| - GV mời học sinh đọc và chia sẻ với bạn lời chốt của Mặt Trời.<br><div data-bbox="210 1120 810 1487" data-label="Image"> </div> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Em đã mua những loại hàng hoá nào? Mua ở đâu?</li> <li>• Khi mua bán hàng hoá, em cần lưu ý điều gì? Vì sao?</li> </ul> | - HS đọc và chia sẻ lời chốt của Mặt Trời:                                                                        |
| <b>Khi mua hàng hóa em cần lựa chọn phù hợp về giá cả và chất lượng nhé!</b>                                                                                                                                                                                                                      | <b>Khi mua hàng hóa em cần lựa chọn phù hợp về giá cả và chất lượng nhé!</b>                                      |
| - Tổ chức cho HS quan sát hình chốt và nói những nhận xét về hình chốt:                                                                                                                                                                                                                           | - HS chia sẻ về hình chốt.                                                                                        |
| - Hình chốt vẽ ai?                                                                                                                                                                                                                                                                                | - HS trả lời: Hình vẽ Hoa và mẹ đang trò chuyện sau khi Hoa thực hành mua bán.                                    |
| - Hoa đã nói gì với mẹ?                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS trả lời: “Con đã biết cách mua bán, lựa chọn hàng hóa rồi mẹ ạ!”                                             |
| - Lời nói của Hoa thể hiện điều gì?                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS trả lời: Hoa đã biết lựa chọn hàng hóa phù hợp, biết hỏi giá và mua bán văn minh.                            |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                         | Hoạt động của HS                                                                               |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>3. HĐ Vận dụng, trải nghiệm (2-3p).</b><br><i>*Mục tiêu: HS ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài học và vận dụng cách lựa chọn hàng hóa phù hợp trong thực tế.</i> |                                                                                                |
| <b>Liên hệ bản thân:</b>                                                                                                                                        |                                                                                                |
| - Em đã bao giờ tự mình mua hàng hóa chưa?                                                                                                                      | - HS thực hành liên hệ; kể ngắn gọn một lần được người lớn cho tự chọn hoặc mua hàng.          |
| - Khi mua hàng hóa, em đã lựa chọn như thế nào?                                                                                                                 | - HS nêu: xem giá, chọn đúng thứ cần, quan sát chất lượng và hỏi người lớn khi chưa chắc chắn. |
| - Tại sao phải lựa chọn trước khi mua?                                                                                                                          | - HS trả lời: để mua đúng nhu cầu, bảo đảm chất lượng, an toàn và tránh lãng phí tiền.         |
| - GV hỏi: Qua bài học hôm nay các em đã biết những gì?                                                                                                          | - HS nhắc lại nội dung bài học.                                                                |
| - GV nhận xét tiết học, biểu dương.                                                                                                                             | - HS chú ý.                                                                                    |
| - Nhắc nhở HS: Hãy chia sẻ với bố mẹ hoặc người thân về những điều các em ghi nhớ được khi học cách mua bán hàng hoá.                                           | - HS ghi nhớ, thực hiện.                                                                       |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

**Tự nhiên – xã hội**  
**CHỦ ĐỀ 3: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG**  
**BÀI 13. HOẠT ĐỘNG GIAO THÔNG (Tiết 1)**

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau bài học, HS có khả năng:

#### 1. Năng lực đặc thù

- Kể được tên các loại đường giao thông.
- Nêu được một số phương tiện giao thông và tiện ích của chúng.
- Vận dụng được trong thực tế cuộc sống khi tham gia giao thông.
- Có ý thức thực hiện và tuyên truyền người khác tuân thủ các quy định của biển báo giao thông.

#### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: tự hoàn thành nhiệm vụ học tập cá nhân.
- Giao tiếp và hợp tác: chia sẻ, hợp tác cùng các bạn trong hoạt động nhóm.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng kiến thức trong các bài toán đã học vào cuộc sống.

#### 3. Phẩm chất

- Hình thành và phát triển phẩm chất chăm chỉ và trách nhiệm.

#### 4. Tích hợp

- Giáo dục an toàn giao thông: HS nhận biết các loại đường giao thông, phương tiện và biển báo thường gặp; có ý thức tuân thủ biển báo, lựa chọn hành vi an toàn khi đi đường.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.2: HS nhận biết các phương tiện giao thông thông minh (AI) vẫn cần con người giám sát an toàn.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

#### 1. GV:

- Hình trong SGK phóng to (nếu có thể).
- Tranh, ảnh về việc vận chuyển hàng hóa của một số phương tiện giao thông.
- Video hoặc hình ảnh ngắn về phương tiện giao thông thông minh/xe tự lái (nếu có).
- Máy tính, máy chiếu.

#### 2. HS:

- SHS, VBT.
- Một số tranh, ảnh về các phương tiện giao thông.

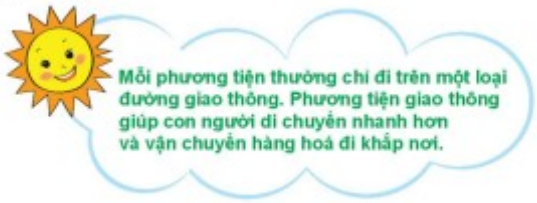
### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                            | Hoạt động của HS                                                                                         |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. HĐ Khởi động (3-5p)</b><br><i>*Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.</i>                                                                                       |                                                                                                          |
| - GV tổ chức cho HS quan sát hình, trả lời các câu hỏi: Kể tên về các phương tiện giao thông mà gia đình em thường sử dụng.<br> | - HS quan sát hình và trả lời: xe đạp, xe máy, ô tô, xe buýt, thuyền,... tùy điều kiện của gia đình.     |
| - GV tiếp tục tổ chức trò chơi: “Ai chọn đúng”                                                                                                                                                                     | - HS hào hứng tham gia trò chơi.                                                                         |
| - Cách chơi: GV dùng tín hiệu âm thanh mô phỏng tiếng kêu đặc trưng của các loại phương tiện giao thông, yêu cầu HS chọn đúng phương tiện giao thông.                                                              | - HS nghe âm thanh, giơ thẻ hoặc nói tên phương tiện tương ứng; giải thích dấu hiệu giúp mình nhận biết. |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Hoạt động của HS                                                                                                                   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV tổng kết trò chơi, dẫn dắt vào bài học.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS chú ý lắng nghe.                                                                                                              |
| <b>2. HĐ Hình thành kiến thức (10-12p)</b><br><i>*Mục tiêu: HS chiếm lĩnh tri thức, kỹ năng mới thông qua các HĐ khác nhau; biết tên phương tiện, loại đường giao thông và tiện ích của phương tiện.</i><br><i>*Mục tiêu tích hợp: HS nhận biết các loại đường giao thông, phương tiện thường gặp; có ý thức lựa chọn hành vi an toàn khi sử dụng phương tiện; nhận biết phương tiện giao thông thông minh có AI vẫn cần con người giám sát để bảo đảm an toàn.</i>                     |                                                                                                                                    |
| <b>a. Phương tiện giao thông – Loại đường giao thông.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                    |
| <p>- GV hướng dẫn HS quan sát hình, thảo luận nhóm bốn và thực hiện yêu cầu sau:</p>  <p>Quan sát các hình dưới đây và cho biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tên các phương tiện giao thông mà bạn Minh đã sử dụng khi đi du lịch cùng gia đình.</li> <li>Mỗi phương tiện trong hình đi trên loại đường giao thông nào?</li> <li>Các phương tiện giao thông có tiện ích gì?</li> </ul> | - HS thảo luận nhóm.                                                                                                               |
| + Nói tên các phương tiện giao thông mà bạn Minh đã sử dụng khi đi du lịch cùng gia đình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS khai thác thông tin kênh hình và nêu: máy bay, xe khách, tàu hỏa, tàu thủy (ca nô/tàu cao tốc).                               |
| + Mỗi phương tiện đó đi trên loại đường giao thông nào?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS trả lời: máy bay đi trên đường hàng không; xe khách đi trên đường bộ; tàu hỏa đi trên đường sắt; tàu thủy đi trên đường thủy. |
| - GV đưa ra các câu hỏi gợi ý:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS chú ý các câu hỏi gợi ý và đối chiếu với hình.                                                                                |
| + Phương tiện nào được sử dụng để đi trên đường sắt?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS trả lời: tàu hỏa được sử dụng để đi trên đường sắt.                                                                           |
| + Tàu hỏa đi trên loại đường giao thông nào?,...                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS trả lời: tàu hỏa đi trên đường sắt.                                                                                           |
| (đưa ra câu hỏi tương tự với các phương tiện khác).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS lần lượt trả lời về máy bay, xe khách, tàu thủy và loại đường tương ứng.                                                      |
| - Mời đại diện một số nhóm lên trình bày.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - Đại diện một số nhóm trình bày.                                                                                                  |
| - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - Các nhóm khác bổ sung ý kiến.                                                                                                    |
| - GV nhận xét, tuyên dương.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS lắng nghe, đối chiếu và hoàn thiện câu trả lời.                                                                               |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                            | Hoạt động của HS                                                                                              |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Liên hệ:</b>                                                                                                                                                                                    |                                                                                                               |
| - GV đưa ra các câu hỏi:                                                                                                                                                                           | - HS liên hệ bản thân.                                                                                        |
| + Hằng ngày, em đi đến trường bằng phương tiện gì?                                                                                                                                                 | - HS trả lời theo thực tế: đi bộ, xe đạp, xe máy, ô tô hoặc xe buýt.                                          |
| + Phương tiện giao thông nào mà em đã từng được đi?                                                                                                                                                | - HS kể tên phương tiện mình đã từng đi và chia sẻ ngắn gọn trải nghiệm.                                      |
| + Các phương tiện đó đi trên loại đường giao thông nào?...                                                                                                                                         | - HS xác định đúng loại đường: đường bộ, đường sắt, đường thủy hoặc đường hàng không.                         |
| - GV nhắc HS khi tham gia giao thông phải ngồi đúng vị trí, đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy, thắt dây an toàn khi đi ô tô và làm theo hướng dẫn của người lớn.                                       | - HS nêu được một số việc làm an toàn khi sử dụng phương tiện giao thông.                                     |
| => Kết luận: Có nhiều loại phương tiện giao thông khác nhau.                                                                                                                                       | - HS lắng nghe và ghi nhớ.                                                                                    |
| Mỗi phương tiện thường chỉ đi trên một loại đường giao thông.                                                                                                                                      | - HS nhắc lại ví dụ: ô tô – đường bộ; tàu hỏa – đường sắt; tàu thủy – đường thủy; máy bay – đường hàng không. |
| <b>Mở rộng:</b>                                                                                                                                                                                    |                                                                                                               |
| - GV chiếu cho HS quan sát một số tranh ảnh về việc vận chuyển hàng hóa và đặt vấn đề:                                                                                                             | - HS khai thác thông tin kênh hình.                                                                           |
| + Người dân miền Bắc đưa hàng hóa vào miền Nam bằng cách nào?                                                                                                                                      | - HS trả lời: có thể vận chuyển bằng xe tải, tàu hỏa, tàu thủy hoặc máy bay tùy loại hàng và thời gian.       |
| + Người Việt Nam đưa hàng hoá của mình sang các nước khác bằng cách nào?...                                                                                                                        | - HS trả lời: vận chuyển bằng tàu biển hoặc máy bay; một số hàng có thể đi bằng đường bộ qua cửa khẩu.        |
| <b>b. Một số tiện ích của phương tiện giao thông.</b>                                                                                                                                              |                                                                                                               |
| <p>- GV tổ chức cho HS quan sát các hình, thảo luận nhóm: Các phương tiện giao thông có những tiện ích gì?</p>  | - HS thảo luận nhóm.                                                                                          |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                       | Hoạt động của HS                                                                                                                                                  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV đưa ra một số câu hỏi gợi ý:                                                                                                                                                             | - HS quan sát kĩ từng hình và chuẩn bị câu trả lời.                                                                                                               |
| + Hãy kể tên các phương tiện trong hình.                                                                                                                                                      | - HS kể: xe tải/xe nâng hàng, máy bay chở hàng, tàu biển chở công-ten-nơ.                                                                                         |
| + Các phương tiện đó đang chuyên chở gì?                                                                                                                                                      | - HS trả lời: các phương tiện đang chuyên chở thùng hàng, bưu kiện và công-ten-nơ hàng hóa.                                                                       |
| - Mời đại diện một số nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.                                                                                                                                   | - Đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận trước lớp, các nhóm khác bổ sung.                                                                                |
| - GV nhận xét, tổng hợp ý kiến.                                                                                                                                                               | - HS chú ý lắng nghe.                                                                                                                                             |
| => Kết luận: Phương tiện giao thông giúp con người di chuyển nhanh hơn và vận chuyển hàng hoá đi khắp nơi.                                                                                    | - HS nhắc lại lợi ích của phương tiện giao thông bằng lời của mình.                                                                                               |
| <b>Mở rộng:</b>                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                   |
| Hãy kể thêm ví dụ về tiện ích của các phương tiện giao thông mà HS biết?                                                                                                                      | - HS nối tiếp nhau kể.                                                                                                                                            |
| Ví dụ: Xe ô tô chở xăng dầu.                                                                                                                                                                  | VD: + Xe ô tô chở xăng dầu.                                                                                                                                       |
| Ví dụ: Xe ngựa để chở hàng.                                                                                                                                                                   | + Xe ngựa để chở hàng.                                                                                                                                            |
| Ví dụ khác: ...                                                                                                                                                                               | + ...                                                                                                                                                             |
| - GV cho HS xem video hoặc hình ảnh ngắn về xe tự lái và đặt câu hỏi: “Tại sao bác tài xế vẫn phải để tay gần vô lăng?”                                                                       | - HS thảo luận và trả lời: xe có thể dùng cảm biến/AI để hỗ trợ nhận biết làn đường, vật cản nhưng vẫn có thể gặp tình huống bất ngờ nên con người phải giám sát. |
| - GV kết luận: Phương tiện giao thông thông minh có thể hỗ trợ con người, nhưng người điều khiển vẫn phải quan sát, tuân thủ luật và chịu trách nhiệm về an toàn.                             | - HS nhận biết AI chỉ hỗ trợ; con người không được chủ quan hoặc phụ thuộc hoàn toàn vào công nghệ.                                                               |
| <b>3. HĐ Luyện tập, Thực hành (5-7p):</b><br><i>*Mục tiêu: củng cố và hoàn thiện những kiến thức, kĩ năng đã khám phá được; kể đúng phương tiện tương ứng với từng loại đường giao thông.</i> |                                                                                                                                                                   |
| <b>c. Kể tên các phương tiện giao thông tương ứng với loại đường giao thông.</b>                                                                                                              |                                                                                                                                                                   |
| - GV tổ chức dưới dạng trò chơi: “Tiếp sức” thi kể tên các phương tiện giao thông tương ứng với loại đường giao thông.                                                                        | - HS lắng nghe và tích cực tham gia trò chơi:                                                                                                                     |
| - GV phổ biến cách chơi: HS thứ nhất nói một loại phương tiện tương ứng với loại đường giao thông bất kì.                                                                                     | VD: + HS thứ nhất nói: Đường bộ dành cho ô tô.                                                                                                                    |
| Cứ như vậy, HS sau bổ sung thêm một loại phương tiện tương ứng với loại đường giao thông đó.                                                                                                  | + HS thứ hai nói: xe máy.                                                                                                                                         |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                               | Hoạt động của HS                                                                                                  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| HS nào trả lời sai sẽ bị loại khỏi cuộc chơi.                                                                                                                                         | + HS thứ ba:....                                                                                                  |
| - GV yêu cầu HS giải thích nhanh vì sao phương tiện vừa nêu thuộc loại đường đó.                                                                                                      | - HS nêu đặc điểm đơn giản: tàu hỏa chạy trên đường ray; tàu thuyền chạy trên sông, biển; máy bay bay trên không. |
| - GV nhận xét, tổng kết trò chơi.                                                                                                                                                     | - HS lắng nghe.                                                                                                   |
| - GV hướng dẫn HS hoàn thành bài tập trong VBT.                                                                                                                                       | - HS tự hoàn thành BT3–VBT–T33.                                                                                   |
| <b>4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (12p):</b><br><i>*Mục tiêu: HS biết vận dụng kiến thức đã học để nhận biết các loại đường, phương tiện và tiện ích giao thông ở địa phương.</i> |                                                                                                                   |
| <b>d. Liên hệ với thực tế địa phương em.</b>                                                                                                                                          |                                                                                                                   |
| - GV tổ chức cho HS trả lời các câu hỏi sau:                                                                                                                                          | - HS thực hành liên hệ với thực tế địa phương nơi mình sinh sống (kết hợp tranh, ảnh đã chuẩn bị trước).          |
| + Ở địa phương em có các loại đường giao thông nào?                                                                                                                                   | - HS trả lời theo thực tế; thường có đường bộ, có thể có đường thủy hoặc đường sắt ở một số địa phương.           |
| + Người dân thường sử dụng các phương tiện giao thông gì?                                                                                                                             | - HS nêu: xe đạp, xe máy, ô tô, xe buýt, xe tải, thuyền,...                                                       |
| + Các phương tiện giao thông đó đem lại tiện ích gì cho người dân địa phương em?                                                                                                      | - HS nêu: giúp đi học, đi làm, đi khám bệnh, vận chuyển nông sản, hàng hóa và đi lại nhanh hơn.                   |
| - GV mời HS chia sẻ trước lớp.                                                                                                                                                        | - HS chia sẻ trước lớp.                                                                                           |
| - GV yêu cầu lớp nhận xét bằng lời lịch sự, bổ sung thông tin phù hợp.                                                                                                                | - Dưới lớp lắng nghe, góp ý.                                                                                      |
| - Nếu HS chưa hoàn thành, GV hướng dẫn HS hoàn thành ở nhà.                                                                                                                           | - HS ghi nhớ nhiệm vụ và hoàn thành cùng người thân.                                                              |
| <b>Tổng kết</b>                                                                                                                                                                       |                                                                                                                   |
| - GV mời HS đọc và chia sẻ với bạn suy nghĩ của mình về lời chốt của Mặt Trời.<br>                 | - HS đọc và chia sẻ lời chốt của Mặt Trời:                                                                        |
| <i>Mỗi phương tiện giao thông thường chỉ đi trên một loại đường giao thông.</i>                                                                                                       | <i>Mỗi phương tiện giao thông thường chỉ đi trên một loại đường giao thông.</i>                                   |
| <i>Phương tiện giao thông giúp con người di chuyển nhanh hơn và vận chuyển hàng hóa khắp nơi.</i>                                                                                     | <i>Phương tiện giao thông giúp con người di chuyển nhanh hơn và vận chuyển hàng hóa khắp nơi.</i>                 |
| - Nhắc nhở HS: Thực hành chia sẻ với người thân, bạn bè những điều em đã biết qua tiết học.                                                                                           | - HS lắng nghe và ghi nhớ thực hiện.                                                                              |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

#### Tự nhiên – xã hội

### CHỦ ĐỀ 3: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

#### BÀI 13. HOẠT ĐỘNG GIAO THÔNG (Tiết 2)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau bài học, HS có khả năng:

##### 1. Năng lực đặc thù

- Kể được tên các loại đường giao thông.
- Nêu được một số phương tiện giao thông và tiện ích của chúng.
- Phân biệt được một số loại biển báo giao thông (biển báo chỉ dẫn, biển báo cấm, biển báo nguy hiểm) qua hình ảnh.
- Giải thích được sự cần thiết phải tuân theo quy định của các biển báo giao thông.
- Vận dụng được kiến thức đã học để lựa chọn cách đi đường an toàn trong tình huống gần gũi.
- Có ý thức thực hiện và tuyên truyền người khác tuân thủ các quy định của biển báo giao thông.

##### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: chủ động quan sát, hoàn thành nhiệm vụ cá nhân và tự điều chỉnh câu trả lời sau khi được góp ý.
- Giao tiếp và hợp tác: biết trao đổi, phân công nhiệm vụ, lắng nghe và thống nhất ý kiến trong hoạt động nhóm.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết phân tích sơ đồ đường đi, nhận diện nguy cơ và đề xuất cách tham gia giao thông an toàn.
- Năng lực khoa học: biết quan sát, so sánh hình dạng, màu sắc, kí hiệu để phân loại biển báo giao thông.

##### 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: tích cực quan sát, thảo luận và hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- Trách nhiệm: tự giác tuân thủ biển báo, biết bảo vệ an toàn cho bản thân và nhắc nhở người thân cùng thực hiện.

##### 4. Tích hợp

- **Giáo dục an toàn giao thông:** HS nhận biết, phân loại được một số biển báo thường gặp và biết tuân thủ biển báo để tham gia giao thông an toàn.

- **Tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.2:** HS nhận biết AI/camera có thể hỗ trợ nhận diện biển báo nhưng con người vẫn phải quan sát, kiểm tra và chịu trách nhiệm về an toàn.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

##### 1. GV:

- Hình trong SGK phóng to: nhóm biển báo giao thông, bảng phân loại biển báo, sơ đồ đường đi từ nhà Hoa đến trường và hình chốt cuối bài.
- Một số tranh, ảnh về biển báo giao thông thường gặp ở địa phương; video ngắn về xe tự lái hoặc phương tiện giao thông thông minh (nếu có).
- Máy tính, máy chiếu; thẻ tên ba nhóm biển báo: biển báo cấm, biển báo nguy hiểm, biển báo chỉ dẫn.

##### 2. HS:

- SHS, VBT; bút chì, bút màu.
- Một số tranh, ảnh về các biển báo giao thông đã sưu tầm (nếu có).

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                                                                       |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. HĐ Khởi động (3-5p)</b><br><i>*Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS; ôn lại ý nghĩa của đèn tín hiệu và kết nối với nội dung nhận biết biển báo giao thông.</i>                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                        |
| - GV tổ chức trò chơi: “Đèn xanh – đèn đỏ”.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS tích cực tham gia trò chơi; đứng ngay ngắn, chú ý nghe hiệu lệnh và thực hiện đúng động tác.                                                                                                                                      |
| - GV phổ biến luật chơi: GV hô “chuẩn bị”, HS đưa 2 tay vòng trước ngực như đang chuẩn bị tham gia giao thông. GV hô “đèn xanh” HS quay 2 tay xung quanh nhau, chân chạy tại chỗ như đang đi trên đường. GV hô “đèn vàng” HS quay 2 tay chậm lại như đang giảm tốc độ chuẩn bị dừng. GV hô “đèn đỏ”, tất cả phải dừng lại như khi gặp đèn đỏ. Những HS làm sai sẽ bị loại khỏi trò chơi.                                                         | - HS lắng nghe luật chơi, nhắc lại ba tín hiệu: đèn xanh được đi; đèn vàng giảm tốc độ, chuẩn bị dừng; đèn đỏ phải dừng lại. HS thực hiện động tác theo đúng tín hiệu; những bạn làm sai vui vẻ quan sát và cổ vũ các bạn còn lại.     |
| - GV hỏi nhanh: Khi tham gia giao thông, vì sao chúng ta phải chú ý đèn tín hiệu và biển báo?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS trả lời: vì đèn tín hiệu và biển báo hướng dẫn mọi người đi đúng, tránh va chạm và bảo đảm an toàn.                                                                                                                               |
| - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài học mới.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS chú ý lắng nghe, sẵn sàng tìm hiểu các biển báo giao thông thường gặp.                                                                                                                                                            |
| <b>2. Khám phá (10-12p)</b><br><i>*Mục tiêu: HS nhận biết tên, ý nghĩa, hình dạng và màu sắc của một số biển báo giao thông; bước đầu phân loại được biển báo cấm, biển báo nguy hiểm và biển báo chỉ dẫn.</i><br><i>*Mục tiêu tích hợp giáo dục an toàn giao thông: HS hiểu biển báo giúp cảnh báo, cấm hoặc chỉ dẫn người tham gia giao thông; biết quan sát biển báo trước khi lựa chọn hành vi và có ý thức tuân thủ để bảo đảm an toàn.</i> |                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>a. Một số biển báo giao thông thường gặp.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                        |
| - GV hướng dẫn HS quan sát hình, thảo luận nhóm bốn và thực hiện yêu cầu sau:<br>                                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS quan sát kỹ từng biển báo trong hình; nhóm trưởng điều hành, thư kí ghi ý kiến, các thành viên lần lượt phát biểu và thống nhất câu trả lời.                                                                                      |
| + Nói tên và ý nghĩa của các biển báo giao thông.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - HS nêu: biển cấm xe đạp; biển cấm xe ô tô; biển báo công trường đang thi công; biển báo giao nhau với đường sắt có rào chắn; biển chỉ dẫn cầu vượt qua đường dành cho người đi bộ; biển chỉ dẫn nơi đỗ xe dành cho người khuyết tật. |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                           | Hoạt động của HS                                                                                                                                                        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| + Những biển báo giao thông nào giống nhau về hình dạng và màu sắc?                                                                               | - HS chỉ ra: biển 1 và 2 cùng hình tròn, viền đỏ, nền trắng; biển 3 và 4 cùng hình tam giác, viền đỏ, nền vàng; biển 5 và 6 cùng hình vuông, nền xanh.                  |
| + Phân loại các biển báo giao thông vào nhóm: biển báo chỉ dẫn, biển báo cấm, biển báo nguy hiểm.                                                 | - HS phân loại: biển 1, 2 thuộc nhóm biển báo cấm; biển 3, 4 thuộc nhóm biển báo nguy hiểm; biển 5, 6 thuộc nhóm biển báo chỉ dẫn.                                      |
| - GV yêu cầu mỗi nhóm dùng ba thẻ tên nhóm biển báo, lần lượt đặt số thứ tự của từng biển vào đúng nhóm.                                          | - HS cùng nhóm sắp xếp thẻ số, kiểm tra chéo và giải thích căn cứ phân loại bằng hình dạng, màu sắc và kí hiệu.                                                         |
| - GV gợi ý cho HS trả lời bằng các câu hỏi:                                                                                                       | - HS lắng nghe câu hỏi gợi ý, đối chiếu với hình và bổ sung câu trả lời của nhóm.                                                                                       |
| + Đọc tên các loại biển báo.                                                                                                                      | - HS đọc rõ tên ba loại: biển báo cấm, biển báo nguy hiểm, biển báo chỉ dẫn.                                                                                            |
| + Cần lưu ý gì khi gặp các biển báo này?                                                                                                          | - HS trả lời: phải quan sát kĩ, hiểu ý nghĩa và thực hiện đúng yêu cầu của biển; không đi vào nơi có biển cấm; giảm tốc độ, chú ý nguy hiểm; đi theo hướng dẫn an toàn. |
| + Từng biển báo có hình dạng, màu sắc như thế nào?                                                                                                | - HS mô tả bằng câu đầy đủ, nêu được hình tròn/tam giác/vuông hoặc chữ nhật và màu đỏ, trắng, vàng, xanh tương ứng.                                                     |
| + Loại biển báo nào thường có hình tròn, viền đỏ, nền trắng?                                                                                      | - HS trả lời: biển báo cấm thường có hình tròn, viền đỏ, nền trắng.                                                                                                     |
| + Loại biển báo nào thường có hình tam giác, viền đỏ, nền vàng?                                                                                   | - HS trả lời: biển báo nguy hiểm thường có hình tam giác, viền đỏ, nền vàng.                                                                                            |
| + Biển báo chỉ dẫn có đặc điểm gì?...                                                                                                             | - HS trả lời: biển báo chỉ dẫn thường có hình vuông hoặc hình chữ nhật, nền xanh, cung cấp thông tin hoặc hướng đi cần thiết.                                           |
| - GV mời đại diện từng nhóm trả lời.                                                                                                              | - Đại diện từng nhóm trình bày; vừa chỉ vào biển báo vừa nêu tên, ý nghĩa và nhóm biển báo.                                                                             |
| - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung bằng lời nói lịch sự.                                                                                    | - Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét điểm đúng, bổ sung ý còn thiếu và không nói chen khi bạn đang trình bày.                                                            |
| - GV khuyến khích, động viên.                                                                                                                     | - HS tự tin sửa câu trả lời và ghi nhớ đặc điểm nhận diện của từng nhóm biển báo.                                                                                       |
| - GV chốt: Khi gặp biển báo, người tham gia giao thông không chỉ nhìn màu sắc mà còn phải đọc kí hiệu, hiểu nội dung và lựa chọn hành vi phù hợp. | - HS nhắc lại: quan sát - hiểu biển - thực hiện đúng; không làm theo bạn hoặc đi theo thói quen khi biển báo đã yêu cầu khác.                                           |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                                                                                                           |           |                       |                       |              |   |   |   |                    |   |   |   |                  |   |   |   |                                                                                                                                                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-----------------------|-----------------------|--------------|---|---|---|--------------------|---|---|---|------------------|---|---|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>3. HĐ Thực hành, luyện tập (8-10p)</b><br><i>*Mục tiêu: Củng cố đặc điểm nhận diện của ba nhóm biển báo giao thông; hoàn thành được bảng phân loại và vận dụng kiến thức để nhận biết thêm biển báo thường gặp.</i><br><i>*Mục tiêu tích hợp AI - YCCĐ 2.A1.2: HS nhận biết AI/camera trên phương tiện thông minh có thể hỗ trợ đọc biển báo nhưng có thể nhận diện chưa chính xác; con người vẫn phải quan sát, kiểm tra và chịu trách nhiệm về an toàn.</i>                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                            |           |                       |                       |              |   |   |   |                    |   |   |   |                  |   |   |   |                                                                                                                                                               |
| <b>b. Đặc điểm nhận diện của một số biển báo giao thông.</b><br><br>- GV hướng dẫn HS hoạt động cá nhân, hoàn thành bảng theo mẫu.<br><div>Hoàn thành bảng theo mẫu sau:</div> <table><tr><th>Nhóm biển báo giao thông</th><th>Hình dạng</th><th>Màu sắc</th><th>Ví dụ một số biển báo</th></tr><tr><td>Biển báo cấm</td><td>?</td><td>?</td><td>?</td></tr><tr><td>Biển báo nguy hiểm</td><td>?</td><td>?</td><td>?</td></tr><tr><td>Biển báo chỉ dẫn</td><td>?</td><td>?</td><td>?</td></tr></table> | Nhóm biển báo giao thông                                                                                                                                                                                                                                                   | Hình dạng | Màu sắc               | Ví dụ một số biển báo | Biển báo cấm | ? | ? | ? | Biển báo nguy hiểm | ? | ? | ? | Biển báo chỉ dẫn | ? | ? | ? | <br><br>- HS quan sát lại các biển báo, tự hoàn thành bảng về hình dạng, màu sắc và ví dụ của từng nhóm biển báo; sau đó đối chiếu kiểm tra với bạn bên cạnh. |
| Nhóm biển báo giao thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Hình dạng                                                                                                                                                                                                                                                                  | Màu sắc   | Ví dụ một số biển báo |                       |              |   |   |   |                    |   |   |   |                  |   |   |   |                                                                                                                                                               |
| Biển báo cấm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | ?                                                                                                                                                                                                                                                                          | ?         | ?                     |                       |              |   |   |   |                    |   |   |   |                  |   |   |   |                                                                                                                                                               |
| Biển báo nguy hiểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | ?                                                                                                                                                                                                                                                                          | ?         | ?                     |                       |              |   |   |   |                    |   |   |   |                  |   |   |   |                                                                                                                                                               |
| Biển báo chỉ dẫn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | ?                                                                                                                                                                                                                                                                          | ?         | ?                     |                       |              |   |   |   |                    |   |   |   |                  |   |   |   |                                                                                                                                                               |
| - GV yêu cầu HS ghi đầy đủ bằng từ ngữ ngắn gọn, không chỉ ghi số thứ tự của biển báo.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS ghi: biển cấm - hình tròn - viền đỏ, nền trắng - cấm xe đạp/cấm xe ô tô; biển nguy hiểm - hình tam giác - viền đỏ, nền vàng - công trường/giao nhau với đường sắt; biển chỉ dẫn - hình vuông hoặc chữ nhật - nền xanh - cầu vượt/nơi đỗ xe dành cho người khuyết tật. |           |                       |                       |              |   |   |   |                    |   |   |   |                  |   |   |   |                                                                                                                                                               |
| - GV tổ chức cho một số HS chia sẻ kết quả trước lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - Một số HS trình bày kết quả; có thể kết hợp tranh, ảnh về biển báo đã chuẩn bị; các bạn khác đối chiếu và nhận xét.                                                                                                                                                      |           |                       |                       |              |   |   |   |                    |   |   |   |                  |   |   |   |                                                                                                                                                               |
| - GV nhận xét, sửa cách diễn đạt chưa rõ và yêu cầu HS hoàn thành BT4 – VBT – T33.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS lắng nghe, sửa bài và hoàn thành BT4 – VBT – T33.                                                                                                                                                                                                                     |           |                       |                       |              |   |   |   |                    |   |   |   |                  |   |   |   |                                                                                                                                                               |
| <b>=&gt; Kết luận: Biển báo cấm thường có hình tròn, viền đỏ, nền trắng. Biển báo nguy hiểm có hình tam giác, viền đỏ, nền vàng. Biển báo chỉ dẫn có hình vuông hoặc hình chữ nhật, nền xanh.</b><br><div><div>Biển báo cấm thường có hình tròn, viền đỏ, nền trắng. Biển báo nguy hiểm có hình tam giác, viền đỏ, nền vàng. Biển báo chỉ dẫn có hình vuông hoặc hình chữ nhật, nền xanh.</div></div>               | - HS đọc, nhắc lại lời chốt bằng lời của mình và nêu thêm một ví dụ cho mỗi nhóm biển báo.                                                                                                                                                                                 |           |                       |                       |              |   |   |   |                    |   |   |   |                  |   |   |   |                                                                                                                                                               |
| <b>Mở rộng:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                            |           |                       |                       |              |   |   |   |                    |   |   |   |                  |   |   |   |                                                                                                                                                               |
| - GV chiếu hình ảnh và bổ sung thêm một số biển báo mà HS hay gặp và những điều cần lưu ý.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS quan sát, gọi tên biển báo quen thuộc ở gần trường hoặc trên đường đi học; nêu việc cần làm khi gặp biển đó.                                                                                                                                                          |           |                       |                       |              |   |   |   |                    |   |   |   |                  |   |   |   |                                                                                                                                                               |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                              | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                                                       |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV cho HS xem một đoạn video ngắn về xe tự lái và hỏi: “Xe có camera đọc biển báo rồi, tại sao người lái vẫn phải quan sát và để tay gần vô lăng?”                                                                                                                 | - HS thảo luận theo cặp và trả lời: camera/AI có thể hỗ trợ nhận ra biển báo, làn đường hoặc vật cản nhưng có thể bị nhầm khi trời mưa, biển bị che hoặc hình ảnh không rõ; người lái phải sẵn sàng kiểm tra và xử lý. |
| - GV giải thích: AI học từ dữ liệu hình ảnh và đưa ra gợi ý rất nhanh, nhưng không phải lúc nào cũng đúng. Người điều khiển phải tin tưởng ở mức hợp lý, không rời mắt khỏi đường, không giao toàn bộ trách nhiệm cho máy và luôn tuân thủ biển báo thật trên đường. | - HS hiểu AI chỉ hỗ trợ; nêu được nguyên tắc: “Máy gợi ý - người kiểm tra - người chịu trách nhiệm”; không chủ quan khi sử dụng thiết bị thông minh.                                                                   |
| - GV nêu tình huống: camera trên xe báo “được đi” nhưng phía trước có người đang sang đường. Em sẽ khuyên người lái làm gì?                                                                                                                                          | - HS trả lời: phải giảm tốc độ hoặc dừng xe, nhường người đi bộ, quan sát thực tế và không làm theo máy một cách máy móc.                                                                                              |
| <b>4. HĐ Vận dụng, trải nghiệm (15-17p)</b><br><i>*Mục tiêu: HS biết vận dụng kiến thức về biển báo để phân tích sơ đồ đường đi, hướng dẫn bạn đi đến trường an toàn và liên hệ với tuyến đường thực tế của bản thân.</i>                                            |                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>c. Phân tích tình huống giả định.</b>                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                        |
| - GV tổ chức cho HS quan sát sơ đồ đường đi từ nhà Hoa đến trường.                                                                                                                                                                                                   | - HS quan sát toàn bộ sơ đồ, xác định vị trí nhà Hoa, trường học, ngã tư, vạch sang đường, đèn tín hiệu và các biển báo trên đường.                                                                                    |
|                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                        |
| - GV tổ chức cho HS đọc phần câu dẫn, quan sát đường đi của Hoa trên sơ đồ và thảo luận nhóm, thực hiện các yêu cầu trong SGK:                                                                                                                                       | - HS đọc phần câu dẫn; nhóm trưởng phân công một bạn xác định biển báo, một bạn chỉ đường, một bạn giải thích lý do và một bạn chuẩn bị trình bày.                                                                     |
| + Hoa cần chú ý những biển báo giao thông nào?                                                                                                                                                                                                                       | - HS thống nhất: Hoa cần chú ý biển báo/vạch sang đường dành cho người đi bộ, đèn tín hiệu giao thông và các biển chỉ dẫn trên tuyến đường.                                                                            |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                   | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                                                 |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| + Hãy hướng dẫn Hoa đi đến trường an toàn.                                                                                                                | - HS hướng dẫn: Hoa đi bộ trên vỉa hè, đi về phía tay phải; đến ngã tư thì dừng lại quan sát, chờ đèn dành cho người đi bộ và các phương tiện dừng; sang đường đúng vạch kẻ; tiếp tục đi trên vỉa hè tới trường. |
| + Vì sao Hoa phải tuân thủ quy định của các biển báo giao thông đó?                                                                                       | - HS trả lời: vì biển báo và tín hiệu giúp Hoa tránh đi vào nơi nguy hiểm, tránh va chạm, bảo đảm an toàn cho bản thân và không cản trở người khác.                                                              |
| - GV yêu cầu từng nhóm dùng ngón tay chỉ theo tuyến đường và nói liền mạch các bước, không chỉ nêu đáp án rời rạc.                                        | - HS luyện trình bày trong nhóm theo trình tự: xuất phát - đi trên vỉa hè - quan sát đèn/biển - sang đường đúng chỗ - đến trường.                                                                                |
| - GV mời đại diện các nhóm trình bày.                                                                                                                     | - Đại diện các nhóm trình bày và chỉ trực tiếp trên sơ đồ; các nhóm khác theo dõi tuyến đường được hướng dẫn.                                                                                                    |
| - GV nhận xét, bổ sung.                                                                                                                                   | - HS nhận xét, bổ sung; điều chỉnh cách chỉ đường nếu còn chọn đoạn sang đường không đúng quy định.                                                                                                              |
| <b>Tổng kết:</b>                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                  |
| - GV mời HS đọc và chia sẻ với bạn suy nghĩ của mình về lời chốt của Mặt Trời.                                                                            | - HS đọc và chia sẻ lời chốt của Mặt Trời: “Để đảm bảo an toàn, chúng ta cần tuân thủ theo các biển báo giao thông.”                                                                                             |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình chốt và đưa ra một số câu hỏi gợi ý:<br> | - HS quan sát kĩ hành động, lời nói của Minh, Hoa và biển chỉ dẫn cầu vượt.                                                                                                                                      |
| + Nội dung của hình chốt là gì?                                                                                                                           | - HS trả lời: hai bạn đang chuẩn bị sang đường ở nơi có cầu vượt dành cho người đi bộ.                                                                                                                           |
| + Hai bạn Minh và Hoa đang làm gì?                                                                                                                        | - HS trả lời: Minh muốn sang đường ngay cho nhanh; Hoa nhắc Minh phải đi theo cầu vượt.                                                                                                                          |
| + Hai bạn nói gì với nhau?                                                                                                                                | - HS nhắc lại lời trong tranh: Minh nói “Sang đường chỗ này cho nhanh.”; Hoa nói “Không được, chúng mình phải đi theo cầu vượt.”                                                                                 |
| + Theo em, em sẽ lựa chọn theo Minh hay Hoa?                                                                                                              | - HS lựa chọn theo Hoa và giải thích: đi cầu vượt đúng biển chỉ dẫn, tránh dòng xe, an toàn hơn.                                                                                                                 |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                                                     |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV tổng hợp lại: Các bạn đang chuẩn bị đi sang đường. Minh muốn đi ngay sang đường cho nhanh. Nhưng như thế là không an toàn, không tuân thủ quy định của biển báo giao thông. Hoa bảo Minh phải đi lên cầu vượt dành cho người đi bộ theo biển chỉ dẫn để đảm bảo an toàn và thể hiện nét đẹp văn hoá khi tham gia giao thông. | - HS lắng nghe và ghi nhớ: không vì nhanh hoặc tiện mà bỏ qua biển báo; biết nhắc bạn bằng lời nói nhẹ nhàng, rõ ràng.                                                                                               |
| <b>Liên hệ:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                      |
| - Hãy vẽ sơ đồ đường đi và các biển báo em thường gặp khi đi từ nhà đến trường. (GV có thể hướng dẫn HS thực hành ở nhà)                                                                                                                                                                                                          | - HS tự liên hệ, hoàn thành BT5 – VBT – T35; xác định điểm xuất phát, điểm đến, đường chính và một số biển báo thường gặp. HS chỉ ghi thông tin cần thiết, không ghi địa chỉ nhà quá chi tiết khi chia sẻ trước lớp. |
| - GV mời một số HS chia sẻ bằng lời tuyên đường an toàn mà em thường đi.                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS chia sẻ sau giờ học hoặc trong thời gian phù hợp; các bạn lắng nghe và góp ý về điểm cần chú ý an toàn.                                                                                                         |
| <b>Nhắc nhở HS:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                      |
| + Suru tầm một số tranh, ảnh về các phương tiện giao thông, biển báo giao thông.                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS ghi nhớ nhiệm vụ; lựa chọn tranh, ảnh rõ ràng, phù hợp với bài học và nhờ người lớn hỗ trợ khi tìm trên thiết bị số.                                                                                            |
| + Thực hiện và tuyên truyền cho người thân, bạn bè tuân thủ các quy định của biển báo giao thông.                                                                                                                                                                                                                                 | - HS cam kết thực hiện: đội mũ bảo hiểm, đi đúng nơi quy định, quan sát biển báo và nhắc người thân không vi phạm.                                                                                                   |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

**Tự nhiên – xã hội**  
**CHỦ ĐỀ 3: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG**  
**BÀI 14. CÙNG THAM GIA GIAO THÔNG (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Nêu được các quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông (xe máy, ô tô, xe buýt, xe đạp, đò, thuyền) và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.
- Dự đoán, nhận biết được các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra khi tham gia giao thông.
- Giải thích được nguyên nhân có thể dẫn đến nguy hiểm và đề xuất cách phòng tránh phù hợp với lứa tuổi.
- Tự giác thực hiện một số quy định an toàn và biết nhắc nhở bạn bè, người thân bằng lời nói lịch sự.

**2. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: chủ động liên hệ trải nghiệm, tự nhận xét hành vi đúng/sai và điều chỉnh cách tham gia giao thông.
- Giao tiếp và hợp tác: biết trao đổi, lắng nghe, phân công và thống nhất cách xử lý tình huống trong nhóm.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: dự đoán hậu quả của hành vi nguy hiểm, lựa chọn giải pháp phòng tránh và đề xuất ý tưởng công nghệ hỗ trợ an toàn.
- Năng lực khoa học: quan sát hình, nhận biết mối liên hệ giữa hành vi, nguyên nhân và hậu quả có thể xảy ra.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: tích cực tham gia quan sát, thảo luận, trình bày và hoàn thành nhiệm vụ.
- Trách nhiệm: tự giác giữ an toàn cho bản thân, không thực hiện hành vi gây nguy hiểm và biết quan tâm đến an toàn của người khác.

**4. Tích hợp**

- **Tích hợp năng lực số (2.3.CB1a):** HS biết giao tiếp, hợp tác văn minh khi sử dụng hình ảnh, video và các dịch vụ số đơn giản trong học tập.
- **Giáo dục an toàn giao thông:** HS biết thực hiện các quy định an toàn khi đi trên phương tiện giao thông và chủ động phòng tránh những tình huống nguy hiểm.
- **Tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1:** HS đề xuất được ý tưởng AI/camera thông minh hỗ trợ cảnh báo hành vi giao thông không an toàn; hiểu AI chỉ là công cụ hỗ trợ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:**

- Hình trong SGK phóng to: các quy định khi đi trên phương tiện giao thông và các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra.
- Video/nhạc bài hát “Bé học luật giao thông” của nhạc sĩ Hoàng Đình; hình ảnh hoặc video ngắn hướng dẫn an toàn giao thông từ nguồn phù hợp với học sinh.
- Máy tính, máy chiếu; phiếu giao nhiệm vụ nhóm; giấy A4 hoặc bảng nhóm để HS thể hiện ý tưởng “thiết bị giao thông thông minh”.

**2. HS:**

- SHS, VBT; bút chì, bút màu.
- Tranh, ảnh về việc thực hiện an toàn khi tham gia giao thông (nếu có).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                   | Hoạt động của HS |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <b>1. HĐ Mở đầu (2-3p)</b><br><i>*Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, huy động trải nghiệm của HS và kết nối với nội dung nhận biết nguy cơ khi cùng tham gia giao thông.</i> |                  |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                | Hoạt động của HS                                                                                                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV tổ chức hoạt động cho HS bằng trải nghiệm của mình để trả lời:                                    | - HS nhớ lại tình huống đã quan sát hoặc được người lớn kể; chuẩn bị chia sẻ ngắn gọn, không nêu tên hoặc thông tin riêng tư của người liên quan. |
| + Em hãy nói về một tình huống giao thông nguy hiểm.                                                   | - HS chia sẻ: không đội mũ bảo hiểm, vượt đèn đỏ, chạy qua đường bất ngờ, đứng trên xe, chơi gần đường sắt, chen lấn khi lên xe buýt,...          |
| + Theo em, tại sao lại xảy ra tình huống đó?...                                                        | - HS nêu nguyên nhân: người tham gia giao thông chưa tuân thủ quy định, thiếu quan sát, đùa nghịch, vội vàng hoặc không nghe lời người lớn.       |
| - GV gợi mở: Một hành vi tưởng là vui hoặc nhanh hơn có thể gây hậu quả gì cho bản thân và người khác? | - HS trả lời: có thể té ngã, va chạm, bị thương, làm người khác giật mình hoặc gây tai nạn.                                                       |
| - GV dẫn dắt vào nội dung bài học mới.                                                                 | - HS chú ý lắng nghe và xác định nhiệm vụ: tìm hiểu quy định khi đi trên phương tiện và nhận biết tình huống nguy hiểm.                           |

## 2. HĐ Hình thành kiến thức (20-27p)

*\*Mục tiêu: HS nêu được các quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông; dự đoán được điều có thể xảy ra trong các tình huống nguy hiểm và giải thích được nguyên nhân.*

*\*Mục tiêu tích hợp NLS và giáo dục an toàn giao thông: HS biết hợp tác khi quan sát hình/video được trình chiếu, trao đổi văn minh, không chia sẻ thông tin cá nhân; đồng thời lựa chọn và giải thích được hành vi an toàn khi đi xe máy, ô tô, thuyền, xe đạp và xe buýt.*

### a. Các quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

- GV tổ chức cho HS quan sát hình, thảo luận nhóm và cho biết quy định khi đi trên phương tiện giao thông.



- HS quan sát từng hình; nhóm trưởng phân công thành viên nêu phương tiện, hành vi đúng và lí do cần thực hiện; thư kí ghi ý kiến thống nhất.

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                    | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Gợi ý:                                                                                                                     | - HS dựa vào câu hỏi gợi ý để nói thành câu đầy đủ, không chỉ nêu một từ.                                                                                                                  |
| + Người tham gia giao thông đi trên phương tiện nào?                                                                       | - HS lần lượt xác định: xe máy, ô tô, thuyền, xe đạp và xe buýt.                                                                                                                           |
| + Theo em, họ đã thực hiện đúng những quy định nào khi tham gia các phương tiện giao thông đó?                             | - HS nêu quy định tương ứng với từng hình và giải thích tác dụng bảo vệ an toàn.                                                                                                           |
| - GV yêu cầu nhóm trình bày lần lượt theo số thứ tự của hình.                                                              | - HS thống nhất câu trả lời theo từng hình, cử đại diện hoặc phân công mỗi thành viên trình bày một hình.                                                                                  |
| + Hình 1: Bạn nhỏ đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy.                                                                           | + H1: HS nhận xét bạn nhỏ và người lớn đều đội mũ bảo hiểm, ngồi ngay ngắn; quai mũ cần cài đúng để bảo vệ đầu khi có va chạm.                                                             |
| + Hình 2: Bạn nhỏ thắt dây an toàn khi đi ô tô.                                                                            | + H2: HS nêu người ngồi trên ô tô phải ngồi đúng ghế, thắt dây an toàn, không thò đầu hoặc tay ra ngoài cửa sổ.                                                                            |
| + Hình 3: Các bạn nhỏ mặc áo phao khi đi thuyền, không đùa nghịch khi ngồi trên thuyền.                                    | + H3: HS nêu phải mặc áo phao vừa người, ngồi cân bằng, nghe hướng dẫn của người lái thuyền và không đứng lên, xô đẩy.                                                                     |
| + Hình 4: Bạn nhỏ và mẹ đi xe đạp đúng làn đường quy định.                                                                 | + H4: HS nêu đi xe đạp sát bên phải, đúng phần đường, không dàn hàng ngang, không buông hai tay hoặc đùa nghịch.                                                                           |
| + Hình 5: Các bạn nhỏ xếp hàng khi lên xe buýt, không chen lấn, xô đẩy.                                                    | + H5: HS nêu đứng chờ tại điểm dừng, xếp hàng, chỉ lên xe khi xe dừng hẳn, nhường người già/trẻ nhỏ và giữ trật tự trên xe.                                                                |
| - Mời đại diện một số nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.                                                                | - Đại diện một số nhóm lên trình bày; các nhóm khác quan sát hình, lắng nghe và bổ sung quy định còn thiếu.                                                                                |
| - GV tổng hợp ý kiến.                                                                                                      | - HS lắng nghe, điều chỉnh và ghi nhớ các quy định tương ứng với từng phương tiện.                                                                                                         |
| <b>=&gt; Kết luận: Để đảm bảo an toàn giao thông, em cần tuân thủ các quy định khi đi trên các phương tiện giao thông.</b> | <b>- HS nhắc lại kết luận; lựa chọn một quy định bản thân cần thực hiện tốt hơn và nói trước nhóm.</b>                                                                                     |
| <b>Mở rộng:</b>                                                                                                            |                                                                                                                                                                                            |
| - GV cho HS chia sẻ về các quy định khi đi trên các phương tiện giao thông khác mà các em biết hoặc đã sử dụng.            | - HS thực hành mở rộng: nêu quy định khi đi tàu hỏa, máy bay, tàu thủy hoặc xe khách; ví dụ xếp hàng, ngồi đúng số ghế, nghe hướng dẫn của nhân viên và không tự ý đi lại ở nơi nguy hiểm. |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                   | Hoạt động của HS                                                                                                                                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV trình chiếu một video/hình ảnh ngắn về cách lên xe buýt an toàn và yêu cầu HS làm việc theo cặp: một bạn nêu điều quan sát được, một bạn bổ sung quy tắc.</p>                                                                                                     | <p>- HS quan sát đúng nội dung trên màn hình, trao đổi lần lượt, không nói đề; thống nhất 2-3 quy tắc và trình bày bằng lời của mình.</p>                                  |
| <p>- GV giới thiệu: video hướng dẫn, bản đồ số chỉ điểm dừng xe buýt hoặc tuyến đường an toàn là những dịch vụ số đơn giản giúp mọi người tham gia xã hội thuận tiện hơn. Tuy nhiên, HS chỉ sử dụng dưới sự hướng dẫn của người lớn và phải kiểm tra nguồn thông tin.</p> | <p>- HS nhận biết công dụng của video/bản đồ số; nêu được rằng cần xem nguồn phù hợp, không bấm đường link lạ và hỏi người lớn khi chưa chắc chắn.</p>                     |
| <p>- GV nhắc quy tắc giao tiếp, hợp tác trong môi trường số: tập trung đúng nhiệm vụ; nhận xét lịch sự; không tự ý chụp, đăng hình của bạn; không nhập họ tên đầy đủ, địa chỉ nhà, số điện thoại hay mật khẩu vào trang lạ.</p>                                           | <p>- HS nhắc lại và cam kết: tôn trọng ý kiến bạn, không chia sẻ thông tin riêng tư, chỉ sử dụng nội dung số do GV/người lớn hướng dẫn.</p>                                |
| <p><b>b. Các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra khi tham gia giao thông.</b></p>                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                            |
| <p>- GV chia lớp thành sáu nhóm, nêu nhiệm vụ cho từng nhóm: mỗi nhóm quan sát một tình huống trong SGK và thảo luận:</p> <div data-bbox="245 1019 740 1865"> </div>                                                                                                      | <p>- HS nhận số tình huống của nhóm; quan sát hành vi, phương tiện, vị trí xung quanh và thảo luận theo trình tự: điều có thể xảy ra - nguyên nhân - cách phòng tránh.</p> |
| <p>+ Điều gì có thể xảy ra trong tình huống đó?</p>                                                                                                                                                                                                                       | <p>- HS dự đoán hậu quả có thể xảy ra, sử dụng từ phù hợp như: mất thăng bằng, té ngã, va chạm, bị thương, rơi xuống nước, lạc tay lái hoặc gặp tàu hỏa.</p>               |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                           | Hoạt động của HS                                                                                                                                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| + Giải thích lí do vì sao?                                                                                                                        | - HS giải thích dựa trên hành vi không an toàn trong hình; không trả lời chung chung “vì nguy hiểm”.                                                             |
| - GV yêu cầu các nhóm hoàn thành BT2 – VBT – T37 và chuẩn bị cách trình bày ngắn gọn.                                                             | - HS thảo luận nhóm, hoàn thành BT2 – VBT – T37; cử đại diện trình bày, các thành viên khác chuẩn bị bổ sung.                                                    |
| - GV gợi ý phân tích tình huống 6: Bạn nhỏ ngồi sau xe máy không đội mũ bảo hiểm và ngồi chưa an toàn.                                            | - HS nêu: bạn có thể bị ngã hoặc chấn thương đầu khi xe phanh gấp/va chạm; cần đội mũ bảo hiểm đúng cỡ, cài quai và ngồi ngay ngắn.                              |
| - GV gợi ý phân tích tình huống 7: Các bạn chạy theo, bám hoặc đùa gần ô tô đang di chuyển.                                                       | - HS nêu: có thể ngã vào bánh xe, bị va chạm hoặc người lái không nhìn thấy; cần đứng xa xe, không chạy theo và chỉ lại gần khi xe dừng, có người lớn hướng dẫn. |
| - GV gợi ý phân tích tình huống 8: Xe máy chở quá số người và các bạn ngồi không đúng tư thế.                                                     | - HS nêu: xe khó giữ thăng bằng, người ngồi dễ ngã; cần chở đúng số người theo quy định, đội mũ bảo hiểm và ngồi chắc chắn.                                      |
| - GV gợi ý phân tích tình huống 9: Có bạn đi thuyền không mặc áo phao.                                                                            | - HS nêu: nếu thuyền chòng chành hoặc bạn rơi xuống nước sẽ rất nguy hiểm; tất cả phải mặc áo phao và ngồi ngay ngắn.                                            |
| - GV gợi ý phân tích tình huống 10: Các bạn đi xe đạp nhanh, đùa nghịch trên đường nhỏ.                                                           | - HS nêu: có thể va vào nhau, trượt ngã hoặc lao xuống lề đường; cần đi chậm, nổi hàng, giữ khoảng cách, không đua xe.                                           |
| - GV gợi ý phân tích tình huống 11: Các bạn chơi, đi lại trên đường ray.                                                                          | - HS nêu: có thể không nghe hoặc không kịp tránh tàu hỏa; tuyệt đối không chơi gần đường sắt, không vượt rào chắn và phải nghe hiệu lệnh của nhân viên.          |
| - Mời đại diện một số nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.                                                                                       | - Đại diện từng nhóm trình bày tình huống của nhóm mình theo ba ý: nguy cơ - nguyên nhân - cách phòng tránh.                                                     |
| - GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.                                                                                              | - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung; không lặp lại hoàn toàn ý của nhóm đã trình bày.                                                                              |
| - GV nhận xét, tuyên dương.                                                                                                                       | - HS lắng nghe, ghi nhớ và tự điều chỉnh hành vi của bản thân.                                                                                                   |
| <b>=&gt; Kết luận: Có rất nhiều tình huống nguy hiểm có thể xảy ra nếu em không tuân thủ các quy định khi đi trên các phương tiện giao thông.</b> | <b>- HS nhắc lại: tuân thủ quy định giúp phòng tránh tai nạn; khi thấy nguy cơ phải dừng lại, tránh xa và báo người lớn.</b>                                     |
| <b>Liên hệ thực tế:</b>                                                                                                                           |                                                                                                                                                                  |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV gợi ý để HS kể thêm một số tình huống giao thông nguy hiểm mà em đã gặp trong cuộc sống và đưa ra ý kiến của bản thân trong từng trường hợp đó.                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS liên hệ thực tế, chia sẻ trước lớp: nêu tình huống nhưng không nêu tên người vi phạm; nói rõ em sẽ tránh xa, nhắc nhẹ nhànng hoặc tìm người lớn hỗ trợ.                         |
| - GV nhấn mạnh: Khi thấy người thân đã uống rượu, bia mà vẫn định lái xe, HS cần nói rõ “Con mong người lớn không lái xe vì rất nguy hiểm”, đề nghị gọi taxi/nhờ người tinh táo lái và báo cho một người lớn đáng tin cậy.                                                                                                                                                                                                            | - HS thực hành nói lời khuyên lễ phép, kiên quyết; hiểu mình không tự giằng chìa khóa hoặc tranh cãi ở nơi nguy hiểm mà cần tìm người lớn hỗ trợ.                                    |
| - GV nhắc HS tuyệt đối không chơi gần đường sắt, không chui qua rào chắn và không nhặt đồ rơi trên đường ray; nếu thấy bạn vi phạm phải gọi bạn ra xa và báo người lớn.                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS nêu lại cách xử lý an toàn; cam kết không chơi gần đường sắt và biết nhắc bạn rời khỏi khu vực nguy hiểm.                                                                       |
| <b>3. HD Vận dụng, trải nghiệm (3-5p)</b><br><i>*Mục tiêu: Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài; biết chia sẻ quy tắc an toàn với người thân và đề xuất ý tưởng công nghệ đơn giản hỗ trợ tham gia giao thông.</i><br><i>*Mục tiêu tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1: HS đề xuất ý tưởng camera/mũ bảo hiểm thông minh có thể phát hiện và cảnh báo hành vi không an toàn; hiểu AI chỉ hỗ trợ, con người vẫn phải kiểm tra và chịu trách nhiệm.</i> |                                                                                                                                                                                      |
| <b>Nhà sáng chế nhỏ:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                      |
| - GV nêu vấn đề: “Trước cổng trường, đôi khi có người sang đường không đúng chỗ hoặc xe đi sai làn. Em nghĩ camera thông minh có thể giúp cảnh báo như thế nào?”                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS suy nghĩ và đề xuất: camera phát hiện người bước xuống lòng đường sai chỗ, phát âm thanh/đèn cảnh báo; gửi tín hiệu cho người trực cổng trường hoặc nhắc người lái giảm tốc độ. |
| - GV hướng dẫn HS vẽ nhanh ý tưởng “mũ bảo hiểm thông minh biết báo động khi xe đi sai làn hoặc khi quai mũ chưa cài đúng”. HS ghi 1-2 câu mô tả công dụng bên cạnh hình.                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS vẽ trên giấy/bảng nhóm; mô tả: cảm biến kiểm tra quai mũ, camera nhận biết làn đường, chuông rung hoặc đèn sáng để nhắc người sử dụng.                                          |
| - GV đặt câu hỏi kiểm soát: “Nếu thiết bị cảnh báo sai, người tham gia giao thông phải làm gì?”                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS trả lời: bình tĩnh quan sát thực tế, dừng hoặc giảm tốc độ khi cần, kiểm tra lại, làm theo luật và nhờ người có trách nhiệm hỗ trợ; không tin máy một cách tuyệt đối.           |
| - GV kết luận: AI/camera thông minh có thể hỗ trợ cảnh báo sớm, nhưng con người phải đặt quy tắc, sử dụng đúng mục đích, bảo vệ thông tin hình ảnh và chịu trách nhiệm về quyết định an toàn.                                                                                                                                                                                                                                         | - HS nhắc lại: công nghệ hỗ trợ - con người kiểm tra - mọi người cùng tuân thủ luật; không dùng camera để trêu chọc hoặc tự ý chia sẻ hình ảnh người khác.                           |
| - GV cho cả lớp nghe/hát và vận động theo nhạc bài hát “Bé học luật giao thông” của nhạc sĩ Hoàng Đình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS hát, vận động theo nhịp bài hát; lựa chọn động tác minh họa đội mũ bảo hiểm, dừng đèn đỏ, xếp hàng và sang đường đúng nơi.                                                      |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                      | Hoạt động của HS                                                                                                                       |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| + Thực hành kể với người thân về đèn tín hiệu và biển báo giao thông đã học.                                 | - HS ghi nhớ, về nhà kể cho người thân ít nhất hai quy tắc an toàn và giải thích vì sao cần thực hiện.                                 |
| + Đảm bảo an toàn khi tham gia các phương tiện giao thông.                                                   | - HS tự nhắc mình: đội mũ bảo hiểm, thắt dây an toàn, mặc áo phao, ngồi đúng vị trí, không đùa nghịch và nghe hướng dẫn của người lớn. |
| - GV nhận xét tinh thần học tập, biểu dương nhóm hợp tác tốt và dặn HS chuẩn bị nội dung cho tiết tiếp theo. | - HS lắng nghe, tự đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ và chuẩn bị bài theo hướng dẫn.                                                  |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

#### Tự nhiên và xã hội

### CHỦ ĐỀ 3: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

#### BÀI 14. CÙNG THAM GIA GIAO THÔNG (Tiết 2)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

##### 1. Năng lực đặc thù

- Nêu được các quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông (xe máy, xe buýt, đò, thuyền...) và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.
- Dự đoán, nhận biết được các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra khi tham gia giao thông.
- Biết lựa chọn lời nói, việc làm phù hợp để ngăn chặn hoặc hạn chế nguy hiểm trong những tình huống giao thông gần gũi.
- Biết tuyên truyền, nhắc nhở người thân và bạn bè chấp hành quy định về trật tự an toàn giao thông.

##### 2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: tự hoàn thành nhiệm vụ học tập cá nhân; chủ động suy nghĩ và lựa chọn cách xử lý tình huống phù hợp.
- Giao tiếp và hợp tác: chia sẻ, lắng nghe, phân công vai và phối hợp cùng các bạn trong hoạt động nhóm.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết phân tích nguy cơ, đề xuất lời khuyên và cách xử lý an toàn trong tình huống giao thông.
- Năng lực số: biết quan sát, trao đổi và tạo sản phẩm đơn giản từ tư liệu số dưới sự hướng dẫn của GV.

##### 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: tích cực tham gia học tập, luyện tập đóng vai và hoàn thành sản phẩm tuyên truyền.
- Trách nhiệm: chấp hành quy định giao thông; biết nhắc nhở người khác cùng thực hiện để bảo vệ bản thân và cộng đồng.

##### 4. Tích hợp

- **Năng lực số 2.3.CB1a:** HS nhận biết và sử dụng dịch vụ số đơn giản để trao đổi, hợp tác về an toàn giao thông.
- **Giáo dục an toàn giao thông:** HS biết tuân thủ quy định, nhận diện nguy cơ và lựa chọn cách xử lý an toàn khi tham gia giao thông.
- **Tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1:** HS đề xuất ý tưởng dùng AI/camera thông minh để cảnh báo và hỗ trợ giải quyết một số nguy cơ giao thông.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

### 1. GV:

- Hình trong SGK phóng to: tình huống người đã uống rượu, bia vẫn định lái xe; tình huống chui qua rào chắn đường sắt; tranh tuyên truyền và hình chót cuối bài.
- Video/nhạc bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố” của nhạc sĩ Hoàng Văn Yến; một số hình ảnh hoặc video ngắn về an toàn giao thông.
- Máy tính, máy chiếu; giấy A4, bút màu; mẫu tranh cổ động; hình minh họa camera giao thông hoặc mũ bảo hiểm thông minh.

### 2. HS:

- SHS, VBT; bút màu, giấy A4.
- Một số tranh, ảnh về an toàn giao thông đã sưu tầm (nếu có).

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Hoạt động của HS                                                                                                                                |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Hoạt động Khởi động (3-5p)</b><br><b>*Mục tiêu:</b> Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với nội dung bài học.                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                 |
| - GV tổ chức trò chơi: “Đèn xanh – đèn đỏ”.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS tích cực tham gia trò chơi; đứng đúng vị trí và chú ý nghe hiệu lệnh.                                                                      |
| - GV phổ biến luật chơi: GV hô “chuẩn bị”, HS đưa hai tay vòng trước ngực như đang chuẩn bị tham gia giao thông. GV hô “đèn xanh”, HS quay hai tay xung quanh nhau, chân chạy tại chỗ như đang đi trên đường. GV hô “đèn vàng”, HS quay hai tay chậm lại như đang giảm tốc độ chuẩn bị dừng. GV hô “đèn đỏ”, tất cả phải dừng lại như khi gặp đèn đỏ. Những HS làm sai sẽ bị loại khỏi trò chơi. | - HS lắng nghe luật chơi; thực hiện đúng các động tác tương ứng với tín hiệu đèn xanh, đèn vàng, đèn đỏ; tự điều chỉnh khi thực hiện chưa đúng. |
| - GV quan sát, nhắc HS chơi an toàn, không chen lấn, xô đẩy và mời một số HS nêu ý nghĩa của ba màu đèn tín hiệu.                                                                                                                                                                                                                                                                                | - HS giữ khoảng cách khi vận động; nêu: đèn xanh được đi, đèn vàng giảm tốc độ và chuẩn bị dừng, đèn đỏ phải dừng lại.                          |
| - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài học mới: Trong thực tế, ngoài việc hiểu tín hiệu giao thông, chúng ta còn cần biết xử lý đúng khi gặp những tình huống nguy hiểm.                                                                                                                                                                                                                                 | - HS chú ý lắng nghe, xác định nhiệm vụ của tiết học: xử lý tình huống và tuyên truyền mọi người cùng chấp hành quy định giao thông.            |
| <b>2. Hoạt động Luyện tập - Thực hành (15p)</b><br><b>*Mục tiêu:</b> củng cố và hoàn thiện kiến thức, kỹ năng; biết vận dụng quy định an toàn giao thông để xử lý tình huống gần gũi.<br><b>*Mục tiêu tích hợp:</b> HS nhận diện được nguy cơ do rượu, bia và hành vi vượt rào chắn đường sắt; biết khuyến can, tìm người lớn hỗ trợ và lựa chọn cách ứng xử an toàn.                            |                                                                                                                                                 |
| <b>a. Xử lý tình huống.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS đọc tên hoạt động, chuẩn bị quan sát tranh và thảo luận cách xử lý.                                                                        |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                           | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                                  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV chia lớp thành sáu nhóm, hướng dẫn HS đóng vai để giải quyết tình huống sau (ba nhóm giải quyết cùng một tình huống nhằm khuyến khích nhiều cách xử lý phù hợp trong cùng một tình huống cụ thể).</p>                                     | <p>- HS về nhóm, bầu nhóm trưởng, thư kí; phân công người đóng vai và người quan sát, góp ý.</p>                                                                                                  |
| <p>+ N1, N2 và N3: Em sẽ nói gì, làm gì khi thấy người khác đã uống rượu, bia mà vẫn định lái xe?</p> <p></p>                                                    | <p>- HS quan sát tranh, xác định nguy cơ; thảo luận lời khuyên: không lái xe, nhờ người chưa uống rượu bia chở về, gọi taxi hoặc nhờ người thân hỗ trợ.</p>                                       |
| <p>- GV gợi ý: Người đã uống rượu, bia có thể phản ứng chậm, quan sát không chính xác. Em nên nói lời khuyên như thế nào để vừa rõ ràng, kiên quyết, vừa lễ phép?</p>                                                                             | <p>- HS luyện nói: “Bố/chú đã uống rượu, bia thì không nên lái xe vì rất nguy hiểm. Mình hãy nhờ người khác chở về hoặc gọi xe ạ.”</p>                                                            |
| <p>+ N4, N5 và N6: Em sẽ nói gì và làm gì khi chứng kiến một bạn đang chuẩn bị chui qua rào chắn nơi giao nhau với đường sắt khi tàu sắp chạy đến?</p> <p></p> | <p>- HS quan sát tranh, xác định đây là hành vi rất nguy hiểm; thống nhất cách xử lý: gọi bạn dừng lại, kéo bạn ra xa nếu bảo đảm an toàn và báo ngay cho người lớn hoặc nhân viên đường sắt.</p> |
| <p>- GV nhắc HS: Không tự lao vào đường ray, không đứng gần rào chắn, không chụp ảnh hoặc đùa nghịch khi tàu sắp đến; cần giữ khoảng cách an toàn và tìm người lớn hỗ trợ.</p>                                                                    | <p>- HS nêu lại nguyên tắc: dừng sau rào chắn, chờ tàu đi qua và chỉ di chuyển khi có tín hiệu cho phép; không tự đặt mình vào tình huống nguy hiểm.</p>                                          |
| <p>- GV tổ chức cho các nhóm lên đóng vai xử lý tình huống; yêu cầu nhóm quan sát nhận xét theo ba tiêu</p>                                                                                                                                       | <p>- Các nhóm phân vai, tập đóng vai trong nhóm rồi thực</p>                                                                                                                                      |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| chí: nhận diện đúng nguy hiểm, lời nói phù hợp, hành động an toàn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | hành trước lớp; nhóm khác theo dõi, nhận xét theo tiêu chí.                                                                                                                                                                                                         |
| - Giáo dục an toàn giao thông: GV hỏi sâu: “Vì sao người đã uống rượu, bia không được lái xe?”, “Vì sao tuyệt đối không được vượt rào chắn đường sắt?”, “Khi lời khuyên của em chưa được nghe theo, em cần làm gì?”. GV phân tích hậu quả có thể xảy ra đối với người vi phạm và những người xung quanh; hướng dẫn HS ưu tiên bảo vệ an toàn, báo cho người lớn đáng tin cậy hoặc người có trách nhiệm, không tranh cãi hoặc thực hiện hành động nguy hiểm. GV nhấn mạnh tuân thủ quy định không chỉ bảo vệ bản thân mà còn thể hiện trách nhiệm với cộng đồng. | - HS trả lời: rượu, bia làm giảm khả năng quan sát và phản ứng; tàu hỏa chạy nhanh, khó dừng kịp; nếu lời khuyên chưa được nghe theo, cần nhờ người lớn, cảnh sát giao thông hoặc nhân viên đường sắt hỗ trợ. HS ghi nhớ không tự xử lý vượt quá khả năng của mình. |
| - GV nhận xét, tuyên dương những nhóm đưa ra cách xử lý phù hợp; chỉnh lại những lời nói còn gay gắt hoặc hành động chưa an toàn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS lắng nghe góp ý; điều chỉnh lời thoại và nhắc lại cách xử lý đúng trong từng tình huống.                                                                                                                                                                       |
| <b>3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (15p)</b><br><b>*Mục tiêu:</b> Biết vận dụng kiến thức đã học để tạo sản phẩm tuyên truyền, chia sẻ thông điệp an toàn giao thông và liên hệ thực tế.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>b. Tuyên truyền mọi người cùng chấp hành các quy định về trật tự an toàn giao thông</b><br><b>*Mục tiêu:</b> HS biết dùng hình ảnh, video hoặc tư liệu số đơn giản để trao đổi, hợp tác và tạo sản phẩm tuyên truyền; biết giữ an toàn thông tin cá nhân khi tham gia môi trường số.                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| - GV hướng dẫn HS tìm kiếm hình ảnh, biểu tượng an toàn giao thông trên các nguồn số đơn giản do GV chuẩn bị hoặc giới thiệu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - HS quan sát danh sách nguồn do GV cung cấp; chọn hình ảnh phù hợp như mũ bảo hiểm, đèn tín hiệu, vạch qua đường, biển báo đường sắt.                                                                                                                              |
| - GV giải thích cách sử dụng thiết bị số cơ bản để quan sát mẫu tranh cổ động: mở hình đúng đường dẫn, phóng to để xem rõ, quay lại trang trước khi cần và không tự ý mở quảng cáo hoặc đường liên kết lạ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS thực hành quan sát mẫu theo hướng dẫn; biết dừng lại và hỏi GV khi xuất hiện nội dung lạ hoặc không phù hợp.                                                                                                                                                   |
| - GV yêu cầu HS trao đổi nhóm qua các tư liệu số đã tìm được; mỗi bạn nêu một nhận xét, lắng nghe ý kiến của bạn và thống nhất hình ảnh, khẩu hiệu phù hợp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS hợp tác chia sẻ hình ảnh, tư liệu số; lần lượt phát biểu, không nói đè, tôn trọng ý kiến khác và thống nhất nội dung sản phẩm nhóm.                                                                                                                            |
| - Tích hợp NLS 2.3.CB1a: GV diễn giải cho HS hiểu bản đồ số, video hướng dẫn, thư viện ảnh hoặc phần trình chiếu là những dịch vụ số đơn giản có thể hỗ trợ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS nêu được lợi ích của tư liệu số trong học tập; nhắc lại quy tắc không chia sẻ thông                                                                                                                                                                            |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Hoạt động của HS                                                                                                                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| mọi người trao đổi cách xử lý tình huống giao thông. GV nhắc HS chỉ sử dụng thiết bị khi được phép; không nhập họ tên đầy đủ, địa chỉ nhà, số điện thoại; không chụp hoặc đăng hình bạn khi chưa được đồng ý; không bình luận thiếu lịch sự. GV hướng dẫn HS kiểm tra hình ảnh có đúng chủ đề, dễ hiểu và không cổ vũ hành vi nguy hiểm trước khi dùng. | tin cá nhân, không mở đường link lạ, xin phép trước khi chụp hoặc chia sẻ hình ảnh của người khác và dùng lời nhận xét văn minh.                 |
| - GV khuyến khích HS ghi âm, chụp ảnh hoặc quay video ngắn về lời cổ động; hướng dẫn giữ máy chắc chắn, ghi nội dung ngắn gọn, không quay cận mặt bạn nếu chưa được đồng ý.                                                                                                                                                                             | - HS sử dụng thiết bị số dưới sự hướng dẫn để tạo sản phẩm đơn giản: ảnh tranh cổ động, video hoặc lời đọc ngắn; thực hiện đúng quy tắc an toàn. |
| - GV cho HS quan sát tranh gợi ý trong SGK, nêu yêu cầu: Hãy viết hoặc vẽ tranh tuyên truyền thực hiện an toàn khi đi trên các phương tiện giao thông và chia sẻ với bạn.<br>                                                                                         | - HS quan sát cách bố trí tranh, lựa chọn một thông điệp như “Đội mũ bảo hiểm”, “Không dùng điện thoại khi lái xe”, “Xếp hàng khi lên xe buýt”.  |
| - GV tổ chức cho HS thực hành vẽ tranh, viết lời cổ động vào giấy A4 (hoặc hoàn thành BT5 - VBT - T39); theo dõi, hỗ trợ nhóm còn lúng túng.                                                                                                                                                                                                            | - HS thực hành vẽ tranh, viết khẩu hiệu ngắn, rõ, đúng nội dung; kiểm tra sản phẩm trước khi trưng bày.                                          |
| - GV tổ chức triển lãm sản phẩm số và sản phẩm giấy; mời từng nhóm giới thiệu thông điệp, nhận xét bằng lời tích cực và góp ý cụ thể.                                                                                                                                                                                                                   | - HS tập hợp tranh ở Góc học tập, giới thiệu sản phẩm; quan sát sản phẩm số, nêu điều em học được và góp ý lịch sự cho bạn.                      |
| <b>Mở rộng: Nhà sáng chế giao thông thông minh</b><br><b>*Mục tiêu:</b> HS đề xuất được ý tưởng dùng AI/camera thông minh để cảnh báo nguy hiểm giao thông; hiểu AI chỉ hỗ trợ và cần con người kiểm tra, quyết định.                                                                                                                                   |                                                                                                                                                  |
| - Tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1: GV nêu vấn đề: “Ở công trường hoặc nơi giao nhau với đường sắt, đôi khi có người đi bộ qua đường không an toàn. Theo em, AI có thể hỗ trợ phát hiện và cảnh báo như thế nào?”.                                                                                                                                             | - HS nêu ý tưởng: camera thông minh nhận biết người đi sai vị trí, loa phát cảnh báo, đèn nhấp nháy hoặc tín                                     |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                              | Hoạt động của HS                                                                                                                                          |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                                                                      | hiệu gửi tới người có trách nhiệm.                                                                                                                        |
| - GV gợi ý hoạt động “Nhà sáng chế”: HS vẽ hoặc mô tả mũ bảo hiểm thông minh biết báo động khi người đi xe không cài quai, xe đi sai làn hoặc người lái có dấu hiệu mất tập trung. GV hỏi: Thiết bị cần quan sát dữ liệu gì? Cảnh báo bằng cách nào? | - HS vẽ/mô tả ý tưởng; nêu dữ liệu có thể là hình ảnh làn đường, trạng thái quai mũ, chuyển động của xe; đề xuất cảnh báo bằng âm thanh, đèn hoặc rung.   |
| - GV giải thích: AI có thể nhận diện từ hình ảnh và đưa ra cảnh báo nhưng đôi khi có thể nhận sai; con người vẫn phải quan sát, kiểm tra, tuân thủ luật và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.                                                  | - HS hiểu AI không thay thế hoàn toàn con người; biết cần kiểm tra cảnh báo và luôn chấp hành quy định giao thông dù có hay không có thiết bị thông minh. |
| <b>Tổng kết</b>                                                                                                                                                                                                                                      | - HS chuẩn bị đọc lời chốt và khái quát nội dung bài học.                                                                                                 |
| - GV mời HS đọc và chia sẻ với bạn suy nghĩ của mình về lời chốt của Mặt Trời.                                                                                                                                                                       | - HS đọc và chia sẻ: “Cần tuân thủ quy định khi đi trên các phương tiện giao thông để đảm bảo an toàn cho bản thân và những người xung quanh.”            |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình chốt.<br>                                                                                                                           | - HS quan sát kỹ nhân vật, phương tiện, lời thoại và nhận xét hành vi trong hình.                                                                         |
| + Hình vẽ ai?                                                                                                                                                                                                                                        | - HS trả lời: Hình vẽ Minh ngồi sau xe máy do bố điều khiển.                                                                                              |
| + Họ đang làm gì?                                                                                                                                                                                                                                    | - HS trả lời: Hai bố con đang tham gia giao thông bằng xe máy; điện thoại của bố đang đổ chuông.                                                          |
| + Minh đã nói gì với bố?                                                                                                                                                                                                                             | - HS trả lời: Minh khuyên bố dừng xe sát vào lề đường rồi                                                                                                 |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                       | Hoạt động của HS                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                               | hãy nghe điện thoại.                                                                                                            |
| + Tại sao Minh khuyên bố như vậy?                                                                                                             | - HS trả lời: Vì nghe hoặc sử dụng điện thoại khi đang lái xe làm mất tập trung, dễ gây tai nạn.                                |
| - Sau đó GV tổng hợp lại: Không nên nghe điện thoại khi đang lái xe. Nếu có điện thoại phải dừng xe, đỗ xe sát vào lề đường bên phải để nghe. | - HS lắng nghe, nhắc lại cách xử lý an toàn khi người điều khiển phương tiện cần sử dụng điện thoại.                            |
| <b>Liên hệ:</b>                                                                                                                               | - HS nhớ lại tình huống thực tế đã quan sát.                                                                                    |
| - Em đã gặp tình huống tương tự như vậy chưa?                                                                                                 | - HS thực hành liên hệ, chia sẻ tình huống đã thấy trên đường hoặc qua phương tiện truyền thông.                                |
| - Việc làm đó có thể gây nguy hiểm gì cho người tham gia giao thông?                                                                          | - HS nêu: người lái mất tập trung, đi sai làn, không quan sát chướng ngại vật, có thể va chạm và gây nguy hiểm cho nhiều người. |
| <b>Vận dụng khác</b>                                                                                                                          | - HS chuẩn bị hát và vận động.                                                                                                  |
| - GV cho cả lớp nghe/hát và vận động theo nhạc bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố” - nhạc sĩ Hoàng Văn Yến.                                  | - HS hát, vận động theo nhịp bài hát; thể hiện động tác dừng, đi theo tín hiệu đèn giao thông.                                  |
| - Nhắc nhở HS: Chia sẻ với người thân những quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.                                               | - HS ghi nhớ và thực hiện chia sẻ với người thân bằng lời nói ngắn gọn, lễ phép.                                                |
| - Nhắc nhở HS: Tuyên truyền và hướng dẫn người khác biết chấp hành các quy định về trật tự an toàn giao thông.                                | - HS lựa chọn một thông điệp an toàn giao thông để thực hiện và nhắc nhở người thân, bạn bè cùng làm.                           |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

**Tự nhiên và xã hội**  
**CHỦ ĐỀ 3: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG**

**BÀI 15. ÔN TẬP CHỦ ĐỀ: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Củng cố kiến thức, kỹ năng đã học về chủ đề Cộng đồng địa phương.
- Chia sẻ thông tin với bạn về cách mua bán, lựa chọn hàng hóa phù hợp về giá cả và chất lượng.
- Thực hiện được quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông và tuyên truyền để những người xung quanh cùng thực hiện.
- Biết vận dụng kiến thức đã học để lựa chọn hàng hóa thiết yếu, sử dụng hợp lý, tiết kiệm và giải quyết tình huống gần gũi trong cộng đồng.

**2. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: tự hoàn thành nhiệm vụ học tập cá nhân, tự kiểm tra và điều chỉnh lựa chọn của mình.
- Giao tiếp và hợp tác: chia sẻ, hợp tác cùng các bạn trong hoạt động nhóm; biết trình bày và bảo vệ ý kiến bằng lí do phù hợp.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết lựa chọn hàng hóa theo nhu cầu, phân tích tình huống và đề xuất giải pháp đơn giản cho cộng đồng.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: tích cực tham gia hoạt động ôn tập, thảo luận và hoàn thành nhiệm vụ.
- Trách nhiệm: biết sử dụng hàng hóa hợp lý, tiết kiệm; tuân thủ quy định giao thông và quan tâm đến lợi ích chung.

**4. Tích hợp**

- **Giáo dục an toàn giao thông và tiêu dùng thông minh:** HS củng cố cách lựa chọn hàng hóa hợp lý, đọc hiểu quy định và thực hiện hành vi an toàn, có trách nhiệm.
- **Tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1:** HS nêu được một vấn đề thực tế tại địa phương có thể áp dụng AI để hỗ trợ giải quyết.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:**

- Sơ đồ mua bán hàng hóa trong SGK phóng to trên giấy A3 (tương ứng với số nhóm).
- Tranh, ảnh một số hàng hóa thiết yếu; thẻ giá, nhãn hàng, hạn sử dụng; tranh ảnh một số biển báo giao thông theo nội dung chủ đề.
- Máy tính, máy chiếu; hình ảnh hoặc video ngắn về giao thông lúc tan trường và camera giao thông thông minh.

**2. HS:**

- Một số tranh, ảnh về hoạt động mua bán và hoạt động giao thông.
- SHS, VBT; bút vẽ, giấy màu, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                          | Hoạt động của HS                                                |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|
| <b>1. Hoạt động Khởi động (7 phút)</b><br><b>*Mục tiêu:</b> Huy động kiến thức đã học về mua bán hàng hóa; tạo không khí thi đua, hợp tác và sẵn sàng bước vào hoạt động ôn tập. |                                                                 |
| <b>Trò chơi: “Ai nhanh, ai đúng”.</b>                                                                                                                                            | - HS nghe tên trò chơi, ổn định nhóm và chuẩn bị nhận nhiệm vụ. |
| - GV phát cho các nhóm sơ đồ mua bán hàng hóa.                                                                                                                                   | - Bốn HS tạo thành một nhóm; nhóm trưởng nhận sơ                |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Hoạt động của HS                                                                                                                      |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <p>đề và phân công nhiệm vụ cho các bạn.</p>                                                                                          |
| <p>- GV hướng dẫn các nhóm thảo luận, hoàn thành sơ đồ và dán lên bảng; nhắc HS đọc kĩ các nhánh: nơi mua bán, tên hàng hóa, lí do lựa chọn.</p>                                                                                                                                                                                                                                         | <p>- Nhóm trưởng điều khiển các bạn thảo luận; HS điền ví dụ phù hợp vào từng nhánh, kiểm tra nội dung rồi dán sản phẩm lên bảng.</p> |
| <p>- GV yêu cầu các nhóm thuyết minh sản phẩm của nhóm mình. Nhóm nào hoàn thành trước và đúng sẽ là nhóm thắng cuộc.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>- Đại diện nhóm lên thuyết minh sản phẩm; HS nhóm khác nhận xét, bổ sung và đưa ra câu hỏi với nhóm trình bày.</p>                 |
| <p>- GV gợi ý câu hỏi cho nhóm nhận xét: “Nhóm bạn đã nêu đúng nơi mua bán chưa?”, “Tên hàng hóa có được xếp đúng nhóm không?”, “Lí do lựa chọn đã hợp lí chưa?”.</p>                                                                                                                                                                                                                    | <p>- HS dựa vào câu hỏi gợi ý để nhận xét cụ thể; biết nêu điều đồng ý và góp ý nhẹ nhàng khi nội dung chưa chính xác.</p>            |
| <p>- GV tổng hợp và hoàn thiện sơ đồ, nhấn mạnh vai trò của hàng hóa đối với cuộc sống của con người.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>- HS lắng nghe; nhắc lại hàng hóa đáp ứng các nhu cầu ăn, mặc, học tập, sinh hoạt và cần được lựa chọn theo nhu cầu thực tế.</p>   |
| <p>- GV nhận xét, khen ngợi các nhóm tích cực.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>- HS tự đánh giá mức độ tham gia của mình và động viên các bạn trong nhóm.</p>                                                     |
| <p><b>2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 phút)</b><br/> <b>*Mục tiêu:</b> củng cố cách lựa chọn hàng hóa thiết yếu; biết giải thích lí do, kiểm tra chất lượng và sử dụng hàng hóa hợp lí, tiết kiệm.<br/> <b>*Mục tiêu tích hợp:</b> HS biết phân biệt nhu cầu cần thiết với mong muốn; lựa chọn hàng hóa phù hợp về giá cả, chất lượng, hạn sử dụng và tác động đến môi trường.</p> |                                                                                                                                       |
| <p><b>a. Tổ chức Hoạt động Đi chợ</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>- HS xác định nhiệm vụ: lựa chọn hàng hóa cần mua và giải thích lí do.</p>                                                         |
| <p>- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm 2 thực hiện yêu cầu của bài.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>- HS ghép cặp, phân công một bạn ghi và một bạn trình</p>                                                                          |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Hoạt động của HS                                                                                                                         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | bày; cùng quan sát các hàng hóa trong tranh.                                                                                             |
| + Thảo luận và ghi ra giấy tên các hàng hóa cần mua.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - HS thảo luận và ghi tên các thực phẩm, đồ dùng thiết yếu cần mua cho gia đình.                                                         |
| + Giải thích lí do tại sao lại lựa chọn những hàng hóa đó.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS nêu lí do dựa trên nhu cầu thực tế, giá trị sử dụng và lợi ích đối với sức khỏe, sinh hoạt của gia đình.                            |
| <p>- GV cho HS quan sát các hàng hóa trong SGK, yêu cầu khoanh hoặc ghi số những hàng hóa em lựa chọn khi cùng mẹ đi chợ mua thực phẩm, đồ dùng cần thiết.</p>  <p>2. Khi cùng mẹ đi chợ để mua thực phẩm, đồ dùng cần thiết, em sẽ lựa chọn những hàng hoá nào?</p> <p>Khi lựa chọn những hàng hoá đó, em cần lưu ý điều gì?</p> | - HS quan sát kĩ từng hàng hóa; lựa chọn gạo, cá, thịt, sữa, rau củ quả, nước hoặc hàng hóa phù hợp với nhu cầu được nêu.                |
| - GV gọi đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận; các nhóm khác lắng nghe và bổ sung.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS đại diện các nhóm chia sẻ; các nhóm khác đối chiếu, nêu lựa chọn giống hoặc khác và giải thích.                                     |
| - GV chốt, bổ sung một số hàng hóa cần thiết.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS ghi nhớ: hàng hóa cần thiết là hàng hóa đáp ứng nhu cầu thực tế của bản thân và gia đình, không phải mọi thứ nhìn thấy đều cần mua. |
| - GV hỏi: Khi lựa chọn những hàng hóa đó em cần lưu ý điều gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS trả lời: cần xem hàng hóa có tươi, sạch, nguyên vẹn không; còn hạn sử dụng; giá phù hợp; nguồn gốc rõ ràng và số lượng vừa đủ.      |
| - GV hỏi: Em cần sử dụng hàng hóa như thế nào?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS trả lời: sử dụng đúng mục đích, đúng cách, vừa đủ; bảo quản phù hợp; không làm hỏng hoặc bỏ thừa.                                   |
| - GV hỏi: Tại sao phải sử dụng hàng hóa hợp lí, tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - HS trả lời: để tránh lãng phí                                                                                                          |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                                                                                                  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| kiệm?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | tiền của, công sức và tài nguyên; giảm rác thải, bảo vệ môi trường và bảo đảm sức khỏe.                                                                                                                                                                           |
| - Giáo dục tiêu dùng thông minh: GV mở rộng bằng tình huống: “Một sản phẩm có bao bì rất đẹp nhưng gia đình chưa cần dùng; một sản phẩm khác cần thiết, còn hạn sử dụng, giá phù hợp. Em chọn sản phẩm nào? Vì sao?”. GV hướng dẫn HS phân biệt “điều cần” và “điều muốn”; không mua chỉ vì quảng cáo, quà tặng hoặc bao bì bắt mắt; so sánh giá và khối lượng; đọc tên sản phẩm, ngày sản xuất, hạn sử dụng; quan sát dấu hiệu hư hỏng; ưu tiên số lượng vừa đủ và bao bì ít tạo rác. GV nhắc HS đi mua hàng cùng người lớn, không tự ý thanh toán hoặc cung cấp thông tin cá nhân trên ứng dụng mua sắm. | - HS lựa chọn sản phẩm cần thiết, còn hạn sử dụng và phù hợp khả năng chi tiêu; giải thích không mua theo cảm hứng hoặc quảng cáo. HS nêu cách kiểm tra nhãn, hạn dùng, chất lượng; biết mang túi dùng nhiều lần, mua vừa đủ và hỏi người lớn khi chưa chắc chắn. |
| - GV liên hệ giáo dục an toàn giao thông: Khi đi chợ hoặc đến cửa hàng, em cần đi cùng người lớn, đi đúng phần đường, quan sát trước khi sang đường, không chạy nhảy ở nơi xe ra vào và xếp hàng khi thanh toán.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS nêu lại các việc làm an toàn: nắm tay người lớn, đi trên vỉa hè, sang đường đúng nơi quy định, không chơi gần bãi xe và giữ trật tự khi mua hàng.                                                                                                            |
| - GV chốt: Khi sử dụng hàng hóa chúng ta cần sử dụng hợp lý, tiết kiệm, đáp ứng đủ nhu cầu của bản thân và gia đình, không sử dụng lãng phí, bừa bãi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS lắng nghe; nêu lại thông điệp: mua đúng thứ cần, chọn hàng an toàn, dùng vừa đủ và bảo quản tốt.                                                                                                                                                             |
| - GV tuyên dương HS tích cực.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS vỗ tay động viên các bạn; tự điều chỉnh lựa chọn nếu còn chưa hợp lý.                                                                                                                                                                                        |
| <b>3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 phút)</b><br><b>*Mục tiêu:</b> Khắc sâu nội dung ôn tập, biết liên hệ cách lựa chọn và sử dụng hàng hóa trong gia đình; bước đầu đề xuất ý tưởng AI hỗ trợ giải quyết vấn đề tại địa phương.<br><b>*Mục tiêu tích hợp:</b> HS nêu được một vấn đề giao thông gần trường và đề xuất ý tưởng dùng AI/camera thông minh để hỗ trợ cảnh báo, điều tiết; hiểu con người vẫn phải kiểm tra và tuân thủ quy định.                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| - GV hỏi: Kể tên một số hàng hóa cần thiết cho cuộc sống hằng ngày.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS thực hiện cá nhân; kể: gạo, thực phẩm, hoa quả, sữa, nước, thuốc và một số đồ dùng học tập, sinh hoạt cần thiết.                                                                                                                                             |
| - GV hỏi: Chúng ta cần sử dụng hàng hóa như thế nào?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS trả lời: sử dụng hợp lý, tiết kiệm, đúng mục đích, đúng cách và bảo quản phù hợp.                                                                                                                                                                            |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV yêu cầu HS nêu một việc em sẽ thực hiện khi đi mua hàng cùng gia đình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS nêu: chuẩn bị danh sách cần mua, kiểm tra hạn sử dụng, không đòi mua đồ không cần, mang túi dùng nhiều lần hoặc giúp người lớn sắp xếp hàng hóa.                                                                                                                                  |
| - Tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1: GV nêu tình huống: “Lúc tan trường, trước cổng trường có nhiều xe, một số người dừng đỗ chưa đúng chỗ và học sinh sang đường chưa an toàn. Làm thế nào để AI giúp chú cảnh sát điều khiển giao thông lúc tan trường?”. GV cho HS xác định vấn đề, suy nghĩ theo ba câu hỏi: AI cần quan sát điều gì? AI có thể cảnh báo bằng cách nào? Ai sẽ kiểm tra và quyết định cuối cùng? | - HS xác định vấn đề ùn tắc và nguy cơ va chạm; đề xuất camera thông minh đếm lượng xe, nhận biết xe dừng sai vị trí, phát loa nhắc nhở, điều chỉnh thời gian đèn tín hiệu hoặc gửi cảnh báo cho người có trách nhiệm. HS nêu chú cảnh sát và người lớn vẫn phải kiểm tra, quyết định. |
| - GV diễn giải thêm: Camera/AI cần hình ảnh rõ, vị trí đặt phù hợp và quy tắc nhận diện đúng; có thể nhầm khi trời mưa, đông người hoặc hình ảnh bị che. Vì vậy không được hoàn toàn phụ thuộc vào máy; mọi người vẫn phải tuân thủ hướng dẫn, tôn trọng quyền riêng tư và không tự ý chia sẻ hình ảnh cá nhân.                                                                                             | - HS hiểu AI chỉ là công cụ hỗ trợ; biết con người cần kiểm tra kết quả, bảo vệ thông tin cá nhân và trực tiếp chấp hành quy định giao thông.                                                                                                                                          |
| - GV mời một số HS trình bày ý tưởng; nhận xét tính an toàn, phù hợp và khả năng thực hiện của từng giải pháp.                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS trình bày ngắn gọn; lắng nghe, đặt câu hỏi và bổ sung ý tưởng cho bạn.                                                                                                                                                                                                            |
| - GV nhận xét giờ học, biểu dương tinh thần hợp tác; nhắc HS vận dụng bài học khi cùng gia đình đi chợ và khi tham gia giao thông.                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS lắng nghe, tự đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và ghi nhớ thực hiện trong cuộc sống.                                                                                                                                                                                           |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

#### Tự nhiên và Xã hội

### CHỦ ĐỀ 3: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

#### BÀI 15. ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG (TIẾT 2)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

##### 1. Năng lực đặc thù

- củng cố kiến thức, kỹ năng đã học về hoạt động mua bán hàng hóa và hoạt động giao thông trong cộng đồng địa phương.
- Nhận biết, ghép đúng và nói được tên, ý nghĩa của một số biển báo giao thông thường gặp.
- Giải thích được vì sao cần thực hiện quy định của biển báo giao thông để bảo đảm an toàn cho bản thân và mọi người.

- Củng cố cách lựa chọn, mua bán và sử dụng hàng hóa phù hợp với nhu cầu, giá cả, chất lượng và an toàn.

## 2. Năng lực chung

- + Tự chủ và tự học: tự hoàn thành nhiệm vụ học tập cá nhân; chủ động chuẩn bị và sử dụng đồ dùng học tập.
- + Giao tiếp và hợp tác: chia sẻ, hợp tác cùng các bạn trong hoạt động nhóm; lắng nghe và phản hồi lịch sự.
- + Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết lựa chọn, ghép hình, giải thích ý nghĩa biển báo và xử lý tình huống mua bán, giao thông đơn giản.

## 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: tích cực tham gia hoạt động ôn tập và hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- Trách nhiệm: có ý thức chấp hành quy định giao thông, sử dụng hàng hóa hợp lý và tuyên truyền người thân cùng thực hiện.

## 4. Tích hợp

- **Giáo dục an toàn giao thông và tiêu dùng thông minh:** HS củng cố cách lựa chọn hàng hóa hợp lý, đọc hiểu biển báo giao thông và thực hiện đúng quy định để bảo đảm an toàn.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

### 1. GV:

- + Sơ đồ mua bán hàng hóa trong SGK phóng to trên giấy A3 (tương ứng với số nhóm).
- + Tranh ảnh một số biển báo giao thông theo nội dung bài học.
- + Hình biển báo giao thông phóng to hoặc làm bằng bìa để ghép.
- + Hình SGK về hoạt động ghép biển báo và một số biển báo giao thông thường gặp.
- + Máy tính, máy chiếu (nếu có).

### 2. HS:

- + Một số tranh ảnh về hoạt động mua bán và hoạt động giao thông.
- + Bút, giấy nháp và các miếng bìa hình dạng, kí hiệu biển báo đã chuẩn bị.
- + SHS, VBT.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                | Hoạt động của HS                                                                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Hoạt động Khởi động (5 phút)</b><br><b>*Mục tiêu:</b> Tạo tâm thế tích cực, kiểm tra sự chuẩn bị của HS và kết nối với nội dung ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương.<br><b>*Cách tiến hành:</b>   |                                                                                                                   |
| - Cho lớp hát.                                                                                                                                                                                         | - HS hát tập thể một bài hát quen thuộc về giao thông hoặc cộng đồng; kết hợp vận động nhẹ theo nhịp.             |
| - Kiểm tra đồ dùng học tập.                                                                                                                                                                            | - HS thực hiện theo yêu cầu; kiểm tra tranh ảnh, bìa ghép biển báo, giấy màu, bút vẽ, hồ dán và sắp xếp gọn gàng. |
| - GV yêu cầu HS nhắc nhanh những nội dung đã học trong chủ đề Cộng đồng địa phương: mua bán hàng hóa, các loại đường và phương tiện giao thông, biển báo giao thông, quy định khi tham gia giao thông. | - HS nối tiếp nêu nội dung đã học; bạn khác lắng nghe, bổ sung những ý còn thiếu.                                 |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                          |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Dẫn dắt vào bài: Bài 15: Ôn tập chủ đề cộng đồng địa phương.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS chú ý lắng nghe, xác định nhiệm vụ của tiết học là củng cố kiến thức và vận dụng vào sản phẩm học tập.                                                                               |
| <b>2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 phút)</b><br><b>*Mục tiêu:</b> Củng cố khả năng nhận biết, ghép, gọi tên và giải thích ý nghĩa của một số biển báo giao thông; biết liên hệ cách lựa chọn hàng hóa và tham gia giao thông an toàn.<br><b>*Mục tiêu tích hợp:</b> HS biết lựa chọn hàng hóa theo nhu cầu, giá cả, chất lượng; đọc hiểu biển báo và thực hiện đúng quy định để bảo vệ bản thân, cộng đồng.<br><b>*Cách tiến hành:</b> |                                                                                                                                                                                           |
| <b>a. Ghép chữ vào hình.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS đọc tên hoạt động, quan sát nhiệm vụ và chuẩn bị làm việc theo nhóm 4.                                                                                                               |
| - GV hướng dẫn các nhóm quan sát hình ở cột A, B và ghép hình ở hai cột để tạo thành biển báo giao thông và nói tên biển báo đã được ghép.<br>                                                                                                                                                                                                             | - HS hoạt động nhóm 4; quan sát kĩ hình dạng, màu sắc, kí hiệu ở hai cột và dự đoán cách ghép đúng.                                                                                       |
| - GV nêu rõ cách thực hiện: mỗi nhóm nhận các miếng bìa ở cột A và cột B; lần lượt thử ghép, đối chiếu với đặc điểm từng nhóm biển báo, sau đó đặt tên biển báo và nêu tác dụng.                                                                                                                                                                                                                                                             | + Nhóm trưởng yêu cầu các bạn lấy miếng bìa biển báo và hình đã chuẩn bị trước để ghép thành các biển báo. Sau đó, từng thành viên sẽ nêu tên và tác dụng của mỗi biển báo vừa ghép được. |
| - GV yêu cầu các nhóm phân công cụ thể: một bạn chọn phần hình dạng và màu nền, một bạn chọn kí hiệu, một bạn ghép, một bạn kiểm tra và chuẩn bị trình bày; các thành viên đều phải giải thích được kết quả.                                                                                                                                                                                                                                 | - HS phân công nhiệm vụ, trao đổi lần lượt, không giành đồ dùng; cùng kiểm tra để thống nhất kết quả trước khi báo cáo.                                                                   |
| - GV gợi ý đối với biển báo thứ nhất: Hình vuông nền xanh ghép với kí hiệu nào? Biển báo sau khi ghép thông báo điều gì cho người tham gia giao thông?                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS ghép hình vuông nền xanh với kí hiệu bệnh viện; nêu đây là biển báo chỉ dẫn, thông báo phía trước có bệnh viện.                                                                      |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Hoạt động của HS                                                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV gợi ý đối với biển báo thứ hai: Hình tròn viền đỏ, nền trắng có vạch chéo ghép với kí hiệu nào? Người điều khiển phương tiện phải làm gì khi gặp biển báo này?                                                                                                                                                                         | - HS ghép với hình xe máy; nêu tên biển “Cấm xe máy” và giải thích xe máy không được đi vào đoạn đường có biển báo đó.                          |
| - GV gợi ý đối với biển báo thứ ba: Hình tam giác viền đỏ, nền vàng ghép với kí hiệu nào? Biển báo cảnh báo nguy hiểm gì?                                                                                                                                                                                                                   | - HS ghép với hình ô tô bị trượt; nêu tên biển “Cảnh báo đường trơn”, nhắc người điều khiển phương tiện giảm tốc độ và đi cẩn thận.             |
| + Cả nhóm thảo luận: giải thích vì sao chúng ta phải thực hiện quy định của các biển báo giao thông?                                                                                                                                                                                                                                        | - HS trao đổi: biển báo cung cấp thông tin và cảnh báo nguy hiểm; chấp hành biển báo giúp đi đúng đường, tránh tai nạn và bảo vệ mọi người.     |
| - GV mời một số nhóm lên giới thiệu sản phẩm của nhóm mình.                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - Đại diện nhóm lên trình bày. Cả lớp nghe, đặt các câu hỏi liên quan cho nhóm trình bày; các nhóm nhận xét cách ghép, tên và ý nghĩa biển báo. |
| - GV chốt và khen ngợi các nhóm hoạt động tích cực.                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS lắng nghe, đối chiếu kết quả của nhóm và điều chỉnh nếu ghép hoặc gọi tên chưa đúng.                                                       |
| Đáp án: - Thông báo phía trước có bệnh viện.<br>- Cấm xe máy.<br>- Cảnh báo đường trơn.                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS đọc lại ba đáp án; chỉ vào từng bộ phận của biển báo và nêu đặc điểm giúp nhận biết.                                                       |
| <b>1. Hoạt động Khởi động (5 phút)</b><br><b>*Mục tiêu:</b> Tạo tâm thế tích cực, kiểm tra sự chuẩn bị của HS và kết nối với nội dung ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương.<br><b>*Cách tiến hành:</b>                                                                                                                                        |                                                                                                                                                 |
| - GV hỏi: Vì sao em phải thực hiện quy định của các biển báo giao thông?                                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS nêu ý kiến:<br>+ Để đảm bảo an toàn.<br>+ Để không bị phạt...<br>+ Để bảo vệ bản thân và không gây nguy hiểm cho người khác.               |
| <b>3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 phút)</b><br><b>*Mục tiêu:</b> Liên hệ kiến thức đã ôn tập với tình huống mua bán và giao thông trong cuộc sống hằng ngày.<br><b>*Mục tiêu tích hợp:</b> HS biết dựa vào thông tin về giá cả, chất lượng và biển báo giao thông để lựa chọn, hành động an toàn, hợp lí.<br><b>*Cách tiến hành:</b> | - HS lắng nghe, nhắc lại nội dung kết luận và nêu một việc em sẽ thực hiện khi gặp biển báo trên đường.                                         |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Hoạt động của HS                                                                                                                                                                                                                              |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Liên hệ: GV hỏi HS trên đường từ nhà đến trường thường gặp biển báo nào; biển báo đó nhắc em và người thân thực hiện điều gì?</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS liên hệ thực tế: nêu biển báo dành cho người đi bộ, cấm đi ngược chiều, giao nhau với đường sắt, đường trơn hoặc bệnh viện; nói cách chấp hành phù hợp.                                                                                  |
| - Giáo dục an toàn giao thông và tiêu dùng thông minh: GV kết nối hai mạch kiến thức của chủ đề bằng câu hỏi: “Khi mua hàng và khi tham gia giao thông, vì sao chúng ta đều cần quan sát thông tin trước khi quyết định?”. GV hướng dẫn HS nhận ra điểm chung là phải đọc, hiểu thông tin, xác định nhu cầu và suy nghĩ trước khi hành động; không làm theo thói quen, sự vội vàng hoặc lời quảng cáo thiếu kiểm chứng.                                                            | - HS nêu: khi mua hàng cần đọc giá, hạn sử dụng, nguồn gốc; khi đi đường cần nhìn biển báo, đèn tín hiệu và tình hình xung quanh. HS hiểu rằng quyết định đúng phải dựa trên thông tin rõ ràng và phù hợp với nhu cầu.                        |
| - GV diễn giải về tiêu dùng thông minh: trước khi mua, cần xác định món đồ có thật sự cần thiết hay không; so sánh giá cả, kiểm tra chất lượng, hạn sử dụng, nguồn gốc và tình trạng bao bì; không chọn hàng chỉ vì bao bì đẹp hoặc quảng cáo hấp dẫn; không mua quá nhu cầu để tránh lãng phí. GV nhấn mạnh lựa chọn hàng hóa hợp lý giúp tiết kiệm tiền, bảo vệ sức khỏe và giảm rác thải.                                                                                       | - HS trả lời: chỉ mua hàng cần thiết, còn hạn sử dụng, tươi sạch, giá phù hợp; không mua quá nhiều, không chọn hàng hư hỏng hoặc không rõ nguồn gốc; biết sử dụng hàng hóa tiết kiệm.                                                         |
| - GV diễn giải về an toàn giao thông và nêu tình huống: “Gia đình cần mua thực phẩm cho bữa ăn và trên đường đi chợ gặp biển cấm xe máy, biển cảnh báo đường trơn. Em sẽ nhắc người thân lựa chọn hàng hóa và di chuyển như thế nào?”. GV giúp HS phân tích: chấp hành biển cấm, giảm tốc độ khi đường trơn, quan sát người đi bộ và giữ khoảng cách an toàn; tuân thủ biển báo không chỉ tránh bị xử phạt mà quan trọng hơn là phòng tránh tai nạn, bảo vệ bản thân và mọi người. | - HS nêu: chọn hàng cần thiết, chất lượng tốt; khi gặp biển cấm xe máy phải chọn đường khác phù hợp; gặp đường trơn phải giảm tốc độ, giữ khoảng cách và đi cẩn thận. HS khẳng định sẽ nhắc người thân chấp hành biển báo để bảo đảm an toàn. |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC NẾU CÓ

.....

.....

.....

.....

**Tự nhiên và Xã hội**  
**CHỦ ĐỀ 3: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG**

**BÀI 15. ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG (TIẾT 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Vận dụng kiến thức đã học để vẽ hoặc cắt dán sản phẩm về biển báo giao thông.
- Giới thiệu được tên, ý nghĩa và thông điệp của sản phẩm; biết nhận xét sản phẩm của bạn bằng lời nói lịch sự.
- Tự đánh giá những nội dung đã thực hiện được sau khi học chủ đề Cộng đồng địa phương.
- Nêu được một vấn đề giao thông thực tế tại địa phương có thể sử dụng AI hoặc camera thông minh để hỗ trợ giải quyết.
- Đề xuất được ý tưởng đơn giản và hiểu AI chỉ hỗ trợ; con người vẫn phải kiểm tra, tuân thủ quy định và chịu trách nhiệm.

**2. Năng lực chung**

- + Tự chủ và tự học: chủ động chuẩn bị vật liệu, hoàn thành và tự kiểm tra sản phẩm theo tiêu chí.
- + Giao tiếp và hợp tác: phân công, chia sẻ ý tưởng, lắng nghe và phản hồi lịch sự khi giới thiệu, nhận xét sản phẩm.
- + Giải quyết vấn đề và sáng tạo: lựa chọn vật liệu, tạo sản phẩm và đề xuất giải pháp giao thông thông minh phù hợp.
- + Năng lực số: bước đầu nhận biết một vấn đề thực tế ở địa phương có thể sử dụng AI/camera thông minh để hỗ trợ giải quyết.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: tích cực hoàn thành sản phẩm, mạnh dạn giới thiệu và điều chỉnh theo góp ý.
- Trách nhiệm: có ý thức chấp hành quy định giao thông, sử dụng vật liệu tiết kiệm và giữ vệ sinh khi thực hành.

**4. Tích hợp**

- Giáo dục an toàn giao thông và tiêu dùng thông minh: HS vận dụng hiểu biết để tạo sản phẩm tuyên truyền, sử dụng vật liệu hợp lý và nhắc mọi người thực hiện đúng quy định.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.D1.1: HS nêu được một vấn đề thực tế tại địa phương có thể áp dụng AI để hỗ trợ giải quyết.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:**

- + Tranh ảnh một số biển báo giao thông theo nội dung bài học.
- + Hình SGK về phần hoàn thành sản phẩm học tập và hình chốt cuối chủ đề.
- + Máy tính, máy chiếu; hình ảnh camera giao thông thông minh tại cổng trường hoặc ngã tư (nếu có).

**2. HS:**

- + Một số tranh ảnh về hoạt động giao thông và sản phẩm biển báo.
- + Bút vẽ, giấy màu, hồ dán, kéo an toàn và vật liệu tái sử dụng phù hợp.
- + SHS, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Hoạt động Khởi động (5 phút)**

**\*Mục tiêu:** Tạo tâm thế tích cực, kiểm tra sự chuẩn bị của HS và kết nối với nội dung ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương.

**\*Cách tiến hành:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Hoạt động Khởi động (5 phút)</b><br><i>*Mục tiêu:</i> Tạo tâm thế tích cực, giúp HS nhớ lại kết quả tiết 2 và xác định nhiệm vụ hoàn thành sản phẩm, tổng kết chủ đề.<br><i>*Cách tiến hành:</i>                                                                                                                                                                                                                       | - HS hát tập thể một bài hát quen thuộc về giao thông hoặc cộng đồng; kết hợp vận động nhẹ theo nhịp.                          |
| - GV tổ chức trò chơi “Nhìn hình - đoán biển báo”: lần lượt trình chiếu hoặc giơ nhanh ba biển báo đã ghép ở tiết 2; yêu cầu HS nói tên và hành động cần thực hiện.                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS quan sát, giơ tay trả lời: biển chỉ dẫn bệnh viện, biển cấm xe máy, biển cảnh báo đường trơn; nêu cách thực hiện phù hợp. |
| - GV nhận xét, dẫn dắt: Ở tiết học này, các em sẽ hoàn thành sản phẩm về biển báo, giới thiệu thông điệp và đề xuất một giải pháp giao thông thông minh cho địa phương.                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS lắng nghe, kiểm tra vật liệu và xác định nhiệm vụ của tiết học.                                                           |
| <b>2. Hoạt động Thực hành, vận dụng (25 phút)</b><br><i>*Mục tiêu:</i> Vận dụng kiến thức để tạo, giới thiệu sản phẩm về biển báo giao thông và đề xuất ý tưởng giải quyết vấn đề giao thông thực tế.<br><i>*Mục tiêu tích hợp:</i> HS nêu được vấn đề giao thông tại địa phương và đề xuất ý tưởng sử dụng AI/camera thông minh để hỗ trợ; hiểu con người vẫn phải kiểm tra và chịu trách nhiệm.<br><i>*Cách tiến hành:</i> |                                                                                                                                |
| <b>b. Hoàn thành sản phẩm học tập.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS đọc yêu cầu, lựa chọn hình thức sản phẩm phù hợp với khả năng và vật liệu đã chuẩn bị.                                    |
| - GV hướng dẫn HS chọn một hoạt động yêu thích trong nội dung chủ đề (vẽ, cắt dán).<br> Hoàn thành sản phẩm học tập:<br>1. Vẽ hoặc cắt dán một số biển báo giao thông.<br>2. Giới thiệu với bạn và người thân sản phẩm của em.                                                                                                            | - HS thực hiện cá nhân; lựa chọn vẽ hoặc cắt dán một số biển báo giao thông đã học.                                            |
| - GV nêu tiêu chí sản phẩm: biển báo có hình dạng, màu sắc và kí hiệu tương đối đúng; tên biển báo rõ ràng; thông điệp ngắn gọn, phù hợp; sản phẩm sạch, đẹp và an toàn khi sử dụng kéo, hồ dán.                                                                                                                                                                                                                             | - HS dựa vào tiêu chí để thực hiện; dùng kéo an toàn, tiết kiệm giấy màu, giữ bàn học gọn gàng và tự kiểm tra sản phẩm.        |
| - GV theo dõi, gợi ý cho HS còn lúng túng cách chọn hình nền, kí hiệu và lời giới thiệu; khuyến khích HS không sao chép hoàn toàn sản phẩm của bạn mà thể hiện ý tưởng riêng.                                                                                                                                                                                                                                                | - HS chủ động hỏi khi cần hỗ trợ; hoàn thiện sản phẩm bằng sự sáng tạo của bản thân.                                           |
| - Giới thiệu với bạn bè, bố mẹ, người thân sản phẩm của em và ý nghĩa của sản phẩm đó.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS giới thiệu trong nhóm, trước lớp; nêu tên biển báo, ý nghĩa, nơi thường gặp và hành động cần thực hiện khi gặp biển báo.  |
| - GV tổ chức cho HS nhận xét sản phẩm theo cách “Hai điều em thích và một góp ý”; nhắc HS dùng lời nói lịch sự, tôn trọng công sức của bạn.                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS quan sát sản phẩm, nêu hai điểm nổi bật và một góp ý cụ thể; tiếp thu ý kiến để chỉnh sửa sản phẩm.                       |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>Mở rộng - Tích hợp AI (2.D1.1): GV nêu vấn đề thực tế tại địa phương: vào giờ tan học, khu vực cổng trường có thể đông người, xe dừng đỗ không đúng chỗ, một số người sang đường thiếu quan sát hoặc không đội mũ bảo hiểm. GV hỏi: “Làm thế nào để AI giúp chú cảnh sát điều khiển giao thông lúc tan trường?”. GV gợi ý HS suy nghĩ theo ba bước: AI cần quan sát dữ liệu gì; AI có thể phát hiện, cảnh báo điều gì; ai là người kiểm tra và quyết định cách xử lý. GV giải thích camera thông minh có thể hỗ trợ nhận biết dòng xe đông, người đi ngược chiều, phương tiện dừng sai vị trí, người không đội mũ bảo hiểm hoặc người đi bộ sang đường không an toàn; hệ thống có thể phát tín hiệu, loa nhắc nhở hoặc gửi thông tin cho người có trách nhiệm. GV đồng thời nhấn mạnh AI có thể nhận nhầm, không được tự ý công khai hình ảnh cá nhân; cảnh sát, nhà trường và người lớn vẫn phải quan sát, kiểm tra, tổ chức phân luồng và chịu trách nhiệm cuối cùng.</p> | <p>- HS nêu ý tưởng: camera đếm lượng xe, phát hiện chỗ ùn tắc; đèn hoặc loa thông minh nhắc xe không dừng trước cổng trường; tín hiệu cảnh báo khi có bạn nhỏ sang đường không đúng vị trí; gửi thông báo cho chú cảnh sát hoặc bảo vệ. HS hiểu AI chỉ là công cụ hỗ trợ, con người phải kiểm tra kết quả, bảo vệ thông tin cá nhân và trực tiếp thực hiện quy định an toàn.</p> |
| <p><b>1. Hoạt động Khởi động (5 phút)</b><br/> <b>*Mục tiêu:</b> Tạo tâm thế tích cực, kiểm tra sự chuẩn bị của HS và kết nối với nội dung ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương.<br/> <b>*Cách tiến hành:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <p>- GV yêu cầu mỗi nhóm chọn một vấn đề giao thông gần trường hoặc nơi ở và vẽ nhanh “Giải pháp giao thông thông minh” trên giấy: tên vấn đề, thiết bị AI hỗ trợ, lời cảnh báo và vai trò của con người.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>- HS thảo luận nhóm, chọn vấn đề như ùn tắc cổng trường, vượt đèn đỏ, đi sai làn hoặc sang đường không an toàn; vẽ và ghi chú giải pháp, phân công đại diện trình bày.</p>                                                                                                                                                                                                     |
| <p><b>3. Hoạt động Tổng kết, đánh giá (5 phút)</b><br/> <b>*Mục tiêu:</b> Hệ thống nội dung chủ đề, tự đánh giá kết quả học tập và xác định việc làm sẽ vận dụng trong cuộc sống.<br/> <b>*Mục tiêu tích hợp:</b> HS củng cố ý thức thực hiện an toàn giao thông, tiêu dùng hợp lý và sử dụng công nghệ thông minh có trách nhiệm.<br/> <b>*Cách tiến hành:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p>- Đại diện nhóm trình bày; nhóm khác đặt câu hỏi, bổ sung và khẳng định con người vẫn phải tuân thủ luật giao thông.</p>                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <p><b>Tổng kết:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <p>- HS chuẩn bị đọc nội dung tự đánh giá và quan sát hình chốt cuối chủ đề.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- Yêu cầu HS đọc và chia sẻ với bạn nội dung: “Bây giờ, em có thể”.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>- HS đọc và chia sẻ với bạn nội dung: “Bây giờ, em có thể”: biết lựa chọn, mua bán hàng hóa phù hợp về giá cả và chất lượng; nói được tên các loại đường, phương tiện giao thông và tiện ích; phân biệt một số biển báo và biết tham gia giao thông an toàn.</p> |
| <p>- GV: Quan sát và nói những hiểu biết của mình về hình chót cuối chủ đề:</p> <p>2. Giới thiệu với bạn và người thân sản phẩm của em.</p>  <p><b>BÂY GIỜ, EM CÓ THỂ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Biết lựa chọn, mua bán hàng hoá phù hợp về giá cả và chất lượng.</li> <li>• Nói được tên các loại đường, phương tiện giao thông và tiện ích của chúng.</li> <li>• Phân biệt được một số loại biển báo giao thông và biết tham gia giao thông an toàn.</li> </ul> | <p>- HS quan sát kỹ các nhân vật, ba biển báo và lời thoại trong hình; chuẩn bị trả lời từng câu hỏi.</p>                                                                                                                                                           |
| <p>+ Nội dung hình là gì?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <p>- HS trả lời: Hai bạn đã làm được một số biển báo giao thông và đang giới thiệu sản phẩm của mình.</p>                                                                                                                                                           |
| <p>+ Biển báo nào được thể hiện trong hình?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <p>- HS trả lời: Biển dành cho người đi bộ, biển cấm đi vào và biển cảnh báo giao nhau với đường sắt.</p>                                                                                                                                                           |
| <p>+ Em làm gì khi gặp những biển báo đó....?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <p>- HS nêu: đi bộ đúng nơi quy định; không đi vào đường có biển cấm; giảm tốc độ, quan sát và tuân thủ tín hiệu khi đến nơi giao nhau với đường sắt.</p>                                                                                                           |
| <p>- GV gọi HS tự đánh giá: Nội dung nào em đã làm tốt? Nội dung nào em cần luyện thêm? Em sẽ thực hiện một việc cụ thể nào sau bài học?</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <p>- HS tự đánh giá, chia sẻ việc sẽ làm: cùng người thân kiểm tra hàng hóa trước khi mua, đội mũ bảo hiểm, quan sát biển báo, đi đúng phần đường và nhắc bạn cùng thực hiện.</p>                                                                                   |
| <p>- GV đánh giá, nhận xét tiết học.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>- HS lắng nghe nhận xét, ghi nhớ điểm cần phát huy và điều cần điều chỉnh.</p>                                                                                                                                                                                   |
| <p>- Nhắc nhở HS tích cực vận dụng bài học vào cuộc sống.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <p>- HS tích cực vận dụng bài học vào cuộc sống; giới thiệu sản phẩm với người thân và thực hiện đúng quy định giao thông.</p>                                                                                                                                      |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC NẾU CÓ

.....

.....

.....

.....

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**  
**CHỦ ĐỀ 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**  
**BÀI 16: THỰC VẬT SỐNG Ở ĐÂU? (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, HS sẽ:

**1. Năng lực đặc thù**

- Nêu được tên và nơi sống của một số thực vật xung quanh.
- Đặt và trả lời được câu hỏi về nơi sống của thực vật thông qua quan sát thực tế, tranh, ảnh và (hoặc) video clip.
- Phân loại được thực vật theo môi trường sống.
- Biết cách chăm, tưới cây đúng cách.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động quan sát, tìm hiểu và ghi nhận nơi sống của thực vật xung quanh.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận và chia sẻ kết quả khi tìm hiểu và phân loại thực vật.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng hiểu biết để lựa chọn cách chăm sóc cây phù hợp với từng môi trường sống.

**3. Phẩm chất chủ yếu**

- Nhân ái: Yêu quý thiên nhiên, quan tâm và bảo vệ cây xanh xung quanh.
- Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, chăm sóc và bảo vệ cây cối.

**4. Tích hợp**

- **Giáo dục bảo vệ môi trường:** HS yêu quý cây xanh; biết cây có thể sống ở các môi trường khác nhau và cần được chăm sóc phù hợp; không bẻ cành, ngắt lá, phá hoại cây.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:**

- Hình trong SGK phóng to (nếu có).
- Các cây ở sân trường và xung quanh trường.
- Phiếu học tập cho HS theo nhóm.
- Máy tính, máy chiếu; hình ảnh hoặc video ngắn về nơi sống của một số loài cây.

**2. HS:**

- Một số tranh, ảnh về thực vật và nơi sống của chúng mà HS đã sưu tầm (nếu có).
- SHS, VBT, bút viết, bút màu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                       | Hoạt động của học sinh                                                                  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Khởi động (5 phút)</b><br>* <b>Mục tiêu:</b> Tạo hứng thú cho HS trước khi bắt đầu tiết học; huy động vốn hiểu biết về tên và nơi sống của một số loài cây.<br>* <b>Cách tiến hành:</b> |                                                                                         |
| - GV cho lớp hát tập thể bài hát Lí cây xanh.                                                                                                                                                 | - HS hát tập thể bài hát Lí cây xanh.                                                   |
| - Mở cho HS nghe và vận động theo nhịp bài hát Lí cây xanh.                                                                                                                                   | - HS nghe nhạc, vận động theo nhịp và thể hiện tinh thần vui vẻ, hào hứng.              |
| - Cho HS chia sẻ với bạn theo cặp về tên và nơi sống của một số loài cây mà em biết.                                                                                                          | - HS chia sẻ theo cặp. Ví dụ: Cây hoa hồng sống ở vườn trường, cây bèo sống dưới ao,... |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                              | Hoạt động của học sinh                                                                                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV mời một số cặp chia sẻ trước lớp; gợi ý HS nói đủ hai ý: tên cây và nơi sống của cây.                                                                                                                                                                                           | - Một số HS trình bày; HS khác lắng nghe, bổ sung thêm tên cây hoặc nơi sống khác.                                   |
| - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS lắng nghe, xác định nội dung bài học: tìm hiểu thực vật sống ở đâu.                                             |
| - GV ghi tên bài lên bảng.                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS ghi tên bài vào vở.                                                                                             |
| <b>2. Hoạt động khám phá (28 phút)</b><br>* <b>Mục tiêu:</b> HS quan sát, hỏi - đáp, xác định tên, nơi sống và môi trường sống của một số loài cây; bước đầu phân loại cây theo môi trường sống.<br>* <b>Cách tiến hành:</b>                                                         |                                                                                                                      |
| <b>Hoạt động 1: Tìm hiểu nơi sống một số loài cây</b><br>* <b>Mục tiêu:</b> Nêu được tên, nơi sống của một số thực vật xung quanh.<br>* <b>Cách tiến hành:</b>                                                                                                                       |                                                                                                                      |
| - GV cho HS nêu yêu cầu 1 mục khám phá.                                                                                                                                                                                                                                              | - HS đọc yêu cầu mục 1: Quan sát, nói tên và nơi sống của cây trong mỗi hình dưới đây.                               |
| - GV cho HS quan sát các hình trong SGK (từ hình 1 đến hình 7) và nói tên các cây trong hình theo nhóm 4.<br>  | - HS làm việc theo nhóm 4, quan sát và nói tên, nơi sống của các cây có trong hình; cử thư kí ghi kết quả vào phiếu. |
| - GV tiếp tục cho HS quan sát hình 3 và hình 4; gợi ý chú ý đặc điểm môi trường xung quanh cây.<br>            | - HS quan sát cây xương rồng, cây được; trao đổi về nơi sống ở sa mạc và vùng ven biển.                              |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                 | Hoạt động của học sinh                                                                                                                     |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV tiếp tục cho HS quan sát hình 5, hình 6 và hình 7 để hoàn thành đủ bảy loài cây.</p>                                           | <p>- HS quan sát cây chuối, cây dừa, cây rêu; nêu nơi sống và ghi bổ sung vào phiếu nhóm.</p>                                              |
| <p>- GV nhắc nhóm trưởng lần lượt mời từng bạn nêu ý kiến; khuyến khích các thành viên chỉ vào đặc điểm trong hình để giải thích vì sao nhận ra cây.</p>                                                                | <p>- Nhóm trưởng điều hành; từng thành viên quan sát, nêu tên cây, nơi sống và trao đổi khi có ý kiến khác nhau.</p>                       |
| <p>- GV cho HS báo cáo kết quả quan sát bằng hình thức hỏi đáp, nói tên và nơi sống của các cây trên (một em hỏi - một em trả lời):</p>                                                                                 | <p>- Đại diện các nhóm chuẩn bị hỏi - đáp trước lớp; nhóm khác theo dõi và đối chiếu với kết quả của nhóm mình.</p>                        |
| <p>+ Đây là cây gì?</p>                                                                                                                                                                                                 | <p>- HS hỏi và trả lời tên cây: cây hoa sen, cây rau muống, cây xương rồng, cây đước, cây chuối, cây dừa, cây rêu.</p>                     |
| <p>+ Cây này sống ở đâu?</p>                                                                                                                                                                                            | <p>- HS trả lời nơi sống: ao, hồ; ruộng nước hoặc ao; sa mạc; vùng ven biển; vườn hoặc đồi; vườn, bờ kênh; mái nhà hoặc chân tường ẩm.</p> |
| <p>- GV mời từng cặp HS thực hiện hỏi - đáp; yêu cầu nói thành câu đầy đủ.</p>                                                                                                                                          | <p>- Từng cặp HS hỏi - đáp. Ví dụ: “Đây là cây hoa sen. Cây hoa sen sống ở ao, hồ.”</p>                                                    |
| <p>- GV cùng HS nhận xét, thống nhất đáp án.</p>                                                                                                                                                                        | <p>- HS nhận xét, bổ sung và sửa lại tên hoặc nơi sống nếu còn nhầm lẫn.</p>                                                               |
| <p>- GV kết luận: Ao, hồ, sa mạc, biển, vườn, mái nhà,... đều là nơi ở của thực vật. Vậy thực vật có thể ở bất cứ đâu xung quanh chúng ta.</p>                                                                          | <p>- HS lắng nghe, nhắc lại kết luận và nêu thêm một ví dụ về nơi sống của cây ở xung quanh em.</p>                                        |
| <p><b>Hoạt động 2: Tìm hiểu môi trường sống của một số loài cây</b><br/> <b>* Mục tiêu:</b> HS nhận biết và kể được tên các cây sống ở các môi trường khác nhau: trên cạn, dưới nước.<br/> <b>* Cách tiến hành:</b></p> |                                                                                                                                            |
| <p>- GV yêu cầu HS quan sát lại hình các cây và trả lời từng cây sống ở cạn hay ở nước.</p>                                                                                                                             | <p>- HS quan sát lại các hình ở mục 1, xác định môi trường sống của từng cây.</p>                                                          |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Hoạt động của học sinh                                                                                                                                           |           |                 |                 |          |           |             |             |   |  |  |  |  |  |                                                                                                                               |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-----------------|-----------------|----------|-----------|-------------|-------------|---|--|--|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Cho HS phát biểu cá nhân.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS phát biểu cá nhân: cây hoa sen và rau muống sống dưới nước; cây xương rồng, cây đước, cây chuối, cây dừa, cây rêu sống chủ yếu trên cạn hoặc ở vùng đất ẩm. |           |                 |                 |          |           |             |             |   |  |  |  |  |  |                                                                                                                               |
| - GV gợi ý HS phân biệt: “Nơi sống” là địa điểm cụ thể như ao, hồ, sa mạc, vườn; “môi trường sống” trong bài được chia thành hai nhóm lớn là trên cạn và dưới nước.                                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS lắng nghe, so sánh và dùng đúng các từ “nơi sống”, “môi trường sống” khi trả lời.                                                                           |           |                 |                 |          |           |             |             |   |  |  |  |  |  |                                                                                                                               |
| - GV cùng HS nhận xét, thống nhất phương án đúng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS nhận xét câu trả lời của bạn, giải thích lí do xếp cây vào môi trường trên cạn hoặc dưới nước.                                                              |           |                 |                 |          |           |             |             |   |  |  |  |  |  |                                                                                                                               |
| - GV kết luận: Cây có thể sống ở môi trường khác nhau: trên cạn và dưới nước.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS lắng nghe, ghi nhớ và nêu lại hai môi trường sống chủ yếu của thực vật.                                                                                     |           |                 |                 |          |           |             |             |   |  |  |  |  |  |                                                                                                                               |
| <b>Hoạt động 3: Phân biệt nơi sống và môi trường sống của một số loài cây</b><br>* <b>Mục tiêu:</b> HS phân biệt được nơi sống với môi trường sống của một số loài cây.<br>* <b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS yêu quý cây xanh; biết lựa chọn cách chăm sóc phù hợp với nơi sống của cây; không bẻ cành, ngắt lá, giẫm đạp hoặc phá hoại cây.<br>* <b>Cách tiến hành:</b>                                                                  |                                                                                                                                                                  |           |                 |                 |          |           |             |             |   |  |  |  |  |  |                                                                                                                               |
| - GV nêu yêu cầu 3.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS đọc yêu cầu 3: Phân loại các cây em biết dựa vào nơi sống, môi trường sống và hoàn thành bảng theo mẫu.                                                     |           |                 |                 |          |           |             |             |   |  |  |  |  |  |                                                                                                                               |
| - GV đặt câu hỏi để HS có thể phân biệt được nơi sống và môi trường sống.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS trả lời: nơi sống là ruộng, vườn, ao, hồ, mái nhà,...; môi trường sống là trên cạn hoặc dưới nước.                                                          |           |                 |                 |          |           |             |             |   |  |  |  |  |  |                                                                                                                               |
| - GV yêu cầu HS tiếp tục làm việc nhóm 4, hoàn thiện bảng phân loại: ghi tên cây, viết nơi sống và đánh dấu vào môi trường sống của cây. <div><table><tr><th rowspan="2">Tên cây</th><th rowspan="2">Nơi sống</th><th colspan="2">Môi trường sống</th></tr><tr><th>Trên cạn</th><th>Dưới nước</th></tr><tr><td>Cây rau cải</td><td>Ruộng, vườn</td><td>x</td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table></div> | Tên cây                                                                                                                                                          | Nơi sống  | Môi trường sống |                 | Trên cạn | Dưới nước | Cây rau cải | Ruộng, vườn | x |  |  |  |  |  | - HS tiếp tục làm việc nhóm 4, hoàn thiện bảng phân loại: ghi tên cây, viết nơi sống và đánh dấu vào môi trường sống của cây. |
| Tên cây                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                  |           | Nơi sống        | Môi trường sống |          |           |             |             |   |  |  |  |  |  |                                                                                                                               |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Trên cạn                                                                                                                                                         | Dưới nước |                 |                 |          |           |             |             |   |  |  |  |  |  |                                                                                                                               |
| Cây rau cải                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Ruộng, vườn                                                                                                                                                      | x         |                 |                 |          |           |             |             |   |  |  |  |  |  |                                                                                                                               |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                  |           |                 |                 |          |           |             |             |   |  |  |  |  |  |                                                                                                                               |
| - GV khuyến khích HS ghi thêm các cây khác mà HS biết, đã sưu tầm được hay những cây xung quanh trường,...                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS bổ sung các cây quen thuộc như cây phượng, cây bàng, cây lúa, cây súng, cây bèo; xác định nơi sống và môi trường sống tương ứng.                            |           |                 |                 |          |           |             |             |   |  |  |  |  |  |                                                                                                                               |
| - Mời đại diện lên trình bày nội dung phiếu của nhóm mình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - Đại diện lên trình bày đáp án; các nhóm khác nghe, đặt câu hỏi và bổ sung.                                                                                     |           |                 |                 |          |           |             |             |   |  |  |  |  |  |                                                                                                                               |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Hoạt động của học sinh                                                                                                                                                             |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV cùng HS nhận xét tinh thần làm việc của các thành viên và của nhóm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS tự nhận xét sự hợp tác của nhóm, nêu điều nhóm đã làm tốt và điều cần điều chỉnh.                                                                                             |
| - Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường: GV hỏi: “Khi biết cây sống trên cạn hay dưới nước, chúng ta cần chăm sóc cây như thế nào cho phù hợp?”. GV hướng dẫn HS nhận ra mỗi loài cây thích nghi với một môi trường sống nhất định; cây trên cạn cần đất, ánh sáng và lượng nước phù hợp, cây dưới nước cần được giữ trong môi trường nước sạch. Chăm sóc sai cách như tưới ngập cây trên cạn, nhổ cây thủy sinh lên bờ hoặc giẫm đạp lên cây có thể làm cây héo, chậm lớn hoặc chết. | - HS nêu: tưới cây vừa đủ, không để cây bị úng hoặc thiếu nước; không nhổ cây sống dưới nước lên cạn; đặt cây ở nơi có ánh sáng phù hợp; theo dõi cây để điều chỉnh cách chăm sóc. |
| - GV tiếp tục diễn giải: Cây xanh giúp làm sạch không khí, giữ đất, tạo bóng mát, làm đẹp cảnh quan và cung cấp thức ăn cho con người, động vật. Vì vậy, bảo vệ cây không chỉ là không bẻ cành, ngắt lá mà còn là giữ vệ sinh nơi cây sống, không đổ rác hoặc hóa chất xuống ao hồ, không giẫm lên bồn cây, biết nhắc bạn cùng chăm sóc cây đúng cách.                                                                                                                              | - HS nêu những việc làm cụ thể: bỏ rác đúng nơi, không bẻ cành hái hoa, không giẫm lên cây, chăm sóc bồn cây, tiết kiệm nước khi tưới và nhắc người thân cùng bảo vệ cây.          |
| - GV chốt nội dung tích hợp: Mỗi cây có nơi sống và nhu cầu chăm sóc khác nhau. Quan sát đúng nơi sống giúp chúng ta chăm cây phù hợp, góp phần giữ môi trường xanh, sạch, đẹp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS lắng nghe, ghi nhớ và cam kết thực hiện một việc làm bảo vệ cây xanh ở trường hoặc ở nhà.                                                                                     |
| - GV kết luận: Thực vật có thể sống ở khắp mọi nơi xung quanh chúng ta như: ao, hồ, sông, vườn,... Chúng có hai môi trường sống chủ yếu: trên cạn và dưới nước.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS lắng nghe, nhắc lại kết luận bằng lời của mình.                                                                                                                               |
| <b>3. Củng cố (2 phút)</b><br>* Mục tiêu: Củng cố những điều HS đã biết về tên, nơi sống và môi trường sống của thực vật.<br>* Cách tiến hành:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                    |
| - GV hỏi: Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS trả lời: thực vật sống ở nhiều nơi; có hai môi trường sống chủ yếu là trên cạn và dưới nước; cần chăm sóc cây phù hợp với môi trường sống.                                    |
| - GV nhận xét tiết học.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS lắng nghe nhận xét, tự đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.                                                                                                                   |
| <b>4. Dặn dò (1 phút)</b><br>* Mục tiêu: HS chuẩn bị học liệu cho tiết sau và vận dụng việc quan sát, bảo vệ cây trong cuộc sống.<br>* Cách tiến hành:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                    |

| Hoạt động của giáo viên                                                       | Hoạt động của học sinh                                                                       |
|-------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Nhắc HS về nhà chuẩn bị tranh, ảnh về các loài cây cùng nơi sống của chúng. | - HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện; nhờ người thân hỗ trợ tìm tranh, ảnh phù hợp, an toàn. |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

.....

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**  
**CHỦ ĐỀ 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**  
**BÀI 16: THỰC VẬT SỐNG Ở ĐÂU? (TIẾT 2)**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, HS sẽ:

#### **1. Năng lực đặc thù**

- Nêu được tên và nơi sống của một số thực vật xung quanh.
- Đặt và trả lời được câu hỏi về nơi sống của thực vật thông qua quan sát thực tế, tranh, ảnh và (hoặc) video clip.
- Phân loại được thực vật theo môi trường sống.
- Biết cách chăm, tưới cây đúng cách.

#### **2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động quan sát, tìm hiểu và ghi nhận nơi sống của thực vật xung quanh.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận và chia sẻ kết quả khi tìm hiểu và phân loại thực vật.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng hiểu biết để lựa chọn cách chăm sóc cây phù hợp với từng môi trường sống.

#### **3. Phẩm chất chủ yếu**

- Nhân ái: Yêu quý thiên nhiên, quan tâm và bảo vệ cây xanh xung quanh.
- Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, chăm sóc và bảo vệ cây cối.

#### **4. Tích hợp**

- **Giáo dục bảo vệ môi trường:** HS yêu quý cây xanh; biết cây có thể sống ở các môi trường khác nhau và cần được chăm sóc phù hợp; không bẻ cành, ngắt lá, phá hoại cây.
- **Tích hợp AI - YCCĐ 2.C3.2:** HS so sánh việc quan sát đặc điểm của lá để phân loại cây với việc AI quét ảnh lá để nhận diện tên và môi trường sống của cây.

### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

#### **1. GV:**

- Hình trong SGK phóng to (nếu có).
- Các cây ở sân trường và xung quanh trường.
- Phiếu học tập cho HS theo nhóm.
- Máy tính, máy chiếu; hình ảnh hoặc video ngắn về nơi sống của một số loài cây.
- Ba câu đố về cây lúa, hoa hướng dương và cây phượng; bảng trò chơi “Truyền điện”.
- Điện thoại/máy tính bảng của GV có ứng dụng nhận diện cây xanh hoặc ảnh chụp màn hình kết quả nhận diện để minh họa tích hợp AI.

#### **2. HS:**

- Một số tranh, ảnh về thực vật và nơi sống của chúng mà HS đã sưu tầm (nếu có).
- SHS, VBT, bút viết, bút màu.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                        | Hoạt động của học sinh                                             |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Ôn tập và khởi động (5 phút)</b><br>* <b>Mục tiêu:</b> Tạo hứng thú cho HS trước khi bắt đầu tiết học; ôn lại tên, đặc điểm và nơi sống của một số loài cây.<br>* <b>Cách tiến hành:</b> |                                                                    |
| - GV cho chơi trò chơi: Đố bạn.                                                                                                                                                                | - HS cùng tham gia trò chơi, chú ý nghe câu đố và giơ tay trả lời. |
| - GV chiếu các câu đố vui về các loại cây cối và yêu cầu HS giải câu đố.                                                                                                                       | - HS quan sát câu đố trên màn hình, đọc thầm và suy nghĩ đáp án.   |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                 | Hoạt động của học sinh                                                                                                                                                  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Câu đố số 1:<br>“Cây gì nhỏ nhỏ<br>Hạt nó nuôi người<br>Chín vàng nơi nơi<br>Dân làng đi hái”<br>(Là cây gì?)                                                                                                                           | - HS trả lời: Cây lúa.                                                                                                                                                  |
| Câu đố số 2:<br>“Cánh vàng nhị lớn<br>Quay hướng mặt trời<br>Hạt thơm béo ngậy<br>Mời bạn thử xơi”<br>(Là hoa gì, hạt gì?)                                                                                                              | - HS trả lời: Hoa hướng dương, hạt hướng dương.                                                                                                                         |
| Câu đố số 3:<br>“Hè về áo đỏ như son<br>Hè đi thay lá xanh non mượt mà<br>Bao nhiêu tay tỏa rộng ra<br>Như vẫy như đón bạn ta đến trường”<br>(Là cây gì?)                                                                               | - HS trả lời: Cây phượng.                                                                                                                                               |
| - GV yêu cầu HS nêu nơi sống và môi trường sống của ba loài cây vừa đoán được.                                                                                                                                                          | - HS nêu: cây lúa sống ở ruộng, môi trường trên cạn có nhiều nước; hoa hướng dương sống ở vườn hoặc ruộng, trên cạn; cây phượng sống ở sân trường, ven đường, trên cạn. |
| - GV nhận xét, kết nối vào bài 16 (tiết 2).                                                                                                                                                                                             | - HS lắng nghe, xác định nhiệm vụ tiếp tục thực hành, vận dụng về nơi sống của cây.                                                                                     |
| <b>2. Hoạt động thực hành (15 phút)</b><br><b>* Mục tiêu:</b> HS liên hệ thực tế, đặt và trả lời câu hỏi về tên, nơi sống của cây; phân loại cây theo môi trường sống và củng cố cách chăm sóc cây phù hợp.<br><b>* Cách tiến hành:</b> |                                                                                                                                                                         |
| <b>Hoạt động 1: Liên hệ thực tế</b><br><b>* Mục tiêu:</b> HS liên hệ thực tế để kể tên cây mà em biết và môi trường sống của chúng.<br><b>* Cách tiến hành:</b>                                                                         |                                                                                                                                                                         |
| - GV cho HS liên hệ thực tế để kể tên cây mà em biết và môi trường sống của chúng.                                                                                                                                                      | - HS liên hệ thực tế những cây ở xung quanh các em: ở nhà và ở trường để kể tên cây và môi trường sống của chúng.                                                       |
| Lưu ý: Ở hoạt động này, HS cần nói về môi trường sống (trên cạn, dưới nước), chứ không đơn thuần là nơi sống của cây.                                                                                                                   | - HS chú ý dùng đúng cách nói. Ví dụ: Cây bàng sống ở sân trường, thuộc môi trường trên cạn; cây sen sống ở ao, thuộc môi trường dưới nước.                             |
| - GV cho HS trao đổi theo cặp, lần lượt hỏi: “Bạn biết cây gì?”, “Cây đó sống ở đâu?”, “Cây đó sống trên cạn hay dưới nước?”.                                                                                                           | - HS hỏi - đáp theo cặp, đổi vai và hỗ trợ bạn nói đủ tên cây, nơi sống, môi trường sống.                                                                               |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Hoạt động của học sinh                                                                                                                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Từng HS trình bày trước lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - Từng HS trình bày trước lớp; HS khác lắng nghe, bổ sung thêm cây chưa được nhắc đến.                                                               |
| - GV chốt nội dung.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS lắng nghe, ghi nhớ: cùng một môi trường trên cạn hoặc dưới nước có thể có nhiều nơi sống khác nhau.                                             |
| <b>Hoạt động 2: Đặt và trả lời các câu hỏi về tên và nơi sống của cây trong mỗi thẻ hình</b><br>* <b>Mục tiêu:</b> HS biết đặt câu hỏi và trả lời về tên, nơi sống của mỗi cây trong hình.<br>* <b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS nhận biết mỗi loài cây có môi trường sống riêng, biết lựa chọn hành động chăm sóc và bảo vệ cây phù hợp; hình thành trách nhiệm giữ môi trường xanh, sạch, đẹp.<br>* <b>Cách tiến hành:</b> |                                                                                                                                                      |
| - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu 2 mục thực hành.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS đọc yêu cầu: Hãy hỏi bạn về tên và nơi sống của cây trong mỗi thẻ hình dưới đây.                                                                |
| - GV cho HS quan sát các thẻ hình, nhận diện cây đu đủ, hoa súng, cây lúa, cây bèo cái và cây xấu hổ.<br>2. Hãy hỏi bạn về tên và nơi sống của cây trong mỗi thẻ hình dưới đây.                                                                                                                                                       | - HS quan sát kĩ hình dáng thân, lá, hoa và nơi cây xuất hiện trong từng thẻ hình.                                                                   |
| - GV cho HS làm việc theo cặp, theo dõi các nhóm hoạt động.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS làm việc theo cặp: quan sát tranh, một bạn hỏi và một bạn trả lời, sau đó đổi vai.                                                              |
| - GV gợi ý mẫu hỏi - đáp: “Đây là cây gì?”, “Cây này sống ở đâu?”, “Cây này sống trên cạn hay dưới nước?”.                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS thực hành hỏi - đáp thành câu đầy đủ; điều chỉnh câu trả lời khi bạn góp ý.                                                                     |
| - Khuyến khích HS nói thêm những cây khác không có trong thẻ hình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS nêu thêm cây quen thuộc và nói nơi sống, môi trường sống của cây.                                                                               |
| - Yêu cầu HS chia sẻ trước lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - Đại diện lên trao đổi trước lớp; các nhóm khác nhận xét, góp ý.                                                                                    |
| - GV nhận xét.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS lắng nghe nhận xét, sửa cách diễn đạt hoặc cách phân loại nếu cần.                                                                              |
| - <b>Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường:</b> GV định hướng HS nhận biết mỗi loài cây có môi trường sống riêng và đều có vai trò quan trọng đối với môi trường tự nhiên. GV                                                                                                                                                                                                                                              | - HS nhận thức được sự đa dạng của môi trường sống của cây; hiểu mối liên hệ giữa môi trường sống và việc chăm sóc cây; nêu cây có thể héo, chậm lớn |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Hoạt động của học sinh                                                                                                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| hỏi: “Nếu ta thay đổi môi trường sống hoặc chăm sóc cây không đúng cách thì cây có thể như thế nào?”. GV liên hệ việc xác định đúng môi trường sống giúp chọn lượng nước, ánh sáng, loại đất và vị trí trồng phù hợp, từ đó cây phát triển khỏe mạnh.                                                                                                                                                                                      | hoặc chết nếu bị thay đổi môi trường không phù hợp.                                                                                                     |
| - GV giáo dục HS bảo vệ môi trường bằng những hành động cụ thể: không bẻ cành, hái hoa, không giẫm đạp lên cây; không vứt rác xuống ao hồ; tưới cây vừa đủ, tận dụng nước sạch phù hợp và không làm lãng phí nước. GV gợi mở để HS thấy cây xanh giúp làm sạch không khí, giữ đất, bảo vệ nguồn nước, tạo bóng mát và cảnh quan xanh.                                                                                                      | - HS hình thành thói quen ứng xử thân thiện với môi trường; nêu lợi ích của cây xanh và lựa chọn một việc làm cụ thể để bảo vệ cây ở nhà hoặc ở trường. |
| - GV nhấn mạnh trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc giữ gìn môi trường sống xanh, sạch, đẹp; chốt việc bảo vệ cây cối và môi trường sống của cây là góp phần bảo vệ môi trường sống của con người.                                                                                                                                                                                                                                       | - HS hình thành ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường; ghi nhớ nội dung giáo viên chốt và nhắc bạn cùng thực hiện.                                       |
| <b>Hoạt động 3: Trò chơi “Truyền điện”</b><br><b>* Mục tiêu:</b> HS tự tin nói về những cây mình biết và nơi sống, môi trường sống của chúng; vui vẻ, hợp tác và gắn đúng phần lớn các cây vào môi trường sống phù hợp.<br><b>* Mục tiêu tích hợp:</b> HS so sánh cách con người quan sát đặc điểm của cây để phân loại với cách AI quét ảnh lá để nhận diện; biết AI chỉ hỗ trợ và kết quả cần được kiểm tra.<br><b>* Cách tiến hành:</b> |                                                                                                                                                         |
| - GV chia bảng thành 2 phần. Ở mỗi phần, kẻ bảng như hình bên.<br>                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS đọc yêu cầu 3/trang 60 SHS, quan sát hai cột “Trên cạn” và “Dưới nước”.                                                                            |
| - GV tổ chức cho HS chơi cả lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS sẵn sàng tham gia theo đội; HS còn lại và GV làm trọng tài.                                                                                        |
| - GV phổ biến cách chơi: Mỗi đội cử ra 5 bạn đứng thành hàng dọc quay mặt lên bảng. Khi quản trò hô: “Bắt đầu!”, từng thành viên của mỗi đội lên viết tên một cây vào cột phù hợp, sau đó chuyển phần cho người tiếp theo cho đến khi hết thời gian chơi. Đội nào ghi được nhiều tên cây vào đúng môi trường sống thì đội đó thắng.                                                                                                        | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách chơi, đặt câu hỏi nếu chưa rõ luật; các đội phân công thứ tự thành viên.                                               |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Hoạt động của học sinh                                                                                                                                                                                                                |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV cho HS chơi theo đội, theo dõi việc chuyển lượt, nhắc HS không chen lấn và viết rõ tên cây.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - HS chơi theo đội; mỗi bạn viết một tên cây vào cột phù hợp rồi nhanh chóng chuyển phần cho bạn tiếp theo.                                                                                                                           |
| - GV cùng HS kiểm tra từng tên cây, yêu cầu đội giải thích một số trường hợp dễ nhầm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS đối chiếu, giải thích lí do xếp cây vào môi trường trên cạn hoặc dưới nước; sửa kết quả nếu chưa đúng.                                                                                                                           |
| - GV nhận xét, tổng kết trò chơi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS lắng nghe, chúc mừng đội thắng và tự đánh giá mức độ hợp tác của đội.                                                                                                                                                            |
| - Tích hợp AI - YCCĐ 2.C3.2: GV chuyển từ trò chơi sang tình huống: “Các em vừa dùng mắt quan sát lá, thân, hoa và nơi cây mọc để phân loại. Một ứng dụng AI cũng có thể dùng camera quét ảnh chiếc lá hoặc toàn cây rồi gợi ý tên cây và môi trường sống. Cách làm của con người và AI giống, khác nhau ở điểm nào?”. GV hướng dẫn HS nhận ra: con người quan sát bằng mắt, dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm; AI phân tích ảnh dựa trên những hình ảnh đã được cung cấp trước đó. | - HS so sánh: cả con người và AI đều cần quan sát đặc điểm; con người có thể hỏi thêm, sờ, ngửi hoặc xem nơi cây mọc, còn AI chủ yếu dựa vào ảnh và dữ liệu đã học. HS hiểu AI có thể gợi ý nhanh nhưng không phải lúc nào cũng đúng. |
| - GV dùng thiết bị của giáo viên minh họa ứng dụng nhận diện cây xanh bằng một ảnh lá rõ nét; cho HS dự đoán trước khi xem kết quả. Sau đó GV thay bằng ảnh lá bị che, thiếu sáng hoặc chụp quá xa và hỏi vì sao kết quả có thể khác. GV nhấn mạnh ảnh rõ, đúng cây và có nhiều đặc điểm sẽ giúp AI nhận diện tốt hơn; ảnh mờ hoặc thiếu thông tin có thể làm AI nhầm.                                                                                                             | - HS dự đoán tên cây, quan sát kết quả ứng dụng và nhận xét. HS nêu: ảnh rõ, đủ lá hoặc cả cây giúp nhận diện tốt; ảnh mờ, che khuất hoặc chỉ có một phần nhỏ dễ làm AI nhầm.                                                         |
| - GV nhắc quy tắc sử dụng: chỉ dùng thiết bị và ứng dụng dưới sự hướng dẫn của GV/người lớn; không chụp mặt bạn hoặc thông tin cá nhân; không tự ý tin hoàn toàn vào kết quả. Khi AI đưa ra tên cây, cần kiểm tra lại với SGK, người lớn, bảng tên cây hoặc quan sát nơi cây sống trước khi kết luận.                                                                                                                                                                              | - HS nhắc lại quy tắc: sử dụng dưới sự hướng dẫn; không chụp, chia sẻ thông tin cá nhân; kiểm tra kết quả AI bằng nguồn đáng tin cậy và bằng quan sát thực tế.                                                                        |
| - GV chốt tích hợp: AI là công cụ hỗ trợ nhận diện cây, còn con người cần chọn ảnh phù hợp, kiểm tra kết quả và quyết định cách phân loại, chăm sóc cây.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS ghi nhớ AI hỗ trợ chứ không thay thế việc quan sát, suy nghĩ và trách nhiệm của con người.                                                                                                                                       |
| <b>3. Hoạt động vận dụng (12 phút)</b><br><b>* Mục tiêu:</b> HS dự đoán, giải thích điều xảy ra khi môi trường sống của cây bị thay đổi; vận dụng kiến thức để lựa chọn cách chăm sóc cây phù hợp.<br><b>* Cách tiến hành:</b>                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                       |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                   | Hoạt động của học sinh                                                                                                                              |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Hoạt động 1: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi</b><br><b>* Mục tiêu:</b> HS biết được chuyện gì xảy ra nếu môi trường sống của cây bị thay đổi.<br><b>* Cách tiến hành:</b>            |                                                                                                                                                     |
| - GV cho HS quan sát tranh, thảo luận xem điều gì sẽ xảy ra nếu môi trường sống của cây bị thay đổi.<br> | - HS làm việc theo nhóm 2, quan sát hình cây lục bình và nêu dự đoán.                                                                               |
| - Ở đây cần cho các em thảo luận tự do, GV không định hướng cũng như không chốt xem ý kiến em nào đúng hay em nào sai.                                                                    | - HS mạnh dạn nêu các khả năng khác nhau, lắng nghe bạn và không chê cười ý kiến chưa giống mình.                                                   |
| - GV cho HS làm việc theo nhóm 2.                                                                                                                                                         | - HS trao đổi theo cặp, thống nhất dự đoán và hoàn thành bảng quan sát theo hướng dẫn.                                                              |
| - GV gợi ý HS về nhà tự làm thí nghiệm để kiểm chứng với một cây khác: mỗi em chọn một cây dễ tìm ở nhà. HS theo dõi và ghi chép vào bảng theo mẫu.                                       | - HS lắng nghe, lựa chọn một cây phù hợp và ghi nhớ chỉ thực hiện dưới sự hỗ trợ của người lớn, không làm hại cây quý hoặc cây đang phát triển tốt. |
| - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Vì sao cây lục bình sau khi đưa lên trồng trên cạn một thời gian lại bị héo?                                                                             | - HS trả lời: Do bị thay đổi môi trường sống; cây lục bình vốn sống dưới nước nên khi đưa lên cạn không được cung cấp điều kiện phù hợp.            |
| - GV cùng HS nhận xét, chốt ý: Mỗi loại cây đều phù hợp với môi trường sống nhất định.                                                                                                    | - HS lắng nghe, nêu lại: muốn cây sống và phát triển cần duy trì hoặc tạo điều kiện gần với môi trường sống phù hợp của cây.                        |
| <b>Hoạt động 2: Động não</b><br><b>* Mục tiêu:</b> HS vui vẻ, tự tin giải thích tình huống và trả lời câu hỏi.<br><b>* Cách tiến hành:</b>                                                |                                                                                                                                                     |
| - GV cho HS trả lời câu hỏi:                                                                                                                                                              | - Từng HS suy nghĩ, giơ tay trả lời và giải thích bằng hiểu biết của mình.                                                                          |
| + Điều gì xảy ra nếu môi trường sống của cây bị thay đổi? (Cây có thể bị chết ngay hoặc chết sau một thời gian).                                                                          | - HS trả lời: Cây có thể bị héo, chậm phát triển, chết ngay hoặc chết sau một thời gian, tùy mức độ thay đổi và khả năng thích nghi của cây.        |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                               | Hoạt động của học sinh                                                                                                                          |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| + Nêu nhận xét về vai trò của môi trường sống đối với cây.                                                                                                                                            | - HS trả lời: Môi trường sống đối với cây rất quan trọng; ở môi trường phù hợp cây mới có thể sống và phát triển được.                          |
| - GV có thể kể thêm một vài ví dụ về một số cây chỉ sống tốt ở một hoặc một số vùng nhất định và trở thành cây đặc sản ở đó.                                                                          | - HS lắng nghe, nêu thêm ví dụ về cây phù hợp với khí hậu, đất hoặc nguồn nước của địa phương.                                                  |
| <b>4. Củng cố - dặn dò (3 phút)</b><br><b>* Mục tiêu:</b> Củng cố kiến thức; giúp HS biết liên hệ cách tưới, chăm sóc cây phù hợp và tiếp tục quan sát cây trong thực tế.<br><b>* Cách tiến hành:</b> |                                                                                                                                                 |
| - GV cho HS khai thác nội dung chốt kiến thức của Mặt Trời (đọc, chia sẻ,...).<br>                                  | - HS đọc nội dung kiến thức trong hình Mặt Trời: Thực vật có thể sống ở nhiều nơi trên Trái Đất; có loài sống trên cạn, có loài sống dưới nước. |
| - GV cho HS quan sát hình chốt và hỏi:                                                                                                                                                                | - HS quan sát kĩ nhân vật, chậu cây, bình tưới và lời thoại trong hình.                                                                         |
| + Hình vẽ ai?                                                                                                                                                                                         | - HS trả lời: Minh và em của Minh.                                                                                                              |
| + Em của Minh đang làm gì?                                                                                                                                                                            | - HS trả lời: Em đang tưới cây.                                                                                                                 |
| + Minh nói gì với em? Vì sao?                                                                                                                                                                         | - HS trả lời: Minh nhắc cây trong chậu sống trên cạn, nếu tưới ngập nước thì cây có thể bị úng và chết; cần tưới lượng nước vừa đủ.             |
| - GV yêu cầu HS nêu một việc em sẽ làm để chăm sóc cây phù hợp sau bài học.                                                                                                                           | - HS nêu: tìm hiểu nhu cầu nước và ánh sáng của cây; tưới vừa đủ; giữ đất sạch; không bẻ cành, ngắt lá.                                         |
| - GV nhận xét tiết học.                                                                                                                                                                               | - HS lắng nghe, tự đánh giá kết quả học tập và ghi nhớ điều cần thực hiện.                                                                      |
| - GV khuyến khích HS về nhà thực hiện thí nghiệm, theo dõi sự thay đổi của cây khi bị thay đổi môi trường sống.                                                                                       | - HS lắng nghe, ghi nhớ và vận dụng; thực hiện có sự đồng ý, hỗ trợ của người lớn, ưu tiên quan sát an toàn và không làm cây bị tổn hại.        |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ)

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI  
CHỦ ĐỀ 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT  
BÀI 17: ĐỘNG VẬT SỐNG Ở ĐÂU?

**BÀI HỌC STEM: NƠI SỐNG CỦA ĐỘNG VẬT (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, HS sẽ:

**1. Năng lực đặc thù**

- Nêu được tên và nơi sống của một số động vật xung quanh.
- Phân loại được động vật theo môi trường sống.
- Đặt và trả lời được câu hỏi về nơi sống của động vật thông qua quan sát thực tế, tranh ảnh và (hoặc) video.
- Nêu được ý tưởng thiết kế mô hình môi trường sống của các con vật.
- Chia sẻ được phương án thiết kế mô hình môi trường sống của các con vật.
- Thiết kế được mô hình môi trường sống của các con vật để phân loại được các loài động vật theo môi trường sống.

**2. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Chủ động quan sát, tìm hiểu tên, đặc điểm và nơi sống của động vật; tự chuẩn bị học liệu, vật liệu theo nhiệm vụ.
- Giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, phân công nhiệm vụ, lắng nghe và chia sẻ kết quả trong hoạt động nhóm.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng kiến thức để phân loại động vật, đề xuất, điều chỉnh và hoàn thiện mô hình môi trường sống.

**3. Phẩm chất chủ yếu**

- Nhân ái: Yêu quý động vật, biết tôn trọng sự sống và không làm hại các con vật.
- Chăm chỉ: Tích cực quan sát, thảo luận, thực hành và hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ môi trường sống của động vật, sử dụng vật liệu an toàn, tiết kiệm và giữ vệ sinh khi thực hành.

**4. Tích hợp**

- Bài học STEM - Nơi sống của động vật: HS phân loại động vật, đề xuất, thiết kế và chia sẻ mô hình môi trường sống của các con vật.
- Giáo dục bảo vệ môi trường và tôn trọng sự sống: HS không bắt, chọc phá hoặc làm hại động vật; biết bảo vệ nơi sống và giúp đỡ con vật gặp nguy hiểm phù hợp với khả năng.
- Tích hợp AI - YCCĐ 2.C3.3: HS nhận biết AI có thể phân loại sai khi hình ảnh động vật bị mờ, che khuất hoặc thiếu đặc điểm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

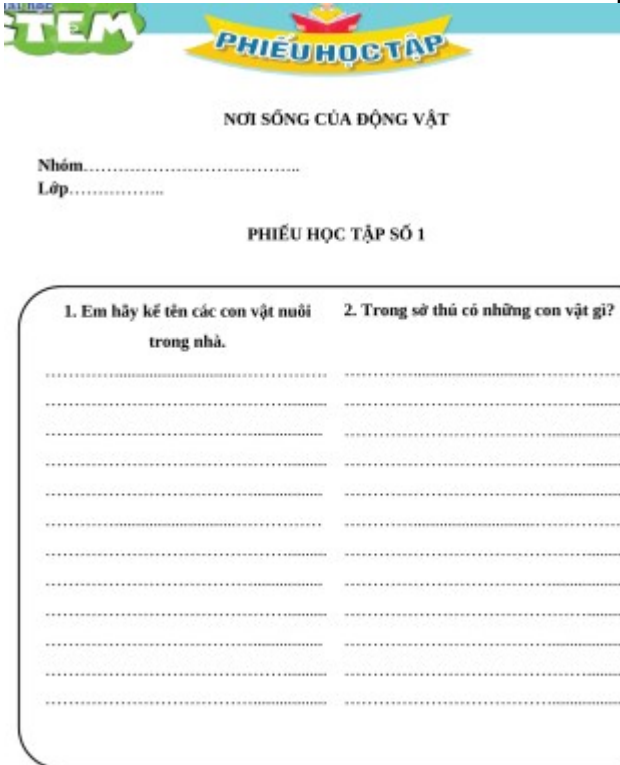
**1. GV:**

- Phiếu học tập số 1, số 2, số 3; hình ảnh hoặc video về các loài động vật và nơi sống của chúng.
- Máy tính, máy chiếu; bài hát “Cá vàng bơi” của nhạc sĩ Hà Hải.
- Hình ảnh động vật rõ nét và hình ảnh bị che/mờ để tổ chức trò chơi “Thử thách AI”.
- Tranh hai môi trường: dưới nước và trên cạn; câu hỏi trò chơi “Ai nhanh - Ai đúng”.

**2. HS:**

- SHS, bút viết, bút màu; vốn hiểu biết và tranh ảnh về động vật (nếu có).

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                        | Hoạt động của học sinh                                                                                                                                                           |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Khởi động(5 phút)</b><br><b>* Mục tiêu:</b> Tạo tâm thế vui vẻ, huy động vốn hiểu biết về tên và nơi sống của một số động vật; kết nối với nội dung bài học.<br><b>* Cách tiến hành:</b> |                                                                                                                                                                                  |
| - GV mời HS vừa hát vừa vận động theo bài hát “Cá vàng bơi” của nhạc sĩ Hà Hải.                                                                                                                | - HS vừa hát vừa vận động theo bài hát.                                                                                                                                          |
| + Bài hát nói về con vật gì? Con vật đó sống ở đâu?                                                                                                                                            | - HS trả lời: Bài hát nói về con cá vàng; cá vàng sống dưới nước.                                                                                                                |
| - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi: Kể cho bạn về một con vật mà em biết và nơi sống của con vật đó.                                                                                           | - HS hoạt động nhóm đôi, lần lượt kể tên con vật và nơi sống. Ví dụ: voi, hổ, báo sống ở rừng rậm; cá voi, cá heo sống dưới nước; cá sấu, rùa có thể sống trên cạn và dưới nước. |
| - GV gọi 3 - 4 HS lên chia sẻ trước lớp.                                                                                                                                                       | - HS lên chia sẻ; HS khác lắng nghe và bổ sung.                                                                                                                                  |
| - GV phát Phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS hoàn thành.<br>                                                   | - HS hoàn thành Phiếu học tập số 1: kể tên các con vật nuôi trong nhà và các con vật trong sở thú.                                                                               |
| - GV mời HS chia sẻ kết quả Phiếu học tập số 1.                                                                                                                                                | - HS chia sẻ: 1. Các con vật nuôi trong nhà: chó, mèo, cá, gà, vịt, trâu, bò,... 2. Các con vật trong sở thú: hổ, sư tử, gấu, khỉ, hươu cao cổ, công, cá sấu,...                 |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Hoạt động của học sinh                                                                   |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV nhận xét, khuyến khích HS dùng câu đầy đủ và giải thích ngắn gọn nơi em thường thấy con vật.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS lắng nghe, điều chỉnh câu trả lời và nêu thêm con vật mà mình biết.                 |
| - GV giới thiệu bài: Hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về nơi sống của các loài vật và làm môi trường sống của chúng qua Bài học STEM: Nơi sống của động vật (Tiết 1).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS theo dõi, xác định nhiệm vụ của tiết học.                                           |
| <b>2. Hình thành kiến thức (19 - 22 phút)</b><br>* <b>Mục tiêu:</b> HS nêu được tên, nơi sống; phân loại động vật theo môi trường sống và biết sử dụng bằng chứng quan sát để giải thích.<br>* <b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS biết tôn trọng sự sống, bảo vệ môi trường sống của động vật; nhận biết AI có thể phân loại sai khi ảnh không rõ hoặc thiếu đặc điểm.<br>* <b>Cách tiến hành:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                          |
| <b>Hoạt động 2: Tìm hiểu nơi sống của các con vật (11 - 14 phút)</b><br>* <b>Mục tiêu:</b> Nêu được tên, nơi sống của một số con vật; phân loại con vật theo môi trường sống trên cạn, dưới nước hoặc vừa trên cạn vừa dưới nước.<br>* <b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS không bắt, chọc phá, làm hại động vật; biết kiểm tra kết quả AI bằng quan sát và kiến thức đã học.<br>* <b>Cách tiến hành:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                          |
| - GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS ngồi theo cặp, chuẩn bị quan sát, trao đổi và thống nhất câu trả lời.               |
| a) Các em hãy cùng nhau gọi tên các con vật trong hình trang 28, 29 sách bài học STEM lớp 2 và cho biết các con vật đó sống ở đâu. <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;"> <div style="text-align: center;">  <p>Voi</p> </div> <div style="text-align: center;">  <p>Mèo</p> </div> <div style="text-align: center;">  <p>Thỏ</p> </div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;"> <div style="text-align: center;">  <p>Chó</p> </div> <div style="text-align: center;">  <p>Rùa</p> </div> <div style="text-align: center;">  <p>Tôm hùm</p> </div> </div> | - HS thảo luận nhóm đôi, quan sát đặc điểm từng con vật và nơi sống thể hiện trong hình. |
| - GV gọi đại diện các nhóm nêu tên các con vật theo hình và nơi sống của các con vật đó.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - Đại diện nhóm trả lời; nhóm khác theo dõi, đối chiếu và bổ sung.                       |
| + Hình 1: Con hà mã sống ở đâu?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS trả lời: Con hà mã sống ở đầm lầy, có thể hoạt động ở dưới nước và trên cạn.        |
| + Hình 2: Con bò sống ở đâu?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS trả lời: Con bò sống trên cạn, thường ở đồng cỏ, trang trại hoặc thảo nguyên.       |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                   | Hoạt động của học sinh                                                                            |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|
| + Hình 3: Con cá sấu sống ở đâu?                                                                                                                          | - HS trả lời: Con cá sấu sống ở hồ, sông, đầm lầy và có thể lên bờ.                               |
| + Hình 4: Con ốc sống ở đâu?                                                                                                                              | - HS trả lời: Có loài ốc sống trên cạn, có loài ốc sống dưới nước; cần quan sát hình để xác định. |
| + Hình 5: Con chim sống ở đâu?                                                                                                                            | - HS trả lời: Con chim sống trên cạn, thường làm tổ trên cây hoặc nơi cao.                        |
| + Hình 6: Con lạc đà sống ở đâu?                                                                                                                          | - HS trả lời: Con lạc đà sống trên cạn, thích nghi với sa mạc.                                    |
| + Hình 7: Con gà sống ở đâu?                                                                                                                              | - HS trả lời: Con gà sống trên cạn, thường được nuôi ở gia đình hoặc trang trại.                  |
| + Hình 8: Con cá sống ở đâu?                                                                                                                              | - HS trả lời: Con cá sống dưới nước.                                                              |
| - GV nhận xét, nhắc HS không chỉ gọi đúng tên mà còn cần dựa vào đặc điểm cơ thể, nơi xuất hiện trong hình để giải thích.                                 | - HS lắng nghe, nêu lại tên và nơi sống bằng câu đầy đủ.                                          |
| b) GV chia lớp thành các nhóm 6 HS, yêu cầu các nhóm sắp xếp các con vật trên theo nhóm môi trường sống: trên cạn, vừa trên cạn vừa dưới nước, dưới nước. | - HS thảo luận nhóm 6, phân công thư kí ghi tên con vật vào ba nhóm môi trường sống.              |
| - GV yêu cầu đại diện các nhóm trình bày.                                                                                                                 | - Đại diện các nhóm trình bày; các thành viên khác sẵn sàng giải thích cách phân loại.            |
| + Nhóm 1: Kể tên các con vật sống trên cạn.                                                                                                               | - HS trả lời: Bò, chim, gà, lạc đà sống trên cạn.                                                 |
| + Nhóm 2: Kể tên các con vật sống dưới nước.                                                                                                              | - HS trả lời: Cá sống dưới nước; một số loài ốc sống dưới nước.                                   |
| + Nhóm 3: Kể tên các con vật vừa sống trên cạn vừa sống dưới nước.                                                                                        | - HS trả lời: Hà mã, cá sấu; có thể bổ sung rùa, ếch, vịt tùy loài và tình huống.                 |
| - GV mời các nhóm khác nhận xét câu trả lời của các bạn.                                                                                                  | - HS nhận xét, bổ sung và sửa trường hợp phân loại chưa phù hợp.                                  |
| c) GV yêu cầu HS nêu tên và môi trường sống của các con vật trong hình mục 2a trang 29.                                                                   | - HS lần lượt nêu tên con vật và môi trường sống dựa vào hình ảnh.                                |
| - GV phát Phiếu học tập số 2 và yêu cầu HS hoàn thành.                                                                                                    | - HS hoàn thành Phiếu học tập số 2: điền tên và nơi sống của voi, mèo, tôm, thỏ, chó, rùa.        |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Hoạt động của học sinh                                                                                                                                                                      |                           |                           |                           |                           |                           |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|---------------------------|---------------------------|---------------------------|--|
| <p>Nhóm.....</p> <p>Lớp.....</p> <p>PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2</p> <p>Điền tên các con vật dưới đây và nơi sống của chúng.</p> <table border="1"> <tr> <td>Tên.....<br/>Nơi sống.....</td><td>Tên.....<br/>Nơi sống.....</td></tr> <tr> <td>Tên.....<br/>Nơi sống.....</td><td>Tên.....<br/>Nơi sống.....</td></tr> <tr> <td>Tên.....<br/>Nơi sống.....</td><td>Tên.....<br/>Nơi sống.....</td></tr> </table> | Tên.....<br>Nơi sống.....                                                                                                                                                                   | Tên.....<br>Nơi sống..... | Tên.....<br>Nơi sống..... | Tên.....<br>Nơi sống..... | Tên.....<br>Nơi sống..... | Tên.....<br>Nơi sống..... |  |
| Tên.....<br>Nơi sống.....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Tên.....<br>Nơi sống.....                                                                                                                                                                   |                           |                           |                           |                           |                           |  |
| Tên.....<br>Nơi sống.....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Tên.....<br>Nơi sống.....                                                                                                                                                                   |                           |                           |                           |                           |                           |  |
| Tên.....<br>Nơi sống.....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Tên.....<br>Nơi sống.....                                                                                                                                                                   |                           |                           |                           |                           |                           |  |
| - GV mời HS trình bày Phiếu học tập số 2.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS trình bày: Hình 1: voi - trên cạn; Hình 2: mèo - trên cạn; Hình 3: tôm - dưới nước; Hình 4: thỏ - trên cạn; Hình 5: chó - trên cạn; Hình 6: rùa - sống trên cạn và dưới nước.          |                           |                           |                           |                           |                           |  |
| - GV nhận xét, tổng kết hoạt động.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS lắng nghe, kiểm tra và sửa kết quả trong phiếu nếu cần.                                                                                                                                |                           |                           |                           |                           |                           |  |
| - Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường và tôn trọng sự sống: GV đặt câu hỏi: “Điều gì có thể xảy ra nếu con người bắt, chọc phá, nhốt hoặc làm hại động vật; phá tổ, chặt cây, làm bẩn ao hồ nơi chúng sinh sống?”. GV hướng dẫn HS nhận ra động vật có thể bị thương, sợ hãi, mất thức ăn, mất nơi trú ẩn, khó sinh sản hoặc chết; môi trường bị suy giảm cũng ảnh hưởng đến nhiều loài khác.         | - HS nêu hậu quả: động vật bị đau, bị thương, bỏ đi hoặc chết; mất tổ, mất nguồn thức ăn và nước sạch; số lượng loài giảm; môi trường sống bị mất cân bằng.                                 |                           |                           |                           |                           |                           |  |
| - GV gợi mở các việc làm phù hợp với HS lớp 2: quan sát động vật từ khoảng cách an toàn; không ném đá, đuổi bắt, phá tổ chim, bắt côn trùng để chơi; không xả rác xuống sông, hồ; nhắc người lớn khi phát hiện con vật bị mắc kẹt hoặc gặp nguy hiểm; chỉ giúp đỡ khi bảo đảm an toàn và có người lớn hướng dẫn.                                                                                      | - HS nêu và lựa chọn việc làm: không chọc phá con vật, không phá tổ, không xả rác, báo người lớn khi thấy con vật gặp nguy hiểm; không tự ý chạm vào động vật lạ hoặc có thể gây nguy hiểm. |                           |                           |                           |                           |                           |  |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Hoạt động của học sinh                                                                                                         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV chốt: Tôn trọng sự sống là biết để động vật được sống trong môi trường phù hợp, không làm hại và cùng mọi người bảo vệ nơi sống của chúng.                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS lắng nghe, nhắc lại một việc em sẽ thực hiện để bảo vệ động vật và môi trường sống.                                       |
| - Tích hợp AI - YCCĐ 2.C3.3, trò chơi “Thử thách AI”: GV trình chiếu một ảnh động vật rõ nét và một ảnh cùng con vật nhưng bị che, mờ hoặc thiếu sáng; cho HS dự đoán AI sẽ phân loại ảnh nào chính xác hơn.<br>                                                                                                                   | - HS quan sát, dự đoán: ảnh rõ, đủ đặc điểm giúp AI nhận diện tốt hơn; ảnh mờ hoặc bị che có thể làm AI nhầm.                  |
| - GV cho HS xem kết quả nhận diện do ứng dụng hoặc tình huống mô phỏng đưa ra; yêu cầu HS kiểm tra bằng các câu hỏi: “AI gọi đúng tên con vật chưa? Ảnh có đủ tai, chân, đuôi, màu lông hoặc nơi sống không? Kiến thức của em cho biết điều gì?”.                                                                                                                                                                   | - HS đối chiếu kết quả AI với đặc điểm quan sát và kiến thức đã học; chỉ ra điểm đúng, điểm chưa chắc chắn hoặc lỗi phân loại. |
| - GV giải thích: AI phân loại dựa vào dữ liệu hình ảnh đã được học. Khi ảnh mờ, bị che, chụp quá xa hoặc có nhiều vật lẫn vào nhau, AI có thể đoán sai. Vì vậy, không nên tin ngay kết quả; cần quan sát thêm, hỏi người lớn, kiểm tra trong sách hoặc nguồn đáng tin cậy.                                                                                                                                          | - HS hiểu AI có thể hỗ trợ nhưng không phải lúc nào cũng đúng; nêu cách kiểm tra lại kết quả trước khi kết luận.               |
| - GV nhắc HS chỉ sử dụng thiết bị dưới sự hướng dẫn của GV/người lớn; không tự ý chụp hoặc chia sẻ hình ảnh có khuôn mặt, tên, địa chỉ và thông tin riêng tư của bạn.                                                                                                                                                                                                                                               | - HS nhắc lại quy tắc sử dụng thiết bị an toàn và bảo vệ thông tin cá nhân.                                                    |
| <b>Hoạt động 3: Thực hành phân loại các con vật theo môi trường sống (7 - 8 phút)</b><br><b>* Mục tiêu:</b> HS vận dụng hiểu biết để liệt kê, phân loại thêm các con vật; chuẩn bị dữ liệu cho việc thiết kế mô hình ở tiết 2.<br><b>* Mục tiêu tích hợp:</b> HS bước đầu thực hiện quy trình STEM: xác định con vật, môi trường sống và lựa chọn thông tin cần thể hiện trong mô hình.<br><b>* Cách tiến hành:</b> |                                                                                                                                |
| - GV tổ chức cho HS hoạt động trong nhóm 6 HS.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS ổn định nhóm, phân công nhóm trưởng, thư kí và người trình bày.                                                           |
| a) GV yêu cầu HS trao đổi với các bạn và liệt kê các con vật mà em biết.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS nêu: dê, vịt, trâu, mực, chim cánh cụt, ngựa, giun, khỉ, rắn,...                                                          |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                          | Hoạt động của học sinh                                                                                      |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV gợi ý HS không lặp lại quá nhiều tên; khuyến khích bổ sung động vật ở địa phương, trong gia đình, trong sở thú hoặc dưới biển.              | - HS trao đổi, chọn các con vật đa dạng và thống nhất danh sách của nhóm.                                   |
| b) Phân loại môi trường sống của con vật.                                                                                                        | - HS chuẩn bị phân loại từng con vật vào cột thích hợp.                                                     |
| - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và xác định môi trường sống của con vật mà em vừa liệt kê.                                                        | - HS thảo luận, giải thích dựa vào hiểu biết và đặc điểm của con vật.                                       |
| <p>- GV phát Phiếu học tập số 3 và yêu cầu HS hoàn thành.</p>  | - HS hoàn thành Phiếu học tập số 3: phân loại con vật sống trên cạn, dưới nước, vừa trên cạn vừa dưới nước. |
| - GV mời HS lên chia sẻ kết quả Phiếu học tập số 3 trước lớp.                                                                                    | - HS chia sẻ kết quả; nhóm khác đặt câu hỏi, nhận xét hoặc đề nghị điều chỉnh.                              |
| - GV yêu cầu mỗi nhóm chọn một số con vật tiêu biểu cho từng môi trường để chuẩn bị ý tưởng mô hình tiết sau.                                    | - HS chọn con vật sẽ thể hiện trong mô hình, ghi lại môi trường sống và vật liệu có thể dùng.               |
| - GV tổng kết và nhận xét hoạt động.                                                                                                             | - HS lắng nghe, tự đánh giá sự hợp tác và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của nhóm.                              |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Hoạt động của học sinh                                                                                                          |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>3. Củng cố, dặn dò (3 phút)</b><br><b>* Mục tiêu:</b> Củng cố kiến thức về môi trường sống của động vật; định hướng nhiệm vụ chuẩn bị cho hoạt động thiết kế mô hình ở tiết 2.<br><b>* Cách tiến hành:</b>                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                 |
| - GV hỏi: Các em vừa học bài gì?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - HS trả lời: Bài học STEM “Nơi sống của động vật” - Tiết 1; tìm hiểu tên, nơi sống và phân loại động vật theo môi trường sống. |
| - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh - Ai đúng”.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS lắng nghe luật chơi, lựa chọn đáp án và giải thích ngắn gọn.                                                               |
| Câu 1: Nhóm loài vật nào dưới đây sống trên cạn? A. Tôm, cá voi, sư tử. B. Cá heo, cá mập, cua. C. Sư tử, voi, gấu.                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS chọn C. Sư tử, voi, gấu; giải thích cả ba đều sống trên cạn.                                                               |
| - GV nhận xét.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS lắng nghe, đối chiếu đáp án.                                                                                               |
| Câu 2: Hình ảnh nào dưới đây thể hiện đúng môi trường sống của loài tôm, cua, cá? A. Môi trường dưới nước. B. Môi trường rừng trên cạn. <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;">   </div> | - HS chọn A. Môi trường dưới nước.                                                                                              |
| + Em hãy kể tên một loài vật sống dưới nước khác?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - HS kể: cá heo, cá voi, mực, sứa, bạch tuộc,...                                                                                |
| Câu 3: Môi trường sống của loài vật gồm những môi trường nào? A. Trên cạn. B. Dưới nước. C. Cả hai đáp án trên.                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS chọn C. Gồm môi trường trên cạn và dưới nước; một số loài có thể sống ở cả hai môi trường.                                 |
| - GV nhận xét.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - HS lắng nghe, sửa đáp án nếu cần.                                                                                             |
| + Em hãy kể tên các loài vật sống trên cạn?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS kể: voi, hổ, sư tử, ngựa, bò, chó, mèo,...                                                                                 |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                     | Hoạt động của học sinh                                                                                                                 |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| + Có loài vật nào vừa sống trên cạn, vừa sống dưới nước không? Đó là loài vật nào?                                                                                                                          | - HS trả lời: Có; ví dụ cá sấu, rùa, ếch, hà mã, vịt,...                                                                               |
| - GV nhận xét phần trò chơi.                                                                                                                                                                                | - HS lắng nghe, tự đánh giá kết quả và cổ vũ bạn.                                                                                      |
| - GV hỏi: Vậy các em có muốn tự làm mô hình môi trường sống của động vật không?                                                                                                                             | - HS trả lời: Có; bày tỏ sự hào hứng và nêu một ý tưởng ban đầu.                                                                       |
| - Sau tiết học này, các em hãy cùng nhau trao đổi trong nhóm, thống nhất ý tưởng và chuẩn bị đồ dùng, nguyên vật liệu để tiết học sau chúng ta cùng thực hành làm mô hình môi trường sống của động vật nhé. | - HS ghi nhớ nhiệm vụ; nhóm phân công chuẩn bị bìa, giấy màu, vật liệu tái sử dụng, hình hoặc mô hình con vật, kéo và keo dán an toàn. |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ)

.....

.....

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**  
**CHỦ ĐỀ 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**  
**BÀI 17: ĐỘNG VẬT SỐNG Ở ĐÂU?**

**BÀI HỌC STEM: NƠI SỐNG CỦA ĐỘNG VẬT (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, HS sẽ:

**1. Năng lực đặc thù**

- Nêu được tên và nơi sống của một số động vật xung quanh.
- Phân loại được động vật theo môi trường sống.
- Đặt và trả lời được câu hỏi về nơi sống của động vật thông qua quan sát thực tế, tranh ảnh và (hoặc) video.
- Nêu được ý tưởng thiết kế mô hình môi trường sống của các con vật.
- Chia sẻ được phương án thiết kế mô hình môi trường sống của các con vật.
- Thiết kế được mô hình môi trường sống của các con vật để phân loại được các loài động vật theo môi trường sống.

**2. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Chủ động quan sát, tìm hiểu tên, đặc điểm và nơi sống của động vật; tự chuẩn bị học liệu, vật liệu theo nhiệm vụ.
- Giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, phân công nhiệm vụ, lắng nghe và chia sẻ kết quả trong hoạt động nhóm.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng kiến thức để phân loại động vật, đề xuất, điều chỉnh và hoàn thiện mô hình môi trường sống.

**3. Phẩm chất chủ yếu**

- Nhân ái: Yêu quý động vật, biết tôn trọng sự sống và không làm hại các con vật.
- Chăm chỉ: Tích cực quan sát, thảo luận, thực hành và hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ môi trường sống của động vật, sử dụng vật liệu an toàn, tiết kiệm và giữ vệ sinh khi thực hành.

**4. Tích hợp**

- Bài học STEM - Nơi sống của động vật: HS phân loại động vật, đề xuất, thiết kế và chia sẻ mô hình môi trường sống của các con vật.
- Giáo dục bảo vệ môi trường và tôn trọng sự sống: HS không bắt, chọc phá hoặc làm hại động vật; biết bảo vệ nơi sống và giúp đỡ con vật gặp nguy hiểm phù hợp với khả năng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:**

- Phiếu học tập số 4, số 5; tiêu chí đánh giá sản phẩm.
- Video/clip ôn lại nội dung tiết 1; sản phẩm mẫu mô hình môi trường sống của động vật.
- Sách, báo cũ, giấy màu, màu vẽ, kéo thủ công, keo dán và một số vật liệu tái sử dụng an toàn để hỗ trợ các nhóm.

**2. HS:**

- Giấy màu, bìa màu, bút chì, bút màu, kéo thủ công, keo dán, sách báo cũ, đất nặn, băng dính hai mặt và vật liệu tái sử dụng do nhóm lựa chọn.
- Ý tưởng, bản phác thảo và nguyên vật liệu đã thống nhất sau tiết 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

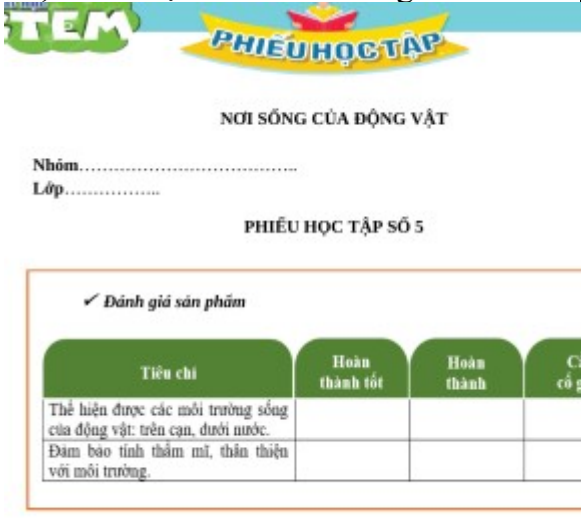
| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                          | Hoạt động của học sinh |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| <b>1. Khởi động(3 - 5 phút)</b><br><b>* Mục tiêu:</b> Ôn lại nội dung tiết 1; tạo hứng thú, sẵn sàng tham gia hoạt động thiết kế và chế tạo mô hình.<br><b>* Cách tiến hành:</b> |                        |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Hoạt động của học sinh                                                                                                                                                             |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV nêu: Tiết 1 của bài học, các em đã được tìm hiểu về nơi sống của động vật. Bây giờ cô cùng các em xem lại nội dung tiết học qua clip sau.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - HS xem clip, nhớ lại cách phân loại động vật theo môi trường sống.                                                                                                               |
| - GV hỏi nhanh: Động vật có thể sống ở những môi trường nào? Kể một con vật tương ứng với mỗi môi trường.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - HS trả lời: trên cạn, dưới nước, vừa trên cạn vừa dưới nước; nêu ví dụ phù hợp.                                                                                                  |
| - GV nêu: Tiết học của chúng ta đã diễn ra rất vui vẻ phải không? Tiết học hôm nay, cô muốn mang đến cho các em một sự trải nghiệm đầy hứng khởi và sáng tạo.                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS bày tỏ sự hào hứng, chuẩn bị tham gia thực hành.                                                                                                                              |
| - GV giới thiệu: Chúng ta cùng đến với môn học Tự nhiên và xã hội qua Bài học STEM: Nơi sống của động vật (Tiết 2).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS lắng nghe, xác định nhiệm vụ: đề xuất ý tưởng, làm, trưng bày và đánh giá mô hình.                                                                                            |
| <b>2. Hoạt động luyện tập và vận dụng (30 - 32 phút)</b><br><b>* Mục tiêu:</b> HS thực hiện quy trình STEM: đề xuất ý tưởng, lựa chọn vật liệu, chế tạo, kiểm tra, điều chỉnh, giới thiệu và đánh giá mô hình môi trường sống của động vật.<br><b>* Mục tiêu tích hợp:</b> HS sử dụng vật liệu an toàn, tiết kiệm, thân thiện với môi trường; thể hiện đúng nơi sống và tôn trọng sự sống của động vật trong sản phẩm.<br><b>* Cách tiến hành:</b>                         |                                                                                                                                                                                    |
| <b>Hoạt động 1: Đề xuất ý tưởng và cách làm mô hình môi trường sống của động vật (8 - 10 phút)</b><br><b>* Mục tiêu:</b> HS chia sẻ nhiệm vụ đã chuẩn bị, xác định tiêu chí, thống nhất ý tưởng và hoàn thành bản phác thảo mô hình.<br><b>* Mục tiêu tích hợp:</b> HS lựa chọn vật liệu tái sử dụng, không dùng động vật sống hoặc vật liệu lấy từ việc phá hoại môi trường; biết mô hình cần thể hiện đúng môi trường sống của từng con vật.<br><b>* Cách tiến hành:</b> |                                                                                                                                                                                    |
| - GV hỏi: Ở cuối tiết 1 cô đã giao nhiệm vụ gì cho các em?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS nêu: trao đổi trong nhóm, thống nhất ý tưởng và chuẩn bị đồ dùng, nguyên vật liệu để làm mô hình môi trường sống của động vật.                                                |
| - GV mời các nhóm để các vật liệu đã chuẩn bị lên bàn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - HS bày nguyên liệu lên bàn theo nhóm, sắp xếp gọn gàng và kiểm tra đủ dụng cụ.                                                                                                   |
| - GV nhận xét: Qua kiểm tra, cô thấy các nhóm đã chuẩn bị nguyên vật liệu rất phong phú và đa dạng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - HS lắng nghe, bổ sung vật liệu còn thiếu bằng cách chia sẻ trong nhóm hoặc nhận hỗ trợ của GV.                                                                                   |
| - GV nêu: Để làm được mô hình môi trường sống của động vật đúng, đẹp, các em chú ý sản phẩm cần đạt được theo các tiêu chí sau.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - HS đọc tiêu chí sản phẩm: sản phẩm thể hiện được các môi trường sống của động vật trên cạn, dưới nước; sản phẩm bảo đảm tính thẩm mỹ, nguyên vật liệu thân thiện với môi trường. |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                   | Hoạt động của học sinh                                                                                                      |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV giải thích từng tiêu chí: Con vật phải được đặt đúng môi trường; mô hình có bố cục rõ, chắc chắn; vật liệu sạch, an toàn, ưu tiên tái sử dụng; không trang trí quá nhiều làm che mất nội dung khoa học.                              | - HS lắng nghe, nêu lại tiêu chí bằng lời của nhóm và xác định điều cần chú ý khi thiết kế.                                 |
| - GV yêu cầu: Bây giờ các em sẽ cùng nhau thảo luận, thống nhất ý tưởng, phác thảo mô hình môi trường sống của động vật dựa trên những vật liệu đã chuẩn bị vào Phiếu học tập số 4 trong thời gian 5 phút.                                | - HS thảo luận, phân công người vẽ bản phác thảo, người ghi vật liệu, môi trường và con vật; hoàn thành Phiếu học tập số 4. |
|                                                                                                                                                         |                                                                                                                             |
| - GV quan sát, gợi ý nhóm xác định rõ: nhóm dùng vật liệu gì; mô hình có những môi trường nào; có những con vật gì và bao nhiêu con.                                                                                                      | - HS trả lời các câu hỏi trong phiếu, chỉnh bản phác thảo để phù hợp thời gian và vật liệu thực tế.                         |
| - GV mời một nhóm lên chia sẻ ý tưởng của nhóm mình.                                                                                                                                                                                      | - Đại diện nhóm lên chia sẻ bản phác thảo, vật liệu dự kiến và cách phân công nhiệm vụ.                                     |
| + Nhóm nào có ý tưởng khác nhóm của bạn không?                                                                                                                                                                                            | - Nhóm khác trình bày phương án khác; HS lắng nghe, học hỏi và đặt câu hỏi.                                                 |
| - GV nhận xét: Các nhóm đều có những ý tưởng rất sáng tạo, vật liệu sử dụng phong phú. Tuy nhiên, để biến bản phác thảo thành mô hình, các em cần kết hợp kỹ năng vẽ đoạn thẳng trong môn Toán; kỹ năng vẽ, nặn, xé dán của môn Mỹ thuật. | - HS nêu kỹ năng nhóm sẽ sử dụng và điều chỉnh cách làm cho phù hợp với khả năng của từng thành viên.                       |
| - GV giới thiệu: Và đây là một sản phẩm                                                                                                                                                                                                   | - HS quan sát sản phẩm mẫu, nhận xét cách                                                                                   |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Hoạt động của học sinh                                                                                                                                       |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>cô đã làm về môi trường sống của động vật từ nguyên liệu là sách báo cũ, bìa, giấy màu, màu vẽ, keo dán,...</p> <p><b>MÔ HÌNH MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA ĐỘNG VẬT</b></p>                                                                                                                                                                                   | <p>chia môi trường trên cạn, dưới nước và vị trí đặt các con vật.</p>                                                                                        |
| - GV hỏi: Các em thấy sản phẩm của cô thế nào?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - HS nêu nhận xét: rõ môi trường, con vật được đặt đúng vị trí, màu sắc hài hòa, vật liệu có thể tái sử dụng.                                                |
| - GV hỏi: Các em có làm được những sản phẩm như vậy không?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS trả lời: Có; thể hiện sự tự tin và sẵn sàng hợp tác.                                                                                                    |
| - GV nói: Vậy chúng ta cùng bắt đầu nhé!                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS chuyển sang hoạt động chế tạo theo nhiệm vụ đã phân công.                                                                                               |
| - Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường và tôn trọng sự sống: GV yêu cầu nhóm kiểm tra nguồn vật liệu trước khi dùng. Không dùng lá, cành còn tươi do bẻ từ cây; không bắt côn trùng, cá hoặc con vật sống để đặt vào mô hình; không lấy cát, đá, san hô, vỏ trứng hoặc tổ chim theo cách làm ảnh hưởng đến tự nhiên. Ưu tiên bìa, giấy báo cũ, hộp sạch, nắp chai, giấy màu thừa và đất nặn.                                              | - HS kiểm tra vật liệu, loại bỏ vật liệu không an toàn hoặc có thể gây hại đến cây, con vật; ưu tiên vật liệu sạch, tái sử dụng và tiết kiệm.                |
| - GV nhấn mạnh: Mô hình không chỉ cần đẹp mà còn phải thể hiện sự hiểu biết và thái độ tôn trọng động vật. Con vật sống dưới nước cần đặt trong khu vực nước; con vật trên cạn cần có đất, cây, hang hoặc nơi trú ẩn phù hợp. Không vẽ cảnh con người đuổi bắt, chọc phá hoặc làm bẩn nơi sống của con vật.                                                                                                                              | - HS điều chỉnh bản phác thảo, đặt con vật đúng nơi sống và thêm chi tiết bảo vệ môi trường như cây xanh, nước sạch, thùng rác hoặc biển nhắc không săn bắt. |
| <p><b>Hoạt động 2: Làm mô hình môi trường sống của động vật (18 - 20 phút)</b></p> <p>* <b>Mục tiêu:</b> HS lựa chọn vật liệu, thực hiện sản phẩm theo bản phác thảo; hợp tác, kiểm tra và điều chỉnh sản phẩm theo tiêu chí.</p> <p>* <b>Mục tiêu tích hợp:</b> HS thực hành an toàn với kéo, keo; sử dụng vật liệu tiết kiệm, giữ vệ sinh và không tạo sản phẩm thể hiện hành vi làm hại động vật.</p> <p>* <b>Cách tiến hành:</b></p> |                                                                                                                                                              |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Hoạt động của học sinh                                                                                                                         |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV yêu cầu: Dựa vào ý tưởng nhóm đã thống nhất, các em hãy lựa chọn nguyên vật liệu để làm mô hình. Khi thực hiện, các em chú ý bám sát tiêu chí sản phẩm và giữ vệ sinh xung quanh chỗ ngồi của nhóm mình.                                                                                                                                                                                            | - Các nhóm lấy nguyên vật liệu làm mô hình theo ý tưởng của nhóm; đặt khay vật liệu và rác giấy riêng, giữ bàn học gọn gàng.                   |
| - GV hỏi: Các em đã sẵn sàng làm mô hình môi trường sống của loài vật chưa?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - HS trả lời: Sẵn sàng; nhắc lại vai trò của từng thành viên.                                                                                  |
| - GV giao thời gian: Chúng ta cùng thực hiện làm sản phẩm trong 18 phút.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS thực hành làm sản phẩm: dựng nền, chia khu vực môi trường, tạo hoặc dán con vật, bổ sung chi tiết và nhãn tên.                            |
| - GV nhắc an toàn: cầm kéo đúng cách, không đùa nghịch; dùng keo vừa đủ; trao dụng cụ bằng phần cán; báo GV khi cần cắt vật liệu cứng hoặc gặp sự cố.                                                                                                                                                                                                                                                    | - HS sử dụng dụng cụ đúng cách, nhắc nhau tuân thủ an toàn và xin hỗ trợ khi cần.                                                              |
| - Trong quá trình HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ các nhóm gặp khó khăn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - HS chủ động trao đổi trong nhóm; khi gặp khó khăn, nêu rõ vấn đề và tiếp nhận gợi ý của GV.                                                  |
| - GV gợi ý nhóm gặp khó khăn: ưu tiên hoàn thành hai môi trường chính trước, sau đó mới trang trí; có thể giảm số con vật nhưng phải đặt đúng môi trường.                                                                                                                                                                                                                                                | - HS điều chỉnh kế hoạch, tập trung vào tiêu chí cốt lõi và hoàn thành sản phẩm đúng thời gian.                                                |
| - Khi HS làm mô hình, GV yêu cầu các nhóm kiểm tra, điều chỉnh sản phẩm theo các tiêu chí.                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - Các nhóm dừng lại kiểm tra: đủ môi trường chưa, con vật đúng nơi sống chưa, sản phẩm có chắc chắn, sạch và thẩm mỹ không; sau đó điều chỉnh. |
| - GV quan sát sự hợp tác, nhắc mỗi thành viên đều có nhiệm vụ; không giành dụng cụ, không làm thay hoàn toàn phần việc của bạn.                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS chia sẻ dụng cụ, hỗ trợ nhau và hoàn thành phần việc được phân công.                                                                      |
| <b>Hoạt động 3: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm (5 - 7 phút)</b><br><b>* Mục tiêu:</b> HS trưng bày, giới thiệu, tự đánh giá và góp ý sản phẩm dựa trên tiêu chí; biết điều chỉnh mô hình sau phản hồi.<br><b>* Mục tiêu tích hợp:</b> HS góp ý lịch sự, tôn trọng ý tưởng của bạn; tiếp tục đề cao vật liệu thân thiện và cách thể hiện đúng môi trường sống của động vật.<br><b>* Cách tiến hành:</b> |                                                                                                                                                |
| - GV tổ chức cho các nhóm trưng bày sản phẩm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - Các nhóm trưng bày sản phẩm ở vị trí quy định, đặt Phiếu học tập số 4 bên cạnh mô hình.                                                      |
| - GV mời: Nhóm nào xung phong lên giới thiệu sản phẩm của nhóm mình?                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - Đại diện nhóm xung phong giới thiệu; các thành viên khác hỗ trợ cầm hoặc chỉ vào mô hình.                                                    |
| - GV gợi ý nội dung giới thiệu:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS giới thiệu theo các nội dung được gợi ý.                                                                                                  |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                               | Hoạt động của học sinh                                                                                         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| + Nhóm đã sử dụng vật liệu nào để làm mô hình?                                                                                                                                        | - HS nêu các vật liệu: bìa, giấy màu, báo cũ, đất nặn, nắp chai, que giấy,...                                  |
| + Mô hình có những môi trường nào?                                                                                                                                                    | - HS nêu: môi trường trên cạn, dưới nước; có thể bổ sung khu vực ven bờ hoặc đầm lầy nếu sản phẩm thể hiện rõ. |
| + Mô hình có những con vật nào?                                                                                                                                                       | - HS chỉ và gọi tên từng con vật, giải thích vì sao đặt ở môi trường đó.                                       |
| + Nhóm tự đánh giá sản phẩm.                                                                                                                                                          | - Nhóm tự đánh giá theo tiêu chí: hoàn thành tốt, hoàn thành hoặc cần cố gắng; nêu lý do.                      |
| - GV hỏi: Các nhóm có ý kiến gì về sản phẩm và phần giới thiệu của nhóm bạn?                                                                                                          | - HS nhận xét: nêu điểm rõ, đẹp, đúng khoa học; góp ý phần cần thêm hoặc điều chỉnh bằng lời nói lịch sự.      |
| - GV mời nhóm khác lên giới thiệu.                                                                                                                                                    | - Nhóm khác tiếp tục giới thiệu; HS nghe và so sánh các phương án thiết kế.                                    |
| - GV phát hoặc trình chiếu Phiếu học tập số 5, hướng dẫn đánh giá theo hai tiêu chí: thể hiện được các môi trường sống của động vật; bảo đảm tính thẩm mỹ, thân thiện với môi trường. | - HS sử dụng Phiếu học tập số 5 để đánh giá sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn.                                |
|                                                                                                    |                                                                                                                |
| - GV lưu ý: Nhóm nào chưa hoàn thiện hoặc mới đạt mức hoàn thành có thể nhận tư vấn từ nhóm khác để sửa vị trí con vật, bổ sung môi trường hoặc làm mô hình chắc chắn hơn.            | - HS nêu ý tưởng và cách điều chỉnh giúp nhóm bạn; nhóm nhận góp ý ghi lại nội dung cần hoàn thiện.            |
| - GV nhận xét: Qua sản phẩm của các nhóm, cô thấy các em có những ý tưởng rất sáng tạo, khéo léo, có óc thẩm mỹ rất tốt. Cô khen cả lớp mình.                                         | - HS vui vẻ tiếp nhận lời khen, ghi nhận sự cố gắng của các thành viên.                                        |

| Hoạt động của giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                          | Hoạt động của học sinh                                                                                                         |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - GV nhắc: Do thời lượng tiết học không có nhiều để các em thỏa sức sáng tạo nên các em có thể tiếp tục cùng nhau hoàn thiện sản phẩm trong giờ ra chơi hay tiết học bổ trợ để tuần sau trưng bày ở Góc sản phẩm STEM của lớp.                                                                   | - HS thực hiện hoặc thống nhất kế hoạch tiếp tục hoàn thiện sản phẩm; phân công người bảo quản mô hình.                        |
| - GV yêu cầu các nhóm hoàn thành đánh giá sản phẩm.                                                                                                                                                                                                                                              | - Các nhóm đánh giá sản phẩm, nộp phiếu và dọn dẹp khu vực thực hành.                                                          |
| <b>3. củng cố (2 - 3 phút)</b><br><b>* Mục tiêu:</b> Giúp HS nhận ra ý nghĩa, khả năng ứng dụng của mô hình và chia sẻ cảm nhận về quá trình học tập.<br><b>* Cách tiến hành:</b>                                                                                                                |                                                                                                                                |
| - GV nêu: Các sản phẩm mô hình môi trường sống của động vật hôm nay có thể ứng dụng trong học tập và cuộc sống: làm đồ dùng trực quan trong môn Tiếng Việt, Mỹ thuật, Tự nhiên và xã hội; làm tranh trang trí lớp, góc học tập; gợi ý cách bố trí bể cá, tiểu cảnh sân vườn, hòn non bộ phù hợp. | - HS lắng nghe, nêu thêm một cách sử dụng hoặc trưng bày sản phẩm phù hợp.                                                     |
| - GV hỏi: Em có cảm nhận gì về tiết học hôm nay?                                                                                                                                                                                                                                                 | - HS nêu cảm nhận: vui, được hợp tác, sáng tạo, hiểu rõ hơn nơi sống của động vật; nêu điều em làm tốt và điều muốn cải thiện. |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại một việc cần làm để bảo vệ động vật và nơi sống của chúng.                                                                                                                                                                                                              | - HS nêu: không chọc phá, săn bắt; không xả rác; bảo vệ cây, nguồn nước; báo người lớn khi thấy con vật gặp nguy hiểm.         |
| - GV nhận xét tiết học.                                                                                                                                                                                                                                                                          | - HS lắng nghe, thu dọn đồ dùng, giữ gìn sản phẩm và thực hiện điều đã cam kết.                                                |

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ)

.....

.....